

DAVE PELZER

Diễn biến tiếp theo của *"Không Nơi Nương Tựa"*

A Child Called "It"

The Lost Boy

ĐỨA TRẺ LẠC LOÀI

#1
INTERNATIONAL
BESTSELLER
NEW YORK TIMES
& USA TODAY
BESTSELLER



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

DAVE PELZER

Thanh Hoa & Vi Thảo Nguyên *dịch*

—★—

ĐƯA TRẺ LẠC LOÀI

• **THE LOST BOY** •

(Dave Pelzer #2)

FIRST NEWS & NXB TRẺ

ebook@vctvegroup | 5-11-2020

Lời giới thiệu

Giờ có được một mái nhà. Tài sản duy nhất của cậu là những bộ quần áo cũ kỹ rách nát đựng trong một chiếc túi bằng giấy. Thế giới của cậu tràn ngập trong bóng tối và nỗi sợ hãi. Cho dù đã được giải thoát khỏi người mẹ nghiện ngập, nhưng những tổn thương của cậu bé này thực sự mới chỉ bắt đầu - bởi cậu không có nơi nào để gọi là *nhà*.

Đây là phân đoạn được chờ đợi từ lâu của Dave Pelzer sau *Không Nơi Nương Tựa*. Những câu trả lời sẽ được hé lộ, những chuyến phiêu lưu mạo hiểm của tác giả - lúc này đã là một cậu bé vị thành niên - sẽ được kể lại trong câu chuyện đầy lôi cuốn này. Giờ đây, với thân phận là một đứa con nuôi, cậu bé David lại chịu cảnh thay đổi chỗ ở liên tục với tổng cộng sáu gia đình trong suốt thời niên thiếu. Nước mắt và nụ cười, sự thất vọng và hy vọng - tất cả đan quện trong cuộc hành trình liều lĩnh của cậu bé lạc loài này trên con đường tìm kiếm một mái ấm gia đình.

Đứa Trẻ Lạc Loài là câu chuyện có thật, nên nó có khả năng khơi gợi những rung cảm sâu kín nhất trong bạn, mang đến cho bạn cảm hứng yêu thương và hy vọng mạnh mẽ hơn bất kỳ câu chuyện tưởng tượng nào.

- First News

Quyển sách này được dành tặng các thầy cô giáo cũng như hội đồng giáo vụ, những người đã cứu sống em, trong đó có:

Thầy Steven E. Ziegler

Cô Athena Konstan

Cô Joyce Woodworth

Cô Janice Woods

Cô Betty Howell

Thầy Peter Hansen

Cô y tá của Trường tiểu học Thomas Edison và viên cảnh sát ở Thành phố Daly

Xin gửi quyển sách này đến thiên thần của các hoạt động xã hội:

Cô Pamela Gold

Xin được dành tặng cho cha mẹ nuôi của tôi:

Cô Mary

Rudy và Lilian Catanze

Michael và Joanne Nulls

Jody và Vera Jones

John và Linda Walsh

Xin gửi quyển sách này đến những người đã chỉ bảo tôi nghiêm khắc nhưng tận tình:

Gordon Hutchenson

CarL Miguel

Estelle O’Ryan

Dennis Tapley

Xin gửi tặng quyển sách này đến những bạn hữu, những vị cố vấn:

David Howard

Paul Brazell

William D. Brazell

Sandy Marsh

Michael A. Marsh

Quyển sách còn là lời tưởng nhớ đến Pamela Eby, người đã tận hiến cả cuộc đời mình để cứu vớt trẻ em bất hạnh ở Florida.

Xin thành kính gửi tặng CHA và MẸ của con - là ông bà Harold và Alice Turnbough.

Và cuối cùng, cha xin gửi quyển sách này cho con trai của cha, Stephen. Cảm ơn tình yêu vô điều kiện của con đã dành cho cha và cho những gì cha đang theo đuổi. Cha yêu con bằng tất cả tấm lòng.

Lời tác giả

Tên một số nhân vật trong quyển sách này đã được thay đổi để giữ bí mật đời tư của họ.

Cũng như phần đầu của bộ ba tập sách là *Không Nơi Nương Tựa* (tựa gốc *A Child Called “It”*) - *Đứa Trẻ Lạc Loài* mô tả sự thật qua lăng kính của một đứa trẻ. Giọng điệu và ngôn ngữ được sử dụng trong quyển sách này phản ánh lứa tuổi và cách suy nghĩ của đứa trẻ trong khoảng thời gian đặc biệt đó.

Bối cảnh của câu chuyện trong *Không Nơi Nương Tựa* dựa trên cuộc sống của nhân vật chính từ năm bốn tuổi đến năm mười hai tuổi; bối cảnh của quyển sách này là diễn biến tiếp theo về cuộc sống của nhân vật vào khoảng thời gian nhân vật mười hai đến mười tám tuổi.

CHẠY TRỐN

Mùa Đông năm 1970, thành phố Daly, California.

Tôi trơ trọi. Tôi đói khát. Tôi run rẩy trong màn đêm u tối. Tôi ngồi trên hai bàn tay, co ro phía cuối chân cầu thang trong ga-ra. Đầu tôi nghiêng ra sau. Tay tôi tê cứng tự lúc nào. Các cơ vai và cổ của tôi bắt đầu run lên. Nhưng tất cả những chuyện đó cũng có gì là mới mẻ đâu - bởi tôi đã học được cách chế ngự những cơn đau.

Tôi là tù nhân của mẹ.

Tôi chín tuổi, và tôi đã sống cuộc sống như thế trong nhiều năm. Ngày nào cũng vậy. Tôi thức dậy trên chiếc cũi cũ kỹ trong ga-ra, làm việc nhà, và nếu may mắn, tôi sẽ được ăn sáng bằng những mảnh vụn ngũ cốc còn sót lại từ khẩu phần của các anh em mình. Rồi tôi sẽ chạy bộ đến trường học, đánh cắp thức ăn, để rồi khi quay trở về “nhà”, tôi bị ép phải ói sạch vào bồn toa-lét để chứng minh mình không hề phạm tội ăn cắp thức ăn.

Tôi sẽ phải hứng lấy những trận đòn hoặc “tham gia” vào một trò chơi nào đấy của mẹ, sau đó tiếp tục làm việc nhà rồi ngồi chờ dưới chân cầu thang cho đến khi được gọi lên để làm cho xong mớ công việc buổi tối. Sau đó, chỉ khi tôi hoàn tất mọi công việc đúng giờ, và chỉ khi tôi không phạm phải bất kỳ một “tội lỗi” nào, tôi mới được vớt cho một mảnh thức ăn nhỏ.

Một ngày của tôi chỉ kết thúc khi mẹ cho phép tôi ngã trên chiếc cũi cũ kỹ trong nhà xe, ở đó tôi sẽ phải cuộn tròn người lại để giữ

ám. Niềm vui duy nhất trong cuộc sống của tôi khi đó là những lúc tôi được ngủ. Đó là khoảng thời gian duy nhất tôi có thể thoát khỏi cuộc sống thực tại của mình. Tôi yêu những giấc mơ.

Những ngày cuối tuần còn tệ hại hơn nữa. Không đi học đồng nghĩa với việc tôi sẽ không có gì để ăn và phải ở “nhà” nhiều hơn. Tất cả những gì tôi có thể làm để khỏa lấp nỗi sợ là cố gắng tưởng tượng ra mình đang ở một nơi nào đó, bất cứ nơi nào - xa thật xa “ngôi nhà” của mình. Suốt nhiều năm qua, tôi đã là một đứa trẻ bị ruồng bỏ bởi chính “gia đình” của mình. Tôi chỉ cần nhớ rằng tôi là đứa luôn gây rắc rối và “xứng đáng” bị trừng phạt. Lúc đầu, tôi đã nghĩ mình là một đứa trẻ hư. Nhưng rồi sau đó, tôi lại nghĩ rằng mẹ tôi bị bệnh vì mẹ chỉ đối xử khác lạ với tôi như vậy chỉ khi nào không có các anh em tôi ở nhà hoặc khi cha tôi đi vắng. Và không hiểu sao, tôi luôn nghĩ rằng giữa mẹ và tôi có một mối liên hệ bí mật khó hiểu nào đó. Tôi cũng nhận ra rằng vì một vài lý do nào đấy, tôi đã trở thành mục tiêu duy nhất để mẹ thỏa mãn những cơn thịnh nộ bất thành linh và những thú vui quái dị của mẹ.

Tôi không có gia đình. Tôi không có người thân. Tận sâu thẳm trong lòng, tôi đau đớn và tủi thân biết bao khi biết rằng ngay lúc này đây, và mãi về sau này cũng vậy, tôi không xứng đáng được yêu thương, không xứng đáng được để tâm đến, thậm chí cũng không xứng đáng được thừa nhận như một con người. Tôi chỉ là một đứa trẻ mà người ta vẫn thường gọi là “Nó”.

Tôi cô độc ngay chính trong tâm hồn mình.

Ở nhà trên, trận chiến bắt đầu. Từ lúc hơn bốn giờ chiều, cha mẹ đã say. Trận chửi bới chính thức diễn ra. Đầu tiên họ réo tên nhau, sau đó là những câu chửi rửa đáng sợ. Tôi nín thở đếm từng khắc

từng giây trước khi đề tài của trận chiến bắt đầu chuyển qua tôi - bao giờ cũng vậy cả. Thứ âm thanh the thé và chát chúa phát ra từ giọng nói của mẹ khiến ruột gan tôi lộn nhào.

- Ý anh là gì ? - Mẹ rít lên với cha tôi, ông Stephen. - Anh nghĩ là tôi đối xử tệ với thằng ranh đó à ? Có phải thế không?

Rồi giọng nói của bà trở nên lạnh như băng. Tôi còn có thể hình dung ra cảnh bà ấy chỉ tay thẳng vào mặt cha tôi thế nào.

- Anh... nghe... cho... kỹ... này. Anh... không biết nó thế nào đâu. Nếu anh nghĩ tôi đối xử tệ với nó như vậy... vậy thì... nó cứ việc biến đến một nơi nào khác mà sống.

Tôi mừng tượng hình ảnh cha lắc lắc ly rượu trên tay khiến cho mấy viên đá trong ly va vào nhau kêu lách cách. Sau chừng ấy năm, cha vẫn luôn gắng gượng để đứng về phía tôi.

- Giờ thì em bình tĩnh đã nào... - ông xuống giọng. - Ý của anh là... ừm... là không có đứa trẻ nào đáng phải sống một cuộc sống như vậy cả. Chúa ơi, Roerva, em đối xử với... lũ chó còn tốt hơn với... thằng bé nữa.

Cuộc cãi vã đã căng thẳng đến đỉnh điểm. Mẹ dần mạnh ly rượu xuống bàn. Cha đã vượt quá giới hạn. Chưa bao giờ có ai dám nói với mẹ bà nên làm gì hoặc phải làm gì. Tôi biết mình sẽ phải trả giá cho cơn cuồng nộ ấy của mẹ. Vấn đề còn lại chỉ là lúc nào thì bà sẽ gọi tôi lên nhà trên mà thôi. Tôi tự bảo mình hãy sẵn sàng. Tôi mỗi mệch dần tay ra khỏi mông, nhưng không dám lấy ra hẳn, bởi tôi biết có thể mẹ sẽ xuống kiểm tra. Tôi biết khi chưa được phép của mẹ, tôi không bao giờ được phép nhúc nhích dù chỉ một phân.

Tôi thấy mình sao mà nhỏ bé quá. Ước gì, bằng cách nào đó tôi có thể...

Không nói không rằng, mẹ bất ngờ mở toang cánh cửa thông ra ga-ra.

- Mà! Dẫn xác lên đây ngay. Nhanh lên! - Mẹ trợn mắt hét lên.

Tôi bật dậy lao nhanh về phía cầu thang. Tôi khựng lại để đợi nghe lệnh mẹ rồi mới dám mở cửa ra trong bộ dạng rụt rè. Tôi rón rén tiến về phía mẹ, lồng ngực như muốn vỡ toang vì chẳng biết bà sắp giở trò gì.

Đó là trò chơi “định vị”. Tôi phải đứng cách mẹ đúng một mét, hai tay phải ép sát vào hai bên hông, đầu cúi xuống một góc bốn mươi lăm độ và mắt tôi phải dán lên chân của bà. Đầu tiên bà bắt tôi ngược lên nhìn phía trên ngực, nhưng phải ở dưới tầm mắt của bà. Sau đó bà buộc tôi phải ngẩng lên thêm chút nữa để nhìn thẳng vào mắt của bà, nhưng tuyệt nhiên tôi không bao giờ, không bao giờ được nói một lời nào, cũng không được thở hay có bất cứ một cử động nhỏ nào nếu mẹ chưa cho phép. Mẹ đã chơi trò này từ khi tôi bảy tuổi, thế nên giờ đây đối với tôi, nó cũng chỉ là một việc hết sức bình thường trong chuỗi ngày tồn tại vô nghĩa của tôi mà thôi.

Rồi đột nhiên mẹ rướn người tới chộp lấy tai phải của tôi. Theo phản xạ, tôi rúm người lại. Mẹ dùng bàn tay còn lại giáng một cái tát nảy lửa vào mặt tôi để trừng trị tôi vì đã dám cử động khi bà chưa cho phép. Bàn tay bà thoát hơi đi trong không khí như một cái bóng mờ trước khi giáng thẳng vào mặt tôi. Vì không đeo kính nên tôi chẳng thể nhìn thấy rõ. Những lúc không đi học, tôi không được

phép đeo cặp kính cận của mình vì bất kỳ lý do gì. Cú đánh của mẹ khiến da mặt tôi bỏng rát.

- Ai cho mày cử động hả? - Mẹ cười nhạt báng.

Tôi vẫn mở mắt, nhưng cố tập trung nhìn vào một điểm duy nhất trên tấm thảm dưới chân. Mẹ kiểm tra lại phản ứng của tôi rồi kéo mạnh tai tôi để lôi tôi theo bà đi ra cửa lớn.

- Quay lại đây! - Bà hét lên. - Nhìn tao đây này!

Nhưng tôi tìm cách qua mặt mẹ. Tôi lén liếc nhìn về phía cha. Ông lại hớp một ngụm rượu nữa. Đôi vai một thời rắn chắc của cha giờ đây đã đổ sụm xuống. Công việc của một người lính cứu hỏa, những tháng ngày say xỉn cùng mối quan hệ căng thẳng với mẹ đã khiến cho hình ảnh của ông trở nên như vậy. Từng là vị siêu nhân trong tôi, nổi tiếng vì nhiều lần quả cảm nhảy vào biển lửa để giải cứu những đứa trẻ khỏi những tòa nhà đang ngùn ngụt cháy, cha bây giờ hiện ra trước mắt tôi chỉ là một người đàn ông thua cuộc bạc nhược, ông lại uống tiếp một ngụm rượu khác trước khi mẹ lên tiếng.

- Cha mày đang nghĩ rằng tao đối xử với mày tệ lắm đây này. Nói tao nghe xem, tao có như vậy không nhỉ? Có như vậy không nhỉ?

Môi tôi run lên. Trong phút chốc, tôi chẳng biết liệu tôi có phải trả lời câu hỏi ấy của mẹ không nữa. Chắc mẹ đã biết tôi đang nghĩ gì, thế nên bà càng hả hê thưởng thức trò chơi của mình, ra chiều khoái trá lắm. Đằng nào thì tôi cũng phải chịu số phận bi đát cả thôi. Tôi thấy mình như một con côn trùng sắp bị đập cho bẹp gí. Cái miệng khô khốc của tôi chực mở ra. Nhưng tôi cảm thấy như giữa hai môi mình có một lớp keo dán đang bện chặt lại. Tôi bắt đầu lắp bắp.

Trước khi tôi kịp thốt nên lời, mẹ lại giật mạnh tai phải của tôi một lần nữa. Tai tôi nóng ran lên, như thể nó đang bị nướng trên một ngọn lửa.

- Ngậm miệng mày lại! Không ai bảo mày nói! Mày có nghe không hả? Có nghe không? - Mẹ gầm lên.

Tôi đảo mắt tìm cha. Hẳn là cha hiểu ngay tôi đang cần đến ông, ông lên tiếng:

- Roerva, em không nên đối xử với thằng bé như vậy!

Tôi lại gồng người, mẹ lại kéo mạnh tai tôi, nhưng lần này bà vừa vặn vừa xách tai tôi lên, buộc tôi phải ngoẹo đầu và nhón chân lên theo. Khuôn mặt mẹ chuyển sang đỏ lừ.

- Anh nghĩ tôi đối xử với nó tệ lắm chứ gì? Tôi... - Dùng ngón tay trở chỉ vào ngực, mẹ tiếp tục gằn giọng: - Tôi không cần cái thứ này. Stephen, nếu anh nghĩ rằng tôi đang đối xử tàn nhẫn với nó... à, thế thì nó cứ việc cút khỏi nhà tôi đi!

Tôi nhón chân cao hơn, cố gắng đứng cao hơn một chút nữa và bắt đầu kéo căng phần trên của cơ thể, sẵn sàng nhận lấy những cú đánh đấm của mẹ. Bỗng nhiên, mẹ buông tai tôi rồi mở cửa lớn ra.

- Xéo ra ngoài! - Bà rít qua kẽ răng. - Cút khỏi nhà tao ngay! Tao không ưa mày! Tao không muốn mày hiện diện trong căn nhà này nữa! Từ trước tới giờ chưa bao giờ tao yêu thương được mày! Cút cái thân bản thủ của mày ra khỏi nhà tao ngay!

Toàn thân tôi tê cứng. Tôi không biết đây là trò gì nữa. Đầu óc tôi hoang mang chẳng hiểu thật sự mẹ muốn gì. Để sống sót, tôi phải nghĩ trước những điều đó. Cha bước đến trước mặt tôi.

- Không! - Cha hét lên. - Đủ rồi. Dừng lại đi Roerva. Chấm dứt tất cả những chuyện này đi. Để cho thằng bé yên.

Mẹ tiến đến đứng giữa cha và tôi:

- Không ư? - Mẹ bắt đầu nói bằng giọng điệu mỉa mai. - Đã bao nhiêu lần anh nói với tôi về thằng nhãi đó rồi? Thằng bé thế này, thằng bé thế kia. Thằng bé, thằng bé, thằng bé. Bao nhiêu lần rồi hả, Stephen?

Bà chồm tới nắm lấy cánh tay cha như thể đang nài xin ông ấy, như thể cuộc sống của họ sẽ tốt đẹp hơn nhiều lắm nếu tôi không còn sống chung với họ nữa - nếu tôi không còn tồn tại nữa.

Lý trí trong tôi bắt đầu gào thét: "Ôi Chúa ơi! Giờ thì con đã hiểu!".

Không chút đắn đo, cha cắt ngang lời mẹ:

- Không. - Cha hạ giọng, vừa nói vừa duỗi hai tay ra. - Điều này hoàn toàn sai lầm.

Giọng nói nhát gừng của cha cho tôi thấy ông đã hụt hơi. Như thể ông sắp bật khóc. Cha nhìn tôi lắc đầu rồi nhìn về phía mẹ:

- Thằng bé sẽ sống ở đâu? Ai sẽ chăm sóc cho... ?

- Stephen, anh không hiểu gì à? Anh không hiểu chút gì sao? Tôi mặc kệ việc quái gì sẽ xảy ra với nó. Tôi mặc kệ thằng nhãi đó.

Đột nhiên, cánh cửa lớn mở tung. Mẹ vừa cầm lấy tay nắm cửa vừa cười:

- Được thôi. Tốt thôi. Tôi sẽ để mặc nó.

Rồi bà cúi xuống cách mặt tôi chỉ vài phân. Hơi thở của mẹ nồng nặc mùi rượu. Ánh nhìn của bà lạnh lẽo và chát chúa thù hận. Tôi

ước gì mình có thể biến khỏi chỗ đó. Tôi ước gì được quay trở lại cái ga-ra của mình. Bằng một giọng lè nhè và câu kính, mẹ nói:

- Nếu mà nghĩ tao đối xử tệ bạc với mà, mà cứ việc đi.

Tôi phá bỏ lớp vỏ bọc cố thủ của mình, đưa mắt nhìn về phía cha. Lúc ấy cha đang hớp tiếp một ngụm rượu khác nên không thấy ánh mắt khẩn cầu của tôi. Đầu óc tôi trở nên rối bời. Tôi không thể hiểu được động cơ trong trò chơi mới này của mẹ là gì. Nhưng rồi tôi nhận ra đây không phải là một trò chơi. Phải mất vài phút, tôi mới vụt hiểu ra đây chính là một cơ hội cho tôi - cơ hội để tôi trốn thoát khỏi căn nhà đó. Tôi đã muốn trốn chạy từ nhiều năm nay rồi, nhưng một nỗi sợ hãi mơ hồ nào đó đã kìm giữ tôi lại. Nhưng giờ đây tôi tự nhủ rằng điều đó quả thật quá dễ dàng. Tôi thật sự muốn nhấc chân để ù chạy thật nhanh và thật xa, nhưng chẳng hiểu sao chúng thì cứ trơ trơ ra đó.

- Sao? - Mẹ gào lên. - Mà có quyền chọn lựa.

Thời gian như ngừng trôi. Trong lúc tôi nhìn chằm chằm xuống tấm thảm, tôi nghe thấy tiếng mẹ rít lên bên tai:

- Nó sẽ không đi đâu đâu. Thành nhãi sẽ không bao giờ rời khỏi chỗ này. Nó không có gan làm chuyện đó đâu.

Tôi cảm nhận rõ ruột gan mình bắt đầu nhào lộn. Tôi nhắm mắt lại trong chốc lát, ước gì mình đang ở một nơi nào đó thật xa. Trong cơn suy nghĩ miên man, tôi thấy mình bước qua cánh cửa. Tôi tự cười trong lòng. Rõ là tôi khao khát được thoát khỏi nơi này. Càng hình dung đến cảnh mình bước qua cánh cửa, tôi càng cảm thấy như có một hơi ấm nhẹ nhàng lan tỏa khắp hồn tôi. Đột nhiên, tôi thấy cơ thể mình di chuyển. Mắt tôi vụt mở to. Tôi nhìn xuống đôi

giày cũ mòn của mình. Chân tôi đang bước qua cánh cửa lớn. Ôi Chúa ơi, tôi tự nhủ, không thể tin được là mình đang làm điều này! Do quá sợ hãi, tôi đã không dám dừng chân lại.

- Đó thấy chưa, thằng nhãi đi kìa. Nó muốn đi đấy chứ. Tôi đâu có ép nó. Hãy nhớ vậy nhé, Stephen. Tôi muốn anh biết rằng tôi không hề ép nó đi.

Tôi bước qua khỏi cửa lớn, trong lòng thừa biết rồi mẹ sẽ lao ra và tóm tôi trở lại. Tôi thấy rợn tóc gáy. Tôi bước nhanh hơn. Vừa bước qua khỏi cửa, tôi rẽ phải và đi xuống những bậc thang màu đỏ. Tôi nghe thấy tiếng cha mẹ tiếp tục lời qua tiếng lại căng thẳng từ phía sau lưng tôi.

- Roerva, hành động này sai quá rồi. - Cha nói bằng một giọng thật trầm.

- Không hề! - Mẹ chua ngoa đáp lại lời cha. - Anh hãy nhớ rằng đó là quyết định của nó. Nhưng anh hãy xem, rồi nó sẽ quay lại thôi.

Tôi hồi hộp đến độ suýt giẫm chân vào nhau mà ngã lộn nhào xuống cầu thang. Tôi vịn tay vào thành cầu thang để giữ thăng bằng. Tôi cứ bám chặt tay như vậy đến lúc bước qua khỏi bậc thang cuối cùng. Tôi cố hết sức để kiểm soát nhịp thở hộc tốc của mình. Tôi rẽ phải rồi đi lên phía con đường lớn cho đến khi tôi chắc rằng không ai nhìn thấy tôi ở gần căn nhà ấy nữa. Rồi tôi vụt bỏ chạy. Tôi cứ cắm đầu chạy được nửa đường thì dừng lại, chỉ dừng trong tích tắc để ngoái lại nhìn căn nhà ấy một lần nữa.

Tôi khom người, hai tay chống lên gối thở hổn hển. Tôi cố căng tai lắng nghe xem có tiếng xe mẹ đuổi theo ở phía sau hay không. Chẳng hiểu sao mẹ lại để tôi ra đi dễ dàng đến thế. Tôi biết lát nữa

đây bà sẽ đuổi theo tôi mà thôi. Sau khi dừng lại để lấy hơi, tôi lại cầm đầu chạy thật nhanh. Ra đến Đại lộ Crestline, tôi liếc nhìn về phía căn nhà nhỏ màu xanh lá. Chẳng có chiếc xe nào đuổi theo. Không có tiếng la hét, chửi rủa hay đánh đập. Tôi sẽ không phải ngồi dưới chân cầu thang trong cái ga-ra tắm tối nữa. Tôi sẽ không bị đánh bằng cán chổi vào sau đầu gối nữa, cũng sẽ không bị nhốt trong nhà tắm cùng với hỗn hợp khí độc ammoniac và thuốc tẩy Clorox nữa.

Nghe thấy tiếng xe chạy ngang, tôi quay ngoắt lại và đưa tay vẫy.

Dù đang mặc trên người một cái quần dài rách rưới, một cái áo sơ mi tay dài, mỏng tang và thùng lõm chỗ, còn chân thì mang một đôi giày đánh tennis cũ kỹ mòn rách, nhưng tôi lại thấy lòng mình vui sướng lạ lùng. Tôi thấy ấm áp. Tôi tự dặn lòng sẽ không bao giờ quay lại ngôi nhà đó. Sau những năm tháng sống trong sợ hãi, sống sót sau những trận đòn thừa sống thiếu chết và ăn những thứ cặn bã ở đáy thùng rác, giờ đây tôi biết mình phải tiếp tục sống bằng bất cứ giá nào.

Tôi không có bạn bè, không có nơi nào để trú ẩn, và cũng không có điều gì để hy vọng. Nhưng tôi biết được chính xác một nơi mà tôi sẽ đến - đó chính là dòng sông. Nhiều năm trước, khi tôi còn được thừa nhận là thành viên trong gia đình của mình, kỳ nghỉ hè nào tôi cũng cùng cả nhà lái xe đến Dòng Sông Nga* ở Guemeville. Khoảng thời gian tươi đẹp nhất trong cuộc đời của tôi chính là những ngày học bơi trên bãi biển Johnson, lướt ván trượt, hay ngồi vắt vẻo trên những chiếc xe kéo cỏ lúc mặt trời lặn và chơi đùa với mấy anh em của tôi ngay dưới gốc cây già cổ bên cạnh lều trại của gia đình. Dòng hồi tưởng về mùi thơm của những tán cây gỗ đỏ khổng lồ và

vẻ đẹp mê hồn của dòng sông xanh thẳm khiến tôi bất giác mỉm cười.

Tôi không biết chắc Guerneville là nơi nào, nhưng tôi biết rõ một điều rằng nó nằm ở phía Bắc của cây Cầu Golden Gate. Tôi biết rằng để đến được đó cũng phải mất vài ngày, nhưng tôi không quan tâm. Một khi đã đến được đó, tôi sẽ sống vất vưởng bằng cách ăn cắp những ổ bánh mì Pháp và xúc xích Ý trong siêu thị Safeway gần đó. Tôi sẽ ngủ trên bờ biển Johnson và lắng nghe tiếng xe hơi chạy rầm rầm qua cây cầu Parker màu xanh cũ kỹ dẫn lối vào thành phố. Guerneville là nơi duy nhất cho tôi cảm giác bình yên. Từ khi còn đi mẫu giáo, tôi đã biết đó là nơi tôi muốn sinh sống. Và một khi đã đến được nơi đó, tôi biết Guerneville sẽ là nơi tôi sống hết phần đời còn lại.

Tôi đi dọc xuống Đại lộ Eastgate. Một cảm giác buốt giá xâm chiếm cơ thể tôi. Mặt trời đã lặn và sương đêm từ vùng khơi xa bắt đầu kéo về. Tôi cặp hai tay mình vào nách rồi làm lủi đi dọc theo con đường xa tít phía trước. Hai hàm răng của tôi bắt đầu đánh vào nhau càn cạch. Cảm giác hồi hộp của cuộc trốn thoát vĩ đại giờ đã không còn nữa. Tôi bắt đầu nghĩ rằng, có lẽ, có lẽ mẹ đã đúng. Dù cho mẹ có đánh đập hay chửi rủa tôi thế nào đi nữa, nhưng ít ra, ở trong gara vẫn còn ấm áp hơn là ở ngoài này. Hơn nữa, tôi tự nhủ, thật ra tôi cũng đã nói dối và ăn cắp thức ăn. Có lẽ tôi xứng đáng bị trừng phạt thật. Tôi ngừng lại một lát để suy nghĩ thêm về kế hoạch của mình. Nếu tôi trở về bây giờ, ngay bây giờ, bà ta sẽ chửi mắng và đánh đập tôi - nhưng tôi đã quá quen với những điều đó. Nếu tôi may mắn, ngày mai mẹ sẽ cho tôi ăn vài mẫu bánh vụn còn sót lại từ bữa tối. Rồi hôm sau tôi sẽ đánh cắp thức ăn ở trường. Quả thật, tất cả

những gì tôi phải làm là quay trở lại. Tôi cười nhạo chính mình. Tôi lâm vào tình trạng còn khốn đốn hơn sau khi thoát khỏi mẹ.

Tôi thôi không bước tới nữa. Viễn cảnh quay trở về căn nhà đó cũng không phải quá tệ. Tôi còn tự nhủ, dù sao đi nữa tôi cũng sẽ không bao giờ tìm được đường đến dòng sông. Tôi quay lại. Bà ấy đã đúng.

Tôi hình dung cảnh mình ngồi dưới chân cầu thang, run rẩy vì sợ, hoảng hốt mỗi khi nghe tiếng động phát ra từ nhà trên. Tôi sẽ nhắm đếm từng giây từng phút trôi qua và sợ hãi mỗi khi ti-vi phát chương trình quảng cáo; rồi tôi sẽ dáo dác, nín thở khi nghe thấy âm thanh cọt kẹt phát ra từ cửa trên khi mẹ đứng dậy rời khỏi chiếc ghế trường kỷ, đi vào nhà bếp lấy rượu để uống. Rồi bà sẽ réo tôi lên nhà trên, sẽ đánh đập tôi cho đến khi tôi không thể đứng được nữa, cũng không thể bò lết đi đâu được nữa.

Tôi ghét những đoạn quảng cáo ấy.

Tiếng gáy rích... rích... của một con dế gần đó đưa tôi trở về thực tại. Tôi đảo mắt tìm nó. Nhìn thấy nó, tôi khựng lại một lúc. Tiếng gáy ngưng bật. Tôi đứng yên không động đậy. Nếu tôi bắt được con dế, có thể tôi sẽ nhốt nó vào trong túi áo và biến nó thành con vật cưng của mình. Tôi lại nghe tiếng nó gáy. Vừa cúi xuống thò tay chực bắt lấy nó, tôi bỗng nghe thấy tiếng xe của mẹ gào rú sau lưng. Tôi vội núp sau một chiếc xe gần đó trước khi ánh đèn pha kịp chiếu vào tôi. Rồi chiếc xe đột ngột giảm tốc, chạy từ từ dọc theo con đường. Tiếng thắng gấp như tiếng kim loại chọc thẳng vào màng nhĩ tôi. Mẹ đang tìm tôi. Tim đập mạnh, tôi bắt đầu thở dốc. Ánh đèn pha từ xe của mẹ hắt thẳng về phía tôi, tôi co người nhắm chặt mắt. Tôi nín thở đón đợi giây phút mẹ dừng lại, nhẩy ra khỏi xe, chộp lấy tôi

và ném tôi vào xe như ném một con thú đã sập bẫy vào rọ. Tôi đếm từng giây. Tôi từ từ hé mắt ra, đúng lúc chiếc xe thắng kít lại. Thế là xong. Bà ấy đã tìm thấy tôi! Nhưng chẳng hiểu sao tôi lại cảm thấy phần nào nhẹ nhõm. Tôi sẽ không cần phải lần mò để tìm được đường đến dòng sông. Nỗi lo sợ phập phồng đó đã vắt kiệt sức của tôi. Đến đây nào, đến đây, tôi nhủ thầm. Đến đây đi. Cứ đến đây.

Chiếc xe lướt qua tôi.

Không thể tin được. Tôi rời chỗ ẩn nấp, mắt nhìn chằm chằm theo chiếc xe hơi dòng Sedan hai cửa bóng loáng cứ vài giây lại hãm thắng một lần. Đột nhiên, tôi có cảm giác xây xẩm cả người, mắt hoa lên. Dạ dày tôi thắt lại. Chát dịch chua loét trào lên cổ họng tôi. Tôi ngã nhào trên thảm cỏ và cố gắng nôn ra. Sau một lúc gồng mình nhưng chẳng nôn ra được thứ gì vì cái bụng trống rỗng, tôi ngả người nhìn lên những vì sao. Mảng trời trong veo mờ ảo sau những đám sương mù dày đặc. Những ngôi sao bàng bạc chiếu ánh sáng lấp lánh cả vòm trời. Tôi cố gắng nhớ lại xem đã bao lâu rồi tôi mới lại được ra ngoài để ngắm sao như thế này. Tôi nhắm mắt, hít thở thật sâu.

- Không! - Tôi hét lên. - Mình không quay lại đâu. Không bao giờ trở lại đâu!

Tôi quay lưng sải bước xuống đường, nhắm hướng bắc thẳng tiến đến cầu Golden Gate. Tôi đi ngang qua một chiếc xe đang đậu trên lối vào của một căn hộ bên đường. Tôi thấy một cặp vợ chồng đứng trên đầu cầu thang đang được chủ nhà tiếp đón nồng nhiệt lắm. Tôi nghe cả tiếng cười nói và những điệu nhạc du dương len ra khỏi cánh cửa để mở. Tôi tự hỏi không biết cảm giác khi được ai đó chào đón vào nhà sẽ như thế nào nhỉ. Đi qua khỏi căn nhà ấy, tôi bỗng

ngửi thấy mùi thức ăn thơm phức. Bụng tôi sôi lên sùng sục. Chát dịch chua lại trào lên khiến quai hàm tôi nhúc nhứt. Suy nghĩ phải có thứ gì đó để ăn cứ cắn xé trong tôi. Đó là đêm thứ Bảy, vậy là tôi đã không có gì trong bụng từ sáng thứ Sáu rồi. Thức ăn, tôi nhủ thầm. Tôi phải tìm cái gì để ăn mới được.

Một lúc sau, tôi đi đến ngôi nhà thờ cũ mà lúc trước tôi từng nhiều lần đến đấy. Mấy năm trước đó, mẹ có gửi mấy anh em chúng tôi, gồm có Ron, Stan và tôi đến lớp học giáo lý buổi chiều của nhà thờ trong vài tuần. Từ năm lên bảy, tôi đã không được đi nhà thờ nữa. Tôi nhẹ nhàng mở cửa. Ngay lập tức, tôi cảm nhận được hơi ấm ngấm vào da thịt mình qua những lỗ thủng của chiếc quần tây và cái áo tay dài mỏng tang như giấy. Rồi tôi khẽ khép cửa lại. Tôi thấy vị linh mục đang ngồi ở chiếc ghế cố hữu của mình, rồi ông cầm những quyển sách kinh lên. Tôi núp sau cánh cửa, chỉ mong ông đừng nhìn thấy tôi. Vị linh mục đi về phía hàng ghế nơi tôi đang nấp. Tôi thật sự rất muốn ở lại, nhưng... tôi nhắm nghiền mắt cố thu lấy thêm một chút hơi ấm trước khi với tay đẩy cánh cửa...

Tôi vùng chạy ra ngoài rồi băng qua đường. Đi được một đoạn, tôi nhìn thấy một dãy cửa hàng bách hóa san sát nhau. Tôi dừng lại trước một cửa hàng bánh rán. Nhiều năm trước, cha thường ghé vào đây để mua vài cái bánh rán nóng hổi trước khi lái xe đưa cả nhà đến Dòng Sông Nga xinh đẹp. Đó là khoảng thời gian huyền diệu nhất trong đời tôi. Giờ thì tôi chỉ biết thèm thuồng đứng nhìn mấy cái bánh rán phết mật ong thơm ngon kia qua lớp cửa kính. Tôi ngược mắt trông lên những nhân vật hoạt hình béo ú, sống động và vui nhộn được vẽ trên tường, rồi tôi rê rê ngón tay trên tấm kính trước khi rào bước ngang những cửa hàng bán bánh rán khác.

Có mùi bánh pizza thơm ngậy lách qua khỏi những khe cửa để hở, xộc vào mũi tôi khiến đầu óc tôi càng trở nên quay cuồng. Tôi còn có thể hình dung rõ đó là những chiếc pizza vẫn thường xuất hiện trong những giấc mơ côicút của mình. Tôi lảo đảo đi ngang qua vài cửa hàng nữa rồi dừng lại trước một cửa hiệu bán pizza. Nước bọt tôi ứa ra. Không chút đắn đo, tôi đẩy cửa bước vào. Đầu óc tôi trở nên mụ mẫm, tôi loạng choạng đi thẳng đến dãy bàn trong cùng. Tôi đảo mắt nhìn quanh và phải mất vài phút tôi mới có thể định hình được mọi thứ. Tôi nhìn thấy một cái bàn bi-a. Tôi còn nghe thấy tiếng cụng ly côm cốp và cả những tiếng cười nói râm ran. Tôi cảm giác như mọi ánh nhìn đều đổ dồn về phía tôi. Tôi dừng lại trong một góc khuất nơi quầy bar. Tôi đảo mắt nhìn quanh để tìm thức ăn thừa của thực khách. Chẳng tìm được thứ gì. Tôi làm lũi đi về phía bàn bi-a, nơi hai người đàn ông vừa kết thúc xong một ván bi. Bỗng tôi nhìn thấy một đồng 25 xu nằm trên bàn. Tôi len lén lần tay che nó lại. Tôi đảo mắt quan sát một lần nữa rồi kéo rê đồng xu sát vào cạnh bàn, đoạn tôi nhanh tay nhặt nó lên và giữ nó thật chặt trong lòng bàn tay. Chẳng hiểu sao đồng xu ấy lại ám đến vậy. Rồi tôi cố làm ra vẻ thản nhiên đi về phía quầy phục vụ. Có tiếng ai đó gọi tôi. Tôi cố tình lờ đi. Tôi cứ dợm bước đi, bỗng một bàn tay giữ chặt vai tôi lại. Ngay lập tức, tôi vừa thu người vừa gồng mình lại, chờ đợi một cú đánh thẳng vào mặt hay vào bụng của mình.

- Này nhóc, cháu đang làm gì vậy?

Tôi quay lại, nhitng tránh không ngược nhìn lên.

- Ta hỏi, cháu đang làm cái gì vậy? - Người đàn ông lặp lại câu hỏi.

Tôi rụt rè ngược nhìn lên. Trước mặt tôi là người đàn ông mặc một cái tạp dề bết đầy nước sốt pizza màu đỏ. Ông đang chống nạnh chờ câu trả lời của tôi. Tôi đã toan trả lời ông, nhưng rồi lại lắp bắp:

-À... ừm. Khô... không có gì... thưa chú.

Người đàn ông đặt tay lên vai tôi và dẫn tôi đến cuối quầy phục vụ. Rồi ông dừng lại, cúi xuống nói nhỏ với tôi:

- Này nhóc, cháu cần phải trả lại chú đồng xu ấy.

Tôi rụt rè lắc đầu. Trước khi tôi kịp đưa ra một lời nói dối, ông ấy đã tiếp:

- Này nhóc, chú đã thấy cháu làm gì rồi. Giờ cháu hãy trả lại đây. Các chú ở đằng kia cần nó để chơi tiếp ván bi mới đấy.

Tôi nắm chặt tay lại. Đồng xu ấy có thể dùng để mua được một ít thức ăn, có thể là một miếng pizza nữa ấy chứ. Người đàn ông vẫn nhìn chăm chăm vào tôi. Không còn cách nào khác, tôi từ từ mở lòng bàn tay ra và thả đồng xu vào tay ông ấy. Ông ta búng đồng tiền về phía hai người đàn ông đang cầm gậy đánh bi.

- Cảm ơn cậu nhé, Mark. - Một trong số hai người họ nói lớn.

- Ừ, không có gì đâu anh bạn.

Tôi quay lưng toan bước ra phía cánh cửa chính thì Mark đưa tay tóm lấy tôi.

- Cháu làm gì ở đây ? Sao cháu lại ăn cắp đồng xu đó?

Tôi co rúm người lại, đầu cúi gằm, mắt nhìn chăm chăm xuống sàn nhà.

- *Này, cậu bé, - Mark cao giọng, - ta đang hỏi cháu đấy.*

- *Cháu không ăn cắp. Cháu... cháu chỉ nghĩ là... ý cháu là, cháu nhìn thấy đồng tiền và... cháu...*

- *Trước tiên, ta nhìn thấy cháu lấy cắp đồng tiền đó, kể đến nữa là, các chú kia cần đồng tiền ấy để chơi tiếp. Ngoài những điều đó ra, nào chàng trai, nói cho ta biết, cháu định làm gì với đồng tiền đó?*

Tôi thấy như cơn giận trong tôi được dịp phun trào.

- *Thức ăn! - Tôi buột miệng. - Tất cả những gì cháu cần là một miếng pizza. Thế đã đủ chưa?*

- *Một miếng pizza à? - Mark bật cười. - Này cậu bé, cháu từ... sao Hỏa đến đấy à?*

Tôi cố nghĩ ra một câu trả lời. Tôi thấy lòng mình như tê cứng. Tôi thở ra rồi nhún vai.

- *Nào chàng trai, bình tĩnh đã nào. Ngồi đây, kéo ghế ra nào. - Mark nói bằng một giọng nhỏ nhẹ. - Jerry này, lấy cho tôi một cốc nước ngọt nhé.*

Mark nhìn tôi. Tôi cố thụt tay vào cái áo rộng thùng thình của mình để giấu đi những vết trầy xước và bầm tím. Tôi cố tránh cái nhìn của ông ấy.

- *Này nhóc, cháu ổn cả chứ? - Mark hỏi.*

Tôi lắc đầu. Không! Tôi nhũn thảm. Cháu không ổn một chút nào hết. Cái gì cũng không ổn hết! Tôi muốn kể hết cho ông ấy nghe biết bao, nhưng...

- Đây, cháu uống đi. - Mark vừa nói vừa đẩy ly nước ngọt sang cho tôi. Tôi chụp lấy cái ly nhựa màu đỏ bằng cả hai tay và ngậm lấy cái ống hút, hút ừng ực cho đến khi cái ly cạn sạch mới thôi.

- Này, nhóc. - Mark lại hỏi. - Cháu tên gì? Cháu có nhà không? Cháu ở đâu?

Tôi cảm thấy xấu hổ quá đỗi. Tôi biết rằng mình không thể trả lời những câu hỏi của ông ấy. Tôi đành hành động như thể không nghe thấy ông ấy nói gì.

Mark gật gù ra chiều thông cảm với tôi.

- Cháu ngồi yên đây. - Mark vừa nói vừa lấy cái ly từ tay tôi. Tôi quan sát thấy ông đi ra phía sau quầy phục vụ để rót thêm ly nước khác cho tôi, đoạn ông với tay nhắc điện thoại lên. Sợi dây điện thoại bị kéo căng hết cỡ khi Mark nhoài người ra đưa ly nước mới cho tôi. Gác ống nghe, Mark trở ra và ngồi xuống bên tôi.

- Cháu có muốn nói với chú chuyện gì đã xảy ra không?

- Mẹ và cháu không hợp nhau. - Tôi nói lí nhí trong miệng, hy vọng không ai nghe thấy. - Bà ấy... vâng... bà ấy... bảo cháu ra khỏi nhà.

- Cháu không nghĩ là bà ấy đang lo lắng cho cháu à?

- Chú đùa đấy à? - Tôi bỗng buột miệng thốt lên.

Ôi trời! Ông im đi - Tôi nghĩ thầm. Rồi tôi gõ gõ ngón tay lên quầy, cố tránh cái nhìn dò xét của Mark. Tôi liếc nhìn hai người đàn ông đang đánh bi-a và cả những người khác đang đứng ngồi nhón nháo bên cạnh họ - họ cười nói, ăn uống và rất vui vẻ.

Tôi ước gì mình được làm một con người thực sự.

Đột nhiên tôi lại thấy mình xuống tinh thần. Buông mình xuống ghế, tôi quay sang Mark.

- Cháu phải đi thôi.

- Cháu đi đâu?

- Ừm, chỉ là... cháu phải đi thôi chú ạ.

- Có thật là mẹ cháu đuổi cháu ra khỏi nhà không?

Chẳng buồn nhìn ông ấy, tôi khẽ gật đầu.

Mark mỉm cười:

- Chú cá là mẹ cháu đang rất lo lắng cho cháu đấy. Cháu nghĩ gì thế? Chú nói sao với cháu nào. Cho chú số điện thoại của mẹ cháu, chú sẽ gọi cho bà ấy, được chứ?

Tôi thấy máu chạy rần rần trong người. Cánh cửa, tôi nhủ thầm. Chỉ việc tới đó rồi chạy đi thôi. Tôi hoảng loạn quay qua quay lại để tìm lối thoát.

- Cháu bình tĩnh đi nào. - Mark nhướn mày và nói chậm rãi. - Bây giờ cháu cứ ở yên đây. Chú sẽ làm cho cháu một cái bánh pizza...

Tôi ngẩng lên.

- Thật không ạ? - Tôi trố mắt ngạc nhiên. - Nhưng... cháu không có...

- Này nhóc, cháu đừng lo chuyện đó. Cứ ở đây chờ chú.

Mark đứng dậy và đi về phía bếp. Qua ô cửa bếp để mở, ông nhìn tôi mỉm cười. Nước miếng trong miệng tôi bắt đầu ứa ra. Tôi thấy mình đang ăn một bữa nóng hổi - không phải là thức ăn được

moi lên từ thùng rác, không phải là một mẫu bánh mì ôi thiu, mà là một bữa ăn thật sự.

Vài phút trôi qua. Tôi cứ ngồi thấp thỏm chờ đợi.

Một viên cảnh sát mặc đồng phục xanh đen mở cửa chính rồi đi thẳng vào cửa hiệu. Tôi không chút nghĩ ngợi về sự xuất hiện của viên cảnh sát cho đến khi thấy Mark đi về phía ông ấy. Hai người nói chuyện một lúc, rồi Mark gật đầu và chỉ tay về phía tôi. Tôi quay ngoắt đi, mắt dáo dác tìm xem có cánh cửa nào ở nhà sau không. Chẳng có cánh cửa nào cả. Tôi quay lại tìm Mark. Ông ấy không còn ở đó nữa, cả viên cảnh sát cũng vậy. Tôi lại dáo dác tìm xem hai người đàn ông ấy đâu. Cả hai đều đã đi khỏi. Vậy là tôi đã quá lo lắng. Lòng tôi bây giờ mới lắng xuống. Tôi thở đều trở lại. Tôi mỉm cười.

- Này cậu bé....

Tôi ngẩng đầu lên nhìn viên cảnh sát đang cười với mình.

- Chú nghĩ cháu cần đi với chú.

Không! Tôi tự nhủ. Tôi không đi đâu hết! Mười đầu ngón tay của tôi bấu chặt vào mặt ghế. Tôi ngoái đầu cố tìm Mark. Tôi không tin ông ấy lại gọi cảnh sát. Trông ông ấy hiền lành thế cơ mà. Ông ấy đã cho tôi một ly nước ngọt và còn hứa cho tôi thức ăn nữa. Tại sao ông ấy lại làm như vậy? Tôi ghét Mark, nhưng tôi còn ghét mình nhiều hơn. Lẽ ra tôi cứ tiếp tục đi dọc theo con đường ngoài kia mới phải. Tôi không nên, không bao giờ nên bước chân vào hiệu bánh pizza này. Tôi biết mình nên ra khỏi thị trấn này càng sớm càng tốt. Sao tôi có thể hành động ngu ngốc như thế này chứ.

Tôi biết vậy là mình đã thua. Tôi cảm thấy như nguồn sức mạnh tôi có được trước đó giờ đã cạn kiệt. Giờ tôi chỉ muốn chạy đi tìm một nơi nào đó thật khuất rồi cuộn mình ngủ một giấc thật say thôi. Tôi nhón chân trượt khỏi chiếc ghế đang ngồi. Viên cảnh sát bước đi bên cạnh tôi.

- Đừng lo. - Ông ta nói. - Cháu sẽ không sao đâu.

Tôi mơ hồ nghe giọng ông loáng thoáng bên tai. Tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến là bà ấy đang chờ tôi ở một nơi nào đó ngoài kia. Tôi sắp phải quay trở lại Cái nhà ấy - quay trở về với Mẹ. Viên cảnh sát dẫn tôi ra cửa trước.

- Cảm ơn anh đã gọi cho chúng tôi. - Viên cảnh sát nói với Mark.

Tôi dán mắt xuống sàn nhà. Tôi thật sự giận dữ. Tôi không thèm nhìn Mark. Tôi ước gì mình trở nên vô hình.

- Này nhóc, - Mark mỉm cười ấn vào tay tôi một chiếc hộp dẹp giấy màu trắng, - chú đã nói sẽ làm cho cháu một cái bánh pizza mà.

Tim tôi như thắt lại. Tôi cười với ông ấy. Tôi lắc đầu. Tôi biết mình không xứng đáng được như vậy. Tôi đẩy chiếc hộp trở về cho Mark. Bỗng chốc, mọi thứ trên đời đều trở nên vô nghĩa với tôi. Tôi nhìn vào mắt ông ấy. Tôi biết rằng ông ấy hiểu. Dù không nói với nhau nửa lời, nhưng tôi hiểu ông ấy muốn nói gì với tôi. Tôi nhận lấy chiếc hộp. Nhìn sâu vào mắt ông, tôi nói:

- Cháu cảm ơn chú.

Mark xoa đầu tôi. Còn tôi thì bị hút vào mùi thơm từ chiếc hộp.

- Đó là trách nhiệm. Và trẻ em thì... lại càng khó khăn. Cháu sẽ ổn thôi.

Mark vừa nói vừa đưa tôi ra cửa. Tay tôi vẫn ôm chặt lấy hộp bánh pizza... Hơi ấm dễ chịu tỏa ra từ hộp bánh. Ngoài trời, sương mù phủ dày đặc. Chiếc xe cảnh sát đậu thờ ơ ngay cạnh mép đường. Tôi áp chiếc hộp sát vào ngực. Viên cảnh sát mở cửa trước để tôi ngồi vào trong. Tôi nghe thấy tiếng rì rì của máy bơm nhiệt phát ra từ gầm xe. Tôi ngo ngoáy mấy ngón chân để cảm thấy ấm hơn một chút. Tôi nhìn viên cảnh sát đi vòng về bên kia để ngồi vào vô-lăng. Ông ấy ngồi vào xe, rồi cầm cái micrô lên. Một giọng nói phụ nữ nhẹ nhàng ở đầu dây bên kia trả lời cuộc gọi. Tôi cố lảng đi, quay đầu nhìn về hiệu bánh pizza. Mark cùng một vài người nữa đang đứng bên ngoài cửa hiệu, run lên vì lạnh. Khi chiếc xe cảnh sát từ từ chuyển bánh, Mark đưa tay vẫy chào tạm biệt tôi. Rồi những người đứng xung quanh Mark cũng lần lượt vẫy tay cười chào tạm biệt tôi.

Cổ họng tôi nghẹn lại. Tôi cảm nhận rõ vị mặn mặn của những giọt nước mắt nóng ấm đang lăn dài xuống má. Chẳng hiểu sao tôi lại có cảm giác mình đã mất Mark. Tôi nhìn xuống đôi giày rách tả tơi và lại ngo ngoáy mấy ngón chân. Một ngón thò ra ngoài qua cái lỗ thùng.

- Thế lần đầu cháu ở trong xe cảnh sát à? - Viên cảnh sát hỏi.

- Vâng thưa chú. - Tôi trả lời. - Có phải cháu... ừm... ý cháu là, có phải cháu đang gặp rắc rối không, thưa chú?

Viên cảnh sát mỉm cười.

- Không đâu. Bọn chú cũng chỉ vừa được báo. Hơi trễ một chút, cháu còn quá nhỏ để ở ngoài đường một mình vào giờ này đấy. Tên cháu là gì nhỉ?

Tôi liếc nhìn ngón chân lem luốc của mình.

- Nào, cháu chẳng bị làm sao khi nói cho chú biết tên của cháu đâu.

Tôi hắng giọng. Tôi không muốn nói gì với viên cảnh sát. Tôi không muốn nói chuyện với bất cứ ai. Tôi biết cứ mỗi lần tôi mở miệng, là tôi lại tự đưa mình trở về gần hơn hang ổ tội lỗi của mẹ. Nhưng, tôi tự nhủ, tôi có thể làm gì hơn chứ? Giờ đây tôi biết rằng mọi cơ hội trốn thoát tôi từng có để đến được dòng sông giờ đã không còn nữa. Sau vài giây chần chừ, tôi trả lời viên cảnh sát:

- Da... Da... David, thưa chú. - Tôi lắp bắp. - Tên cháu là David.

Viên cảnh sát mỉm cười. Tôi cũng cười đáp lại. Ông ấy nói rằng tôi là một cậu bé đẹp trai.

- Cháu mấy tuổi.

- Cháu chín tuổi ạ.

- Chín tuổi à? Hơi bé đúng không?

Chúng tôi bắt đầu nói chuyện với nhau. Tôi không thể tin rằng viên cảnh sát lại quan tâm đến tôi nhiều như vậy. Tôi thấy ông ấy thực sự rất thích tôi. Ông ấy đậu xe trước đồn cảnh sát rồi dẫn tôi xuống cầu thang để đến một căn phòng trống có một cái bàn đặt ở giữa, rồi viên cảnh sát nói:

- Nào David, cháu hãy “xử lý” cái bánh pizza đi thôi, kéo nó nguội mát đấy!

Tôi hào hứng hẳn lên. Tôi xé toạc vỏ hộp. Tôi cúi xuống hít hà mùi thơm của chiếc bánh.

- Nào David, - viên cảnh sát lại hỏi, - cháu nói nhà cháu ở đâu nhỉ?

Người tôi như tê cứng. Miếng pizza tôi đang cầm trên tay dường như chẳng còn ngon lành nữa. Tôi quay đi. Tôi đã hy vọng ông ấy có thể quên việc tại sao ông ấy lại đưa tôi đi như thế này.

- Thôi nào David. Chú thật sự quan tâm đến cháu mà.

Ông ấy nhìn thẳng vào mắt tôi. Lần này thì tôi không thể quay đi nơi khác. Tôi từ từ đặt miếng pizza trở lại chiếc hộp. Viên cảnh sát với tay nắm lấy tay tôi. Theo phản xạ, tôi rụt lại. Tôi cúi gầm mặt khi viên cảnh sát lại đưa tay nắm chặt tay tôi trấn an. Lòng tôi như đang gào thét. Ghú không hiểu à? Mẹ cháu không ưa cháu, không thích cháu, không quan tâm đến cháu! Được chưa? Vì vậy... nếu được thì chú cứ để cháu một mình, cháu sẽ đi tiếp con đường của cháu. Thế nhé?!

Viên cảnh sát lùi chiếc ghế đang ngồi ra xa cái bàn rồi nhìn tôi và nói bằng một giọng nhẹ nhàng:

- David này, chú ở đây để giúp cháu. Cháu cần phải biết điều đó, và chú sẽ ở đây với cháu cho đến khi mọi chuyện được giải quyết.

Rồi ông chồm người đến và đưa tay ra nâng cằm tôi lên. Nước mắt tôi chảy xuống gò má. Nước mũi tôi nhòe nhoẹt. Tôi biết giờ thì không còn lối thoát nào cho mình nữa rồi. Tôi không đủ can đảm để nhìn vào mắt viên cảnh sát.

- Đại lộ Crestline, thưa chú. - Tôi lí nhí trong miệng.

- Đại lộ Crestline à? - Viên cảnh sát hỏi lại.

- Vâng, thưa chú... số 40 Đại lộ Crestline ạ.

- David, cháu đã làm đúng rồi đấy. Cho dù có chuyện gì đi nữa, chú tin chắc rằng chúng ta sẽ giải quyết được thôi.

Tôi nói cho ông ấy biết số điện thoại và ông ấy bỏ đi đâu đó một lát. Sau khi trở lại, ông ấy lại tiếp tục nhắc tôi ăn cho xong cái bánh pizza.

Tôi lấy thêm một miếng bánh pizza nữa. Nó nguội ngắt và nhão nhoét. Tôi thật sự rất muốn ăn, nhưng đầu óc tôi không thể nào tập trung được. Viên cảnh sát mỉm cười trấn an tôi:

- Mọi thứ sẽ ổn cả thôi cháu ạ.

Phải rồi! Tôi lại tự nhủ. Khoảng thời gian duy nhất cho tôi cảm giác an toàn, bình yên và khiến tôi luôn khao khát là lúc tôi còn nhỏ. Lúc ấy tôi mới lên năm. Cả gia đình chờ tôi leo qua một ngọn đồi nhỏ vào ngày cuối cùng tôi đi nhà trẻ. Tôi vẫn còn nhớ khuôn mặt mẹ lúc đó tràn ngập yêu thương khi bà nói to:

- Cố lên, bé cưng của mẹ. Cố lên nào, David!

Bà ôm ghì lấy tôi rồi mở cửa xe cho tôi. Rồi bà đóng cửa xe lại trước khi cha cho xe lăn bánh. Chúng tôi tiến thẳng đến Dòng Sông Nga. Mùa hè năm ấy, mẹ tập cho tôi nổi trên mặt nước. Tôi rất sợ, nhưng mẹ đã luôn ở bên tôi mãi cho đến khi tôi có thể tự mình nổi trên mặt nước mới thôi. Tôi đã rất tự hào khi thể hiện được mình trước mẹ, chứng tỏ cho mẹ thấy tôi là một cậu con trai vĩ đại, xứng đáng với sự quan tâm và mong mỏi của mẹ. Mùa hè năm ấy là khoảng thời gian đẹp nhất trong cuộc đời tôi. Nhưng giờ đây, khi tôi đang ngồi trước viên cảnh sát, tôi biết rằng thời tươi đẹp ấy sẽ không bao giờ trở lại với tôi được nữa. Thời tươi đẹp ấy của tôi giờ chỉ còn là ký ức mà thôi.

Bỗng viên cảnh sát ngược lên. Tôi quay lại và thấy cha đang đứng sau lưng mình, ông mặc một chiếc áo sơ mi màu đỏ. Một viên cảnh sát khác gật đầu nhìn viên cảnh sát đang ngồi cạnh tôi.

- Ông là ông Pelzer? - Viên cảnh sát ngồi cạnh tôi cất tiếng hỏi.

Cha tôi gật đầu xác nhận. Rồi cả hai người cùng đi vào một căn phòng khác. Viên cảnh sát khép cửa lại. Tôi ước có thể nghe được họ nói với nhau những gì. Tôi biết chắc họ đang nói về tôi, và về những rắc rối giữa tôi với mẹ. Dù sao thì tôi cũng cảm thấy bứt căng thẳng một chút khi bà ấy không đến đây. Tôi biết bà ấy sẽ không bao giờ dám mạo hiểm phơi bày con người thật của mình ra trước cơ quan chính quyền. Tôi biết bà ấy luôn dùng cha làm phương tiện cho việc làm bản thủ của mình. Bà ta kiểm soát cha - cũng như cách mà bà cố làm để kiểm soát những người khác. Điều quan trọng nhất là tôi biết bà sẽ phải tuyệt đối giữ kín bí mật đó. Không một ai biết được mối liên hệ bí mật giữa chúng tôi. Nhưng tôi biết bà ấy đang mắc nhiều sơ suất. Bà ấy đang dần mất khả năng kiểm soát. Tôi cố gắng nghĩ xem rồi mọi chuyện sẽ thế nào. Để sống sót, tôi buộc phải biết tiên liệu.

Vài phút sau, cánh cửa gian phòng bên kia bật mở. Cha tôi bước ra, bắt tay viên cảnh sát. Viên cảnh sát tiến về phía tôi. Ông ấy cúi xuống:

- David ạ, chỉ là một sự hiểu lầm nho nhỏ thôi mà. Cha cháu vừa nói với chú rằng cháu buồn mẹ cháu vì bà ấy không cho cháu đi xe đạp. Cháu không cần phải bỏ nhà đi chỉ vì một chuyện như vậy đâu. Vì thế, giờ cháu hãy theo cha về nhà đi nhé, rồi cháu với mẹ cháu sẽ giải quyết được việc này nhanh thôi. Cha cháu nói rằng mẹ cháu đã phát ốm vì lo lắng cho cháu đấy.

Rồi ông ấy đổi giọng:

- Và đừng bao giờ làm cho cha mẹ cháu lo lắng cho cháu như thế nữa nhé. Chú hy vọng cháu đã có được một bài học. Ngoài kia cũng đáng sợ lắm đấy, đúng không nào?

Tôi đứng lặng người, không thể tin được vào những điều mình vừa nghe thấy. Đi xe đạp à? Tôi thậm chí còn không có được một chiếc nữa cơ mà! Từ trước đến giờ tôi chưa bao giờ được ngồi trên một chiếc xe đạp cơ mà. Tôi định quay ra đằng sau xem ông ấy có đang nói chuyện với một đứa trẻ nào khác hay không. Cha đứng phía sau nhìn tôi. Đôi mắt ông vô cảm. Tôi chợt hiểu ra đây chỉ là một câu chuyện bịa đặt nữa của mẹ. Điều đó cũng dễ hiểu thôi. Viên cảnh sát nói tiếp:

- David này, hãy biết yêu thương và tôn kính cha mẹ cháu nhé. Cháu không biết được là mình may mắn thế nào đâu.

Đầu óc tôi trở nên mù mẫm. Những lời viên cảnh sát nói cứ ong ong bên tai tôi..., “cháu không biết được là mình may mắn thế nào đâu. ..cháu không biết là mình may mắn thế nào đâu...”.

Tôi rùng mình khi cha đóng sầm cửa xe lại. Lúc rướn người đóng cửa phía bên ghế của tôi, ông vừa thở mạnh vừa nói:

- Lạy Chúa, David ơi! - ông vừa nói vừa khởi động máy và nhấn ga. - Con nghĩ cái quái quỷ gì trong đầu con thế này? Con có ý thức chút gì về việc con đã làm không hả? Con có biết rằng con đã đặt mẹ con vào một tình trạng như thế nào không hả?

Tôi nghĩ thầm trong đầu: Đặt bà ấy vào tình trạng như thế nào ư? Còn con thì sao? Có ai quan tâm đến con không? Nhưng... tôi lại tự nhủ, có thể bà ấy đã suy kiệt. Có thể bà ấy thật sự quan tâm đến tôi.

Cũng có khi mẹ đã hiểu ra rằng bà ấy đã đi quá xa chăng? Trong một khoảnh khắc, tôi tưởng tượng cảnh mẹ khóc lóc thảm thiết trong tay cha, tự hỏi tôi giờ đang ở đâu, tôi còn sống hay không. Tôi hình dung ra cảnh mẹ chạy bổ về phía tôi, nước mắt đầm đìa, ôm tôi vào lòng đầy yêu thương triu mến, rồi trao cho tôi những nụ hôn và cả nước mắt đang tuôn chảy trên khuôn mặt của bà ấy nữa. Tôi còn có thể nghe thấy mẹ nói với tôi ba từ ngọt ngào nhất mà tôi ao ước được nghe. Và tôi sẵn sàng đáp lại mẹ bằng bốn từ cũng ngọt ngào không kém: Con cũng yêu mẹ!

- David! - Cha bất ngờ chớp lấy cánh tay tôi. Theo phản xạ, tôi nhảy tránh sang một bên, đụng cả đầu vào nóc xe. - Con có biết gì về những điều mẹ con đang làm không hả? Cha không có được một giây phút yên bình nào trong căn nhà đó. Chúa ơi, căn nhà đó đã biến thành địa ngục từ lúc con bỏ đi. Lạy Chúa, con không thể tránh xa những rắc rối à? Con không thể cố gắng làm bà ấy vui à? Chỉ cần tránh đường bà ấy ra và làm bất cứ điều gì bà ấy muốn thôi mà. Con không thể làm vậy hay sao? Con có thể làm vậy vì cha không? Hả David? - Cha hét lên, giọng cha cứ thế ong ong bên tai khiến tôi sờn hết cả gai óc.

Tôi khẽ gật đầu. Tôi không dám gây nên một âm thanh nào, nhưng trong lòng tôi khóc như mưa bão. Tôi biết tôi đã sai. Và, cũng như mọi khi, tất cả là lỗi của tôi. Tôi vừa quay sang nhìn cha vừa gục gặc đầu. Ông đưa tay vỗ nhẹ lên đầu tôi.

- Thôi được rồi, - cha dịu giọng lại, - vậy là tốt rồi. Vậy mới là Cọp con của cha chứ. Giờ thì về nhà con nhé.

Khi cha cho xe chạy dọc theo con đường mà tôi đã lang thang chỉ vài giờ trước đó, tôi ngồi nép sang một bên cách xa chỗ ngồi của

cha, tựa hẳn người mình vào cửa xe. Tôi thấy mình như một con thú bị sập bẫy muốn thoát thân khỏi chiếc lồng ngọt ngào. Càng về gần đến nhà, tôi càng thấy bụng dạ mình bồn chồn. Tôi cần đi tắm. Nhà ư, tôi nhủ thầm. Tôi liếc nhìn xuống đôi bàn tay của mình. Tôi thấy mấy ngón tay của tôi đang run lên vì sợ. Tôi biết rằng chỉ ít phút nữa thôi, tôi sẽ trở lại nơi mà tất cả đã bắt đầu. Tất cả, không có gì thay đổi, và tôi biết sẽ không có gì thay đổi. Tôi ước gì mình là một người nào khác, bất cứ một ai khác, miễn không phải là tôi. Tôi ước gì mình có một cuộc sống, một gia đình, một mái nhà thật sự.

Cha lái xe vào ga-ra. Trước khi mở cửa xe, ông quay sang tôi:

- Rồi đấy, chúng ta về nhà rồi. - ông nói với một nụ cười giả tạo. - Chúng ta về nhà rồi.

Tôi ngược nhìn cha, hy vọng, cầu mong ông ấy hiểu được nỗi sợ hãi trong tôi, hiểu được nỗi đau đớn mà tôi đang phải chịu đựng. Nhà ư? Tôi tự nhủ.

Tôi không có nhà.

CÔ GOLD THIÊN THẦN CỦA TÔI

Ngày 5 tháng 3 năm 1973, lời nguyện cầu bấy lâu của tôi đã được đáp lại sau bao nhiêu trông đợi tưởng chừng như vô vọng. Tôi được cứu thoát. Các thầy cô giáo của tôi và những người trong Ban giáo vụ trường Tiểu học Thomas Edison đã can thiệp và báo cảnh sát.

Mọi chuyện xảy ra chỉ trong chớp mắt. Tôi đã khóc hết nước mắt khi nói lời từ biệt với các thầy cô. Tôi có linh cảm rằng mình sẽ không bao giờ được gặp lại họ nữa. Nhìn những giọt nước mắt nơi khóe mắt thầy cô, tôi biết họ đã hiểu sự thật về tôi - một sự thật *thật sự*. Sự thật tại sao tôi lại quá cá biệt so với những đứa trẻ khác; tại sao cơ thể tôi lại luôn bốc mùi hôi thối và tôi luôn ăn mặc rách rưới; tại sao tôi lại leo vào thùng rác để kiếm những mẫu thức ăn vụn dư thừa...

Trước khi tôi rời khỏi nơi ấy, thầy giáo chủ nhiệm của tôi, thầy Ziegler đã cúi xuống nói với tôi lời tạm biệt. Thầy đã bắt tay tôi và dặn dò tôi hãy cố gắng làm một đứa trẻ ngoan. Rồi thầy khẽ nói với tôi rằng thầy sẽ nói cho cả lớp biết sự thật về tôi. Những lời thầy nói có ý nghĩa rất quan trọng đối với tôi. Tôi thật sự mong muốn được các bạn, các thầy cô... tất cả mọi người yêu thương và thừa nhận.

Viên cảnh sát đứng bên ngoài cửa văn phòng đã phải lên tiếng thúc giục.

- Nhanh lên nào David, chúng ta phải đi thôi.

Tôi lấy tay quệt mũi trước khi bước ra ngoài. Hàng triệu ý nghĩ thì nhau nhảy múa trong đầu tôi, nhưng toàn là những ý nghĩ tồi tệ. Tôi sợ hãi khi nghĩ đến những hậu quả mà mình phải gánh chịu khi mẹ phát hiện ra mọi việc. Từ trước đến nay, chưa có ai từng qua mặt mẹ như thế này cả. Tôi biết rằng nếu bà ấy mà phát hiện ra, thì mọi thứ sẽ biến thành địa ngục ngay lập tức.

Trong lúc viên cảnh sát dẫn tôi ra xe, tôi có thể nghe thấy tiếng cười đùa ồn ào của các học sinh trong trường đang vào giờ ăn trưa. Khi xe lăn bánh, tôi ngoái đầu lại nhìn sân trường lần cuối. Tôi đã rời khỏi trường Tiểu học Thomas Edison mà không có lấy một người bạn. Nhưng điều làm tôi hối tiếc nhất chính là việc tôi đã không thể nói lời từ biệt với cô giáo dạy tiếng Anh của tôi, cô Woodworth; hôm ấy cô bị bệnh. Trong suốt thời gian tôi làm tù nhân của mẹ, cô Woodworth đã âm thầm giúp tôi vượt qua nỗi cô đơn bằng những quyển sách cô cho tôi mượn. Tôi đã dành hàng giờ liền trong bóng tối dưới tầng hầm để đọc những quyển sách viết về những cuộc phiêu lưu vô cùng kỳ thú. Chính những giờ phút ấy đã giúp xoa dịu nỗi đau ẩn chứa trong tôi.

Tại đồn cảnh sát, sau khi điền vào một số giấy tờ, viên cảnh sát đã gọi cho mẹ tôi để thông báo rằng chiều hôm đó tôi sẽ không về nhà và rằng nếu có vấn đề gì thắc mắc, bà ấy có thể gọi cho người có thẩm quyền giải quyết các vấn đề tuổi vị thành niên của Hạt. Tôi ngồi im như tượng, vừa thấy sợ sệt, vừa thấy khoái chí khi nghe viên cảnh sát nói chuyện điện thoại với mẹ. Tôi chỉ có thể hình dung ra những suy nghĩ đang diễn ra trong đầu mẹ. Ông ấy nói với mẹ bằng một giọng lạnh lùng, nhưng tôi lại trông thấy những giọt mồ hôi lấm tấm rịn ra trên trán ông. Sau khi viên cảnh sát gác điện thoại, tôi

bỗng tự hỏi xem đã từng có ai khác trải qua cảm giác như viên cảnh sát sau khi nói chuyện với mẹ tôi hay không. Đối với ông ấy, có vẻ như việc chúng tôi phải rời khỏi đồn cảnh sát ngay lúc đó là rất quan trọng. Còn tôi, tôi không thể cưỡng lại được cảm giác hồi hộp và thích thú lúc đó của mình khi cứ nháy cẳng lên liên hồi và hỏi đi hỏi lại ông ấy cùng một câu:

- Bà ấy đã nói gì vậy chú? Bà ấy đã nói gì vậy chú?

Viên cảnh sát từ chối trả lời câu hỏi của tôi. Khi xe vừa chạy ra khỏi nội thành, trông ông ấy có vẻ thoải mái hơn. Lúc ấy ông mới chồm người nói nhỏ với tôi:

- David, cháu đã được tự do rồi đấy. Mẹ cháu sẽ không bao giờ có thể làm tổn thương cháu một lần nào nữa đâu.

Lúc ấy tôi không thể hiểu hết được tầm quan trọng của những gì viên cảnh sát nói. Vậy mà trước đó, tôi chỉ mong sao ông ấy sẽ đưa tôi vào một trại giam nào đó cùng với những đứa trẻ hư hỏng khác - như những gì mẹ đã khắc sâu vào đầu óc tôi suốt bao năm qua. Đã từ lâu, tôi vẫn xác định rằng thà tôi cứ bị tống giam vào một nhà tù nào đó còn hơn là sống với *bà ấy*. Tôi quay đi để tránh ánh nắng mặt trời. Một giọt nước mắt ấm nóng bỗng chảy dài trên gò má của tôi.

Trước giờ tôi vẫn luôn tự lau khô nước mắt và dồn nén nỗi đau vào trong vỏ bọc của mình. Lần này, tôi không muốn lau giọt nước mắt ấy đi. Tôi cứ để đấy để cảm nhận rõ nó đang chảy vào miệng tôi, để nếm vị mằn mặn của nó và để cho nó tự khô trên mặt mình dưới sức nóng của ánh nắng mặt trời chiếu qua lớp kính chắn gió. Tôi muốn mình nhớ rằng giọt nước mắt ấy không phải là giọt nước mắt của sợ hãi, của tức giận hay phiền não, mà là giọt nước mắt

của niềm vui sướng và tự do. Tôi biết rằng kể từ giây phút đó, mọi thứ trong cuộc đời tôi sẽ sang trang.

Viên cảnh sát đưa tôi tới bệnh viện địa phương. Ngay lập tức, tôi được đưa vào phòng khám. Cô y tá dường như đã rất sốc khi nhìn thấy cơ thể đầy thương tích của tôi. Cô đã nhẹ nhàng tắm cho tôi thật cẩn thận và kỹ càng từ đầu đến chân bằng một miếng bông tắm mềm mại trước khi bác sĩ khám cho tôi. Tôi không thể nhìn thẳng vào cô ấy. Tôi cảm thấy thật xấu hổ khi ngồi trên chiếc giường khám bệnh bằng kim loại lạnh toát, mặc trên người đúng một chiếc quần lót nhà nhĩ thùng lỗ chỗ. Tôi liếc nhìn căn phòng sơn màu vàng dán đầy hình của các nhân vật trong bộ phim hoạt hình chú chó Snoopy. Tôi nhìn xuống thân thể mình. Chân tay tôi rần rần những khoang màu vàng nâu lẫn lộn. Những mảng tròn thâm tím nằm ngổn ngang giữa những vết bầm xanh khác - đó là vết tích của những lần tôi bị mẹ ngất nhéo, bị thoi, bị xô ngã nhào xuống sàn nhà bếp. Khi vị bác sĩ bước vào, ông ấy dường như rất quan tâm đến hai bàn tay và cánh tay của tôi. Các ngón tay của tôi khô, thô ráp và đỏ au sau những năm tháng sử dụng hỗn hợp hóa chất tẩy rửa để lau nhà. Vị bác sĩ véo vào các đầu ngón tay của tôi và hỏi xem tôi có thấy đau không. Tôi lắc đầu. Tôi đã bị mất cảm giác ở các đầu ngón tay của mình từ lâu rồi. Ông ấy lắc đầu bảo rằng điều đó không đáng lo, vì vậy tôi cũng chẳng nghĩ gì về điều đó nữa.

Sau đó, viên cảnh sát lại dẫn tôi đi qua vài dãy hành lang, ghé vào nhiều phòng khác nhau để các bác sĩ tiến hành rất nhiều cuộc xét nghiệm, kiểm tra, thử máu và chụp X-quang cho tôi. Tôi cứ đi như thế trong một tâm trạng hết sức hoang mang. Tôi cảm giác như tôi đang chứng kiến số phận của một người nào khác bằng đôi mắt của chính mình. Trong tôi bỗng dâng lên một nỗi khiếp đảm mơ hồ

đến nỗi tôi đã cầu xin viên cảnh sát hãy kiểm tra từng góc ngách trong từng căn phòng trước khi tôi bước vào. Chẳng hiểu sao tôi cứ đinh ninh rằng mẹ tôi đang chực chờ sẵn ở đâu đấy, sẵn sàng vồ lấy và mang tôi trở lại căn nhà khủng khiếp đó. Lúc đầu, viên cảnh sát từ chối, nhưng sau khi thấy tôi gần như tê dại đến nỗi phải thở dốc và không thể bước đi, thì ông ấy mới chiều lòng và làm theo những yêu cầu của tôi. Tận sâu trong lòng, tôi vẫn còn hoang mang bởi mọi chuyện đã xảy ra quá nhanh - tôi thoát khỏi mẹ sao mà dễ dàng quá.

Vài giờ sau đó, khi những cuộc kiểm tra cần thiết đã hoàn tất, tôi gặp lại cô y tá đã tắm rửa cho tôi trước đó. Cô ấy cúi xuống, định nói gì đó. Tôi chờ đợi. Cô ấy nhìn vào mắt tôi, rồi vội quay đi. Tôi nghe rõ tiếng cô sụt sịt. Vị bác sĩ bước đến bên tôi, ông vỗ nhẹ lên vai tôi rồi đưa một tuýp kem để tôi bôi vào mấy ngón tay.

Ông ấy còn dặn tôi phải luôn giữ cho hai cánh tay thật sạch sẽ. Tôi ngẩng lên nhìn viên cảnh sát, rồi nhìn xuống đôi tay của mình. Tôi không hiểu. Với tôi, đôi cánh tay của mình chẳng có gì khác trước - vẫn một màu đỏ au với lớp da thật mỏng. Thỉnh thoảng hai cánh tay cũng bị ngứa một chút, nhưng điều đó đã trở nên quá bình thường với tôi rồi. Trước khi viên cảnh sát và tôi rời khỏi bệnh viện, vị bác sĩ tiến đến căn dặn viên cảnh sát:

- Anh nhớ phải cho David ăn uống đầy đủ. Và quan trọng hơn nữa là hãy nhớ cho cậu bé tiếp xúc nhiều hơn với ánh sáng mặt trời nhé.

Nói đoạn, vị bác sĩ ghé người lại gần viên cảnh sát rồi hỏi nhỏ:

- Bà ta đâu rồi? Anh sẽ không gửi trả thẳng bé cho... của nó đây chứ?

Viên cảnh sát nhìn thẳng vào mắt vị bác sĩ:

- Đừng lo, bác sĩ ạ. Tôi đã nói với thằng bé rồi. Mẹ nó sẽ không bao giờ còn có thể làm tổn thương nó thêm lần nào nữa.

Từ giây phút đó trở đi, tôi biết rằng mình đã được an toàn. Đứng cạnh viên cảnh sát, tôi chỉ muốn ôm lấy chân ông ấy, nhưng tôi biết rằng mình không nên làm như vậy. Mắt tôi ánh lên niềm hạnh phúc. Viên cảnh sát đã trở thành vị anh hùng của tôi.

Sau khi chúng tôi rời khỏi bệnh viện được vài phút, khi đi ngang qua những ngọn đồi nhỏ trên con đường một làn xe nhỏ hẹp, viên cảnh sát cho xe đi chậm lại. Tôi kéo kính xe xuống và sửng sốt ngắm nhìn những triền đồi thoải thoải màu nâu và những tàng cây gỗ đỏ cao vun vút. Đi thêm được một lúc, viên cảnh sát cho xe dừng lại.

- Nào, David, chúng ta tới nơi rồi.

Tôi nhìn xuống phía dưới, nơi có căn nhà đẹp nhất mà tôi từng được thấy trong đời. Viên cảnh sát nói rằng tôi sẽ sống ở đây một thời gian và rằng đây sẽ là nhà nuôi dưỡng mới của tôi. Từ trước đến giờ tôi chưa bao giờ được nghe cụm từ *nhà nuôi dưỡng*, nhưng tôi biết chắc rằng tôi sẽ yêu ngôi nhà ấy lắm. Đối với tôi, nó giống một căn nhà khổng lồ làm từ gỗ ghép với nhiều cửa sổ để mở. Tôi còn trông thấy phía sau căn nhà là một khoảng sân rất lớn, nơi những tiếng la hét ầm ĩ và tiếng cười đùa bất tận sẽ bị mặt nước của nhánh sông chảy qua làm cho vang vọng trở lại.

Một người phụ nữ đứng tuổi hiện đang quản lý căn nhà tự giới thiệu cô là “Cô Mary” đã niềm nở đón tôi ngay tại cửa bếp. Tôi cảm ơn viên cảnh sát và siết tay ông thật chặt. Tôi cảm thấy thật áy náy

vì ông đã phải vì tôi mà làm việc bất kể giờ giấc thế này. Ông quỳ xuống cạnh tôi và nói bằng một giọng trầm ấm:

- David ạ, chính những đứa trẻ như cháu đã thôi thúc chú được trở thành một cảnh sát.

Không một chút nghĩ ngợi, tôi choàng tay ôm chặt lấy cổ ông. Bị cọ xát mạnh, hai cánh tay của tôi bỗng nóng lên như thiêu đốt. Nhưng tôi chẳng mấy bận tâm.

- Cháu cảm ơn chú.

- Này nhóc, không có gì đâu mà. - Ông nhìn tôi rồi mỉm cười hiền từ đáp lời.

Rồi ông đi dọc theo con đường ngoằn ngoèo để trở ra xe. Từ trong xe, ông vẫy tay chào tôi rồi mới lái xe đi khỏi. Đến lúc ấy, tôi thậm chí còn không biết tên của ông.

Sau khi cho tôi ăn một bữa tối ngon lành với phi lê cá bơn, cô Mary dẫn tôi đến giới thiệu với bảy đứa trẻ khác. Cũng giống như tôi, các bạn ấy không còn sống cùng với cha mẹ vì nhiều lý do khác nhau. Tôi lướt nhìn qua khuôn mặt của từng người bạn cùng cảnh ngộ. Có những đôi mắt thẳng thốt ngơ ngác, có những đôi mắt trĩu nặng lo âu, và cũng có những đôi mắt bối rối xấu hổ. Tôi chưa từng nghĩ rằng ngoài mình ra, vẫn còn có những đứa trẻ khác tồn tại trên đời này mà không được yêu thương. Suốt chùng ấy năm, tôi vẫn luôn nghĩ rằng mình hoàn toàn đơn độc giữa thế giới xa lạ này. Lúc đầu, tôi còn bẽn lãn mắc cỡ, nhưng sau một vài câu chào hỏi từ mọi người, tôi đã trở nên cởi mở hơn. “Sao bạn lại đến đây?”, “Bạn gặp chuyện gì vậy?” - Các bạn hỏi tôi những câu đại loại như vậy.

Tôi vừa cúi gầm mặt vừa trả lời rằng mẹ tôi không ưa tôi bởi vì tôi là một đứa chuyên gây rắc rối. Tôi cảm thấy xấu hổ. Tôi không muốn nói với họ biết bí mật giữa mẹ và tôi. Nhưng những gì tôi nói ra chẳng khiến họ mảy may ngạc nhiên. Bởi thật ra tôi cũng chỉ là một trong những trường hợp như họ mà thôi. Tôi ngay lập tức được mọi người đón nhận. Tôi cảm thấy như có một nguồn năng lượng vô biên nào đó dâng trào trong người mình. Kể từ giây phút ấy, tôi trở thành một đứa trẻ cuồng nhiệt hơn bao giờ hết. Tôi chạy nhảy nô đùa khắp nhà như thể có một nguồn sức mạnh bí ẩn nào đó đang thôi thúc. Tôi đùa giỡn, cười nói và la hét trong niềm vui sướng bất tận, bỏ lại sau lưng những năm tháng sống cô độc và câm lặng.

Tôi không thể kiểm soát được cảm xúc của mình nữa. Tôi chạy nhảy hết phòng này đến phòng khác, nhảy cẫng lên từng tấm nệm trong nhà. Tôi nảy người lên cao đến độ đầu tôi đụng cả vào trần nhà. Tôi cứ thế chơi giỡn cho đến khi mắt nổ đom đóm mới thôi. Nhưng tôi cũng không quan tâm. Những đứa trẻ khác thì cứ thế hò hét, vỗ tay cổ động cho tôi không ngớt. Tiếng cười của chúng không lạnh nhạt và khô khốc như những tiếng xì xầm cạnh khốe của những đứa bạn của tôi trong trường học, mà đầy ắp niềm hoan hỉ và khích lệ.

Lúc chạy qua phòng khách, tôi quá khích đến độ suýt làm ngã một cái đèn. Theo phản xạ, cô Mary túm tay tôi lại. Vừa định rầy la tôi thì cô ấy chợt khựng lại khi nhìn thấy tôi đang co rúm người. Tôi che mặt lại, và đầu gối bắt đầu run lên bần bật. Cô Mary là một phụ nữ đứng tuổi và rất nghiêm khắc. Cô nổi tiếng là người luôn giữ vững lập trường, nhưng lần này thì cô không la mắng tôi như đã từng la những đứa trẻ khác khi chúng cũng làm sai việc gì đó. Ngay

buổi tối hôm đó, tính hiếu động thái quá của tôi cũng chấm dứt, nhanh như một trái bóng bay bị xì hơi. Cô Mary buông tay tôi ra và quỳ xuống bên tôi, nhẹ nhàng hỏi:

- Bà ấy đã làm gì cháu?

- Cháu xin lỗi. - Tôi lí nhí trong miệng. Tôi không chắc cô Mary đang muốn gì ở tôi, thế nên tôi lại rút trở vào vỏ bọc cố thủ của mình. - Cháu là một đứa trẻ hư, nên cháu đáng bị như vậy...

Đêm hôm đó, cô Mary dẫn tôi vào giường ngủ. Tôi bắt đầu khóc. Tôi nói với cô rằng tôi sợ mẹ sẽ đến và mang tôi đi. Nghe thế, cô trấn an rằng tôi đã được an toàn, rồi cô ở lại với tôi cho đến khi tôi thực sự cảm thấy an toàn và bình tâm trở lại. Tôi nhìn chăm chăm lên trần nhà tối om làm bằng gỗ cây tuyết tùng. Nó khiến tôi nhớ về căn nhà cũ ở Guemeville. Tôi chìm vào giấc ngủ, đầu óc vẫn lờn vờn ý nghĩ mẹ đang ở đâu đó ngoài kia, đang chờ để bắt tôi đi.

Rồi tôi thiếp đi. Những giấc mơ lại chập choạng ập tới. Tôi thấy mình đang đứng ở cuối một dãy hành lang rất dài và tối. Cái tối có thể khiến con người ta cảm thấy ngộp thở. Bỗng một cái bóng mờ xuất hiện ra ở đầu hành lang. Tôi mơ hồ nhận ra cái bóng ấy chính là mẹ. Bà bắt đầu tiến dần về phía tôi. Chẳng hiểu sao tôi vẫn cứ đứng yên đấy như tượng. Tôi không thể cử động, mà tôi cũng chẳng buồn gắng gượng.

Càng đến gần tôi, khuôn mặt đỏ lừ đầy thù hận của mẹ càng hiện ra rõ hơn và đáng sợ hơn. Trên tay mẹ là con dao nhọn sáng choang chọc chờ, sẵn sàng đâm vào người tôi. Tôi thẳng thốt quay lưng bỏ chạy dọc theo cái hành lang dài vô tận và hun hút tối ấy. Lấy hết sức bình sinh, tôi cố gắng sai chân chạy càng nhanh càng tốt, vừa chạy vừa dáo dác tìm kiếm chút ánh sáng phía trước. Tôi cứ

thể chạy mãi, chạy mãi. Cái hành lang cứ quanh co, ngoằn ngoèo như trêu đùa trong lúc tôi cố tìm cho mình một lối thoát. Rồi tôi cảm nhận rõ hơi thở của mẹ phà vào cổ tôi, nghe thấy giọng mẹ lạnh lùng thổi vào tai tôi những lời chua cay rằng sẽ không có bất kỳ lối thoát nào cho tôi và rằng bà ấy sẽ không bao giờ để tôi thoát.

Tôi giật mình tỉnh giấc. Mồ hôi lạnh tuôn ra ướt đẫm cả mặt và ngực tôi. Tôi đưa tay ôm lấy mặt, chẳng biết mình đang tỉnh hay mơ. Sau khi hoàn hồn, tôi lại dáo dác nhìn quanh. Tôi vẫn đang ở trong căn phòng có trần nhà làm bằng gỗ cây tuyết tùng. Tôi vẫn đang mặc bộ pi-ja-ma mà cô Mary đã cho tôi mượn ban tối. Tôi vỗ mạnh vào người để xem có đau không. *Chỉ là mơ thôi mà*, tôi nhủ thầm. *Một cơn ác mộng, chỉ vậy thôi*. Tôi cố gắng kiểm soát nhịp thở, nhưng tôi vẫn không sao khiến cho đầu óc tình tảo trở lại. Những lời nói của mẹ cứ ong ong trong đầu tôi: *Tao sẽ không bao giờ cho mày đi. Không bao giờ!*

Tôi nhảy khỏi giường, lồm cồm bò trong bóng tối để tìm quần áo và tròng vội vào người. Rồi tôi quay trở lại ngồi bó gối ở phía đầu giường. Tôi không tài nào ngủ lại được. Bởi giờ đây thì mẹ đã tồn tại ngay cả trong giấc mơ của tôi. Bỗng tôi cảm thấy việc mình bị đưa đi xa như thế này quả là một sai lầm, và tôi biết rằng sớm muộn thì tôi cũng sẽ phải trở về với bà ấy mà thôi. Đêm hôm đó, và liên tiếp những đêm tiếp theo, trong khi mọi người ngon giấc thì tôi cứ thế ngồi bó gối, lắc lư người rồi tự lẩm bẩm với mình giữa căn phòng tối om. Thỉnh thoảng tôi chỉ biết nhìn ra ngoài cửa sổ, lắng nghe tiếng cây lá đung đưa trong gió đêm. Tôi thầm nhủ tôi sẽ không để mình gặp lại cơn ác mộng đó một lần nào nữa.

Hôm tôi đến Trung tâm Bảo vệ Trẻ em của địa phương, người đầu tiên tôi gặp là Cô Gold. Mái tóc dài vàng óng ả và gương mặt tươi sáng, phúc hậu thật đúng với tên gọi của cô.

- Chào cháu. - Cô mỉm cười. - Cô là nhân viên xã hội.

Và thế là giữa tôi và cô bắt đầu có những buổi làm việc kéo dài vài giờ liền, những lúc ấy tôi phải trình bày nhiều việc mà thậm chí tôi còn không hiểu rõ. Vào buổi làm việc đầu tiên, tôi ngồi thu mình vào một góc của chiếc ghế dài, còn cô Gold thì ngồi ở đầu ghế bên kia. Rồi cô nhích dần về phía tôi mà tôi không hề hay biết, đến khi cô chỉ còn ngồi cách tôi một khoảng rất ngắn, đủ để cô có thể nắm lấy tay tôi. Lúc đầu, tôi đã rất sợ hãi khi cô ấy chạm vào người mình. Tôi không xứng đáng để cô ấy phải đối xử tử tế với tôi như vậy. Nhưng cô Gold cứ giữ chặt lấy bàn tay của tôi, vuốt ve lòng bàn tay của tôi với tất cả sự yêu thương trìu mến và trấn an tôi rằng cô đang muốn giúp tôi. Ngày hôm đó, cô đã ở bên cạnh tôi suốt hơn năm giờ đồng hồ.

Những lần gặp gỡ sau đó cũng kéo dài suốt nhiều giờ liền như vậy. Thỉnh thoảng tôi lại cảm thấy sợ hãi đến độ không nói được lời nào và để cho những giây phút im lặng cứ thế trôi qua. Cũng có lúc chẳng hiểu sao tôi lại bật khóc nức nở. Nhưng cô Gold không quan tâm đến những điều đó. Lúc nào cô cũng chỉ ôm tôi thật chặt vào lòng, vỗ về tôi, thì thầm với tôi rằng mọi chuyện sẽ ổn. Rồi có những lúc hai chúng tôi nằm dài xuống ghế, tôi thủ thỉ kể cho cô nghe về những chuyện chẳng liên quan gì đến quá khứ u tối của mình. Những lúc như thế, tôi cứ mân mê nghịch ngợm những lọn tóc dài óng ả của cô Gold. Tôi ủ mình trong vòng tay ấm áp của cô, hít lấy

mùi nước hoa thoảng trong tóc cô. Tôi nhanh chóng đặt lòng tin vào cô Gold.

Cô ấy đã trở thành người bạn thân thiết nhất của tôi. Sau khi tan học, chỉ cần nhìn thấy xe của cô Gold là tôi lại chạy hết tốc lực về nhà cô Mary, vì biết chắc rằng có cô Gold đến thăm tôi. Sau mỗi lần trò chuyện, hai cô cháu đều ôm chào tạm biệt nhau thắm thiết. Lần ấy, cô cúi xuống và nói với tôi rằng tôi không đáng bị đối xử như trước đây và rằng những gì mẹ đã gây ra cho tôi không phải do lỗi của tôi. Trước đây tôi cũng đã nghe những lời này của cô, nhưng sau nhiều năm tháng bị mẹ tẩy não, tôi dường như không còn mấy niềm tin vào những điều đó nữa. Quá nhiều chuyện đã xảy ra và xảy ra quá nhanh. Một lần tôi hỏi cô Gold tại sao cô ấy lại cần những thông tin về mẹ tôi và tôi như vậy. Và tôi kinh hãi khi cô ấy nói rằng, chính quyền địa phương cần những thông tin ấy để buộc tội mẹ tôi.

- Không được! - Tôi hoảng hốt van xin. - Không bao giờ được để bà ấy biết cháu đã nói những gì với cô! *Không bao giờ!*

Cô Gold trấn an rằng tôi đang làm đúng, nhưng khi cô ấy để tôi lại một mình với những dòng suy nghĩ, thì tôi lại nghĩ khác. Tôi cứ nhớ rằng mình là một đứa chuyên gây rắc rối. Tôi luôn bị phạt không vì lý do này thì cũng vì lý do khác. Bất cứ khi nào cha mẹ cãi nhau, thì tôi cũng chính là nguyên nhân. Vậy đó có thật là lỗi của mẹ? Có lẽ tôi đáng phải nhận lấy tất cả những điều đó trong suốt thời gian qua. Tôi đã nói dối và đánh cắp thức ăn. Tôi còn biết mình chính là nguyên nhân khiến cho cha mẹ không sống chung với nhau nữa. Liệu tòa án địa phương có bỏ tù mẹ tôi không? Rồi chuyện gì sẽ xảy ra đến cho các anh em của tôi? Ngày hôm đó, sau khi cô Gold ra về, tôi ngồi một mình trên chiếc ghế dài. Hàng ngàn câu hỏi nhảy múa

trong đầu tôi. Tôi thấy lòng mình sao mà tê tái. *Chúa ơi! Mình vừa làm gì thế này!*

Vài ngày sau, vào một chiều Chủ nhật, khi đang ở ngoài sân học chơi bóng rổ, tôi nghe thấy tiếng xe quen thuộc của mẹ. Tim tôi như ngừng đập. Tôi nhắm mắt lại, nghĩ rằng mình đang mơ. Khi định thần trở lại, tôi quay đầu chạy thục mạng vào trong nhà và va vào người cô Mary.

- Đó là... Đó là... của cháu. - Tôi lắp bắp.

- Ừ, cô biết rồi. - Cô Mary ôm lấy tôi và dịu dàng trả lời. - Cháu sẽ không sao hết.

- Không! Cô không hiểu... đâu... Bà ấy đến để đem cháu đi! Bà ấy đã tìm thấy cháu rồi! - Tôi vừa hét lên vừa cố giằng mình thoát khỏi vòng tay của cô để chạy ra ngoài tìm một nơi nào đó thật an toàn để nấp.

Nhưng cô Mary không chịu buông tôi ra. Cô nói:

- Cô không muốn làm cháu lo lắng đâu. Bà ấy chỉ ghé qua để đưa vài bộ quần áo cho cháu thôi. Cháu sẽ đến tòa án vào thứ Tư này, và mẹ cháu muốn nhìn thấy cháu thật tươi mát.

- Không! - Tôi gào khóc. - Bà ấy sẽ đưa cháu đi. Bà ấy sắp mang cháu về nhà rồi cô ơi!

- David, bình tĩnh nào! Cô sẽ ở đây với cháu nếu cháu thấy cần. Nào, giờ thì bình tĩnh lại đã nào chàng trai!

Cô Mary cố hết sức để giúp tôi bình tĩnh trở lại. Nhưng mắt tôi gần như muốn nổ tung khi trông thấy mẹ đi xuống lối đi dẫn vào nhà, theo sau là bốn đứa con trai của bà ấy.

Tôi ngồi ngay cạnh cô Mary. Hai bên chào hỏi qua lại. Và giống như một con chó đã được huấn luyện, tôi trở về với phần tự kỷ xưa cũ của mình - đưa trẻ người ta gọi là “Nó”. Chỉ trong tích tắc, tôi từ một cậu bé hiếu động vụt biến thành tên nô lệ quen thuộc của mẹ.

Mẹ thậm chí còn không màng đến sự có mặt của tôi. Thay vào đó, bà ấy quay sang hỏi cô Mary:

- Nào, giờ thì cho tôi biết *Thằng bé* thế nào rồi?

Tôi nhìn cô Mary. Cô có vẻ hơi giật mình.

- *David* ư? *David* rất khỏe, cảm ơn chị. Cậu bé đang ở ngay đây, chị biết mà. - Cô Mary vừa trả lời vừa ôm chặt lấy tôi.

- Vâng. - Mẹ tôi lạnh lùng đáp lại. - Tôi nhìn thấy nó mà. À này, nó làm quen với những đứa trẻ khác như thế nào nhỉ? - Tôi có thể cảm nhận rõ lửa hận thù ánh lên trong mắt mẹ.

Cô Mary hát đầu về một bên ra chiều thách thức.

- Tốt cả. *David* rất lễ phép và thường hay giúp đỡ chúng tôi. Cậu bé luôn sẵn sàng giúp người khác khi họ gặp khó khăn. - Cô Mary trả lời, trong lòng đã hiểu rằng mẹ không có ý định nói chuyện trực tiếp với tôi.

- À... mà chị phải cẩn thận đấy nhé. - Mẹ lên tiếng cảnh báo cô Mary. - Nó chuyên đánh những đứa trẻ khác đấy. Nó sống không được hòa thuận lắm với những người xung quanh đâu. *Thằng bé* này rất hung tợn. Nó cần được đặc biệt chú ý và quản thúc, và việc đó chỉ có tôi mới làm được. Chị không biết *Thằng bé* này thế nào đâu.

Tôi cảm thấy tay cô Mary đang run lên và siết chặt lấy tôi. Cô hơi khom người về phía trước, nhìn mẹ tôi và cười rất tươi - kiểu cười như thể đâm thẳng vào sự bệnh hoạn của mẹ tôi. Rồi cô từ tốn: *David* là một cậu bé ngoan. *David* hơi khó bảo một tí... nhưng điều đó có thể được giải thích bởi những gì mà cậu bé đã phải trải qua!

Tôi bất chợt hiểu được chuyện gì đang diễn ra. Mẹ đang cố nắm quyền kiểm soát cô Mary, nhưng mẹ đã thất bại. Bề ngoài, tôi chùng vai, mắt dán xuống sàn nhà, thỉnh thoảng lăm lét nhìn mẹ dò xét. Nhưng bên trong, tai của tôi dỏng lên như một cái ra-đa, bắt lấy từng câu nói, từng âm tiết phát ra trong cuộc nói chuyện.

Cuối cùng, tôi nói với chính mình, *cuối cùng cũng đã có người đặt mẹ vào đúng vị trí của bà ấy. Phải vậy chứ!*

Càng nghe thấy giọng nói lúc trầm lúc bổng của cô Mary khi nói chuyện với mẹ, khuôn mặt tôi càng rạng rỡ hẳn ra. Tôi thấy thích thú làm sao. Tôi từ từ ngẩng đầu lên. Tôi đã dám nhìn thẳng vào mắt mẹ. Tôi cười thầm trong bụng. *Chà, như thế này không tốt à. Đã đến lúc rồi đây*, tôi tự nhủ. Ngồi nghe hai người nói chuyện, đầu tôi bắt đầu lúc lắc qua lại, như thể tôi đang theo dõi một trận đấu quần vợt vậy. Cô Mary đang cố làm cho mẹ thừa nhận tôi. Tôi quay sang nhìn mẹ gật đầu như thể công khai sự đồng tình của mình với những gì cô Mary nói.

Lúc bấy giờ tôi bắt đầu cảm thấy cực kỳ tự tin. *Tôi đã được làm một ai đó. Tôi đã trở thành một người nào đó.* Tôi cảm thấy cơ thể được thả lỏng thật thoải mái. Tôi không còn thấy sợ hãi nữa. Lần đầu tiên, mọi thứ đến với tôi thật tốt đẹp - cho đến khi tôi nghe tiếng chuông điện thoại. Tôi quay ngoắt sang bên phải khi nghe tiếng chuông điện thoại trong nhà bếp vang lên inh ỏi. Tôi hồi hộp đếm

từng hồi chuông, cầu mong cho ai đó hãy gác máy đi. Cả người tôi căng lên sau hồi chuông thứ mười hai. Cô Mary quay về phía nhà bếp. Tôi níu tay cô ấy lại. *Thôi nào*, tôi tự nói trong lòng. *Không có ai ở nhà đâu. Gác máy đi mà.* Nhưng những hồi chuông vẫn cứ réo vang - hồi thứ mười sáu, thứ mười bảy, thứ mười tám. *Gác máy đi mà! Gác máy đi mà!* Cô Mary đang dợm người đứng dậy. Tôi bám chặt lấy tay cô, cố níu cô ở lại. Khi cô Mary đứng dậy, tôi cũng đứng lên theo. Tay phải của tôi cứ giữ chặt lấy cánh tay trái của cô. Bỗng cô dừng lại nhìn tôi, rồi cô nhẹ nhàng gỡ tay tôi ra.

- David, thôi nào. Cô phải đi nghe điện thoại. Vì Chúa, cháu đừng cư xử khiếm nhã như thế chứ. Bây giờ thì trở lại chỗ ngồi của cháu đi.

Tôi đứng đó như trời trồng, thẳng thốt nhìn vào mắt cô Mary. Chừng hiểu ra ý của tôi, cô gật đầu.

- Thôi được rồi. - Cô Mary nói khẽ. - Đi nào, cháu cứ ở bên cạnh cô cũng được.

Tôi thở phào nhẹ nhõm rồi lẻo đẻo theo chân cô ấy vào nhà bếp. Đột nhiên, vai trái của tôi bị kéo ngược trở lại. Tôi gần như không đứng vững được nữa. Theo phản xạ, tôi vùng mình để giữ thăng bằng. Tôi nhắm mắt, bặm môi. Chân tôi run lên. Ngay trước mặt tôi là khuôn mặt tím tái của mẹ. Hơi thở dồn dập, nặng nề của bà khiến người tôi run lên bần bật. Tôi có thể thấy đôi mắt phía sau cặp kính của bà đang long lên dữ tợn. Tôi đảo mắt tìm kiếm vị cứu tinh của mình, nhưng cô Mary đã vào bếp tự lúc nào.

Tôi nhìn chăm chăm xuống sàn nhà, chỉ ước sao mẹ hãy tan biến đi. Bà bóp chặt lấy tay tôi.

- Nhìn tao đây này! - Bà rít lên.

Tôi như hóa đá. Tôi muốn la lên, nhưng cổ họng cứ ứ nghẹn lại. Đôi mắt ác quỷ của bà nhìn vào mắt tôi chòng chọc. Tôi rúm người và nhắm nghiền mắt lại khi bà cứ dí đầu vào mặt của tôi. Giọng nói vốn đều đều của mẹ trở nên hằn học.

- Phải mày đấy không, thằng con hoang tự phụ tự mãn? Ái chà, mày cũng đâu có cao lớn hơn là mấy đâu nhỉ. Đúng không nào? Chuyện gì thế nhỉ? Bà cô Mary bé bỏng của mày bỏ mày đi đâu rồi à? - Giọng bà nhai nhại mỉa mai.

Rồi mẹ kéo mạnh tôi để tôi buộc phải nhìn thẳng vào mặt bà. Trong lúc bà mắng, tôi có thể ngửi thấy hơi thở nồng nặc của mẹ và cảm giác được từng giọt nước bọt bắn thẳng vào mặt. Rồi giọng mẹ chợt lạnh như băng:

- Mày có biết mày đã làm cái quái quỷ gì không? Mày có biết không?! Mày có biết người ta hỏi tao những gì không? Mày có biết mày đã khiến gia đình phải xấu hổ vì những việc mày đã làm không hả?

Mẹ vừa đặt ra một đống câu hỏi vừa chỉ vào những người anh em của tôi đang ngồi cạnh bà.

Đầu gối của tôi như chùng xuống. Tôi muốn vào nhà tắm mà nôn ra. Mẹ mỉm cười, để lộ hai hàm răng vàng xỉn.

- Người ta nghĩ tao cố tình đánh đập mày. Vậy tại sao bây giờ tao phải làm điều đó nhỉ?

Tôi cố gắng ngoái đầu về phía nhà bếp. Tôi nghe loáng thoáng giọng của cô Mary vẫn đang đều đều nói chuyện với ai đó qua điện

thoại.

- Này thằng kia! - Mẹ rít lên. - Thằng kia... mày nghe cho rõ đây! Tao không cần biết chúng nó nói những gì! Tao không cần biết chúng nó làm những gì! Mày chưa thoát khỏi tay tao đâu! Tao sẽ lôi được mày về! Mày có nghe tao nói không? *Tao sẽ lôi mày về bằng được!*

Nghe tiếng cô Mary gác điện thoại, mẹ buông tay ra và đẩy tôi đi. Tôi ngồi trở lại vào chiếc ghế rộng, lảm lét nhìn vị cứu tinh của tôi đang quay trở lại phòng khách và ngồi xuống cạnh tôi.

- Tôi xin lỗi vì chuyện vừa rồi. - Cô Mary nói.

Mẹ chớp mắt và phẩy tay. Đột nhiên bà ấy tỏ ra kiêu cách. MÀN kịch bắt đầu.

- Chuyện vừa rồi? À, điện thoại? Không sao. Tôi phải... Ý tôi là, dù sao chúng tôi cũng sắp phải đi rồi.

Tôi lén nhìn mấy anh em của mình. Đôi mắt của chúng ánh lên những tia nhìn khó chịu. Tôi nhìn chúng chằm chằm, tự hỏi chúng đang nghĩ gì về mình. Ngoại trừ Kevin chỉ mới biết đi, thì những đứa còn lại dường như chỉ muốn ném tôi ra ngoài đường và mặc sức giẫm đạp lên người tôi mà thôi. Tôi biết chúng ghét tôi, và tôi thấy mình đáng bị như vậy. Bởi tôi đã tiết lộ bí mật bấy lâu của gia đình mình.

Tôi cố tưởng tượng mấy anh em của tôi sẽ sống với mẹ thế nào. Chẳng hiểu sao tôi vẫn cầu nguyện để họ tha thứ cho tôi. Tôi thấy mình như một kẻ đào ngũ. Tôi cũng cầu nguyện cho vòng tròn thù hận ấy sẽ không chuyển sang ai trong số những người anh em của

mình. Tôi lấy làm tiếc cho họ. Họ phải sống trong cảnh địa ngục với mẹ.

Sau vài câu pha trò lịch sự và thêm vài lời cảnh báo mẹ nói với cô Mary, *gia đình* tôi ra về. Nghe tiếng bánh xe cán rôm rốp trên con đường rải đá cuội, tôi vẫn còn thờ người ra trên ghế. Tôi ngồi như thế trong phòng khách suốt một hồi lâu sau khi mẹ đi, lắc lư người và lặp đi lặp lại câu nói của mẹ: *“Tao sẽ lôi mày về bằng được. Tao sẽ lôi mày về bằng được”*.

Tối hôm ấy, tôi không ăn uống gì được. Tôi cứ trần trọc trên giường rồi bật dậy ngồi bó gối thu lu ở góc giường. Mẹ nói đúng. Hơn ai hết, tôi thừa biết rồi bà sẽ bắt được tôi trở về nhà. Tôi nhìn ra cửa sổ. Tôi nghe thấy tiếng gió rít qua những tầng cây và tiếng những cành cây va vào nhau xào xạc. Ngực tôi thắt lại. Tôi khóc. Ngay lúc này đây, tôi biết sẽ không có lối thoát nào cho mình nữa hết.

Ngày hôm sau đến trường, tôi không thể tập trung vào bài vở. Tôi tha thẩn đi quanh sân trường như người chết rồi. Chiều hôm đó, tôi gặp cô Gold ở nhà cô Mary.

- David này, hai ngày nữa chúng ta sẽ ra tòa.

Cô muốn hỏi cháu một vài câu để rõ hơn trường hợp này của chúng ta. Được không bé cưng? - Cô vừa hỏi vừa nở một nụ cười thật tươi.

Tôi không nói không rằng và cứ thế ngồi yên ở góc chiếc ghế dài. Tôi không thể nhìn vào cô Gold. Trước sự ngỡ ngàng của cô ấy, tôi lí nhí:

- Cháu nghĩ là cháu không nên nói thêm điều gì nữa cả.

Cô Gold gần như muốn bật ngửa. Cô ấy định nói gì đó, nhưng tôi đưa tay cắt lời cô. Rồi tôi bắt đầu làm mọi cách để đính chính những gì mình đã nói trong thời gian qua. Tôi còn khẳng định mình đã nói dối mọi chuyện. Tôi nói rằng chính tôi đã gây ra những rắc rối ở nhà. Tôi nói với cô ấy rằng tôi đã bị té cầu thang. Tôi đã chạy tông vào nắm tay mở cửa. Tôi đã tự đánh đập mình. Tôi đã tự đâm vào da thịt mình. Rồi tôi khóc mà nói với cô Gold rằng mẹ tôi là một phụ nữ xinh đẹp, tử tế, rằng mẹ đã trồng được một vườn hoa rất đẹp, chăm sóc cho cả gia đình, và rằng tôi ghen tị với những người anh em của mình vì sự quan tâm mà mẹ đã dành cho họ, tôi khao khát được mẹ quan tâm nhiều hơn nữa. Và rằng mọi thứ là lỗi của tôi.

Cô Gold không nói một lời. Cô khẽ nhích lại gần chỗ tôi đang ngồi. Cô nhiều lần cố đưa tay ra nắm lấy tay tôi. Tôi hất bàn tay mảnh khảnh của cô ra khỏi tay mình. Quá nản chí, cô bật khóc. Sau nhiều giờ liền với biết bao nỗ lực, cô Gold lại nhìn vào mắt tôi, khuôn mặt cô vẫn còn nguyên những vệt nước mắt:

- David, bé cưng à. - Cô sụt sịt. - Cô không hiểu. Tại sao cháu lại không nói chuyện với cô? Làm ơn đi cưng ơi.

Rồi cô bắt đầu đánh vào tâm lý của tôi. Cô đứng bật dậy và chỉ tay về phía tôi.

- Cháu không biết chuyện này quan trọng thế nào sao? Cháu không biết là cô đã kể thế nào với mọi người về một cậu bé rất can đảm khi dám nói lên sự thật sao?

Tôi nhìn cô Gold, rồi tôi lại khiến cô sửng sốt.

- Cháu nghĩ cháu không nên nói thêm gì nữa hết. - Tôi lạnh lùng đáp lời cô.

Cô Gold cúi thấp người, cố để tôi nhìn vào mắt cô.

- David này, làm ơn đi cháu... - Cô ấy lại van nài.

Nhưng đối với tôi, lúc này cô ấy không còn tồn tại trước mặt tôi nữa. Tôi biết rằng cô nhân viên xã hội của tôi đang nỗ lực làm tất cả để giúp tôi, nhưng tôi lại sợ cơn phẫn nộ của mẹ hơn là của cô ấy. Từ giây phút mẹ tuyên bố *Tao sẽ giành lại mày*, tôi biết rằng mọi thứ trong thế giới mới của tôi sẽ không còn nữa.

Cô Gold đưa tay ra nắm lấy tay tôi. Tôi lại hất tay cô ra. Tôi quay lưng đi.

- David James Pelzer! - Cô ấy quát lên. - Cháu có biết mình đang nói gì không? Cháu có hiểu mình đang làm gì không? Tốt hơn là cháu nên nói ra mọi chuyện! Cháu sắp phải có một quyết định quan trọng, dù cháu còn khá nhỏ, và tốt hơn là cháu nên chuẩn bị tinh thần cho điều đó đi!

Cô Gold ngồi xuống, kẹp chặt tôi ở giữa hai đầu gối của cô.

- David, cháu phải hiểu rằng, trong cuộc đời mỗi người luôn có những phút giây quý giá. Đó là những thời điểm mà những quyết định, những lựa chọn mà cháu thực hiện sẽ tác động đến phần đời còn lại của cháu. Cô có thể giúp cháu, nhưng chỉ khi nào cháu để cho cô làm điều đó. Cháu có hiểu không?

Tôi lại quay đi. Đột nhiên, cô Gold đứng phắt dậy. Mặt cô đỏ bừng và tay cô run lên. Tôi cố gắng kiềm chế cảm xúc của mình, nhưng những cảm xúc trong tôi đã bùng nổ.

- Không! - Tôi hét lên. - Cô không biết à? Cô không hiểu à? Bà ấy sẽ đưa cháu về nhà thôi. Bà ấy sẽ thắng. Bà ấy luôn luôn thắng.

Không ai có thể cản bước được bà ấy. Cô không thể, bất cứ ai khác cũng không thể. Bà ấy sẽ giành lại cháu mà thôi!

Cô Gold sững sờ.

- Chúa ơi! - Cô Gold vừa kêu lên vừa cúi xuống đỡ lấy tôi. - Có phải đó là điều bà ấy đã nói với cháu không? David, bé cưng à... - Cô dang tay ra ôm lấy tôi.

- Không! - Tôi hét lên. - Cô không để cháu yên được à? Cô... đi... chỗ... khác đi!

Cô Gold đứng yên một lúc, rồi cô quay gót chạy ào ra khỏi phòng. Vài giây sau đó tôi nghe thấy tiếng đóng cửa đánh rầm từ phía nhà bếp. Không kịp suy nghĩ, tôi chạy ngay vào nhà bếp, nhưng rồi tôi lại đứng bất động đằng sau cánh cửa. Qua tấm rèm cửa, tôi thấy cô Gold trượt chân ngã xuống đất. Cô tuột tay đánh rơi mớ giấy tờ rồi lồm cồm đón nhặt từng tờ giấy đang rơi lả tả.

- Quỷ tha ma bắt! - Cô ấy hét lên.

Cô vừa gượng đứng lên được thì lại ngã xuống. Đầu gối bên phải của cô đập xuống nền nhà. Tôi nhìn thấy nỗi thất vọng tràn trề trên khuôn mặt của cô Gold khi cô ấy đưa tay lên miệng để dẫn những tiếng nấc chỉ chực bật ra. Cô Gold lại gắng gượng đứng lên. Lần này cô cẩn trọng bước đi về hướng chiếc xe của Hạt đang đậu bên ngoài. Cô đóng sầm cửa xe và gục đầu lên vô lăng. Từ sau cánh cửa, tôi có thể nghe thấy tiếng nước nở vỡ òa của cô Gold - thiên thần của tôi. Một lát sau đó, cô nổ máy xe và lao đi.

Tôi đứng tần ngần sau tấm rèm, trong lòng dậy sóng. Tôi biết rằng không bao giờ tôi có thể tha thứ cho mình. Nhưng rõ ràng việc tôi nói dối cô Gold dù sao vẫn nhẹ hơn so với việc tôi nói ra bí mật

của mẹ. Tôi một mình đứng đó sau tấm rèm cửa, lòng rối bời. Tôi cảm nhận được một điều, rằng nếu tôi nói dối, tôi đã bảo vệ được mẹ, tôi đã làm đúng. Tôi biết mẹ sẽ đưa tôi trở về nhà với bà và không ai có thể ngăn cản bà làm điều đó. Nhưng rồi tôi lại nghĩ về sự tử tế mà cô Gold đã dành cho tôi trong suốt thời gian qua. Tôi chợt nhận ra mình đã đặt cô ấy vào một tình thế khủng khiếp như thế nào. Không bao giờ tôi có ý định làm tổn thương ai cả, đặc biệt là cô Gold. Tôi cứ đứng chết trân như thế đằng sau tấm rèm cửa. Tôi ước mình có thể chui vào một tảng đá và ẩn mình ở đó, mãi mãi.

THỦ THÁCH

Hai ngày sau đó, cô Gold đưa tôi đến tòa án địa phương. Chuyến đi hôm ấy diễn ra trong bầu không khí im lặng tuyệt đối. Tôi ngồi sát ra phía cửa xe, mắt chăm chăm nhìn cảnh vật hai bên đường. Chiếc xe chạy trên Đường cao tốc 280 hướng về phía Bắc, dọc theo hệ thống ống dẫn nước mà gia đình tôi vẫn thường lái xe chạy ngang qua trên đường đến Công viên Memorial* nhiều năm trước. Cuối cùng cô Gold cũng đã phá tan bầu không khí im lặng nặng nề đó. Cô nhỏ nhẹ nói rằng hôm nay quan tòa sẽ quyết định để tôi hoặc trở thành “đứa trẻ được đặt dưới sự giám hộ thường trực của tòa án”, hoặc phải trở về chịu sự quản thúc của mẹ tôi. Tôi không hiểu cái gọi là “đứa trẻ được đặt dưới sự giám hộ thường trực của tòa án”, nhưng tôi hiểu rõ thế nào là “trở về chịu sự quản thúc của mẹ”. Tôi rùng mình khi nghe cô Gold nhắc đến chuyện tôi trở về nhà với mẹ. Tôi ngẩng lên nhìn cô, tự hỏi sau phiên tòa, tôi sẽ đi cùng cô Gold hay sẽ trở về nhà trên chiếc xe của mẹ. Tôi hỏi cô Gold có khi nào mẹ giành được quyền bắt tôi trở về nhà hay không. Cô Gold vỗ nhẹ tay tôi và khẽ gật đầu. Đầu tôi như muốn đổ sụm về phía trước. Tôi không còn đủ sức để chịu đựng thêm nữa. Tôi đã không thể chớp mắt được kể từ lần cuối cùng gặp mẹ. Càng đến gần tòa án, tôi càng cảm thấy như mình đang trượt dần khỏi vòng bảo bọc an toàn của cô Gold mà trở về với những nanh vuốt của mẹ.

Tôi nắm chặt hai bàn tay lại và bắt đầu đếm ngược.

Cô Gold nhẹ nhàng nắm chặt lấy bàn tay trái của tôi. Chẳng hiểu sao tôi lại giật mình thảng thốt rút tay lại rồi che lấy mặt. Phải mất một lúc tôi mới nhớ rằng người ngồi kế tôi là cô Gold chứ không phải là mẹ. Tôi hít một hơi thật sâu rồi tự gật đầu trấn an mình.

- David à, - cô Gold cất lời, - hãy lắng nghe cô thật rõ đây. Đây là cuộc nói chuyện của cháu với bà Pam - Pamela Gold, không phải với cô Gold, cô nhân viên xã hội của cháu đâu. Cháu có hiểu không?

Tôi không nén được tiếng thở dài. Tôi biết chúng tôi chỉ còn cách tòa án chừng vài dặm đường nữa mà thôi.

- Vâng, thưa cô. Cháu hiểu ạ.

- David à, những gì mà mẹ cháu đã gây ra cho cháu là hoàn toàn sai trái. Rất sai trái. Không đứa trẻ nào đáng bị đối xử như vậy cả. Bà ấy thật bệnh hoạn. - Giọng của cô Pam nhẹ nhàng và điềm tĩnh vô cùng. Nhưng dường như cô đang cố nén để không bật khóc. - Cháu có nhớ hôm buổi chiều thứ Hai cô có nói với cháu rằng một ngày nào đó cháu phải có quyết định cho cuộc đời mình không? Hôm nay chính là ngày đó của cháu đấy. Quyết định mà cháu phải đưa ra trong ngày hôm nay sẽ ảnh hưởng đến phần đời còn lại của cháu. Chỉ có *cháu* mới có quyền quyết định số phận của mình. Những người khác chỉ làm những gì trong khả năng của họ - các thầy cô của cháu, cô y tá của trường cháu, cô Mary, tất cả mọi người. Còn bây giờ, tất cả phụ thuộc vào cháu. David à, cô rất tin tưởng ở cháu. Cháu là một chàng trai rất dũng cảm. Không phải đứa trẻ nào cũng đủ can đảm để nói lên sự thật như cháu đâu. Một ngày nào đó, những ký ức chỉ còn là quá khứ mà thôi.- Cô im lặng một lát.

- David à, cháu là một chàng trai rất dũng cảm.

- Cô ơi, cháu lại không thấy mình dũng cảm chút nào cả. Cháu thấy mình... giống như... giống như một kẻ phản bội.

- David này, - cô Pam mỉm cười, - cháu không phản bội ai hết! Sao cháu không quên điều đó đi nhỉ.

- Nếu bà ấy bị bệnh, vậy thì những người anh em khác của cháu sẽ thế nào đây? Cô có sẵn lòng giúp họ không? Điều gì sẽ xảy ra nếu bà ấy lại nhắm vào họ?

- À, vào thời điểm này thì mối quan tâm duy nhất của cô chính là cháu. Cô không có bất cứ thông tin nào cho thấy mẹ cháu đang hoặc sẽ ngược đãi các anh em của cháu. Chúng ta hãy giải quyết cho xong chuyện này đã. Hãy thực hiện từng bước một cháu nhé. Được chứ? David này... - Cô Gold tắt máy xe. Chúng tôi đã đến tòa án.

- Vâng, thưa cô?

- Cô muốn cháu biết rằng cô yêu cháu. - Tôi nhìn vào mắt cô Gold. Đôi mắt ấy mới trong trẻo làm sao. - Cô thực sự rất yêu quý cháu. - Nói rồi cô Gold đưa tay vuốt nhẹ má tôi.

Tôi khẽ gật đầu, nước mắt lưng tròng. Cô Gold âu yếm nâng cằm tôi lên. Tôi ghì chặt đầu vào tay cô, tránh né ánh nhìn đầy quan tâm và thương yêu của cô. Tôi khóc vì biết rằng một lát nữa đây, tôi sẽ phản bội lại những tình cảm mà cô Pam đã dành cho mình.

Một lát sau, chúng tôi đi vào phòng chờ của tòa án. Cô Gold nắm chặt tay tôi. Mẹ và các anh em của tôi cũng đang ngồi đợi trên một băng ghế. Khi đi ngang qua chỗ mẹ, cô Gold khẽ gật đầu chào. Tôi trộm nhìn mẹ. Bà ấy mặc một chiếc đầm rất đẹp, đầu tóc được chải bới rất chần chu.

Chân của Ron có một vết hằn.

Không ai chú ý đến tôi, nhưng tôi vẫn cảm nhận được lòng thù hận của mẹ. Cô Gold và tôi ngồi xuống, chờ tới lượt mình. Khoảng thời gian chờ đợi ấy thật ngọt ngào. Tôi nép sát vào cô Gold rồi khẽ thì thầm hỏi xin cô một cây bút và một tờ giấy. Tôi bắt đầu viết nguệch ngoạc vào mẫu giấy nhỏ:

Gửi mẹ:

Con thành thật xin lỗi. Con không có ý làm mọi chuyện ra nông nỗi này. Con không có ý nói ra sự thật. Con không có ý làm tổn thương gia đình mình. Mẹ có thể tha thứ cho con không?

Con trai của mẹ, David

Cô Gold đọc qua mẫu giấy rồi gật đầu ra hiệu đồng ý để tôi đưa cho mẹ. Tôi lúng túng đi về phía mẹ. Bất kỳ lúc nào phải đối diện với mẹ, tôi lại trở về là một thằng nhóc không được thừa nhận. Tôi cúi gầm xuống đất, hai tay ép sát vào người. Tôi chờ đợi mẹ sẽ nói điều gì đó, sẽ hét vào mặt tôi, sẽ tát tôi, bất cứ điều gì. Nhưng không. Bà ấy thậm chí còn không thèm để tâm đến sự hiện diện của tôi. Tôi len lén ngược nhìn bà. Rồi tôi rụt rè chìa mẫu giấy cho mẹ. Mẹ giật mạnh lấy mẫu giấy, đọc lướt qua rồi xé nó làm đôi. Tôi cúi đầu làm lũi trở về chỗ cô Gold đang ngồi. Cô nhẹ nhàng choàng tay ôm lấy vai tôi.

Một lát sau, cô Gold, mẹ, bốn người anh em của tôi và tôi cùng đi vào phòng xử án. Tôi ngồi phía sau một cái bàn màu đen, lấm lét nhìn người đàn ông mặc chiếc áo choàng màu đen đứng ở phía trên.

- Đừng sợ. - Cô Gold thì thầm. - Quan tòa sẽ hỏi cháu vài câu. Việc cháu nói sự thật với ông ấy quan trọng lắm, rất quan trọng. - Cô Gold nhấn mạnh từng chữ.

Biết kết quả cuối cùng sẽ sớm được quyết định chỉ trong ít phút nữa thôi, nên tôi cứ bóp bóp tay cô Gold với vẻ bồn chồn. *Cháu xin lỗi vì đã mang đến cho cô không biết bao nhiêu rắc rối...* Tôi muốn nói với cô ấy sự thật - một sự thật thật sự - nhưng tôi lại không có đủ dũng khí. Lại thêm việc thiếu ngủ mấy đêm qua khiến đầu óc tôi trở nên mụ mẫm, cơ thể rệu rã. Cô Gold mỉm cười trấn an tôi, nụ cười để lộ hàm răng trắng như sứ tuyệt đẹp. Ngay lúc ấy, một mùi hương quen thuộc lại phảng phất trong tôi. Tôi nhắm mắt lại, hít một hơi thật sâu...

Viên thư ký phiên tòa bắt đầu đọc số và tên của tôi. Vừa nghe thấy tên của mình, tôi ngược nhìn về phía viên thẩm phán, ông ấy đưa tay chỉnh lại cặp kính và nhìn xuống chỗ tôi đang ngồi.

- Vâng, trường... à... trường hợp của cậu bé Pelzer. Vâng. Xin cho tôi biết đại diện từ phía địa phương đã có mặt chưa ạ? - Vị quan tòa hỏi.

Cô Gold đằng hắng lấy giọng và nháy mắt với tôi.

- Chúng tôi đã có mặt ở đây.

Viên thẩm phán gật đầu với cô Gold.

- Cô sẽ có vài lời giới thiệu chứ?

- Xin cảm ơn, thưa ngài. Như tòa đã biết, qua bản tóm tắt kết quả kiểm tra sức khỏe tổng quát của bác sĩ nhi khoa, qua những cuộc tiếp xúc với các thầy cô giáo cũ của cậu bé, một số cuộc tiếp xúc với

những người có liên quan, và những báo cáo của tôi, địa phương xin khuyến nghị David Pelzer được tòa giám hộ thường trực.

Tôi sửng sờ nhìn chăm chăm cô Gold. Chính là giọng nói của cô. Tôi biết người đang nói chính là cô, nhưng giọng nói ấy đã trở nên đanh thép lạ kỳ. Tôi nhìn xuống chân của cô. Đầu gối cô đang run lên. Tôi nhắm nghiền mắt.. *Ôi Chúa ơi*, tôi thề thào. Khi tôi mở mắt ra, tôi thấy cô Gold đã trở về chỗ ngồi và cố giấu đi đôi tay đang run rẩy. Viên thẩm phán lại hỏi:

- Bà Pelzer? Bà có muốn nói gì không?

Mọi người đều quay về phía mẹ. Thoạt đầu, tôi nghĩ mẹ không nghe thấy lời của thẩm phán.

Bà chỉ nhìn về phía ghế ngồi của viên thẩm phán với gương mặt không một chút biểu cảm. Vài giây sau đó, tôi nhận ra mẹ đang toan tính điều gì. Mẹ đang nhìn chăm chăm vị quan tòa để cố tạo một chút áp lực đối với ông ấy.

- Ừm... Bà Pelzer đây đúng không ạ? Bà có muốn nói điều gì liên quan đến con trai bà là David hay không?

- Tôi không có gì để nói cả. - Mẹ trả lời bằng một giọng hết sức thản nhiên.

Viên thẩm phán nhăn trán rồi khẽ lắc đầu:

- Tốt. Cảm ơn bà, bà Pelzer. Tòa chấp nhận.

Rồi ông ấy quay sang cô Gold:

- Đây là một trường hợp rất phức tạp, rất bất thường. Tôi đã đọc qua bản cáo trạng, và tôi thấy bản khoản ở điểm này...

Tôi không còn khái niệm về thời gian khi vị thẩm phán bắt đầu nói những câu dài lê thê. Tôi thấy lòng mình chùng xuống. Tôi biết, rồi đây mọi thủ tục cũng được hoàn tất và tôi sẽ trở về với mẹ. Tôi liếc nhìn về phía mẹ. Khuôn mặt bà lạnh như băng. Tôi nhắm mắt, hình dung cảnh mình sẽ quay lại cái chân cầu thang tắm tối và ngòai trên hai lòng bàn tay, đói khát, tủi nhục, bơ vơ như một con thú hoang. Tôi không biết rồi đây mình có trở lại với cuộc sống u ám và ngọt ngào đó hay không. Tôi chỉ muốn thoát khỏi những đứn đau và sỉ nhục ê chề mà thôi.

- David? - Cô Gold vừa huých vào người tôi vừa nói khế. - David, quan tòa muốn cháu đứng lên kìa.

Tôi lắu đầu định thần trở lại. Nắu giờ tôi lại buồn ngủ nữa rồi.

- Gì cơ ạ? Cháu không hiểu...

Cô Gold nắm lắu khuỷu tay tôi thúc giục.

- Nhanh lên nào, David. Quan tòa đứng đứy.

Tôi ngược nhìn vị thẩm phán, ông nhìn tôi gắu đầu ra hiệu bảo tôi đứng dậy, cổ họng tôi nghẹn lại như thể có một quả táo to mắc kẹt trong đó. Khi tôi từ từ đứy ghé đứng lên, cô Gold vố nhẹ vào tay tôi và nói:

- Sẽ ổn cả thôi cháu ạ. Chỉ cần cháu nói với quan tòa sự thật là đứợc rồi...

- Nào, cháu bé. - Quan tòa lên tiếng. - Sự việc có thể tóm tắt như thế này: Nếu tòa yêu cầu và nếu cháu tin rằng gia đứnh hiện tại không đứợc như mong muốn của cháu... cháu có thể trở thành đứra

trẻ được tòa giám hộ thường trực, nếu không, cháu có thể trở về với mẹ và chung sống với gia đình của mình.

Tôi mở to mắt. Không thể tin được giây phút này rồi cũng đến. Mọi ánh mắt trong căn phòng nhỏ đều đổ dồn về phía tôi. Người phụ nữ đứng tuổi có mái tóc hoa râm đang đặt sẵn tay trên cái máy đánh chữ có hình thù kỳ lạ, chuẩn bị gỡ lại những lời nói của tôi. Mỗi lần có ai đó nói, người phụ nữ ấy lại nhanh chóng gỡ cạch cạch xuống cái bàn phím một cách tỉ mỉ. Tôi nuốt nước bọt một cách khó khăn và siết chặt hai bàn tay vào nhau. Liếc mắt về phía mẹ, tôi cảm nhận rõ lòng thù hận trong mẹ lại trỗi lên.

Tôi cố gắng tập trung nhìn vị quan tòa. Tôi lại nuốt nước bọt một cách khó khăn lần nữa trước khi bắt đầu thốt ra những lời nói mà trước đó tôi đã lặp đi lặp lại nhiều lần về việc tôi đã nói dối như thế nào, rằng thật sự chính tôi đã gây ra bao nhiêu rắc rối ở nhà và rằng mẹ chưa bao giờ ngược đãi tôi. Tôi lại lăm lét liếc nhìn về phía mẹ. Tôi thấy lửa hận thù trong đôi mắt mẹ như đang tấp vào tôi, như muốn thiêu rụi tôi.

Thời gian như ngừng trôi. Tôi nhắm mắt lại và tưởng tượng ra cảnh mình bị đưa trở về nhà với mẹ. Rồi bà sẽ đánh đập tôi, và tôi sẽ tiếp tục ở dưới chân cầu thang, nơm nớp lo sợ giây phút chương trình quảng cáo trên ti-vi được phát sóng. Và hằng đêm co ro trong cái ga-ra tối tăm lạnh lẽo, tôi lại khao khát một ngày nào đó mình có thể thoát khỏi mẹ để được làm một đứa trẻ bình thường, không còn sợ hãi và được vô tư chơi đùa...

Đột nhiên tôi quay về phía cô Gold và lại nuốt nước bọt một lần nữa. Tôi bỗng khựng lại vì một mùi hương quen thuộc. Là mùi nước hoa cô Gold vẫn thường dùng. Là mùi nước hoa tôi vẫn ngửi thấy

mỗi khi cô Gold ôm lấy tôi hoặc khi cả hai cô cháu cùng nằm dài trên trường kỷ. Tôi lại hình dung ra cảnh mình đang đùa nghịch với những lọn tóc xoăn óng ả của cô.

Rồi tôi hình dung đến cảnh tôi đang ở ngoài sân nhà cô Mary, đang cười đùa với đám trẻ, cùng chơi bóng rổ, trốn tìm; đến chiều tối, cả bọn chúng tôi bị lôi vào nhà để tắm rửa sau khi đã thỏa thích chơi đùa, lùng sục bên bến sông. Tôi mở mắt, lén nhìn xuống đôi tay của mình. Chúng không còn tẩy đở nữa. Giờ đây trông chúng chỉ như bị rám nắng thôi.

Tôi cảm giác như có một luồng điện từ mẹ bắn vào tôi và len lõi khắp người tôi. Tôi thấy cơ thể mình như đang bị kéo nghiêng về phía mẹ. Một nỗi sợ hãi như điện chạy dọc sống lưng tôi. Tôi rùng mình. Tôi tự trấn an bằng cách hít thật sâu mùi nước hoa thoảng trong tóc cô Gold.

Tôi nín thở. Rồi tôi hít một hơi thật sâu như để thu lấy dũng khí, tôi thốt ra:

- Là với ngài, thưa ngài! Cháu muốn được ở với ngài! Cháu xin lỗi! Cháu thật sự xin lỗi! Cháu không có ý nói là! Cháu không có ý gây ra bất cứ rắc rối nào cả!

Những tia lửa thù hận của mẹ như đang bốc lên ngàn ngọn; Tôi cố gắng đứng vững, nhưng đầu gối của tôi dường như sắp khuỵu xuống.

- Vậy thì hãy làm như thế. - Vị quan tòa nhanh chóng tuyên bố. - Đây cũng là phán quyết của phiên tòa ngày hôm nay. Cậu bé David James Pelzer sẽ trở thành đứa trẻ được tòa giám hộ và sự giám hộ này sẽ kéo dài cho đến khi cậu bé được mười tám tuổi. Bãi tòa!

Ngay khi vừa đưa ra phán quyết cuối cùng, ông giáng búa đánh cộp xuống miếng gỗ nhỏ một cách dứt khoát.

Tôi sửng người. Tôi không dám tin vào những gì vừa xảy ra. Cô Gold nhảy căng lên ôm tôi thật chặt như thể muốn siết tôi đến nghẹt thở. Phải mất một lúc sau cô Gold mới lấy lại bình tĩnh. Tôi quệt nước mắt, nước mũi tèm nhèm trên mặt. Tôi nhìn về phía vị quan tòa, ông đang nhìn tôi mỉm cười. Tôi cũng nhoẻn miệng cười đáp lại ông. Ngay trong chính khoảnh khắc đó, chẳng hiểu sao tôi lại nghĩ rằng chính Chúa đã nheo mắt cười với tôi.

Tôi thấy những tia nhìn thù hận của mẹ lóe lên, rồi vụt tắt.

Cô Gold đặt nhẹ tay lên vai tôi và nói:

- David, cô rất tự hào về cháu!

Trước khi cô kịp nói thêm điều gì đó, tôi đã bật khóc:

- Cô ơi, cháu xin lỗi cô nhiều lắm. Cháu không có ý nói dối cô. Cháu xin lỗi vì đã làm cô khóc. Cô có thể tha thứ cho cháu không? Cháu chỉ muốn...

Cô Gold vén những sợi tóc còn vương trên đôi mắt đẫm nước của tôi.

- Suyt! Đã ổn cả rồi cháu ạ. Cô hiểu những gì cháu đang làm. Còn bây giờ, mẹ cháu muốn...

- Không! - Tôi hét lên. - Bà ấy sẽ đem cháu đi đấy cô ơi!

- Bà ấy chỉ muốn nói lời tạm biệt với cháu thôi. - Cô Gold trấn an tôi.

Lúc cô Gold và tôi rời phòng xử án, tôi nhìn thấy mẹ đang đứng đấy khóc ròng. Cô Gold đẩy tôi về phía mẹ. Tôi cứ chần chừ cho đến khi cảm thấy thật yên tâm vì có cô Gold đứng cạnh bên. Càng tiến gần hơn về phía mẹ, tôi càng khóc to hơn. Một cảm giác thật lạ len trong lòng tôi. Chẳng hiểu sao tôi lại không muốn xa mẹ. Mẹ dang rộng tay ra đón tôi. Tôi lao vào vòng tay rộng mở của mẹ. Mẹ ôm chặt lấy tôi như thể tôi là một đứa bé. Cảm xúc của bà khi ấy là rất thật.

Rời mẹ buông tôi ra, nắm tay và dẫn tôi ra xe của bà. Lần đầu tiên, tôi cảm thấy không hề sợ hãi khi đi bên cạnh mẹ. Tôi đứng cạnh chiếc xe của mẹ, mẹ bắt đầu chắt lên tay tôi nào quần áo mới, nào đồ dùng cá nhân, nào đồ chơi... Tôi kinh ngạc vô cùng. Tôi cứ đứng đấy há hốc mồm trong lúc mẹ tiếp tục chắt lên tay tôi bao nhiêu là thứ.

Giọng tôi như vỡ òa khi nói lời tạm biệt với các anh em của mình. Họ chỉ nhìn tôi lắc đầu.

Tôi thấy mình như một kẻ phản bội. Tôi nghĩ họ ghét tôi lắm vì đã tiết lộ bí mật của gia đình.

- Mẹ sẽ nhớ con lắm. - Mẹ vừa nói vừa khóc.

Không kịp nghĩ, tôi trả lời mẹ:

- Con cũng sẽ nhớ mẹ.

Tôi vui mừng vì phán quyết của tòa bao nhiêu thì giờ đây lòng tôi lại càng buồn bã bấy nhiêu. Tôi bị giằng xé giữa một bên là cảm giác tự do với cảm giác phải rời xa mẹ và gia đình. Mọi thứ quá tốt đẹp đến nỗi tôi không thể tin đó là sự thật - tôi được tự do, có quần áo

mới, có đồ chơi đẹp. Nhưng thứ mà tôi trân trọng và khao khát nhất vẫn là vòng tay ấm áp của mẹ.

- Con thật sự xin lỗi mẹ về mọi chuyện. - Tôi nức nở. - Con thật sự rất... Con không có ý nói ra điều gì cả.

- Đó không phải là... của con... - Mẹ thẫn thức. Ánh mắt mẹ chợt thay đổi. - Không sao đâu. - Giọng mẹ đột nhiên đanh lại. - Giờ thì hãy nghe mẹ nói đây. Con đang có một cơ hội. Đây là một khởi đầu mới cho con. Mẹ muốn con trở thành một cậu bé ngoan.

- Vâng. - Tôi vừa quệt nước mắt vừa đáp lời mẹ.

- Không! - Mẹ nói bằng một giọng lạnh băng. - Ý mẹ là như thế. Con phải trở thành một cậu bé ngoan. Ngoan hơn đấy!

Tôi nhìn vào đôi mắt mọng nước của mẹ. Tôi hiểu rằng mẹ muốn điều tốt nhất cho tôi. Tôi nhận ra rằng, trước khi tham dự phiên tòa, mẹ đã tiên liệu được kết quả.

- Con sẽ ngoan. Con sẽ cố gắng hết sức. Con sẽ làm cho mẹ tự hào về con. Con sẽ cố gắng hết sức mình để mẹ tự hào về con.

- Điều đó không quan trọng. - Mẹ nói. Trước khi đẩy tôi đi, bà lại ôm tôi lần cuối. - Hãy sống một cuộc sống thật hạnh phúc con nhé.

Tôi quay đi, sứt sịt không ngoái. Tôi không ngoái nhìn lại. Tôi suy nghĩ về điều cuối cùng mẹ vừa nói với tôi, *sống một cuộc sống hạnh phúc*. Tôi thấy như mẹ đã đẩy tôi đi xa. Khi vừa đến chỗ cô Gold, tôi gần như quy ngã. Cô Gold giúp tôi chắt đóng tài sản quý giá trên tay lên xe hơi của cô. Hai cô cháu đứng cạnh nhau cho đến khi xe mẹ đi khỏi. Tôi vẫy tay chào mọi người, nhưng chỉ có mẹ vẫy tay đáp lại. Qua lớp kính xe đã được kéo lên, chẳng hiểu sao tôi cứ thấy môi bà

mấp máy nhắc lại lời nói lúc nãy: *Hãy sống một cuộc sống hạnh phúc.*

- Hay ta ăn một cây kem nhé? - Cô Gold lên tiếng để phá tan bầu không khí căng thẳng.

Tôi đứng thẳng người và mỉm cười :

- Vâng ạ, thưa cô!

Cô Pam nhẹ nhàng nắm tay tôi. Những ngón tay thon dài, mềm mại của cô bao bọc lấy bàn tay tôi, rồi cô dẫn tôi đến căn-tin. Chúng tôi đi ngang qua vài cái cây mọc thưa thớt bên đường. Mùi hương cây cỏ thoảng trong gió thật dễ chịu. Rồi tôi dừng chân, mắt hướng về phía mặt trời. Tôi cứ đứng như thế một lúc lâu, như thể muốn ôm trọn vạn vật xung quanh. Một cơn gió nhẹ vờn lên tóc tôi. Tôi không run lên như mọi khi. Thảm cỏ dưới chân tôi trải dài xanh rì một màu mơn mớn, óng ánh vàng dưới nắng mặt trời. Tôi biết kể từ giờ phút này, cuộc đời tôi sẽ sang trang.

Cô Gold cũng dừng lại cạnh tôi.

- David, cháu vẫn ổn đấy chứ?

- Vâng ạ! - Tôi mỉm cười. - Cháu chỉ muốn ghi nhớ ngày hôm nay, ngày đầu tiên của quãng đời còn lại của cháu mà thôi cô ạ!

NHỮNG KHỞI ĐẦU MỚI

Khi những ảnh hưởng của phiên xét xử qua đi, tôi vẫn lững thững như người mất hồn.

Tôi hoàn toàn hiểu rằng mẹ không thể gây tổn hại đến thân thể tôi được nữa, nhưng chẳng hiểu sao tôi vẫn có cảm giác mẹ đang ở đâu đó ngoài kia, cuộn mình như một con rắn chuông chực chờ ngóc đầu dậy và trả thù.

Nhưng thật lạ là trong tôi cũng có một phần cảm giác nào đó cho biết tôi sẽ không bao giờ gặp lại mẹ hay các anh em của tôi nữa. Tôi thấy bối rối và hoang mang trước những xúc cảm này. Tôi cảm giác mình không hề xứng đáng sống cùng gia đình, rằng tôi là một đứa không ra gì, và rằng chính tay mẹ đã vứt bỏ tôi. Tôi tự nhủ, với những kỳ tích mà cơ quan xã hội địa phương và tòa án vừa làm được, cuộc sống của tôi đã có một hướng đi mới. Tôi cố gạt bỏ quá khứ và chôn vùi những ký ức đen tối tận sâu trong lòng. Cũng giống như một tia sáng bỗng vụt lên phía cuối đường hầm hun hút, tôi cảm giác cuộc sống của mình cũng đang dần thoát khỏi hố đen thăm thẳm.

Tôi nhanh chóng làm quen với nhịp sống hàng ngày ở nhà cô Mary, cũng như ở ngôi trường mới. Mặc dù tôi không hề bị gò bó và hoàn toàn thoải mái khi ở nhà cô Mary, nhưng tôi vẫn còn khá nhút nhát và e ngại đối với các bạn học ở trường. Việc kết giao bạn mới đối với tôi rất khó khăn. Tôi luôn trong trạng thái né tránh, đặc biệt là

khi ai đó hỏi tại sao tôi không sống cùng cha mẹ. Còn nếu có bất kỳ đứa bạn nào cứ khẳng khẳng muốn biết câu trả lời, tôi chỉ lấp bắp rồi nhanh quay đi nơi khác. Tôi không thể đối diện với họ để nói về hoàn cảnh của mình.

Nhưng cũng có khi tôi vui vẻ tuyên bố: “Tớ là một đứa con nuôi!”. Tôi tự hào được trở thành một thành viên trong gia đình mới của mình. Tôi cứ thế vô tư lặp đi lặp lại câu nói ấy cho đến một hôm, một người bạn lớn tuổi hơn tôi, cũng là con nuôi như tôi kéo tôi ra góc sân trường và cảnh cáo tôi không được nói với bất cứ ai về việc tôi “là ai” bởi vì “... rất nhiều người không thích những người như chúng ta”.

- Những người như chúng ta...? Anh đang nói cái gì thế? - Tôi hỏi. - Chúng ta có làm gì sai đâu.

- Đừng quá lo như thế nhóc. Rồi em sẽ hiểu thôi. Cứ vui vẻ nhưng đừng nói gì nữa cả.

Tôi làm theo lời anh ấy và mơ hồ nhận ra giờ thì mình đang sống trong một thế giới đầy rẫy những định kiến.

Giờ giải lao, tôi lủi thủi ngồi ở một góc sân ngắm nhìn chúng bạn cười đùa chơi trốn tìm và bóng ném. Dù tôi có cố gắng thế nào đi nữa thì đầu óc tôi vẫn cứ mơ mơn nhớ về ngôi trường mình đã học ở thành phố Daly. Tôi nhớ thầy Ziegler cùng những hình vẽ mặt trời vui nhộn sống động mà thầy thường vẽ trên bài viết của tôi. Tôi nhớ đến những tiết kiểm tra chính tả đáng sợ của cô Woodworth, nhớ những lúc tôi chạy như bay đến thư viện chỉ để nghe cô Howell mô bài “Octopus’s Garden”* của nhóm nhạc The Beatles.

Ở trường mới, tôi hoàn toàn không còn hứng thú với chuyện học hành. Tôi không còn say mê các môn học như trước. Ngồi sau chiếc bàn thép màu xám, tôi mơ màng vẽ nguệch ngoạc lên tập vở, đếm ngược từng phút mong giờ học mau kết thúc. Nơi tôi từng xem là chỗ ẩn náu giờ đã biến thành nhà tù không cho tôi thỏa thích vui đùa như khi ở nhà nuôi dưỡng. Vì không tập trung nên nét chữ một thời rất khuôn mẫu và tròn trịa của tôi giờ đã trở nên xấu như gà bới.

Ở nhà cô Mary, chính sự khôi hài ngờ nghệch và tính bốc đồng thơ trẻ của tôi đã khiến tôi rất được lòng đám trẻ con ở đó. Bất kỳ lúc nào vào giờ trưa, khi có ai ra khỏi nhà cô Mary, tôi cũng được cho nhập bọn. Thỉnh thoảng chúng ra ngoài là để đi ăn cắp kẹo ở các cửa hàng tạp hóa trong thị trấn. Với mong muốn được chấp nhận cùng với kinh nghiệm có từ rất nhiều lần đánh cắp thức ăn trước đó, tôi nhanh chóng đi theo sự dẫn dắt của chúng. Nếu đứa nào ăn cắp được hai viên kẹo, tôi sẽ có cách để lấy được gấp đôi. Chuyện ăn cắp đối với tôi đã trở nên quá dễ dàng, đến nỗi chỉ sau vài buổi trưa như vậy, tôi đã trở thành thành viên nổi trội nhất trong nhóm. Tôi biết rất rõ mình làm vậy là sai. Tôi cũng biết rằng những đứa lớn hơn đang lợi dụng tôi, nhưng tôi không quan tâm. Sau nhiều năm tháng bị cô lập, cuối cùng tôi cũng được cả một nhóm người chấp nhận.

Không những thế, tôi còn ăn cắp ngay trong nhà nuôi dưỡng. Mỗi khi mọi người đi vắng, tôi thường lén vào nhà bếp lấy vài mẩu bánh mì đem giấu dưới gối. Đến khuya, tôi rón rén ngồi dậy rồi lén nhám nháp chiếm lợi phẩm hết như con chuột gặm nhấm miếng phô mai. Một trưa Chủ nhật nọ, khi đã thấy chán bánh mì, tôi quyết định ăn cắp bánh nướng Dolly Madison* để trong tủ lạnh. Sáng sớm hôm

sau, ngay khi vừa thức dậy, tôi phát hiện cả một đại đội kiến đang bò lên đầu giường. Nhanh như cắt, tôi âm thầm nhón chân đi vào nhà tắm giữ hết vụn bánh đầy kiến vào bồn cầu. Ngày hôm sau, trong lúc chuẩn bị bữa trưa để chúng tôi mang đi học, cô Mary phát hiện món tráng miệng đã biến mất và buộc tội Teresa, một đứa trong nhóm trẻ chúng tôi.

Hôm ấy, mặc cho Teresa bị quát mắng thậm tệ và bị nhốt trong phòng sau giờ học, tôi vẫn không hé răng nửa lời. Tôi ăn cắp ở nhà cô Mary không phải thích thú với cảm giác hồi hộp, mà chỉ vì tôi muốn thử sẵn thức ăn phòng khi tôi thấy đói.

Cô Mary không mất nhiều thời gian để biết được chính tôi là thủ phạm của những vụ mất trộm thức ăn. Từ đó trở đi, cô Mary để ý nhất cử nhất động của tôi và hạn chế không cho tôi ra ngoài vào giờ trưa. Lúc đầu, tôi còn thấy xấu hổ vì đã phản bội lại lòng tin và tình cảm mà cô đã dành cho tôi. Nhưng mặt khác, tôi cũng chẳng cần quan tâm xem “bà cô” Mary nghĩ gì về mình, bởi mối quan tâm duy nhất của tôi là làm sao để được những đứa lớn hơn chấp nhận.

Niềm hân hoan của tôi khi được mọi thành viên ở nhà cô Mary đón nhận bỗng tắt ngấm ngay trong tuần đầu tiên của tháng Bảy, khi tôi tiếp tục được chuyển đến nhà của cha mẹ mới của mình. Vậy mà chỉ trước đó không lâu, khi viên cảnh sát đưa tôi đến nhà cô Mary, tôi đã không khỏi háo hức khi nhìn thấy ngôi nhà mới của mình. Mẹ nuôi mới của tôi, bà Lilian Catanze đã chào đón cô Gold và tôi ngay ở cửa ra vào bằng một nụ cười cởi mở và ấm áp. Lúc theo chân bà Catanze và cô Gold đi lên những bậc thang rộng dẫn đến phòng khách, tay tôi vẫn giữ chặt chiếc túi màu nâu chứa tất cả những đồ dùng cần thiết. Đêm hôm trước, tôi đã thức đến khuya để

thu gom cho bằng hết mọi thứ vào túi và cứ thế giữ khư khư nó bên cạnh.

Với những gì đã trải qua ở nhà cô Mary, tôi biết rằng nếu bỏ sót bất cứ thứ gì, tôi sẽ không bao giờ tìm lại được nữa. Tôi đã rất sốc khi lần đầu tiên chứng kiến cảnh những đứa trẻ trong nhà trở nên điên cuồng như những con cá piranha khi có một đứa trẻ nào đó rời khỏi nhà cô Mary để đến với cha mẹ nuôi. Chỉ vài giây sau khi đứa trẻ kia đi khỏi, cả đám thi nhau oanh tạc căn phòng, lục soát gầm giường, bới móc các hốc kẹt và lục tung tủ quần áo. Chúng lục soát mọi nơi, không từ một góc ngách nào để tìm kiếm áo quần, đồ chơi hay bất cứ thứ gì có giá trị. Đáng giá nhất vẫn là tiền. Nhưng tôi sớm nhận thấy rằng thật ra bọn chúng không hẳn quan tâm đến những món đồ đó. Chẳng qua là việc sở hữu bất kỳ một món đồ có giá trị nào cũng sẽ giúp chúng đổi lấy thức ăn khuya, đổi lấy những thứ chúng thích hoặc đơn giản là đổi lấy phần việc nhà nhẹ nhàng hơn. Như thường lệ, tôi thích nghi rất nhanh và cũng hào hứng tham gia vào cuộc săn lùng ngay khi có đứa bạn nào đó rời khỏi. Tôi hiểu rằng thay vì tiễn đứa bạn đó ra xe và chúc nó may mắn, tôi chỉ cần đứng ngay cửa vẫy tay chào tạm biệt và rồi cứ lảng vảng đâu đó thật gần phòng của nó để có thể là người mở màn cuộc kiếm tìm thú vị. Nhưng để thể hiện phép lịch sự, chúng tôi biết rằng không nên đồ xô vào phòng lung sục khi đứa bạn chưa đi khỏi. Thông thường, buổi tối trước đó chúng tôi đã thỏa thuận với nhau là sẽ ưu tiên cho đứa bạn cùng phòng lấy đồ trước. Thế nên hôm tôi dọn đồ chuẩn bị đi, tôi cũng mặc nhiên là phải để lại vài cái áo sơ mi và mấy món đồ chơi.

Trong khi đang tưởng tượng cảnh những đứa trẻ khác oanh tạc căn phòng của mình, tôi nghe bà Catanze hỏi:

- David à, con đang nghĩ gì thế?

Tôi giữ khư khư túi đồ trong tay, gật đầu lia lịa mà rằng:

- Ngôi nhà đẹp quá, thưa bà.

Bà Catanze lắc đầu tỏ vẻ không hài lòng:

- Nào, giờ thì chúng ta không gọi nhau như vậy. Mọi người ở đây ai cũng gọi ta là “Lilian” hay “mẹ”. Con cũng có thể gọi ta là “mẹ”.

Tôi khẽ gật đầu. Tôi thấy không thoải mái lắm khi gọi bà Catanze hay những người phụ nữ tôi chỉ mới gặp vài lần là “mẹ”.

Vì đã biết nhau từ trước, nên Lilian tỏ ra rất thân thiết với cô Gold. Bà chăm chú lắng nghe từng lời của cô ấy và lắc đầu:

- Không liên lạc? Không liên lạc chút nào sao? - Bà ngạc nhiên.

- Đúng thế. - Cô Gold khẳng định. - David sẽ không có bất cứ liên lạc gì với mẹ hay các anh em của nó, trừ phi bà Pelzer chủ động hẹn gặp.

- Còn người cha? - Lilian lại hỏi tiếp.

- Không sao đâu. Ông ấy có số của chị và sẽ gọi cho chị sớm thôi. Cha của David không can dự gì đến các thủ tục của tòa án cả, nhưng tôi vẫn giữ liên lạc để cập nhật cho ông ấy biết tình hình của David.

Bà Catanze tiến lại gần cô Gold hỏi nhỏ:

- Còn gì đặc biệt mà tôi cần được biết không?

- À, - cô Gold háng giọng, - David vẫn còn trong thời gian điều chỉnh để thích nghi với cuộc sống mới. Thành bé hơi phá phách một

chút, trong mọi thứ - ý tôi là trong tất cả mọi việc đấy. Và... thằng bé có một thói xấu là ăn cắp vặt, chắc chị hiểu ý tôi...

Tôi ngồi trên trường kỷ, đơng đưa hai chân, mắt ngó nghiêng khắp phòng, làm như không để ý gì đến hai người, nhưng kỳ thực tôi đang lắng tai nghe từng câu từng chữ. Bỗng bà Catanze quay về phía tôi:

- David, sao con không vào bếp đợi, rồi lát nữa ta sẽ vào với con.

Tay vẫn khư khư ôm chặt túi đồ, tôi theo bà Catanze vào nhà bếp. Tôi ngồi xuống cạnh bàn ăn, khẽ với tay đón ly nước lọc Lilian đưa cho. Lilian dặn tôi thêm vài câu rồi kéo cửa bếp, đi lên nhà trên. Tôi nghe thấy tiếng bà Catanze kéo ghế ngồi xuống, nhưng hai người họ chỉ nói chuyện thì thầm. Tôi lặng nhìn kim đồng hồ gõ từng nhịp khô khốc mỗi giây phút trôi qua. Rồi cánh cửa bật mở. Tôi hơi chột dạ.

Cô Gold nhìn tôi cười rồi âu yếm ôm tôi vào lòng.

- Cô nghĩ rồi cháu sẽ thích nơi này thôi. Gần đây có một công viên giải trí, rồi cháu sẽ có thêm rất nhiều bạn cùng chơi với cháu. Cô sẽ ghé thăm cháu ngay khi cô sắp xếp được thời gian, vì thế phải thật ngoan ngoãn cháu nhé.

Tôi nhón chân ôm cô Gold thật chặt, đinh ninh chỉ vài ngày nữa sẽ được gặp lại cô. Tôi cứ thập thò ở cửa sổ nhà trên trông theo bóng cô. Trước khi lái xe đi khỏi, cô Gold lại vẫy tay chào tạm biệt tôi lần nữa và gửi cho tôi một nụ hôn gió. Tiếng xe của cô Gold xa dần rồi tắt hẳn. Tôi vẫn tàn ngần bên cửa sổ nhìn xuống đường, tự hỏi chẳng biết tiếp theo mình sẽ làm gì. Bỗng có tiếng bà Catanze từ phía sau:

- Nào, con có muốn đi xem phòng của con không?

Nói rồi bà ấy nắm tay tôi. Mắt tôi sáng lên:

- Vâng, thưa bà.

- Phải nhớ lấy những gì ta đã nói chứ. - Lilian gằn giọng.

Tôi khẽ gật đầu.

- Cháu xin lỗi. Thỉnh thoảng cháu vẫn hay quên ạ.

Bà Catanze dẫn tôi đến căn phòng đầu tiên dưới hành lang. Sau khi cất đồ đạc vào tủ, tôi ngồi im lặng bên bà trên chiếc giường có tấm ra trải có những nhân vật hoạt hình ngộ nghĩnh đầy màu sắc.

- Ta có vài điều cần giải thích với con, đó là những quy định trong gia đình. Con có trách nhiệm giữ cho phòng ốc sạch sẽ và phụ giúp ta làm việc nhà. Con không được vào phòng của người khác khi chưa được sự đồng ý của họ. Không có chuyện nói dối hay ăn cắp trong nhà này đâu nhé. Nếu con muốn đi đâu, trước tiên con phải nói cho ta biết con đi đâu và đi trong bao lâu...

- Ý của bà là cháu được phép đi bất cứ đâu cháu muốn? - Tôi ngẩng lên nhìn bà ngạc nhiên.

- Tất nhiên là phải có lý do. Đây không phải là một nhà tù. Chỉ cần con hành xử có trách nhiệm thì mọi người cũng sẽ đối xử tốt với con. Ta nói vậy có chỗ nào con không hiểu không?

- Vâng, cháu hiểu rồi thưa bà. - Tôi e dè đáp lời bà, cảm thấy không thoải mái lắm nếu phải gọi bà là mẹ.

Bà Catanze vỗ nhẹ vào chân tôi rồi đứng dậy khép cửa bước ra ngoài. Tôi tựa lưng vào thành giường, hít thở đầy lồng ngực mùi

hương gối mới. Tôi chú ý lắng nghe tiếng xe chạy qua lại trên con đường đồi dốc ngoài kia, cho đến khi thiếp đi. Chìm vào giấc ngủ, tôi thấy mình thật bình yên và an toàn trong ngôi nhà mới.

Tôi bị đánh thức bởi những giọng nói lao xao phát ra từ nhà bếp. Tôi tỉnh giấc, dụi mắt rồi dò dẫm xuống nhà dưới.

- Thăng nhóc đây phải không? - Một đứa có mái tóc màu vàng nhìn tôi có vẻ dò xét. - Nó không phải là một thằng nhóc. Một đứa ốm đói thì đúng hơn.

Lilian nghiêng người kẹp cổ gã thiếu niên tóc vàng cao nghều ấy.

- Larry, ăn nói cho cẩn thận đấy! David, con đừng giận nó nhé. Đây là Larry nhỏ. Còn Larry lớn, lát nữa cháu sẽ được gặp.

- Thôi nào Larry, cậu ấy nhỏ bé nhưng đáng yêu đấy chứ. - Một đứa khác lên tiếng. - Chào, tớ là Connie. Và tớ không muốn cậu động vào đồ đạc trong phòng của tớ. Cậu đã hiểu chưa?

Khi Connie đến gần, tôi gần như ngạt thở vì mùi nước hoa của cô ấy. Connie có mái tóc đen óng và hàng mi dài cong vút. Cô ấy mặc một chiếc váy ngắn. Vì nó rất ngắn nên tôi không thể không nhìn chăm chăm vào đôi chân của cô ấy. Connie bước lùi lại, khuôn mặt ửng đỏ.

- Mẹ kìa, thằng nhóc này bệnh hoạn quá đi!

Tôi quay sang nhìn bà Catanze:

- “Bệnh hoạn” là sao hả bà Catanze?

Lilian cười vang:

- Ấy là con không nên nhìn chăm chăm váy áo của các quý cô, con ạ!

Tôi không hiểu. Tôi vẫn muốn biết nghĩa của từ ấy là gì. Tôi cứ hỏi đi hỏi lại cho đến khi bà Catanze cắt ngang:

- Còn đây là Larry lớn.

Tôi phải ngược cổ hết cỡ mới thấy được một người đàn ông cao lớn có mái tóc sẫm màu xoắn tít, mang một cặp kính gọng đen cùng một nụ cười thân thiện. Anh ấy có gương mặt của một người tử tế và phúc hậu. Larry lớn mỉm cười và bắt tay tôi:

- Mẹ, tối nay con sẽ đi xem phim. Mẹ cho con dẫn Dave theo nhé?

Lilian cười nói:

- Ừ, nhưng con phải trông chừng thằng bé cẩn thận nhé.

- Vâng ạ, - Larry nhỏ phụ họa vào, - chắc chắn thằng bé sẽ không bị hoảng sợ hoặc phải xem những thứ bậy bạ đâu ạ!

Khoảng một giờ sau, Larry lớn dẫn tôi đến rạp chiếu phim. Tôi phát hiện thấy tính anh ấy cũng rất trẻ con và còn hay mắc cỡ nữa. Tôi có cảm tình với anh ấy ngay lập tức. Vừa tản bộ dọc theo các con đường dài bất tận của thành phố Daly, hai anh em chúng tôi vừa trò chuyện rôm rả. Nhưng tuyệt nhiên chúng tôi hiểu rằng không nên hỏi nhau về lý do tại sao mình lại có mặt ở nhà nuôi dưỡng ấy. Đó là điều bí mật tôi đã học được khi còn ở nhà cô Mary. Càng gần đến rạp chiếu phim, Larry lớn càng thân mật với tôi như một người bạn.

Larry nói rằng anh ấy đã xem bộ phim *Sự sống và Cái chết** hơn mười lần rồi, thế nên tôi không hiểu tại sao lần này anh ấy lại muốn xem nữa. Nhưng chỉ sau mười phút xem phim, tôi đã há hốc mồm và ngồi đờ ra trong chiếc ghế bên cạnh Larry. Tôi như bị thôi miên

trước những pha hành động gây căng và thứ âm nhạc dồn dập của phim. Sau bao nhiêu năm tháng sống trong bóng tối, thèm muốn những cuộc phiêu lưu mạo hiểm, cuối cùng tôi cũng tận hưởng được điều đó qua phim ảnh. Trong khi Larry tỏ ra thích thú với những cô gái hấp dẫn mặc bikini, thì tôi lại hồi hộp đến ngộp thở khi chứng kiến cảnh nhân vật James Bond thoát chết trong gang tấc đồng thời cứu được nhân loại thoát khỏi cảnh diệt vong. Phim kết thúc, nhưng nhân vật James Bond cứ mãi ám ảnh trong tâm trí tôi như hình ảnh của vị siêu nhân mà tôi đã hình dung nhiều năm về trước.

Ngày tiếp theo cũng thật đặc biệt. Chồng của Lilian là Rudy đã đưa tất cả bọn trẻ chúng tôi lên hai chiếc xe chất đầy thức ăn cho chuyến dã ngoại thường niên mừng Quốc khánh Bốn tháng Bảy ở công viên Junipero Serra - cũng là công viên mà tôi từng được đến chơi khi còn nhỏ, lúc còn được xem là thành viên trong gia đình của mẹ. Khi đến nơi, tôi giúp mọi người mang các thùng và túi đầy bánh kẹo xuống nhưng loay hoay không biết phải đặt chúng ở chỗ nào.

- Cháu phải làm gì với những thứ này đây ạ? - Tôi hỏi.

- David à, con cứ đặt nó xuống chỗ nào cũng được. - Rudy trả lời tôi.

- Nhưng bàn nào cũng để đầy đồ đạc của những người khác rồi mà. - Tôi than.

Lilian bước lại gần Rudy. Họ nắm lấy tay nhau.

- Đúng thế, chúng ta biết chứ. - Lilian ôn tồn. - Nhưng tất cả những người này đều là người nhà của chúng ta cả đấy con ạ.

Tôi nhìn thấy rất nhiều người lớn đang uống sô-đa và bia, trẻ con thì chạy nhảy đầu này đầu nọ.

- Ôi chao, hết thấy họ là con của bà đấy sao?

Bỗng có tiếng của một phụ nữ kêu lớn. Tôi co rúm người hoảng hốt khi chị ta chạy như bay về phía tôi, chân mang một đôi giày làm bằng gỗ lộc cộc trông rất buồn cười.

- Mẹ! Cha! - Chị ta rú lên sung sướng. Rồi chị ta vòng tay cổ ôm lấy cả Lilian và Rudy. Tôi nhìn chăm chăm chị ấy. Chị ta chẳng có nét gì giống ông bà Catanze cả.

Lilian sụt sùi. Đoạn bà đưa chiếc khăn tay của mình cho chị ta rồi nhắm mắt một lúc để trấn tĩnh trở lại.

- David này, đây là một trong những người con nuôi đầu tiên của ta, chị Kathy đấy con.

Giờ thì tôi đã hiểu. Tôi ngó nghiêng tròn mắt nhìn từng dòng, từng dòng người vây quanh Rudy và Lilian.

- Còn nữa, mẹ ơi, cha ơi, con đã có việc làm. Con kết hôn rồi. Con còn học lớp bổ túc ban đêm nữa và đây là... là con của con. - Kathy vui mừng thông báo khi một người đàn ông có chòm râu quai nón đặt vào vòng tay đang rộng mở của Rudy một đứa bé bụ bẫm được quấn trong một chiếc khăn màu vàng chanh. - Ôi bố mẹ ơi, gặp lại hai người con thực sự vui lắm! - Kathy không nén được vẻ xúc động.

Đám đông vẫn vây quanh gia đình Catanze. Bọn trẻ vẫn chạy nhảy la hét. Mỗi ông bố bà mẹ đều khoe con của mình với vẻ rạng ngời hạnh phúc. Họ còn trao nhau những cái ôm thắm thiết của

những người thân lâu ngày gặp lại. Một lát sau, tôi lặng lẽ tách khỏi đám đông đi về phía triền đồi. Tôi ngồi xuống, tựa mình vào một gốc cây to rồi quan sát những chiếc máy bay cất cánh từ phi trường gần đó.

- Cảnh đẹp đấy chứ nhóc? - Một giọng nói quen thuộc cất lên.

Tôi quay lại và nhìn thấy Larry lớn cũng tựa vào thân cây, mắt nhìn xa xăm.

- Năm nào cũng thế này, chỉ khác một điều là mỗi năm lại có thêm nhiều người. Anh đoán là chú mày cũng thấy rằng họ rất yêu trẻ con. Thế em đang nghĩ gì đấy nhóc? - Larry hỏi.

- Ôi chao, có đến hàng trăm người ở đây! - Tôi kêu lên. - Anh đã đến đây lần nào chưa?

- Rồi, năm ngoái. Còn em?

Tôi dừng lại một chút để dõi theo một chiếc phản lực đang khuất dần về hướng tây.

- Khi em còn nhỏ... - Tôi ngập ngừng, không biết mình có thực sự muốn nói ra điều gì hay không. - Cha mẹ em, ý em là cha mẹ ruột của em, thường dẫn ba anh em của em đến công viên này chơi. - Tôi bắt giắc mỉm cười. - Cả nhà em ở cùng nhau cả ngày dưới chân đồi để chơi xích đu... - Tôi nhắm mắt lại, thấy rõ Ron, Stan và cả tôi đang vui đùa chạy nhảy giữa nắng vàng rực rỡ và gió mát mơn man. Tôi tự hỏi không biết giờ này những người anh em của mình đang làm gì...

- Này Dave! Em vẫn ổn chứ?

- Xin lỗi anh, em nghĩ rằng... em nghĩ em sẽ đi dạo một lát.

Sau khi xin phép Lilian, tôi lưỡng lự đi xuống con đường lát đá dọc theo ngọn đồi. Chỉ vài phút sau, tôi đã đến được bãi cỏ quen thuộc của nhiều năm về trước. Nó vẫn một màu xanh mơn mớn. Ngày đó, tôi vẫn còn được xem là thành viên của một gia đình mẫu mực. Giờ đây, tôi vẫn là một đứa trẻ, nhưng là đứa trẻ đang lục tìm quá khứ của mình. Tôi bước về phía những chiếc xích đu và ngồi lên chiếc màu đen. Tôi đưa chân đá cát ở phía dưới, cát len đầy vào giày của tôi. Đầu óc tôi lại miên man suy nghĩ...

- Này anh ơi? Anh muốn chơi xích đu ạ? - Một thằng bé hỏi tôi.

Tôi tuột khỏi xích đu và chẳng hiểu sao cứ thế bước đi mà không để ý gì đến nó. Đầu óc tôi trống rỗng. Ngay phía trước mặt tôi, dưới những tán cây xanh mát rượi, một đôi vợ chồng trẻ đang ngồi bên chiếc bàn mà cha mẹ tôi đã ngồi nhiều năm về trước trong lúc nhìn chúng tôi vui đùa. Rồi người phụ nữ đứng dậy, vẫy vẫy tay gọi mấy đứa con - như cách mẹ vẫn thường làm khi gọi chúng tôi. Bỗng cô ấy quay lại, ánh mắt chúng tôi chạm nhau. Cô ấy cười và khẽ gật đầu với tôi. Rồi tôi nghe thấy tiếng cười khúc khích giòn tan của mấy đứa bé đang chạy về từ những cái xích đu đằng xa. Tôi nhắm mắt lại, ước sao có thể hiểu được tại sao mọi chuyện giữa mẹ và tôi lại trở nên như thế.

Bao nhiêu năm qua, tôi vẫn không thôi day dứt, tự hỏi đã bao giờ mẹ thực sự yêu thương tôi và tại sao bà ấy lại đối xử với tôi như vậy.

Buổi tối hôm đó, tôi rất muốn nói chuyện với bà Catanze, nhưng tôi lại không đủ can đảm. Sáng hôm sau, tôi dậy trễ và lê bước xuống nhà bếp.

- Bà ấy không có ở đây đâu, thằng ốm đói. - Larry nhỏ rít lên. - Mà phải tự kiểm cái ăn đấy.

Tôi không biết phải làm gì. Tôi không biết nấu nướng, không biết tô chén để ở đâu, cũng không biết pha bột ngũ cốc.

- Tao nghe nói hồi trước mẹ ruột của mày hay trát phân lên người mày lắm. Nói cho tao nghe xem, thứ đó như thế nào nhỉ? Ý tao là, lấy cái mặt làm nùi giẻ thì sẽ như thế nào ấy mà? - Larry nhỏ hỏi bằng giọng mỉa mai.

Tôi choáng váng trước điều hãi hùng mình vừa nghe thấy. Quá khứ nặng nề như cuộn cuộn chảy về trong tôi. Mỗi khi tôi ở bên cạnh Larry nhỏ, anh ta luôn tìm cách châm chích và chế ngự tôi. Tại tôi ong lên, mắt nhòe đi. Tôi chỉ còn cách cố kiềm chế, cố nghĩ ra điều gì đó để chống chế. Nhưng tôi không thể nghĩ được gì hơn. Cơn giận trong tôi cứ chờ chực tuôn trào.

- Nào thằng nhóc, nói cho tao biết cái đó thế nào đi? Ý tao là, tao đang tò mò. Bị ném phân vào người thì sẽ thế nào nhỉ? Tại sao mày không chống trả? Mày yếu đuối như thế sao?

Tôi quay lưng chạy nhanh về phòng. Trước khi kịp đóng sầm cửa phòng lại, tôi vẫn còn nghe thấy anh ta cười ngặt nghẽo sau lưng. Tôi vùi mình trên giường, tấm tức khóc như mưa mà không hiểu vì sao. Cả ngày hôm ấy tôi nhốt mình trong phòng, chẳng thiết ăn uống. Buổi chiều, khi bà Catanze chở tôi đi mua sắm, tôi rụt rè hỏi:

- Bà Catanze, có phải cháu là một kẻ yếu đuối không ạ? - Tôi cúi đầu để tránh cái nhìn của bà.

- Kẻ yếu đuối ư? Ai bảo con thế hả David?

Tôi không muốn nói là Larry nhỏ. Nhưng anh ta là một tên đáng ghét, và dù thế nào tôi cũng không thích anh ta. Tôi thấy buồn và tủi thân vì điều mà anh ta và những đứa trẻ lớn hơn khác đã nghĩ về tôi. Tôi thở một cách khó nhọc.

- Đừng để ý gì đến Larry. - Bà Catanze nhẹ nhàng trấn an tôi. - Cậu ấy có rất nhiều chuyện buồn. David ạ, ta có cả một danh sách của... - Tôi nhìn bà ấy khó hiểu. -... một danh sách của những người có hoàn cảnh khác nhau... với những nhu cầu đặc biệt khác nhau. Larry cũng là một người như vậy, dẫu cậu ấy có tỏ ra bất trị, bất cần và muốn chống lại mọi thứ. Hãy bao dung với cậu ấy. Cậu ta đang thăm dò con đấy. Hãy cho cậu ấy thêm một ít thời gian nữa nhé. Được không nào?

- Vâng, cháu hiểu rồi. Nhưng cháu có phải là kẻ hèn nhát chỉ vì cháu không dám chống cự? Ý cháu là, chống lại mẹ ruột của mình thì có đúng không ạ?

Bà Catanze cho xe rẽ vào bãi đậu xe trước công viên Tanforan . Bà tháo kính ra rồi quay sang nhìn tôi:

- Không đâu, David ạ. - Bà nói rõ ràng từng chữ một. - Con không phải là một kẻ hèn nhát vì không chống lại mẹ. Ta không biết hết những gì đã xảy ra với con, nhưng ta biết chắc rằng con không phải là một người hèn nhát. Giờ thì đi nào. Ta đang giữ tờ ngân phiếu trị giá một trăm hai mươi bảy đô-la mà địa phương cấp cho con.

Lilian vừa nói vừa nắm chặt lấy tay tôi. Tôi ngạc nhiên hét lên sung sướng:

- Chao ôi, một trăm hai mươi bảy đô-la cơ à! Nhiều tiền quá!

- Một cậu bé biết suy nghĩ chín chắn không nói như thế. Chẳng lẽ con không có kế hoạch gì cho tương lai sao? Đó là số tiền họ cho chúng ta để chi tiêu trong cả năm nay đấy. - Lilian ôn tồn, tay mở cánh cửa dẫn vào cửa hàng Sears .

Sau hai giờ mua sắm, Lilian và tôi trở về nhà với ba chiếc túi đầy đồ. Tôi chạy nhanh vào phòng và đóng chặt cửa lại, miệng cười ngoác đến tận mang tai. Rồi tôi tỉ mỉ sắp xếp hết số quần áo ấy thật gọn gàng. Tôi để áo sơ mi theo từng màu, xếp đồ lót và tất chân rồi đem cất chúng riêng vào một ngăn tủ. Tôi quỳ gối ngồi bẹp trên giường một lát rồi lại kéo ngăn tủ ra, nhìn ngắm, rồi lại xếp quần áo của mình lần nữa. Đến lần thứ tư, tôi khẽ khàng lấy ra một chiếc áo sơ mi màu xanh đen. Tay tôi run lên. Hơi thở của tôi hòa vào mùi hương vải mới. Đúng thế! Tôi tự nhủ. Đây là quần áo của mình, những bộ quần áo chưa có ai động vào hay mặc trước đó. Đây không phải là đồng giẻ rách mà mẹ bắt tôi phải mặc, không phải là mấy bộ quần áo mẹ rủ lòng thương ban cho tôi sau khi đã cất chúng từ mùa Giáng sinh năm trước, cũng không phải là quần áo mà cô Mary cho tôi sau khi những đứa trẻ khác đã mặc qua.

- Đúng thế! - Tôi hét to sung sướng.

Vài ngày sau, trong lúc tôi đang ngồi xem ti- vi đợi bữa trưa, Lilian vừa nói chuyện điện thoại xong với ai đấy đã gọi ngay tôi vào bếp. Bà ấy hỏi:

- Nào, hôm nay con thấy thế nào?

Tôi nhún vai:

- Tốt ạ, cháu nghĩ vậy. - Mắt tôi mở to. - Cháu đã làm gì sai đúng không ạ? Cháu gặp rắc rối gì phải không ạ?

- Không. - Bà điềm tĩnh. - Đừng bao giờ nghĩ như thế nữa nhé. Tại sao con luôn nói như vậy bất cứ khi nào có ai hỏi con chỉ một câu đơn giản như thế nhỉ?

Tôi lắc đầu. Tôi hiểu những gì bà ấy nói, nhưng tôi cũng không hiểu tại sao tôi luôn phát cáu bất cứ khi nào có người hỏi tôi điều gì đó.

- Cháu không biết.

Lilian gật đầu:

- Thôi, giờ thì chúng ta hãy bàn đến bữa ăn trưa nay đi. Ta sẽ cho tên Larry nhỏ kia ra rìa, chỉ có ta với con thôi, thế có được không?

Mắt tôi sáng lên:

- Tất nhiên là được ạ.

Tôi rất thích được một mình ở bên cạnh bà Catanze. Những lúc đó tôi cảm thấy thật ấm áp và hạnh phúc.

Lilian làm hai cái bánh mì sandwich kẹp thịt hun khói còn tôi thì chop lấy một túi khoai tây chiên. Thấy tôi ngòm ngoàm thức ăn trong miệng, bà nhẹ nhàng nhắc nhở tôi phải biết kiềm chế thói quen ăn uống để giữ phép lịch sự khi ngồi trên bàn ăn. Tôi ngoan ngoãn vâng lời. Tôi cười khúc khích, chứng minh cho bà Catanze thấy rằng tôi vẫn có thể lịch sự vừa ngậm miệng vừa nhai thức ăn.

Trong khi đó bà Catanze lại ý nhị đưa miếng bánh lên miệng cắn một miếng. Tôi đang định hỏi tại sao bà lại nhai chậm như vậy thì nghe thấy tiếng gõ cửa rầm rầm. Tôi nhanh nhẩu:

- Để cháu!

Miệng vẫn nhai thức ăn, tôi lao xuống cầu thang để mở cửa. Cửa bật mở, tôi gần như muốn phun hết thức ăn ra ngoài. Đầu óc tôi tê cứng. Tôi trở mắt đứng nhìn bà ấy trân trân.

- Này, con định không mời chúng ta vào nhà đây hả? - Mẹ nói bằng một giọng điệu hết sức tử tế.

Rồi tôi nghe thấy Lilian đang bước xuống cầu thang.

- Xin chào... Tôi là Lilian Catanze. Chúng ta vừa nói chuyện điện thoại với nhau xong. Chúng tôi đang ăn trưa.

- Bà nói là một giờ trưa mà, đúng không? - Mẹ hỏi bằng giọng kẻ cả.

- À... vâng. Đúng thế. Xin mời vào. - Lilian nhỏ nhẹ.

Mẹ bước vào nhà, theo sau là những đứa con *của bà ấy*. Stan đi sau cùng, vừa cười toe toét vừa đẩy theo chiếc xe đạp mà bà ngoại đã mua cho tôi hồi Giáng sinh năm ngoái.

Chợt tôi bồi hồi nhớ lại ngày hôm đó, khi mẹ cho phép tôi được lái xe những hai lần. Tôi chưa bao giờ được đi xe đạp cả, và tôi đã bị ngã rất nhiều lần trước khi có thể giữ được thăng bằng và điều khiển nó. Chiều hôm ấy, tôi còn cán phải một cây đinh, thế là bánh xe trước xẹp lép. Thế nhưng nó vẫn còn đỡ hơn bây giờ rất nhiều khi mà Stan vừa dắt chiếc xe vào nhà Lilian, tôi đã thấy ngay cả hai bánh xe đều không còn tí hơi nào cả và nhiều bộ phận trên xe đã biến mất.

Nhưng tôi không quan tâm. Chiếc xe đạp màu vàng pha màu táo đỏ hiệu Murray với yên xe màu đỏ kim loại là phần thưởng rất quý giá của tôi. Tôi rất ngạc nhiên khi mẹ lại đem nó cho tôi.

Mẹ và các anh em của tôi chỉ ghé ít phút, nhưng Lilian đã rất thận trọng khi luôn ở bên cạnh tôi suốt ngần ấy thời gian. Mặc dù thái độ của mẹ đã hòa nhã hơn - không lạnh lùng và ứng xử giống những kẻ hạ đẳng như trong chuyến viếng thăm tôi ở nhà cô Mary lần trước - bà vẫn không nói chuyện với tôi. Tôi muốn nói với bà rất nhiều điều. Tôi muốn cho bà xem phòng của tôi, xem quần áo mới của tôi và cả những bức tranh tôi đã vẽ ở trường. Nhưng trên hết, tôi muốn cho mẹ thấy rằng tôi thật sự xứng đáng được bà chấp nhận.

- À, mẹ chỉ ghé ngang chút thôi. Nhớ này, David, mẹ sẽ kiểm tra con liên tục đấy, vì thế... phải thật ngoan đấy nhé. - Mẹ lên tiếng bằng một giọng tinh quái.

Lilian đưa tay ngăn lại, không để cho tôi kịp nói bất cứ điều gì:

- Cảm ơn bà đã ghé thăm chúng tôi, bà Pelzer. Nhưng vui lòng nhớ cho rằng, nếu mai một bà có ghé lần nữa thì phải gọi điện trước nhé. - Lilian nói rõ ràng và dứt khoát từng chữ nhưng vẫn bằng một giọng hết sức lịch sự.

Tôi chạy như bay lên lầu. Tôi đứng bên cửa sổ lớn, thập thò sau tấm rèm nhìn mẹ và các anh em lần lượt vào trong chiếc xe màu xám cũ kỹ của mẹ. Khi xe vừa lăn bánh, tôi điên cuồng đưa tay ra vẫy chào, nhưng không ai trông thấy tôi cả. Trong lòng, tôi biết rằng mọi nỗ lực của mình đã vô vọng. Tôi ước sao chỉ một lần - chỉ một lần thôi - có ai đó cười và vẫy tay lại với tôi.

Tôi nghe thấy tiếng Lilian thở dài, rồi bà đặt tay lên vai tôi:

- Con có ổn không đấy?

Tôi gạt đầu. Tôi ngược nhìn Lilian, nước mắt lăn dài xuống má nóng hổi:

- Bà ấy không yêu cháu, có đúng không ạ? Ý cháu là... cháu không hiểu. Tại sao lại như vậy? Tại sao bà ấy thậm chí còn không thèm nói chuyện với cháu? Chẳng lẽ cháu xấu xa đến thế sao? Tại sao bà không cho cháu biết bà ấy sẽ đến? Tại sao lại như vậy?... Cháu mệt mỏi vì bị bà ấy đối xử như là... như thể cháu không là gì cả. Cháu mệt mỏi vì bà ấy, mệt mỏi vì các anh em của cháu, cả tên Larry đáng ghét kia nữa... - Tôi chỉ tay vào cửa sổ. - Bà ấy thậm chí còn không thèm nói chuyện với cháu. Bà ấy không bao giờ chịu nói chuyện với cháu. Không bao giờ! - Tôi nức nở. - Chẳng lẽ cháu xấu xa đến thế sao? Cháu đã cố gắng ngoan ngoãn. Cháu đã cố gắng chăm chỉ. Chẳng phải cháu đã nói với bà ấy là hãy tha thứ cho cháu rồi sao? - Tôi vỡ òa, vừa nói vừa đi đi lại lại giữa phòng khách như người mất trí. - Cháu có nói bà ấy đánh cháu... bà ấy... bà ấy bỏ rơi cháu từ ngày này sang ngày khác... hay bắt cháu phải ngủ dưới gara như là... như là một con vật hay không chứ?

Đêm xuống, bà ấy còn không cho cháu một tấm chăn để đắp. Cháu lạnh lắm... Cháu đã cố giữ ấm cho mình. Cháu đã rất lạnh. - Tôi khóc nức.

Tôi đưa tay quạt nước mũi và nhắm mắt lại. Trong nháy mắt, tôi thấy mình đang ở nhà, đứng trước bồn nước trong nhà bếp. Bên cạnh tôi là một chiếc tã giấy màu hồng nồng nặc mùi hôi thối. Tôi giật mình mở mắt ra.

- Bà ấy bắt cháu phải thường xuyên dọn phân chó... còn bà ấy ở trong phòng khách, nằm dài trên ghế xem ti-vi. Ngày nào cũng vậy, bà ấy chỉ có mỗi một việc là nằm dài xem ti-vi. Mỗi lần dọn phân chó,

cháu phải nhanh tay quăng đồng phân vào máy nghiền rác, tuyệt đối không được để bà ấy biết, nếu không cháu phải ăn hết cái thứ đó vì bà ấy muốn như vậy. Cháu còn nhớ một buổi chiều Chủ nhật nọ, bà ấy phát hiện cháu chuẩn bị quăng đồng phân vào máy nghiền rác nên đã bắt cháu ăn cho hết trước mặt bà ấy. Cháu vừa ăn cái thứ hôi thối đó vừa khóc nghẹn... không phải vì... nhưng... bởi vì cháu đã để cho bà ấy đối xử với cháu như vậy. Trong suốt những năm tháng ấy, cháu đã để cho bà ấy đối xử với cháu như bà ấy muốn. Gần ấy năm qua, cháu luôn sống trong cảm giác xấu hổ và mặc cảm tội cùng.

Tôi khóc nức.

- Cháu không bao giờ nói ra. Cháu chưa bao giờ nói ra hết... Có lẽ Larry nói đúng. Có lẽ cháu chỉ là một kẻ hèn nhất thôi.

- Ôi trời ơi, David. Ôi Chúa ơi! - Lilian kêu lên. - Chúng ta không hề biết...

- Bà nhìn xem.... - Tôi vạch áo sơ mi lên. - Đây là... đây là chỗ bà ấy đã đâm cháu. Bà ấy không cố ý. Đó là một tai nạn. Nhưng bà có hiểu tại sao không?

Máu như cuộn lên làm khuôn mặt Lilian đỏ bừng. Bà thẳng thốt nhắm mắt lại rồi đưa tay che miệng.

- Không, David, ta không biết. Tại sao bà ấy lại làm thế chứ?

- Bà ấy nói rằng bà ấy sẽ giết cháu nếu cháu không thể rửa xong đồng chén đĩa chết tiệt ấy trong vòng hai mươi phút. Đấy không phải là một trò vui hay sao? Buồn cười ở chỗ, kể từ khi tai nạn đó xảy ra, cháu chỉ muốn nói với bà ấy rằng cháu biết bà ấy không có ý giết cháu, rằng cháu biết đó chỉ là một tai nạn. Cháu thực sự đã cầu

nguyện rằng tai nạn đó sẽ giúp mẹ cháu và cháu lại gần nhau hơn. Cháu chỉ mong bà ấy sẽ nhận ra mình đã đi quá xa, rằng bà ấy không thể giữ kín bí mật lâu hơn nữa. Cháu cũng muốn bà ấy hiểu được rằng cháu đã tha thứ cho bà ấy.

Nhưng không! Bà ấy thậm chí còn không thèm để ý đến cháu, như thể cháu không hề tồn tại vậy.

Hai bàn tay tôi siết chặt vào nhau. Tôi nhìn bà Catanze, mắt tôi nhòe đi, đầu óc tôi như xây xẩm.

- Khốn khổ cho con! Tại sao lại như vậy? Tại sao? Tại sao vậy chứ? - Lilian quỳ xuống trước mặt tôi. Bà nức nở. - David ơi, ta không biết. Ta không hề biết. Chúng ta cần con nói chuyện này với ai đó, một người nào đó có thể giúp con. Đây là những thứ mà con cần loại ra khỏi đầu. Con cần một người có chuyên môn... một người biết phải làm gì để tốt cho con. Cô Gold và ta sẽ sắp xếp cho con nói chuyện với một người, người này sẽ giúp con tìm ra giải đáp cho những câu hỏi của con. Có được không hả con?

Tôi thấy cả cơ thể như tê cứng và kiệt sức hoàn toàn. Tôi nhìn trân trân vào từng cử động trên miệng của Lilian, nhưng tôi không thể hiểu được những điều bà nói. Bà nắm tay dẫn tôi về phòng. Tôi thút thít vùi mặt vào gối, bà nhẹ nhàng vuốt tóc tôi rồi thì thầm:

- Sẽ ổn cả thôi. Ta ở ngay đây với con này. Mọi thứ sẽ ổn cả thôi.

Vài giờ sau, tôi thức dậy. Lúc này đầu óc tôi đã tỉnh táo hơn. Tôi theo bà Catanze đi vào gác xép để xem lại chiếc xe đạp. Tôi lắc đầu phẫn nộ:

- Là Stan chứ không ai khác! - Tôi kêu lên. - Stan muốn chơi khăm cháu đây mà!

- Thôi nào, David. - Lilian nói bằng một giọng chắc nịch. - vấn đề nằm ở chỗ, con định tiếp tục ngồi đây để trách móc hay sẽ làm một cái gì đó để cải thiện tình hình chứ? - Bà ngừng lại một lát như để cân nhắc chuyện gì đó. - David này, nếu con muốn... con vẫn có thể kiếm thêm ít tiền để sửa cái xe đấy.

Một lát sau, tôi trở lên cầu thang và buông mình xuống ghế dài. Trong đầu tôi lúc bấy giờ chỉ có mỗi việc là phải làm thế nào để sửa được chiếc xe đạp. Khi Larry lớn đi làm về, tôi chạy ngay lên phòng anh ấy để hỏi xem nên làm gì. Suốt buổi tối hôm đó, Larry và tôi chụm đầu trao đổi để tìm ra cách tốt nhất có thể giúp tôi đạt được mục tiêu. Hơn mười giờ tối, chúng tôi đã có được một kế hoạch hoàn hảo, hoàn hảo đến nỗi Larry bảo đảm rằng trong vòng ba mươi ngày, chiếc xe của tôi sẽ được phục hồi như lúc mới mua. *Chiến lược gia đại tài* của tôi còn tuyên bố rằng khi ông bà Catanze nhìn thấy tôi làm như vậy, họ sẽ sẵn sàng ném cả cọc tiền cho tôi mà thôi.

- Chao ôi! - Tôi há hốc miệng. - Kế hoạch này tuyệt quá!

Trước khi đi ngủ, Larry lớn và tôi còn đặt tên cho kế hoạch của mình là *Chiến dịch Bám sát*.

Sáng hôm sau, tôi cứ bám riết lấy Lilian, năn nỉ bà cho tôi được làm thêm việc. Một giờ sau, bà đưa tay đầu hàng:

- Được rồi! Ta chịu thua rồi! Đây này, lấy mấy cái giẻ này đi lau chùi nhà tắm đi. Con biết cách rửa nhà tắm chứ?

Tôi cười thảm và tự nhủ: *Lau chùi nhà tắm thì có gì là lạ!* Rồi tôi nhìn bà chăm chăm, mắt nheo nheo dò xét:

- Bao nhiêu ạ?

Bà Lilian chớp mắt:

- Gì cơ?

- Rửa nhà tắm thì được bao nhiêu ạ? - Tôi hỏi bằng một giọng hết sức nghiêm túc.

Bà Catanze gật đầu:

- Thôi được, oắt con ạ. Ta sẽ trả cho con 25 xu...

Tôi cắt ngang lời bà:

- Không được! Thế không đủ.

- Đây, con có tham lam quá không đấy? Thế bao nhiêu nào?

Tôi bỗng thấy chùn bước. Larry lớn không dạy tôi phải làm gì trong tình huống này.

- Cháu không biết. - Tôi trả lời, giọng nhát gừng.

- Biết nói thế nào với con nhỉ. - Bà Catanze tiếp lời, giọng thoáng chút đe dọa. - Ta sẽ cho con ba mươi xu. Lấy hay không tùy con.

Nhớ lời Larry lớn dạy rằng bất cứ khi nào có ai nói *lấy hay không thì tùy* thì hãy chớp lấy cơ hội, thế là tôi nhanh chóng gật đầu hoan hỉ:

- Thương lượng thành công. Chúng ta tiến hành luôn nhé.

Nhìn nét mặt Lilian, tôi biết bà ấy không quen với cách kiếm tiền ma mãnh của tôi. Tôi thấy như mình không chỉ đánh lừa để bà trả tiền cho tôi mà còn bắt bà trả nhiều hơn số tiền bà đã đề nghị lúc đầu.

Tôi mất gần hai giờ để lau chùi nhà tắm, vì bà Catanze yêu cầu *kết quả công việc phải đạt yêu cầu của người trả tiền công*. Thế nên tôi lại có cảm giác mình đã bị bà ấy lợi dụng. Trong lúc lau chùi sàn nhà tắm đến lần thứ ba, tôi quyết tối hôm đó phải nói chuyện với Larry để than phiền và bàn lại về kế hoạch hết sức ngu ngốc của chúng tôi.

Nhưng ngay khi Lilian thả vào tay tôi một đồng ni-ken và một đồng hai mươi lăm xu, cảm giác hậm hực trong tôi bỗng biến mất. Vui mừng đến quên cả cảm ơn bà ấy, tôi chạy ào về phòng, tìm một cái lọ và thả mấy đồng xu vào trong đó. Mỗi ngày tôi đều nhìn ngắm cái lọ với cảm giác khắp khởi. Chưa đến một tháng, tôi đã kiếm được hơn bốn đô-la, nhiều hơn số tiền tôi cần để tân trang lại chiếc xe đạp. Tiếp đó, tôi nài nỉ con trai của Lilian là Tony chở tôi đến tiệm bán phụ tùng xe đạp. Tony biết rõ chiếc xe của tôi cần những loại phụ tùng nào. Tôi cũng không để tâm lắm đến hóa đơn thanh toán, nhưng thoáng chút ngạc nhiên khi Tony lại có thể trả nhiều hơn số tiền công tôi có.

Ngày hôm đó, tôi tìm vài thứ dụng cụ cần thiết và bắt đầu tân trang lại chiếc xe của mình. Sau nhiều lần trầy trật nhét ruột xe vào hai cái lốp xẹp lép, tôi đứng lên, phủi hai đầu gối tê cứng, lấm lem rồi nhảy phắt lên xe. Lần đầu tiên trong đời, tôi hét lên trong niềm vui chiến thắng khi cho xe lao đi như gió xuống con đường lớn, lòng không vướng bận bất cứ điều gì.

Tôi nhớ như in hôm đó là ngày 21 tháng 8 năm 1973, đó là ngày *của tôi*, ngày tôi được lái chiếc xe đạp *của mình*. Đó là ngày đầu tiên tôi thấy mình cũng là một đứa trẻ bình thường, ngất ngây tận hưởng một ngày huy hoàng mà tôi ngỡ không bao giờ có được. Suốt

những năm trước đó, tôi chỉ có thể nghe thấy âm thanh vù vù khi những đứa trẻ hàng xóm lao xuống phố, la hét vui sướng và lướt qua mặt tôi trên những chiếc xe đạp của chúng. Ngày hôm đó, tôi lái xe chạy lên chạy xuống con phố trước nhà cả nghìn lần, và bà Catanze đã phải ra ngoài lôi tôi vào nhà.

- David Pelzer, trời sập tối gần một tiếng rồi! Con có chịu vào nhà không thì bảo! - Bà quát lên.

Dù hai chân đau nhức vì phải ra sức đạp xe liên tục, tôi vẫn cứ muốn ngày hôm đó sẽ còn kéo dài mãi. Trông thấy Lilian đứng chống nạnh, tôi nhảy xuống xe và thở phì phò suốt đoạn đường dắt xe vào nhà. Nhìn khuôn mặt của Lilian, tôi biết là bà sắp mắng tôi rồi. Biết thế nên tôi đã nhe răng cười thật tươi để xoa dịu bà.

- Thôi được rồi. - Bà vừa nói vừa vòng tay ôm lấy tôi. - Lại đây nào. Đừng lo gì cả. Ngày mai sau khi làm xong việc nhà, con có thể đem xe đạp của con tới công viên chơi.

- Vâng! - Tôi ôm bà thật chặt và hét lên sung sướng.

TRÔI GIẠT

Sáng hôm sau, ngay khi bước xuống giường, tôi nhào người ra cửa sổ để xem thời tiết thế nào. Tôi nuốt vội bữa sáng, làm xong việc nhà trong chớp nhoáng rồi chạy ào xuống cầu thang, vừa dắt xe vừa hét lớn để thông báo với bà Catanze rằng tôi đã rời khỏi nhà.

Tôi biết bà Catanze vẫn thường nhìn theo tôi từ trong nhà bếp, nên không bỏ lỡ cơ hội phô diễn tài nghệ lái xe, tôi đưa tay ra sau lưng vẫy chào bà. Ra đến đường lớn, tôi nhấn bàn đạp cho xe lao nhanh đến độ có lúc tôi tưởng mình đang bay. Đi được một lúc, tôi gác chân lên sườn xe và thả cho xe chạy men theo bờ cỏ của công viên. Tôi nheo mắt tận hưởng tiếng gió thoảng bên tai, cả mùi cây cỏ trong lành ẩn trong gió mát. Đến nơi, tôi tựa xe vào một gốc cây rồi trườn người qua *khu pháo đài* ba lớp gỗ. Tôi đu qua mấy sợi thừng, chạy nhảy trên chiếc cạm kéo bằng dây xích. Chơi đùa đến kiệt sức, tôi lại nằm dài xuống đất thở hổn hển. Tôi dang rộng tay chân, ngẩng mặt lên nền trời cao vút, cảm nhận hơi ấm của những tia nắng lách mình qua tán lá mỏng mảnh chiếu xuống bãi cỏ xanh rì rào trong công viên.

Văng vẳng có tiếng cười nói khúc khích. Tôi nép mình vào bụi cây và trộm nhìn say sưa những đứa trẻ đang chơi đùa với bạn bè và cha mẹ của chúng. Bất giác, tôi thêm được vô tư nô đùa cùng chúng. Nhưng tôi lại lánh đi nơi khác. Chẳng hiểu sao tôi vẫn có một cảm giác bất an khi tiếp cận với người lạ.

Tôi cứ thế lang thang hết nơi này đến nơi khác trong công viên, mãi mê nhìn ngó và quan sát mọi thứ cho đến khi không thể chịu được cơn đói cồn cào đang sôi sục trong bụng. Thế là tôi nhảy lên xe và thông thả đạp về nhà. Theo thói quen, sau khi vào nhà, tôi luôn lấy giọng hét thật to: *Cháu về rồi đây!* Và lần nào cũng vậy, Lilian luôn đáp lại lời tôi bằng cách bảo tôi nhanh chóng rửa tay chân để chuẩn bị ăn cơm.

Nhưng một ngày nọ, sau khi đi chơi về, tôi chào Lilian như thường lệ thì không hề nghe thấy tiếng trả lời của bà. Tôi chạy vội lên cầu thang và ào vào nhà bếp.

Tôi tìm bà ở tất cả các phòng, trong mọi góc ngách, nhưng chẳng thấy đâu. Bất ngờ tôi nghe thấy tiếng nói từ sau lưng:

- Bà ấy không có ở đây đâu, thằng ốm đói. - Larry nhỏ vẫn giữ thái độ như mọi khi.

Lúc ấy thật sự tôi chỉ muốn hét lên cho anh ta biến đi, nhưng tôi cố mím môi kiềm chế. Tôi nhìn chằm chằm xuống sàn nhà tỏ vẻ sợ sệt. Tôi khẽ gật đầu, ngụ ý rằng anh ta đã thắng. Khi tôi quay lưng lẩn về phòng để đợi Lilian thì bị hắn ta ngáng đường. Chẳng nói chẳng rằng, hắn túm lấy tôi.

- Cậu bé của mẹ đi đâu thế? - Giọng hắn mỉa mai, tay vẫn siết chặt lấy tôi.

Tôi vừa ném vào mặt hắn một cái nhìn căm ghét vừa cố vùng vẫy để thoát khỏi vòng kim kẹp của hắn.

- Này, anh... để cho tôi đi! - Tôi la lên.

- Đúng thế, Larr... Larry, đề... đề cho... à... đề thằng bé... đi. - Chris lấp bắp. - Tôi quay đầu về phía Chris, một trong những người anh em con nuôi giống như tôi. Tôi rất ngạc nhiên khi trông thấy anh ấy vì Chris chỉ thường ở trong phòng dưới cầu thang mà thôi.

Larry nhỏ vẫn giữ chặt tay tôi, nhưng tôi kịp nhận ra cái nhìn ác ý của hắn đã chuyển về phía Chris. Hắn siết chặt tôi một lần cuối rồi xô tôi ngã nhào sang một bên.

- Chà... chà... thằng đàn kia, mày muốn gì đấy? Sao không trốn trong phòng của mày nữa đi? - Larry chế giễu.

Chris là người mắc chứng bại não đầu tiên mà tôi biết. Tôi nhìn thấy nỗi đau trong mắt anh ấy. Tôi hiểu cảm giác bị người khác chế giễu như thế nào, và tôi ghét bị như vậy. Tôi cũng biết rằng mong muốn duy nhất lúc này của Larry là làm tổn thương Chris. Chris chậm chạp tiến thẳng về phía Larry cho đến khi hai người mặt đối mặt. Larry nhướn mày thách thức còn cánh tay phải của hắn lăm lăm đưa lên xuống. Tôi cảm giác mình sắp chứng kiến cảnh Larry hạ đo ván Chris và đâm vỡ răng anh ấy. Không chút suy nghĩ, tôi hét lên:

- Không! Dừng lại! Không được làm vậy!

Larry vung tay về phía Chris. Nhưng chẳng hiểu sao hắn chỉ cố tình đâm sượt qua tóc anh ấy mà thôi.

- Bực thật! - Larry cười khẩy. - Ha ha! Đùa với hai đứa khùng này cũng đâu có mất mát gì đâu, đúng không nào?

Tôi thấy người mình nóng lên.

- Biến đi! - Tôi hét lên.

Larry tròn tròn mắt.

- Ái chà, cậu bé của mẹ cũng có miệng nữa cơ à. Tao sợ quá. Để tao nói mày nghe, thằng ốm đói. - Larry gầm gừ, đẩy tôi sát vào bàn bếp. - Sao mày không làm gì tao thử xem nào?

Tôi biết với thân hình đồ sộ của hắn, hắn có thể hạ tôi dễ như bẻ một nhánh cây. Nhưng tôi không quan tâm.

- Lùi lại đi, anh bạn. - Tôi buột miệng thốt lên. - Tôi mệt mỏi vì anh lắm rồi. Chỉ vì anh lớn hơn và to con hơn tôi thôi... điều đó không có nghĩa là anh có quyền đối xử với chúng tôi như vậy, có đúng không? Anh có thích bị người khác chế nhạo không?

Larry hơi khựng lại. Rồi hắn ta lắc lắc đầu tỏ vẻ mỉa mai.

- Mày nghĩ mày là ai vậy? Bác sĩ Spock chắc?

Tôi ngừng một lát, suy nghĩ về điều Larry vừa nói.. *Spock à? Ý anh ta muốn nói đến anh chàng bảnh chọe Vulcan trong phim Star Trek sao?* - Tôi tự hỏi.

- Tao nghĩ mày nên lo cho cái thân mày và lái xe đạp đi chơi đi. Nếu không, - hắn ta tiếp tục với giọng cười hô hố, - tao sẽ lấy khuôn mặt bé nhỏ của mày để làm nùi giẻ lau nhà đấy con ạ.

Tôi cảm thấy mình hơi mất bình tĩnh. Mặt tôi nóng bừng. Tôi chỉ muốn đu lên chân hắn ta mà đánh túi bụi vào mặt hắn. Tôi lao bỏ vào Larry:

- Tao đã chán dính vào mấy chuyện tào lao của những thằng như mày rồi. Mày... mày... thằng điên! Mày nghĩ mày lớn lắm hả, Mày là một thằng hèn... một thằng du côn. Mày không phải... mày không phải đồ bỏ đi sao? Chẳng phải mày hay lắm sao? Hay giống cái

cách mà chế nhạo người khác như chế nhạo Chris vậy sao? Mà muốn đấm tao không? Được thôi, tới đây, đấm đi! Cho tao thấy mà làm được gì đi. Đến đây nào thằng hèn! Sao nào...?

Tôi cảm giác như chân tay mình co rút lại. Tôi biết mình làm vậy là sai, nhưng trải qua những năm tháng bị đè đầu cưỡi cổ bởi những kẻ *tự cho mình* cao hơn người khác, tôi buộc phải phản ứng như vậy. Chính việc chứng kiến cảnh Larry nhỏ đối xử với Chris đã làm máu tôi sôi lên.

Khi tôi thấy khó thở hơn cũng là lúc tôi biết mình đã gây nên chuyện với Larry. Khuôn mặt Larry căng ra và sầm lại khi thấy tôi phản ứng dữ dội như vậy. Lần đầu tiên, tôi bộc lộ cơn giận cực độ của mình. Tôi thích cảm giác đó. Larry huých tôi ngã vào bàn bếp rồi hậm hực bỏ đi. Tôi cảm thấy đầu mình đập vào một vật gì đó cứng lắm, nhưng cơn giận làm tôi quên cả đau.

Trước khi rời khỏi nhà bếp, Larry dứ dứ nắm đấm về phía Chris:

- Này thằng kia, mà lo cho thân mà thì hơn, nếu không, một ngày nào đó mà sẽ bị ngã lộn cổ xuống cầu thang đấy. Và nhớ lấy điều này, tao tha cho mà không phải vì đã có một thằng hèn nhất nhảy vào bênh vực mà thế này đâu nhé!

- Còn mà! - Larry trừng mắt nhìn tôi. - Mà nên ăn nói cho cẩn thận. Nếu muốn... tao có thể làm cở cả cái đầu của mà... như thế này này! - Hắn ta cười ngạo mạn rồi bật ngón tay kêu tách tách. - Cả hai đưa chúng mà, biến đi cho khuất mắt tao. Có hiểu không hả? Hai thằng đồng bóng?

Tôi bấu chặt tay vào cạnh bàn cho đến khi nghe tiếng Larry đóng rầm cửa lại. Hắn ta đập cửa mạnh đến nỗi cửa sổ nhà trên bật vào

nhau kêu lạch cạch. Vài giây sau, tôi lấy lại bình tĩnh. Tôi nhắm mắt lại, cố gắng kiểm soát nhịp thở. Tôi tưởng như mình không cách nào có thể hoàn hồn lại được.

Tôi mở mắt ra, đảo quanh tìm Chris. Anh ấy đã biến mất. Tôi chạy ra khỏi nhà bếp, ào vào phòng khách và nghe thấy tiếng đóng cửa đánh sầm từ phòng anh ấy. Tôi chạy vội xuống cầu thang, vội vàng gõ cửa phòng Chris rồi xộc vào bên trong. Anh ấy đang quỳ gối thu lu trên giường, mắt nhìn chăm chăm xuống sàn nhà, nước mắt lã chã trên mặt. Tôi hơi khựng lại:

- Larry có đánh anh không?

- Khô... à... không! Anh có... có thể... à... tự chăm sóc mình được, em biết mà! Anh không cần một thằng... một thằng nhóc còi cọc để...

- Chris lấp bắp.

- Này anh, anh đang nói gì thế? - Tôi hỏi vặn. - Larry là thằng vô lại nhất trên đời này. Em đã mệt mỏi vì hắn cứ suốt ngày bắt nạt cả anh và em rồi.

Chris ngẩng đầu lên:

- Em... à... em nên tự lo cho mình. Nếu không... em có thể vướng vào nhiều... nhiều... rắc rối lắm đấy. Nếu mẹ... mà... mà biết được... anh... anh... thề... thề rằng... bà ấy sẽ...

Tôi xoa tay gạt phất câu nói dở của Chris. Anh khập khiễng lần bước về phía dàn âm thanh nổi. Anh lấy một cuộn băng dày, màu đỏ rồi nhét vào một cái máy hát mà anh gọi là máy hát tám học băng. Tôi chưa thấy cái máy hát nào như vậy bao giờ. Anh mở bài "Joy to the World" của nhóm Three Dog Night. Trong lúc cặp loa cũ kỹ của Chris ngân nga giai điệu của bài hát, tôi ngồi xuống giường cạnh

anh ấy. Tôi biết những gì mình vừa làm ở nhà dưới là không ổn chút nào.

- Anh này, - tôi ngập ngừng. - Em xin lỗi. Em chỉ muốn cho anh ta biết là anh ta không nên như thế thôi. - Chris tỏ vẻ thông cảm. Tôi cười ngượng ngùng. - Chris này, Larry có ý gì khi nói “làm cở cả cái đầu em” thế?

Chris cười to trong khi mũi dãi chảy tèm lem:

- Ờ... à... có nghĩa là hắn sẽ đá vào đầu em đấy!

- Nhưng tại sao hắn ta lại bắt nạt anh? Anh có chọc ghẹo gì hắn ta đâu? Em không hiểu.

Mắt Chris sáng quắc lên:

- Thằng nhóc này, em... buồn... buồn cười thật đấy. Nhìn anh đây này. Hắn ta không cần có lý do nào cả. Những thằng như Larry thích bắt nạt một thằng như anh bởi vì anh... anh là một đứa dị thường. Em... cũng là một đứa dị thường. Em nhỏ choắt nhưng lại to mồm.

Tôi tựa vào thành giường nghe anh kể về hoàn cảnh của mình. Anh bị cha mẹ ruột bỏ rơi khi còn rất bé và anh đã đến sống trong nhà nuôi dưỡng từ lúc đó. Anh đã sống với hơn mười nhà nuôi dưỡng trước khi chuyển đến sống trong gia đình của Rudy và Lilian. Nhà Catanze là nơi đầu tiên mang lại cho anh ấy cảm giác của một gia đình thật sự. Tôi chăm chú lắng nghe từng lời của Chris, cách nói lấp bắp của anh khiến tôi nhớ lại hình ảnh của tôi cách đây chỉ vài tháng. Nhưng trông Chris có vẻ sợ sệt hơn tôi nhiều. Ấn đặng sau ánh mắt của Chris là một nỗi sợ hãi mơ hồ. Chris còn cho tôi biết rằng đây là năm cuối cùng anh ấy ở đây.

- Nghĩa là sao? - Tôi ngạc nhiên.

Chris nghẹn ngào, cố hết sức để trả lời thật rõ ràng câu hỏi của tôi.

- Ủm... thế này... điều đó có nghĩa là khi em... được mười tám tuổi, em sẽ phải... ra ngoài và phải... phải tự lo cho mình.

- Có nghĩa là năm nay anh mười bảy tuổi? - Tôi lại hỏi.

Chris gật đầu.

- Rồi sau đó ai sẽ chăm sóc cho anh?

Chris liếc nhìn xuống sàn nhà. Anh không trả lời. Nhưng giờ thì tôi đã hiểu tại sao anh lại luôn có vẻ lo lắng và sợ sệt như vậy.

Tôi khẽ gật đầu tỏ vẻ thông cảm với anh. Giờ thì tôi đã hiểu.

Từ sau lần gây gỗ với Larry nhỏ, tôi thu mình lại và cố gắng tránh hấn càng xa càng tốt. Thế nhưng, bất kể khi nào tình cờ chạm mặt nhau, trong tôi lại dậy lên cảm giác căm ghét tột độ mà tôi cũng không hiểu được lý do. Có lúc, hấn chửi rủa tôi, có lúc hấn nhạo báng tôi, lúc thì rượt đuổi tôi chạy quanh nhà. Có lần hấn túm được tôi và vật tôi ngã lăn xuống sàn nhà. Hấn dùng cả thân mình đè lên người tôi rồi thụi tôi túi bụi. Như một con thú, hấn trừng mắt quát:

- Gọi "chú" đi!

Tôi không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Tôi vùng vẫy, cố thoát khỏi hai cánh tay như gọng kìm của hấn.

- Không bao giờ! - Tôi hét vào mặt hấn.

Sau vài phút giằng co, mồ hôi của hấn nhỏ giọt xuống người tôi.

- Gọi chú! Gọi mau! - Larry thở hổn hển. - Đầu hàng đi, thằng nhóc!

Dù đã kiệt sức vì cố gắng vùng vẫy để thoát khỏi Larry, tôi vẫn cảm thấy mình đã thắng được hắn ta.

- Không có chuyện đó đâu! Anh không phải chú của tôi. Xuống ngay đi!

Larry cười to rồi tuột khỏi người tôi. Chẳng hiểu sao tôi cũng cười to theo hắn. Hắn vỗ mạnh vào lưng tôi, hỏi:

- Mà không sao chứ nhóc?

Tôi gật đầu.

- Tao muốn nói với mày điều này, thằng ốm đói à. Mày rất gan dạ. Mày không bao giờ đầu hàng. - Hắn nói, tay vẫn vỗ vỗ vào người tôi.

- Nhưng mày chính là thằng con điên rồ nhất của một...

Đột nhiên tôi bật dậy và xô hắn ta ngã nhào trên sàn nhà bằng tất cả sức mạnh cùng sự giận dữ của mình. Tôi chỉ tay vào mặt hắn ta, và Larry có vẻ kinh ngạc trước hành động của tôi.

- Tôi không điên! Và anh đừng bao giờ, đừng bao giờ, nói như vậy với tôi thêm một lần nào nữa! - Tôi gào lên, nước mắt rơi như mưa.

Bỗng tôi nghe thấy tiếng bà Catanze mở cửa ở nhà dưới. Trước khi chạy về phòng, tôi thu hết can đảm nhìn thẳng mặt Larry một hồi lâu.

- Chuyện gì thế này? - Lilian tức giận. - Hai đứa lại đánh nhau nữa chứ gì? Ta đã nói rồi, ta đã nói rõ ràng với cả hai đứa rồi cơ mà.

- Không phải lỗi của con, tại thằng nhóc đấy chứ. - Larry phân trần bằng một giọng rất ư nhỏ nhẹ. - Nó làm sai. Ý con là, nó đã cư

xử như một thằng khùng. Con đang chơi với nó, thì nó lại nổi khùng với con.

Tôi quay mặt đi và òa khóc. Tôi không hiểu tại sao mình lại ngu ngốc như vậy. Tôi đã cố hết sức để ý xem những người con nuôi khác đang nói gì để học hỏi - để được những đứa lớn hơn mình chấp nhận. Tôi thèm muốn được người khác yêu thương. Nhưng tôi vẫn không tài nào lĩnh hội được một tí gì. *Có thể*, tôi tự nhủ, tôi là một *thằng khờ*. *Cũng có thể* tôi bị điên.

Có tiếng gõ cửa nhẹ. Tôi nhanh chóng lấy tay áo lau nước mũi rồi ra mở cửa.

- Ta có thể vào trong được không? - Bà Catanze hỏi khẽ, miệng cười đôn hậu. Tôi gật đầu, cố né tránh ánh mắt của bà.

- Con và Larry lại đánh nhau nữa à? - Bà hỏi.

Tôi gật đầu, nhưng tỏ vẻ rụt rè hơn.

- Vậy con nghĩ chúng ta phải làm gì bây giờ?

Tôi nhắm mắt lại, để mặc cho nước mắt tuôn như mưa.

- Cháu không hiểu được tại sao cháu lại cảm thấy tồi tệ như thế này. - Tôi lại bật khóc.

Bà Catanze choàng tay ôm vai tôi.

- Con đừng lo. Đây là việc chúng ta cần phải giải quyết.

Vài ngày sau, Rudy và Lilian đưa tôi đến phòng khám của một bác sĩ. Rudy ở lại trong chiếc Chrysler màu xanh biển còn Lilian đưa tôi vào phòng khám. Chúng tôi ngồi đợi được vài phút thì có một phụ nữ đứng tuổi hướng dẫn Lilian vào trong một căn phòng khác. Sau đó một lúc, Lilian quay lại. Bà nói rằng tôi sẽ được gặp một vị bác sĩ

đặc biệt, vị này sẽ làm cho “cái này” tốt hơn. Lilian vừa nói vừa nhẹ nhàng chỉ lên đầu tôi.

Tôi rụt rè theo chân người phụ nữ đã dẫn đường cho Lilian khi này. Bà mở cánh cửa lớn và vẫy tay ra hiệu cho tôi bước vào trong. Tôi dè dặt bước vào. Người phụ nữ khép cửa lại. Tôi ngồi một mình trong căn phòng tối đen. Tôi đảo mắt nhìn quanh cố tìm kiếm một ô cửa sổ, nhưng chỉ có bóng tối bao trùm mà thôi.

Căn phòng mang đến cho tôi một cảm giác kỳ quái. Bỗng tôi nghe giọng nói xa lạ của một người đàn ông vang lên. Tôi giật thót người. Rồi ông bật đèn trên bàn của mình sáng lên.

- Cháu đến đây nào. Cháu ngồi xuống đi.

Tôi ngoan ngoãn làm theo và ngồi lên cái ghế lớn quá khổ so với tôi. Tôi ngồi xuống và nhìn không chớp mắt vào người đàn ông. Tôi hỏi hộc chờ đợi ông ta nói điều gì đó, bất cứ điều gì. *Có phải mình đang ở đúng căn phòng dành cho mình, đúng phòng khám dành cho mình không nhỉ? Ông ấy có phải là bác sĩ không nhỉ? Chắc chắn ông ấy không phải là một nhà tâm thần học rồi!*

Vài phút chậm chạp trôi qua. Mặc dù đã nheo mắt để nhìn kỹ hơn, nhưng tôi vẫn không thể nhìn rõ khuôn mặt của ông ta. Người đàn ông xoa xoa hai bàn tay. Mắt tôi dáo dác ngang dọc. Lúc này tôi đã có thể thích nghi hơn với ánh sáng trong phòng. Tôi thấy sau lưng mình có một chiếc ghế dài kê sát tường, ba bức tường còn lại là những cái kệ đầy ắp sách.

Trong lúc người đàn ông vẫn tiếp tục dò xét tôi từ đầu bàn bên kia, tôi bắt đầu trở nên vụng về với hai bàn tay thừa thãi của mình. Tôi không thể chịu đựng thêm nữa:

- Xin lỗi, thưa ông, ông có phải là bác sĩ tâm thần không ạ? Ông muốn cháu nằm xuống chiếc ghế kia không, hay cháu cứ ngồi đây cũng được ạ? - Tôi hỏi bằng một giọng dứt quăng.

Tôi có cảm giác như từng lời nói của mình bị kéo lê trong lúc chờ đợi câu trả lời của người đàn ông ấy. Ông ấy khoanh tay lại.

- Tại sao cháu lại hỏi ta như vậy? - Ông ta hỏi bằng một giọng lạnh lùng.

Tôi cúi đầu về phía trước để nghe rõ hơn.

- Gì cơ ạ? - Tôi lại hỏi.

Người đàn ông lấy giọng.

- Ta hỏi tại sao cháu lại hỏi ta như vậy? - Ông nhấn mạnh từng từ.

Tôi thấy như mình đang lơ lửng giữa không trung. Tôi không biết phải nói gì nữa. Mất một lúc thật lâu tôi mới trả lời:

- Cháu không biết.

Người đàn ông vội lấy một cây viết chì và viết vội vàng vào một mẩu giấy. Ông ta mỉm cười. Tôi cũng mỉm cười. Tôi biết tôi vừa nói ra một câu rất ngu ngốc, nên lại cố gắng nghĩ ra điều gì đó hay hơn để nói. Tôi muốn chiếm được cảm tình của người đàn ông này. Tôi không muốn ông ấy nghĩ tôi chỉ là một thằng ngốc. Nghĩ đoạn, tôi gật gù ra vẻ am tường:

- Ở đây tối quá, phải không ạ?

- Thật vậy sao? - Người đàn ông ngay lập tức lại viết gì đó ra giấy với một tốc độ chóng mặt. Sau đó tôi nhận ra rằng bất cứ khi nào tôi

nói điều gì, thì người đàn ông - vị bác sĩ đó, sẽ ghi lại tất cả. Tôi có thể chắc chắn như vậy.

- Và tại sao cháu lại hỏi ta câu đó? - Vị bác sĩ lặp lại câu hỏi của mình.

Tôi suy nghĩ rất lâu trước khi trả lời.

- Bởi vì... trời tối quá ạ. - Tôi trả lời nhát gừng, lòng mong chờ một sự đồng tình.

- Và cháu sợ bóng tối, có đúng không? - Ông hỏi có vẻ trầm ngâm.

Điên khùng, tôi tự nhủ. Chắc ông ta nghĩ mình điên đây. Tôi lúng túng ngọ nguậy trong ghế, không biết phải trả lời thế nào. Tôi vịn vẹo hai tay, đứng đưa hai chân và mắt thì tản đi nơi khác. Tôi chỉ ước sao bà Catanze sẽ vào phòng và đưa tôi ra khỏi đây.

Bầu không khí yên lặng vẫn kéo dài đến đáng sợ. Vị bác sĩ lấy giọng.

- Thôi được rồi, cháu tên là Daniel?

- David, thưa ông, tên cháu là David ạ. - Tôi đồng dục, đầu hơi cúi về phía trước. Ít nhất, tôi vẫn còn nhớ tên tôi là gì.

- Và cháu đang sống ở nhà nuôi dưỡng, có đúng thế không?

- Vâng... thưa ông. - Tôi vừa chậm rãi trả lời vừa đoán xem ông ấy sắp hỏi mình điều gì.

- Nói cho ta nghe, tại sao chuyện đó lại xảy ra? - Vị bác sĩ chấp hai tay ra sau gáy, tựa người vào ghế.

Tôi không hiểu câu hỏi lắm.

- Gì cơ ạ? - Tôi hỏi lại, cảm thấy không thoải mái cho lắm.

Vị bác sĩ chồm người về phía tôi.

- Nói ta nghe nào David, tại sao cháu lại sống trong nhà nuôi dưỡng? - Giọng ông có vẻ hơi cáu.

Câu hỏi đó của vị bác sĩ như một cú đấm vào mặt tôi. Tôi rùng mình sâu gáy. Tôi không có ý làm ông ấy phát cáu, nhưng thật sự tôi không hiểu câu hỏi của ông ta.

- Cháu... à... Cháu không biết, thưa ông.

Ông cầm cây viết chì lên rồi gõ gõ đầu tẩy xuống mặt bàn.

- Cháu định nói với ta rằng cháu không có ý kiến gì về việc tại sao cháu lại ở trong nhà nuôi dưỡng à? Đó có phải là những gì cháu muốn nói với ta không? - Ông vừa lặp lại câu hỏi vừa thoăn thoắt viết.

Tôi nhắm mắt lại, cố nghĩ ra một câu trả lời. Nhưng tôi không thể nghĩ ra được điều gì. Tôi tựa hẳn người vào cạnh bàn làm việc của ông bác sĩ.

- Ông đang viết gì thế ạ, thưa ông?

Vị bác sĩ đưa tay che mắt giấy của mình. Tôi biết rằng tôi đã làm ông ấy khó chịu. Tôi tựa người vào thành ghế, người cứng đờ. Ông ấy nhìn tôi chăm chú.

- Có lẽ ta phải giải thích cho cháu hiểu thêm một số điều. Ta sẽ hỏi cháu một số câu hỏi. Ta là bác sĩ tâm thần học. Và cháu, - ông nhấn mạnh, chỉ thẳng cây viết chì vào tôi, - là bệnh nhân. Bây giờ, chúng ta đã hiểu hết về nhau chưa nhỉ? - Ông ấy gật đầu mỉm cười

như ngụ ý tôi nên đồng ý với câu nói vừa rồi của ông. - Bắt đầu nào, - giọng ông nhẹ nhàng hơn, - nói cho ta nghe về mẹ của cháu đi.

Tôi vừa há hốc miệng vừa cố sắp xếp lại mọi suy nghĩ trong đầu. Tôi cảm thấy hơi nản. Có thể tôi không được thông minh lắm, nhưng tôi không nghĩ rằng mình đáng bị đối xử như một thằng ngốc. Vị bác sĩ dò xét từng biểu hiện của tôi rồi ghi hết ra giấy.

- À, - tôi thốt từng lời hết sức khó khăn, - mẹ của cháu... cháu thật sự không nghĩ rằng... bà ấy là...

Ông ấy đưa tay cắt ngang lời tôi.

- Không! Về vấn đề này, *ta* sẽ đóng vai trò phân tích, còn *cháu* sẽ trả lời những câu hỏi của ta. Giờ thì cho ta biết, tại sao mẹ cháu lại ngược đãi cháu như vậy?

Tôi bất giác thở dài. Lần này thì tôi nhìn ông dò xét. Rồi tôi lơ đãng nhìn về phía tấm rèm cửa. Tôi nghe thấy tiếng xe hơi đua nhau chạy ngang qua tòa nhà. Tôi tưởng tượng cảnh Rudy ngồi trong chiếc xe hiệu Queen Mary, nghe những giai điệu bất hủ trên đài phát thanh và đợi tôi...

- Chàng trai? Daniel! Hôm nay cháu có muốn nói chuyện với ta không đấy? - Vị bác sĩ hỏi với giọng oang oang.

Tôi lại ngọ nguậy ngồi thẳng dậy, cảm thấy xấu hổ vì bị bắt gặp đang mơ mộng như thế này. Tôi thấy xấu hổ vì đã cư xử như một đứa trẻ.

- Ta hỏi cháu, *tại sao* mẹ cháu lại ngược đãi *cháu*?

Không suy nghĩ, tôi đáp ngay:

- Làm sao cháu biết được? *ông là bác sĩ*. Ông phải biết điều đó chứ. Cháu không hiểu ý ông... những câu hỏi của ông... và mỗi lần cháu cố gắng trả lời, *ông lại ngắt lời cháu*. Tại sao cháu phải nói cho ông nghe về cháu khi mà ông thậm chí còn không biết *tên cháu là gì?*

Tôi dừng lại để thở. Vừa lúc đó chuông điện thoại bàn reo vang. Vị bác sĩ nhấn một cái nút, nhắc ống nghe lên, gạt gù, rồi lại đặt nó xuống. Ông phẩy tay rồi viết thêm điều gì đó ra giấy và nói với tôi:

- Cháu giữ ý đó lại giúp ta nhé. Thời gian dành cho tuần này đã hết rồi, và ta sẽ... để ta xem... ta sẽ lấy thông tin của cháu vào tuần tới. Cháu thấy thế nào? Ta nghĩ chúng ta đã có một khởi đầu rất tốt rồi đấy, Daniel ạ? Vậy ta sẽ gặp cháu vào tuần tới nhé. Tạm biệt cháu nhé. - Ông ấy vừa nói vừa cúi xuống bàn.

Tôi nhìn ông, lòng đầy hoài nghi. Đầu óc tôi rối bời. Tôi không biết mình phải phản ứng thế nào. Tôi tự hỏi *liệu đây có phải là một phần trị liệu thông thường của một bác sĩ tâm thần học?* Có điều gì đó không ổn, và tôi cảm thấy như điều không ổn đó nằm ở tôi. Tôi ngồi bất động một lúc lâu rồi mới tuột khỏi ghế, đi ra cửa. Khi tôi mở cửa, vị bác sĩ khẽ chúc tôi một ngày tốt lành. Tôi quay lại nhìn ông và mỉm cười.

- Cháu cảm ơn ông. - Tôi nói bằng giọng hoan hỉ.

- Mọi chuyện trong ấy thế nào? - Bà Catanze tỏ vẻ sốt ruột.

- Cháu không biết. Cháu nghĩ mình làm không tốt. Cháu cho rằng ông ấy sẽ nghĩ cháu là một thằng ngốc. - Tôi nói trong lúc Lilian dẫn tôi ra xe. - Ông ấy muốn gặp cháu vào tuần tới nữa đấy ạ.

- Chà, chắc con đã tạo được ấn tượng tốt rồi đấy. Giờ thì thư giãn đi nào. Xem kìa, con lo lắng quá rồi đấy. Chúng ta về nhà thôi.

Tôi lách người vào băng ghế sau. Tôi hoang mang đến độ mỗi khi đi ngang qua các biển báo giao thông, tôi cũng không phân biệt được chúng nữa. Tôi thấy buồn hơn cả trước khi gặp vị bác sĩ. Tôi muốn nói với Lilian cảm giác của tôi, nhưng tôi biết nếu làm như vậy, tôi sẽ thốt nên những lời ngớ ngẩn, và rồi tôi sẽ tự biến mình thành một thằng ngốc trước mặt bà ấy và Rudy.

Lilian phá tan sự căng thẳng.

- Thế bây giờ con cảm thấy thế nào?

Tôi khoanh hai tay trước ngực, tỏ vẻ đăm chiêu.

- Bối rối lắm ạ. - Tôi trả lời bằng giọng chắc nịch.

- Không sao. - Bà nhẹ nhàng xoa dịu tôi. - Những việc như thế này cần có thời gian con ạ.

Lần đến phòng khám tiếp theo của tôi cũng thật kỳ quái.

- Hôm nay, cháu nói cho ta nghe... Daniel, cháu cảm thấy thế nào khi bị mẹ cháu ngược đãi?

Ta hiểu rằng đã có lúc bà ta... - Vị bác sĩ lấy ra một tập hồ sơ mà tôi đoán ngay là hồ sơ về tôi. Ông ấy bắt đầu lật bầm rồi đóng tập hồ sơ lại.

- Được rồi. Cháu được tám tuổi thì mẹ cháu... - Ông ta đeo kiếng vào và bắt đầu đọc một đoạn trong tập hồ sơ đó -... giữ tay cháu, cánh tay trái của cháu... - Ông ấy nhìn tôi gật đầu - ... trên một cái bếp gas. Có đúng như vậy không?

Bụng tôi như muốn nổ tung. Hai bàn tay tôi bắt đầu co rúm lại. Rồi đột nhiên cả cơ thể tôi mềm nhũn như cao su.

Trong lúc tôi chăm chú quan sát mọi cử động trên gương mặt ông ấy thì ông vô tình đặt lên bàn một tờ giấy - tờ giấy chứa thông tin về những khoảng thời gian kinh khủng nhất trong cuộc đời của tôi. *Những dòng chữ nguệch ngoạc trên trang giấy ấy chính là cuộc đời của tôi - là cuộc đời của tôi. Vị bác sĩ đáng kính ấy đang giữ nó trong tay*

-Vậy mà ông ta thậm chí còn chưa biết cả tên tôi nữa chứ! Lạy Chúa! Trong tôi gào thét. Đúng là dở hơi!

- Daniel, tại sao cháu nghĩ rằng mẹ cháu muốn thiêu sống cháu vào ngày hôm ấy? Cháu có nhớ gì về tai nạn đó không? Có nhớ không... Daniel? - Ông dừng lại trong giây lát.

Tôi vuốt vuốt cánh tay phải của mình, đầu óc tôi hoang mang cực độ.

- Nói cho ta nghe, cháu suy nghĩ như thế nào về mẹ của cháu? - Ông chậm rãi nhắc lại từng từ.

- David. - Tôi nói bằng giọng lạnh lùng. - Tên của cháu là *David!* - Tôi nói thật to. - Cháu nghĩ bà ấy thật bệnh hoạn và ông cũng vậy!

Vị bác sĩ thậm chí không hề chớp mắt.

- Cháu ghét mẹ cháu lắm, đúng không? Điều đó hoàn toàn dễ hiểu mà. Thoải mái bực bực đi cháu ạ. Tiếp tục nào, nói ta nghe. Chúng ta phải bắt đầu từ một chỗ nào đó rồi mới có thể giải quyết hết những vấn đề này, để mà...

Tôi không kịp nghe vị bác sĩ nói gì nữa cả. Cánh tay phải của tôi bỗng nhiên ngứa ngáy. Tôi cào gãi một hồi rồi nhìn xuống. Tôi nhìn thấy cẳng tay phải của tôi bị nhấn chìm trong lửa. Tôi giật mạnh cánh tay, cố rời khỏi chỗ ngồi để thoát khỏi ngọn lửa đang hùng hực cháy. Tôi nắm chặt bàn tay, miệng không ngừng thổi cho ngọn lửa tắt đi.. *Ôi Chúa ơi, không!* Tôi hét lên với chính mình. *Không thể thế này được! Làm ơn giúp tôi! Làm ơn đi!* Tôi kêu gào thảm thiết cầu cứu vị bác sĩ tâm thần.

Miệng tôi mở to, nhưng tôi không thể nói được điều gì cả. Mặt tôi đầm đìa nước mắt, trong khi đó tôi vẫn cảm nhận rõ ràng sức nóng như thiêu đốt của ngọn lửa màu cam đỏ đang thiêu rụi cánh tay tôi ...

- Phải rồi! Có thể chứ! - Vị bác sĩ la lên. - Tốt! Cứ thể hiện ra ngoài! Tốt rồi, Daniel ạ. Bây giờ, Daniel này, nói cho ta nghe cháu đang cảm thấy thế nào? Cháu có... buồn không? Cháu có cảm giác mãnh liệt nào không? Cháu có muốn gây hấn với ai hay vật gì không?

Tôi nhìn lại cánh tay. Ngọn lửa không còn nữa. Nhưng tôi vẫn liên tục giãy mạnh cánh tay. Tôi co tay lại rồi đưa lên miệng thổi nhẹ để cảm thấy dễ chịu hơn. Cánh tay phải vẫn co quắp lại. Tôi cố lau hết nước mắt rồi tiến về phía cửa ra vào.

Vị bác sĩ đứng dậy rời khỏi bàn làm việc.

- Được rồi, cháu có thể về sớm. Hôm nay có tiến triển hơn đấy. Đừng để điều này làm cháu lo lắng đấy nhé. Ta sẽ gặp lại cháu vào lần tới...

Rầm! Tôi lấy hết sức bình sinh đóng mạnh cánh cửa.

Bên ngoài hành lang, cô lễ tân đứng bật dậy khỏi ghế ngồi. Tôi dừng lại trước bàn cô ấy một lát. Tôi có cảm giác người phụ nữ ấy sắp mắng tôi. Cô ta nhìn tôi một lúc lâu, nói gì đó chưa hết câu thì dừng lại để nghe điện thoại. Tôi không quan tâm đến xung quanh, cứ thế rảo bước ra ngoài.

Vừa vào trong xe, tôi không cố ý nhưng lại lỡ tay đóng mạnh cửa xe. Bà Catanze giật mình làm rớt cả quyển sách đang đọc dở.

- David! Chuyện gì thế...? Sao con ra sớm thế? Mọi thứ ổn cả chứ?

Tôi siết chặt hai bàn tay vào nhau.

- Không! Không! Không! - Tôi hét lên. - Người đàn ông đó, - tôi chỉ tay về phía căn nhà bên kia con đường, - bị bệnh! Ông ta toàn hỏi cháu những câu hỏi khó hiểu. Hôm nay ông ấy còn hỏi cháu cảm thấy như thế nào khi mà...

- Thôi nào, David. - Lilian nghiêm giọng. - Đó là công việc của ông ấy. Ông ấy là bác sĩ. Ta chắc rằng ông ấy làm vậy chỉ để giúp...

- Không! - Tôi lắc đầu. - Ông ấy không hỏi những câu như bà hay cô Gold hỏi cháu. Ông ấy chỉ hỏi cháu những câu ngắn gọn. Ví dụ như *bị thiêu cháy trên bếp gas thì sẽ thấy như thế nào? Hay cháu ghét mẹ cháu là điều hiển nhiên thôi.* - Tôi diễn tả, Cố nhại lại giọng của vị bác sĩ. - Ông ấy thật quái đản. Ông ta mới chính là người cần được chữa trị chứ không phải cháu.

- Đó có phải là lý do làm con lo lắng suốt tuần qua không? Lần trước ông ấy cũng vậy sao? - Lilian nhíu mày.

Tôi gật đầu.

- Cháu không biết. Cháu cảm thấy mình thật ngốc nghếch. Ý cháu là cháu biết chuyện gì đang xảy ra với mẹ cháu, nhưng cháu cũng đang cố gắng để quên đi tất cả. Cháu biết mẹ cháu bị bệnh, có thể là do bia rượu, chính vì vậy cháu rất cần được biết rằng liệu cháu có bị bệnh giống mẹ hay không. Có phải cuộc đời cháu cũng sẽ kết thúc như bà ấy? Cháu rất muốn biết. Cháu rất muốn biết tại sao mọi chuyện lại xảy ra như vậy. Cháu từng được sống trong một gia đình đầm ấm và hạnh phúc. Vậy thì điều gì đã xảy ra cơ chứ?

Nói rồi tôi thở hắt mỗi một. Tôi ngả người tựa vào băng ghế. Lilian nhìn sang:

- Giờ con đã thấy đỡ hơn chưa?

- Dạ rồi, một chút thôi ạ.

Lilian nổ máy xe. Tôi lim dim.

- Bà Catanze, cháu không muốn quay trở lại đó một lần nào nữa đâu, không một lần nào nữa hết. - Tôi nhấn mạnh.

Suốt mấy ngày sau tôi chỉ ở lì trong phòng. Thấy thế, Larry lớn hỏi tôi có muốn ra ngoài đi chơi với anh không. Tôi vui vẻ đồng ý ngay. Thế là tôi và người anh vĩ đại lại cùng nhau thực hiện một chuyến phiêu lưu mới. Chúng tôi đạp xe ngang qua khu vực lân cận thành phố Daly rồi chạy xuống con đường nhỏ dẫn vào bãi đậu xe của Trường tiểu học Thomas Edison. Tôi đạp xe chậm lại, lặng nhìn đám trẻ đang chơi đùa bên những cái xích đu. Tôi thắng xe, hít thở mùi hương ván ép tươi mới. Khoảnh khắc này thật lạ mà sao cũng quá đổi quen thuộc.

Tôi giật mình, lắc mạnh đầu để xua tan những suy nghĩ đang rong ruổi về quá khứ, chân nhấn bàn đạp vượt lên một mô đất nhỏ.

Hình ảnh ngôi trường nhỏ dần rồi mất hút phía sau lưng. Khoảng mười phút sau, Larry và tôi dừng lại trước tiệm tạp hóa Sky Line - nơi tôi từng chạy từ trường ra để ăn cắp thức ăn trong giờ giải lao. Tôi hơi chột dạ. Tôi cứ đinh ninh rằng hẳn phải có ai đó nhận ra tôi.

- Em ổn chứ? - Larry hỏi trong khi hai anh em đang đi dọc theo các quầy hàng trong tiệm.

- Vâng. - Tôi hạ thấp giọng.

Tôi đưa mắt dò xét từng góc ngách trong tiệm tạp hóa. Tôi đi thật cẩn trọng và luôn nắm lấy lưng quần của Larry để anh ấy đi chậm lại. Tôi biết mình đang ở trên vùng đất của mẹ, và bà ta có thể chộp lấy tôi bất kỳ lúc nào.

- Này nhóc, có chuyện gì thế? - Larry gạn hỏi khi tôi giật mạnh thắt lưng anh ấy.

- Suyt. Em từng sống ở đây đấy anh ạ. - Tôi thì thầm.

- Thật thế à? Hay đấy. - Larry vừa nói vừa nhai rào rào một miếng bánh trái cây và kéo tôi ra khỏi tiệm.

Sau khi Larry ăn thêm hai cái bánh kem, vài thanh kẹo và uống hai cốc sô-đa, chúng tôi lên đường đi đến bãi ném bóng gỗ. Đạp xe ngược dốc lên Đại lộ Eastgate dường như quá sức của tôi. Tôi thờ hồng học, cố hết sức nhấn bàn đạp thật mạnh, chiếc xe chao đảo uốn éo rồi mới loạng choạng lên tới đỉnh dốc. Tôi phóng tầm mắt nhìn xa xăm, quá khứ vẫn miên man hiện về.

- Dừng lại đi! - Tôi bắt ngờ hét lên.

Larry thờ hỏn hển không ra hơi, anh nhìn tôi không khỏi ngạc nhiên.

- Chuyện gì thế?

- Hãy giúp em một việc. - Tôi khẩn khoản. - Mình nghỉ một chút rồi chúng ta cùng chạy xe xuống con đường này nhé.

Larry thở ra hồng hộc. Hơi thở anh nghe khô khốc.

- Được thôi. Nhưng để làm gì mới được?

- Anh hứa là không được nói với ai nhé?

- Ừ. Nhưng có chuyện gì nào?

- Không nói nhé... chỉ là em từng sống trên con đường này.

Larry quay phắt nhìn sang bên kia đường.

- Tuyệt! Nhà nào thế?

- Căn màu xanh đậm. - Vừa nói tôi vừa chỉ tay xuống con đường trước mặt.

- Đây nhóc, anh không biết xử lý vụ này đâu đấy. - Larry lắc đầu, vẻ mặt tỏ ra thận trọng. -

Chắc chắn mẹ sẽ không đồng ý đâu. Điều này chẳng hay ho chút nào! Chuyện gì sẽ xảy ra nếu mẹ em hay các anh em của em ra ngoài và thấy em nhỉ?

Tôi dựng xe sau một bụi cây, núp thật kỹ trong khi vẫn chăm chú quan sát con đường. Larry vẫn liên tục giục giã. Tim tôi đập liên hồi. Tôi biết điều mình đang làm là sai lầm và nguy hiểm.

- Nếu em quyết định làm vậy... - Larry thì thầm, như thể cả hai chúng tôi đang thực hiện một nhiệm vụ trong bộ phim *Mission: Impossible* vậy.

- Đi nào. Đường thưa người lắm kìa. - Tôi vừa nói vừa đưa tay ra hiệu cho Larry.

Larry lắc đầu.

- Anh không hiểu gì về chuyện này hết.

- Đi nào. - Tôi nài nỉ. - Em chưa bao giờ cầu xin anh điều gì cả. Mẹ không bao giờ biết được đâu. Hơn thế nữa, em sẽ... em sẽ làm giúp anh công việc nhà trong cả tuần. Được không? Đồng ý nhé?

- Được rồi, nhóc. Là em nói đấy nhé.

Tôi nhảy lên xe. Có vẻ như không ai ở bên ngoài. Cánh cửa ga-ra dẫn lên nhà trên đóng im ỉm. Cách nhà vài bước chân, tôi hét toáng lên một cách khoái chí: Tuyệt làm sao! - Bất thành linh, từ cửa sổ phòng ngủ của mấy người anh em của tôi, có hai cái đầu ngóc lên.

- Khỉ thật! - Tôi làm bầm.

- Có chuyện gì à? - Larry hỏi tôi.

- Đi thôi! - Tôi nói nhanh.

- Này nhóc, nhưng là chuyện gì?

- Bây giờ không phải lúc! - Tôi la lên. - Đi thôi! Đi! Đi! Đi!

Tôi chúi người về phía trước, áp sát người xuống ghi-đông xe và đập mạnh đến nỗi tưởng chừng như xích xe sắp sửa đứt tung. Đến cuối đường, tôi dừng lại. Có cái gì đó như nghiền nghiền trong cổ. Tôi vẫn đứng đấy, thấp thỏm. Tôi cố chờ xem cánh cửa ga-ra có mở ra, rồi mẹ tôi có xuất hiện trên chiếc xe quen thuộc của bà hay không. Tôi cũng tính toán nhiều cách khác nhau để tẩu thoát nếu bị phát hiện.

- Anh có nhìn thấy chỗ đó không? - Tôi hỏi khẽ.

- Nhìn thấy cái gì? Thằng nhóc này, em không ổn chỗ nào à? - Larry chau mày.

- Cánh cửa sổ! - Tôi vừa nói vừa chỉ tay về nơi từng là nhà của tôi. - Hai đứa em của em... chúng đã thấy em!

Chẳng có gì xảy ra cả.

- Này nhóc. - Larry than thở. - Em bị nhiễm máu điệp viên hơi nhiều rồi đấy. Anh thấy mọi thứ từ lâu rồi. Còn em thì cứ nhìn ngó này giờ. Thôi nào, đi thôi. Và đừng quên những gì chúng ta đã thỏa thuận đấy nhé. - Larry vừa nói vừa cười khoái chí.

- Em nhớ mà. Miễn là bà Catanze không phát hiện ra thôi! - Tôi trả lời, cố gắng đuổi kịp anh ấy.

Vài giờ sau, chúng tôi về đến nhà. Tôi bỗng thấy ớn lạnh trong người.

- Cái quái gì thế nhỉ? - Tôi hỏi khẽ. Còn Larry nhìn tôi nhún vai thay cho câu trả lời “Anh không biết”.

- Này, - anh ấy lên tiếng, - bây giờ anh lên nhà trên, kiểm cái gì ăn và xem xét tình hình cho em, được chứ?

Tôi đồng ý, bụng dạ nôn nao. Bỗng bà Catanze xuất hiện ngay sau lưng. Tôi giật thót mình.

- Larry! - Bà quát lên. - Đem cái khuôn mặt chảy xệ của con lên đây ngay! Còn con, - bà chỉ tay vào tôi, - ta đã thấy con rồi! Con cứ chờ ta trong phòng. Giờ thì đi ngay! Cả hai người.

Mắt tôi mở to:

- Cháu à? - Tôi cố hỏi lại. Không trả lời tôi, bà chỉ đứng chống nạnh. Tôi biết mình đã gặp rắc rối. Tôi thấp thỏm ngồi chờ trong phòng, tự hỏi mình đã làm gì khiến bà nổi giận. Tôi không hề ăn cắp bất cứ thanh kẹo nào trong tiệm bách hóa trong mấy ngày qua. Tôi và Larry nhỏ cũng không gây sự với nhau nữa. Tôi thật sự không hiểu mình đã làm sai chuyện gì.

Bỗng tôi nghe thấy tiếng của Lilian vọng vào từ bên ngoài:

- Con phải có trách nhiệm khi David đi với con chứ! Nó chỉ là một thằng bé. Con cũng biết nó như thế nào mà.

- Thôi mà mẹ. Thằng bé đã mười hai tuổi rồi. Nó biết tự lo cho mình. Mà tụi con cũng chẳng làm điều gì sai cả. - Larry chống chế. Tôi vẫn không biết Larry và tôi đã làm sai điều gì.

- Không à? Vậy thì tại sao mẹ của David, mẹ ruột thằng bé ấy, lại nói chuyện điện thoại với ta hết cả buổi chiều thế kia?

À ra vậy. Tôi như muốn nghẹt thở. Có tiếng cửa đóng mạnh bên ngoài. Tôi hồi hộp đến cứng đờ người, chờ đợi đến lượt mình nói chuyện với Lilian.

- Này *Ngài Pelzer...* dẫn xác ngài vào đây xem nào! - Lilian hét lên.

Tôi bật dậy như một cái lò xo và phóng ngay xuống nhà bếp. Tôi biết tôi đang ở trong một tình thế dở khóc dở cười. Nhưng có vẻ như bà Catanze không định đánh đòn tôi.

- Nói ta nghe, - Lilian vẫn chống nạnh, - nói ta nghe rằng con sẽ không còn rủ rê anh Larry đi ngang nhà mẹ của con bất kỳ một lần nào nữa.

Cổ họng tôi như nghẹn lại, tôi hỏi ngược:

- Gì cơ ạ...?

- Con không hiểu à? Nếu con còn hành động như vậy một lần nào nữa, ta sẽ không tha cho con. - Lilian oang oang.

- Chuyện gì đang xảy ra ở đây thế này? - Rudy vừa bước vào cửa đã hỏi ngay.

- Này! Không ai được động đậy nghe chưa! - Lilian lên tiếng cảnh báo rồi quay sang chồng.

Từ trước đến nay tôi chưa bao giờ thấy Lilian giận dữ như thế này. Và tôi hiểu tôi cần phải làm cho bà thoát khỏi cơn thịnh nộ. Nhưng tôi chỉ tự hỏi không hiểu *chuyện lớn* ở đây là gì nhỉ?

Trong khi đó thì Larry lớn có vẻ như đã quá quen với những lần Lilian nổi trận lôi đình như vậy.

Lilian bước đến trước mặt Rudy:

- Hai đứa ranh - Vịt Doofus và Cậu bé siêu nhân này đây - đã dám chạy xe ngang nhà mẹ đẻ của thằng nhóc đấy.

- Lạy Chúa! - Rudy thảng thốt.

Tôi đứng tần ngần trước mặt ba người, vẫn không hiểu được hậu quả của việc mình vừa làm. *Chuyện lớn là chuyện gì nhỉ?* Tôi vẫn không khỏi thắc mắc.

- Cháu xin lỗi. Tất cả là lỗi của cháu. Cháu đã đề nghị anh Larry đi cùng cháu. Nhưng tại cháu chỉ chạy xe xuống phố và đi ngang đó thôi. Vậy thì có vấn đề gì đâu ạ? - Tôi ngơ ngác hỏi.

- Này, mẹ của con đã nói chuyện điện thoại với ta suốt cả buổi trưa, nguyên rửa con liên hồi. Bà ấy nói rằng con đã phá làng phá xóm như thế nào con có biết không? - Lilian vẫn chưa hết giận.

- Không có! - Tôi lắc đầu. - Bà ấy nói dối! Tụi cháu chỉ chạy xe xuống phố và đi ngang thôi. Tụi cháu không làm gì khác cả. Cháu nói thật đấy. - Tôi cố phân trần bằng giọng nhỏ nhẹ nhất.

- David! - Lilian vừa thở mạnh vừa nói tiếp. - Con không hiểu thật sao? *Con không được phép* lai vãng đến bất cứ nơi nào gần nhà bà ấy, gần bà ấy và thậm chí là các con của bà ấy.

Nghe đến đó, tôi vội hỏi ngay:

- Khoan đã! Khoan đã nào. Ý bà là sao ạ? *Cháu không được phép ư?* - Tôi cố ý nói lớn tiếng để Lilian chú ý đến mình. Nhưng bà vẫn thao thao bất tuyệt, cơn thịnh nộ như mỗi lúc một tăng thêm.

- Chưa hết đâu. Mẹ của con, bà mẹ Teresa thần thánh của con, nói với ta rằng nếu *ta* không thể *quản lý* *Thằng bé*, bà ấy sẽ tìm người khác có khả năng hơn ta!

Đầu óc tôi rối tung. Tôi vẫn không hiểu hai từ “*được phép*” và “*quản lý*” là thế nào.

Lilian cúi xuống gần tôi hơn:

- Con đừng bao giờ, đừng bao giờ lặp lại điều đó nữa đấy! Như vậy con sẽ vẫn an toàn!

- An toàn ư?

- Đúng thế, con được an toàn cho đến khi... đến khi ta quyết định tháo dây an toàn cho con! - Cơn giận của Lilian như bùng lên khiến tôi không kịp hỏi rõ ý bà là gì.

Larry tựa người vào vách nhìn tôi đầy hoài nghi:

- Em thấy chưa. Anh đã nói với em đó chẳng phải là chuyện hay ho rồi mà.

- Vậy nên...? Mới thế à? - Tôi thắc mắc. Tôi biết Lilian nổi giận, nhưng tôi hy vọng... Mà thôi, tôi cũng chẳng biết mình nên hy vọng điều gì. *Mình giải quyết vụ này được mà, tôi tự nhủ.*

Lilian quay trở vào nhà bếp, Larry lớn đưa tay lau mồ hôi đang túa ra trên trán.

- Con thôi ngay cái nụ cười ngớ ngẩn ấy đi. - Bà nói thêm. - Ta quên mất, bảy giờ sáng mai cha của con sẽ ghé ngang đây, vì thế con phải dậy sớm đấy. Con *làm được* điều đó mà, đúng không?

- Vâng. Cháu *làm được* ạ. - Tôi trả lời bằng giọng ngượng ngùng.

- Còn con! - Bà đổi giọng khi nhìn sang Larry. - Trở về phòng đi!

Larry nhún vai.

- Kìa mẹ, con phải vào phòng sao?

- Nhanh lên! - Lilian quát.

Khi Larry đã về phòng, Lilian vẫy tôi lại gần:

- Con ngồi xuống đi. Giờ thì nghe cho cẩn thận này. Mẹ của con...
- Bà dừng lại để lấy giọng. - David, ta đã chăm sóc những đứa trẻ từ khi nào ta cũng không nhớ nữa. Ta chưa từng, chưa từng gặp ai lạnh lùng như mẹ của con.

- Bà nói với cháu chuyện đó rồi cơ mà! - Tôi cắt ngang.

- David, đây không phải là lúc nói đùa. Con phải hiểu một điều: Con là một đứa con nuôi. *Một đứa con nuôi.* Chính vì lý do đó mà có

hai điều con phải lưu tâm. Con phải cẩn trọng với những gì con nói và những gì con làm. Nếu con gặp rắc rối, chúng ta... chúng ta có thể sẽ mất con.

Giọng nói nghiêm trọng của bà Catanze khiến tôi hiểu được tính chất quan trọng của vấn đề. Nhưng tôi vẫn chưa thật sự hiểu bà muốn nói gì.

Lilian gạt gù, tỏ ý rằng bà sẽ lặp lại một lần nữa cho tôi hiểu.

- David, nếu con gây rắc rối, con sẽ phải đến phòng xử án một lần nữa. Họ sẽ đưa ra cách giải quyết dành cho những đứa con nuôi chuyên gây rắc rối, và chúng ta buộc phải tuân theo. Đó là nơi con không bao giờ muốn đến. Ta không biết mẹ con sẽ làm gì, nhưng tốt hơn hết là con nên học cách tự kiểm soát thêm chút nữa. Như vậy con sẽ được *an toàn*. - Nói xong, Lilian vỗ nhẹ đầu gối tôi rồi rời khỏi nhà bếp.

Tôi biết bà ấy lấy mẹ ra để làm tôi sợ. Tôi cũng biết rằng mẹ sẽ không làm được gì tôi cả, giờ thì tôi đang ở trong nhà nuôi dưỡng... bà ta có thể làm được gì nữa chứ?

- *An toàn* gì cơ ạ? - Tôi hỏi với theo.

- Ô, đừng lo như thế. Rồi con sẽ hiểu thôi. - Lilian nhíu mày cười vang. - *Con sẽ làm được thôi!*

Tối hôm đó, tôi cứ nghĩ mãi về những gì Lilian đã nói với mình. Sau khi Rudy và Lilian ra ngoài ăn tối, trong tôi như có một sự thôi thúc mãnh liệt khiến tôi phải gọi cho mẹ. Lạ lùng thay, tôi muốn nói chuyện với bà, nghe giọng nói của bà. Tôi nhấc điện thoại lên nhiều lần, nhưng lại không thể quay được số điện thoại của mẹ.

Có tiếng mở cửa. Connie bước vào bếp. Tôi vội lau nước mắt.

- Này, chuyện gì xảy ra thế?

Chẳng hiểu sao cảm giác tủi thân trong tôi lại vỡ tràn. Tôi nói với cô ấy mọi chuyện, cả việc tôi đang cố làm là gọi cho mẹ. Connie không nói một lời, cô ấy nhắc ống nghe và quay số của mẹ. Vài giây sau, người tôi lặng đi khi nghe thấy hệ thống trả lời tự động thông báo "... không còn hoạt động nữa".

Connie gọi cho tổng đài. Họ vẫn khẳng định số điện thoại nhà tôi đã ngừng hoạt động.

Tôi đứng lặng người trước mặt Connie, chẳng biết phải nói hay làm gì nữa. Tôi cũng không rõ mình đang cảm thấy thế nào ngay lúc này. Tôi biết mẹ đã thay đổi số điện thoại như một "trò chơi" mới. Đó là cách bà khẳng định tôi không *được phép* liên lạc với bà. Bà biết rõ tôi sẽ cảm thấy như thế nào khi bà làm vậy.

Sau khi bạn trai Connie tới đưa cô ấy đi, tôi ngồi bệt xuống và nhìn lơ đãng vào ti-vi. Chưa bao giờ tôi ở nhà một mình như thế này. Tôi đếm ngược thời gian chờ đợi giây phút cha sẽ đến thăm tôi vào sáng hôm sau. Cảnh tuyết rơi trắng xóa và hiu quạnh trong chiếc ti-vi trắng đen nhòa dần... Tôi mơ hồ chìm vào giấc ngủ.

Sáng hôm sau, vừa thức dậy tôi đã lồm cồm bò ngay đến cửa sổ phòng ngủ. Trời mới tờ mờ sáng. Tôi đảo mắt nhìn quanh phòng, không thể nhớ được mình đã lên giường ngủ như thế nào. Sau khi thay bộ quần áo đẹp nhất và rửa mặt những hai lần, tôi chạy ra cửa sổ phòng khách. Tôi cứ đứng đó, thấp thỏm chờ cha.

Sau một hồi lâu, vai tôi tê cứng. Đồng hồ thảm nhiên gõ bảy nhịp. Tôi vẫn kiên nhẫn đứng đợi. Bảy giờ ba mươi lăm phút, tôi nghe thấy tiếng xe không lẩn vào đầu đường của chiếc VW đi mượn của

cha. Tôi cười sung sướng, đưa tay chỉnh lại áo quần cho tươm tất. Qua ô cửa sổ, tôi trông thấy một chiếc VW màu nâu lồi thò chạy ì ạch trên đường. Nhưng chiếc xe không dừng lại. *À, có ừ ông ấy đi sai địa chỉ rồi, tôi tự nhủ.. Ông ấy sẽ quay lại ngay thôi.*

Bảy giờ năm mươi lăm phút, tôi nghe tiếng một chiếc VW Con bọ khác đi ngang.

Tôi bắt đầu sốt ruột, ngọ nguậy tay chân, đi lên đi xuống. Rồi tôi lại tự thuyết phục mình rằng có lẽ tôi đã nghe nhầm thời gian, rằng cha sẽ đến lúc tám giờ chứ không phải bảy. *Úi cha, mình ngốc quá!* Tôi hít một hơi thật dài rồi tự trách.

Hơn tám giờ. Hơn chục chiếc xe đã lướt ngang qua. Mỗi khi nghe tiếng xe, tôi lại nôn nao khắp khởi, cứ đinh ninh rằng hẳn là cha đã tới.

Khoảng chín giờ, Lilian vừa ngáp vừa loạng choạng đi vào bếp.

- David, con vẫn còn ở đấy hả?

Tôi gật đầu.

- Nào, để ta xem lại lịch hẹn nào. Chính xác là cha con đã hẹn bảy giờ sáng mà. Ta đã ghi lại rất rõ đây này.

- Cháu biết. - Tôi nói khẽ, cố không để lộ cảm xúc của mình. - Ông ấy sẽ đến đây cho dù... - Tôi quay ngoắt về phía cửa sổ khi nghe tiếng động cơ xe của một chiếc VW khác tròn trành đi lên con đường dốc thẳng đứng. - Thấy chưa? Ông ấy đến rồi kìa! - Tôi hét to sung sướng, tay chỉ ra ngoài cửa sổ. Tôi níu lấy tay Lilian kéo đi. Tôi muốn Lilian cũng thừa nhận là cha đang đến. - Đúng rồi! - Tôi lại la lên.

Chiếc xe chạy chậm lại một lúc, nhưng chỉ là để trả số trước khi tăng tốc rồi bình bịch chạy đi. Tay tôi buông thõng. Lilian nhìn tôi, dường như muốn nói gì đó để xoa dịu tôi.

Tim tôi thất lại. Có vật gì đó chặn ngang cổ họng tôi.

- Đừng nói gì cả! - Tôi kêu lên. - Ông ấy sẽ đến! Cháu biết ông ấy sẽ đến! Bà chờ sẽ thấy! Cha cháu sẽ đến, chỉ một lúc nữa thôi! Bà chờ mà xem! Cha thương cháu lắm! Một ngày nào đó cha con cháu sẽ sống chung với nhau và... và cha con cháu sẽ hạnh phúc suốt quãng đời còn lại. Cháu biết *bà ấy* không yêu cháu, nhưng cha cháu thì có. *Bà ấy* mới là người cần một bác sĩ tâm thần, không phải cháu. *Bà ấy* mới là một bệnh nhân...

Tôi vừa nói vừa có cảm giác lồng ngực mình bị ép lại, chỉ chực nổ tung. Có ai đó bóp mạnh vai tôi. Tôi nắm chặt hai bàn tay, quay lại và vùng vẫy dữ dội. Là Rudy. Tôi chỉ muốn bỏ nhào vào người ông. Tôi cố chặn mình lại. Nhưng không thể.. Tôi đánh thẳng vào cằm tay của Rudy.

Khuôn mặt tôi giàn giụa nước mắt. Tôi ngược nhìn lên. Rudy chưa bao giờ thấy tôi cư xử như vậy. Ngay lập tức, tôi co người lại. Tôi muốn xin lỗi ông ấy, nhưng chẳng hiểu sao tôi không mở miệng ra được. Tôi đã quá mệt mỏi với cảm giác có lỗi trong mọi chuyện, mệt mỏi vì những điều tôi không hiểu, vì Larry nhục mạ, vì ông bác sĩ tâm thần, vì việc chạy xe đạp xuống phố, mệt mỏi cả về việc bỗng nhiên tôi lại muốn được nghe giọng nói của mẹ. Mọi cảm xúc trong tôi vỡ òa. Nhưng hơn hết, tôi cảm thấy mệt mỏi vì những chuyện đang xảy ra.

Tôi thừa biết rằng cha sẽ không đến; rằng có lẽ ông đang ở trong một quán rượu nào đó. Ông chưa bao giờ ghé thăm tôi cả. Nhưng tôi vẫn cứ tự an ủi mình rằng lần này sẽ khác, rằng cha sẽ đến và cha con tôi nhất định sẽ có những giờ phút vui vẻ bên nhau.

Tôi quá mệt mỏi và cảm thấy đuối sức trước những sự thật xảy đến trong cuộc đời mình. *Tại sao Chúa lại để cho những việc như vậy xảy ra chứ?*

Tôi nhìn Rudy, rồi nhìn sang Lilian. Tôi muốn nói với cả hai người họ rằng tôi thấy mình có lỗi biết nhường nào, rằng trong lòng tôi đang cảm thấy tội tộ như thế nào. Tôi toan mở miệng... Nhưng trước khi kịp thốt nên lời, tôi lại quay lưng bỏ đi. Tôi lê bước về phòng, vẫn có thể nghe thấy tiếng Rudy loáng thoáng sau lưng:

- Anh nghĩ chúng ta đang đối mặt với một vấn đề nghiêm trọng đấy.

ĐỨA TRẺ ƯƠNG NGẠNH

Vài tuần trước khi bước vào năm học lớp sáu, tôi bắt đầu học cách chế ngự cảm xúc của mình. Từ đó, mọi xúc cảm trong tôi gần như trở cứng. Tôi cảm thấy quá chán ngán tình trạng bấp bênh của cuộc sống hiện tại. Thật sự tôi thấy phấn chấn khi được tự do chơi đùa dưới ánh nắng mặt trời rực rỡ, nhưng tôi cũng luôn nơm nớp lo sợ bị những đứa trẻ khác trêu chọc hay sợ phải chờ đợi trong vô vọng một ngày nào đó cha sẽ ghé thăm tôi. Tôi hoàn toàn nhận ra sự thay đổi đến lạnh lùng đang diễn ra trong con người mình. Nhưng tôi không quan tâm. Tôi tự nhủ rằng để tồn tại, *tôi* phải thật cứng rắn, như vậy, *tôi* sẽ không để cho ai làm tổn thương *mình* thêm một lần nào nữa.

Thỉnh thoảng, thay vì đạp xe đến công viên, tôi lại chạy thẳng đến cửa hàng tạp hóa địa phương, lén nhét đầy kẹo bánh vào túi quần rồi lỉnh đi mất. Tôi không hề thích đồ ngọt, nên tôi biết chẳng bao giờ mình đụng đến những gói kẹo đó. Nhưng tôi vẫn ăn cắp, chỉ để có được cảm giác hồi hộp chiến thắng của riêng mình. Bởi tôi luôn nghĩ rằng, ăn cắp, và trốn thoát được, nghĩa là tôi đã thành công. Tôi hồi hộp đến thót tim mỗi khi tính toán cho bước hành động tiếp theo, cảm giác sợ hãi vẫn tiếp tục chạy dọc sống lưng khi tôi ra khỏi cửa tiệm mà không bị bắt. Cá biệt, có những lúc tôi ăn cắp ở cùng một cửa hàng đến hai hoặc ba lần trong một ngày. Tôi không giấu bất cứ thứ gì ở nhà bà Catanze mà đem phát cho những đứa trẻ ngoài

công viên, hoặc bỏ vào những ống nước nhỏ nằm bên ngoài lối đi của cửa hàng.

Khi đã thấy chán trò ăn trộm kẹo, tôi bắt đầu ăn cắp những thứ có giá trị hơn - những món đồ chơi. Tôi trở nên bạo dạn và kinh nghiệm hơn khi nhiều lần tôi đi vào cửa hàng, lấy một món đồ chơi rồi cứ thế đi thẳng ra ngoài, tất cả chỉ mất chưa đầy một phút. Một vài đứa trẻ hàng xóm được tôi cho kẹo biết được chuyện đó, chúng bèn theo tôi đến những cửa hàng và quan sát tôi hành động. Tôi thích được người khác chú ý. Một thời gian sau, bọn trẻ bắt đầu thách tôi ăn cắp đồ cho chúng. Vì mỗi quan tâm duy nhất của tôi chính là làm thế nào để người khác chấp nhận mình, nên tôi đồng ý ngay lập tức. Từ đó chúng xem tôi như một người hùng. Mỗi khi đạp xe vào công viên chơi, tôi cảm thấy rất phấn khởi khi được bọn trẻ gọi tên và tung hô..

Mỗi khi quyết định ăn cắp thứ gì đó, tôi rất tập trung. Trước mỗi lần hành động, tôi lại hình dung những lối đi cũng như toàn bộ quầy kệ trong tiệm được bài trí ra sao. Tôi còn vẽ sơ đồ mục tiêu của mình và những phương án thoát thân khác nhau nữa. Nếu chẳng may bị tóm, phương án số một sẽ là một lời nói dối “không chuẩn bị trước” nào đó, phương án số hai là tôi sẽ bỏ chạy thật nhanh để thoát thân.

Một lần nọ, Johnny Jones nói nó thích mẫu mô hình máy bay B-17 và thách tôi lấy được cho nó. Tôi đồng ý. Đám trẻ đứng bên ngoài cửa tiệm quan sát tôi hành động. Tôi hít thở sâu ba lần trước khi đẩy cửa đi vào bên trong. Tôi biết Johnny đang đứng ở một nơi nào đó trong tiệm để trông chừng cho tôi. Ngoài ra, nó còn muốn xem tôi gan dạ đến mức nào. Tôi cũng không quan tâm nhiều đến

chuyện đó, bởi mọi sự tập trung tôi đã dành trọn cho mục tiêu mình cần phải thực hiện.

Để không bị để ý bởi cả một rừng nhân viên trông quầy hàng, tôi đi bên dãy đầu tiên rồi lòn ra phía cuối cửa tiệm. Sau đó, tôi rẽ phải và tiếp cận mục tiêu của mình. Bắt đầu từ lúc đó, tai tôi hoạt động như một cái ra-đa, phân biệt rõ đâu là tiếng của người mua hàng, đâu là tiếng của nhân viên cửa tiệm. Tôi đi chậm lại rồi rẽ phải một lần nữa, giả vờ cúi đầu xuống để xem có ai sau lưng mình không. Chẳng có ai cả. Tim tôi đập thành thịch khi thấy mẫu đồ chơi ngay trong tầm mắt, trên cùng ở kệ hàng của lối đi số 4. Tôi biết việc này rất khó khăn. Tôi linh cảm có điều gì đó không ổn. Tôi nghĩ đến việc bỏ cuộc. *Vớ vẩn*, nhưng rồi tôi tự mắng mình. Tôi cảm giác có ai đó đang bước đến ngay sau lưng mình. Nhưng tôi vẫn nhón chân đưa hai tay với lấy món đồ. cầm được món đồ trong tay, tôi thản nhiên đi ra phía cửa chính, ngang qua Johnny nãy giờ vẫn đứng cười toe toét.

Trống ngực tôi đánh liên hồi. Giờ mới là phần khó khăn nhất. Trước mắt tôi là cánh cửa đưa tôi đến chiến thắng. Tôi dè chừng, bước thật chậm để xem có ai gọi mình quay lại hay không. Cả người tôi căng ra, lạnh toát. Tôi đưa tay đẩy nhẹ cửa chỉ đủ để tôi lách người ra, phòng khi có ai phát hiện đuổi theo thì họ sẽ mất nhiều thời gian hơn. Tôi mỉm cười thỏa mãn vì nghĩ rằng mình thật tài khi đã tính toán được mọi tình huống.

Bên ngoài, đám con trai vỗ tay tán thưởng tôi không ngớt. Johnny cũng ào chạy ra, mắt mở to háo hức. Lúc đó chẳng hiểu sao tôi lại nghĩ đến cái giá có thể mình sẽ phải trả để đổi lấy những lời tung hô này.

Tôi ngẩng cao đầu, miệng cười tươi đắc thắng khi lách người qua khỏi cánh cửa kính. Phía bên kia đường, bọn trẻ nói cười, huýt sáo làm huyên náo cả một góc đường. Tôi ném món đồ chơi cho Johnny với vẻ ngạo mạn giữa những tràng cười nắc nẻ của bọn trẻ. Johnny cười gượng gạo, đôi mắt nó rơm rớm. Tôi cũng hòa cười cùng bọn trẻ.

- David, - Johnny la lên, - tao thích mày... ui cha... cái này được quá đấy chứ! - Nó rúc rích cười. - Tao muốn mày gặp cha tao. - Nói rồi nó nheo mắt nhìn tôi đắc ý. Tay chân tôi như tê liệt. Cả người bủn rủn. Tôi hoang mang chưa kịp hiểu nó nói gì thì một người đàn ông mặc bộ vest đồng phục màu đỏ của tiệm Walgreens, trên ngực đeo bảng tên khắc dòng chữ “Ông Jones - Quản lý Cửa hàng” bất ngờ xuất hiện ngay sau lưng tôi.

Ông Jones giật lại món đồ chơi rồi nắm lấy cổ áo tôi. Ông ta lôi tôi đi xềnh xệch về phía cửa hàng rồi mở cửa đẩy tôi vào bên trong. Tôi quay đầu nhìn lại cánh cửa kính đóng sầm phía sau lưng. Những thằng nhóc trước đó từng tung hô cổ vũ cho tôi giờ lại ra sức gào lên “Bị tóm rồi nhé!”.

- Chúng ta đã theo dõi cậu lâu rồi. Con trai của ta đã nói hết về cậu... David ạ.

Tôi nhắm mắt, đầu óc rối bời, tự nhủ không hiểu tại sao mà mình lại ngu ngốc đến thế. Tôi không thấy hối hận vì đã ăn cắp. Tôi biết rất rõ việc mình đang làm là sai và tôi cũng đã chấp nhận mọi hậu quả để làm theo ý mình. Tôi biết chẳng phải lúc nào mình cũng may mắn, và có thể một ngày nào đó mình sẽ bị tóm. Nhưng tôi không thể cam tâm khi bị một thằng nhóc cho vào tròng. Tôi cảm thấy phẫn uất vì tôi thừa biết chính Johnny cũng đang ăn cắp kẹo ở những cửa

tiệm gần Walgreens đây thôi. Đáng ra mình nên tìm hiểu kỹ hơn, tôi tự trách mình. Mình nên biết bọn chúng không thể thích mình dễ dàng như vậy chỉ vì mình có thể ăn cắp đồ cho bọn chúng.

Khoảng một giờ sau, tôi trở về nhà Lilian. Vừa mở cửa tôi đã thấy tiếng bà chạy từ dưới bếp lên, đứng ngay cầu thang chống nạnh chờ sẵn. Khuôn mặt bà đỏ bừng. Rõ là bà đang rất giận.

Tôi ngồi vào ghế, không dám ngẩng mặt lên nhìn Lilian. Bà bắt đầu trút giận bằng hàng loạt câu hỏi, những lời buộc tội cùng những lời bình phẩm cho những lỗi lầm trong quá khứ của tôi. Tôi chỉ dám liếc nhìn bà, gật đầu mỗi khi thấy cần phải trả lời. Tôi cố tỏ ra ngoan ngoãn để bà ấy tin rằng tôi thực sự cảm thấy có lỗi như thế nào. Tôi thốt ra những lời xin lỗi một cách dễ dàng. Nhưng đó không phải là những lời nói thật lòng. Nghe bà Catanze mắng xong, tôi lủi thủi trở về phòng, nằm dài trên giường, mắt dán lên trần nhà. Lilian báo rằng tôi sẽ bị giam lỏng ở nhà trong vòng một tuần. *Chuyện lớn rồi, tôi tự nhủ.*

Một lát sau, Rudy trở về. Ông đứng trước mặt tôi, nghiêm nghị:

- Ta không hiểu chuyện gì đang xảy ra với con. - Rudy gầm lên. - Nhưng để ta nói cho con nghe điều này. Chúng ta không chấp nhận một thằng ăn cắp! Ta đã cho qua nhiều chuyện, và ta biết Lilian đã khá dễ dãi với con. Ta có thể chấp nhận chuyện đó... Ta cũng biết con đã trải qua khoảng thời gian rất khó khăn... nhưng ta không thể chịu đựng điều này thêm được nữa - những lời nói ngu xuẩn của con, chuyện con đánh đấm, chửi bới, những cuộc điện thoại từ mẹ đẻ của con... cả việc con hay đóng mạnh cửa kính trong nhà nữa. Con có biết những cánh cửa đó đáng giá bao nhiêu không? Sao hả, con có biết không?

Tôi lắc đầu. Mắt vẫn nhìn xuống đất. Ông vẫn chưa nguôi cơn giận:

- Con không biết ư? Nó đáng giá gấp nhiều lần số tiền con có thể kiếm được đấy. Ta làm việc cật lực, và ta yêu thương những đứa trẻ như các con. Nhưng ta không muốn dính vào những chuyện tào lao kia. Con có nghe ta nói không? - Rudy thét lên giận dữ.

Tôi lại gật đầu, tin rằng Rudy thừa biết tôi đang bắt cần.

- Có phải con là đứa ăn cắp thuốc lá của ta không?

Tôi ngẩng đầu lên ngay:

- Không phải cháu đâu ạ!

- Con nghĩ ta tin lời con à? - Rudy hét lớn. - Nếu ta còn nghe con gây thêm chuyện gì nữa... ta sẽ gửi con đến Hill đấy.

Tôi giật mình nhìn lên.

- Hill ư?

- Ai chà! Giờ con mới chịu nghe ta nói đấy à? Cứ hỏi mọi người sẽ biết. - Rudy nhìn quanh. - Hỏi Larry nhỏ đi. Ta đã đưa nó đến Hill một hay hai lần rồi phải không Larry nhỉ?

Nghe nhắc đến tên, Larry nhỏ tặc lưỡi rồi nhìn Rudy với vẻ mặt nghiêm trọng.

- Đúng thế, thưa cha. - Anh ta cúi đầu, giọng sợ sệt.

- Ta không muốn làm như vậy, bởi con còn bé quá. Nhưng ta sẽ có cách xử lý con. Ta có thể bỏ qua nhiều chuyện, nhưng ta tuyệt đối không thể chấp nhận một kẻ dối trá và ăn cắp! - Rudy gằn giọng.

Tôi gật đầu.

- Con ngạo mạn đến nỗi không biết nói điều gì cho phải phép hay sao hả? - Rudy quát to.

- Vâng, thưa ông. - Tôi trả lời bằng giọng thách thức. - Cháu hiểu rồi.

- Rồi, con về phòng đi. Con bị giam lỏng.

Ngồi một mình trong phòng, tôi vẫn không hết hậm hực. Phải rồi, bị giam lỏng. Chuyện lớn mà. Tôi không bực mình vì chuyện Rudy và Lilian quát mắng tôi. Tôi cũng không điên tiết lắm vì trò chơi khăm của Johnny và bọn trẻ. Tôi giận vì mình đã mất cảnh giác như vậy. *David!* Tôi hét vào mặt mình. *Tại sao mà có thể ngu ngốc như vậy?* Tôi nhảy bật khỏi giường và bắt đầu đi tới đi lui, lòng bỗng thấy bất an với mọi thứ trong cuộc sống.

Thứ Bảy đó, tôi làm việc nhà qua loa, hút bụi nhà cửa một cách cầu thả và chỉ lau bàn ghế sơ sài. Khi tôi làm xong việc nhà, Rudy đưa Lilian đi mua sắm. Còn lại một mình trong căn nhà rộng lớn, tôi tha hồ nhảy nhót trên chiếc ghế bành Rudy hay ngồi và chuyển kênh ti-vi liên tục.

Xem xong chương trình yêu thích, tôi tuột xuống ghế rồi lững thững bước đến cửa sổ phòng khách, nhìn ra bên ngoài. Tôi vẫn cứ nghĩ rằng có thể ngày mai cha sẽ đến thăm tôi. Rồi tôi cười khẩy, thấy những suy nghĩ ấy quả thật quá ngốc nghếch. Bỗng có bóng một thằng nhóc chạy xe đạp lao vèo vèo ngoài đường làm tôi chú ý.

Chẳng hiểu lúc đó tôi đã nghĩ gì, nhưng ngay lập tức, tôi lao về phòng, trút hết tiền trong lọ vào tay, chộp lấy áo khoác rồi phi nhanh xuống cầu thang. Tôi tự đắc dắt chiếc xe đạp ra ngoài và cố tình sập cửa thật mạnh. Tôi quyết định bỏ đi.

Tôi cảm thấy cực kỳ hứng thú khi từng cơn, từng cơn gió rít cứ tấp vào mặt không ngừng. Tôi thích cảm giác tự do như thế này. Tôi chạy xe dọc theo đoạn đường đồi dốc dẫn vào thành phố Daly và rạp chiếu phim Serramonte 6. Tôi gửi xe rồi tìm cách lẻn vào trong và xem đi xem lại bộ phim James Bond những ba lần. Nhưng sau cùng, bảo vệ rạp chiếu đã phát hiện và tống cổ tôi ra ngoài. Quyết tâm ban đầu của tôi bắt đầu bị lung lay. Lúc ra ngoài lấy xe, người tôi run lên bần bật vì màn sương mù lạnh lẽo dày đặc xuyên qua quần áo, thấm cả vào da thịt của tôi. Bụng tôi bắt đầu sôi lên. Tôi cho tay vào túi quần lấy ra số tiền tiết kiệm rồi đếm. Hai đô-la ba mươi xu. Ngẫm nghĩ một lát, tôi lại bỏ tiền vào túi, quyết tâm dẹp cơn đói sang một bên để tập trung tìm chỗ trú qua đêm. Tôi cúi người và nhấn bàn đạp thật mạnh để làm nóng cơ thể.

Đạp xe ngang qua những căn nhà đóng cửa im ỉm tối om, tôi mới nhận ra lúc đó đã gần mười hai giờ khuya.

Trời càng khuya, sương mù giăng khắp. Cái lạnh như nuốt chửng lấy tôi. Bất giác tôi cảm thấy sao mình cô độc quá. Lang thang được một lúc, tôi cho xe chạy xuống con đường dẫn tới trường tiểu học cũ của mình. Tôi đi men theo sân trường, nghe từng cơn gió bạt vào mặt. Rồi tôi lững thững dắt xe đi bộ lên con dốc dài như vô tận của Đại lộ Eastgate. Đến đầu Đại lộ Crestline, tôi đứng sát vào một bụi cây, thận trọng quan sát con đường mờ sương phía trước.

Như có ai xui khiến, tôi thả xe chạy xuống con đường ấy. Cách nhà mẹ vài căn, tôi dừng lại. Ánh đèn vàng yếu ớt phát ra từ khung cửa sổ đã kéo kín rèm. Tôi tự hỏi có bao giờ mẹ nghĩ đến tôi như tôi nghĩ đến bà hay không. Tôi bắt đầu hình dung đến cảnh các anh em của tôi đã sống như thế nào bên cạnh mẹ. Một cơn gió thốc tới, là

qua tóc tôi. Tôi bẻ cổ áo lên để giữ ấm. Mẹ tắt đèn đi ngủ. Tôi lằm nhằm cầu nguyện gì đó rồi men theo con đường để quay trở lại khu vực gần rạp chiếu phim. Đêm hôm ấy, tôi cuộn tròn nằm co ro ở một góc rạp. Ngày hôm sau, tôi lên ở trong rạp chiếu phim từ sáng đến chiều, xem bộ phim *Enter the Dragonov* của Bruce Lee mà ngủ gà ngủ gật.

Tối hôm ấy, sau khi rạp chiếu phim đóng cửa, tôi đạp xe đến nhà hàng Denny trong thị trấn, nơi có những đĩa thức ăn nóng hổi bày trên bàn khiến tôi chảy nước miếng. Viên quản lý nhà hàng đã để mắt đến tôi ngay ngày đầu tiên tôi xuất hiện, nhẹ nhàng đến bên tôi bắt chuyện. Sau một lúc bị ông ấy hỏi dò, tôi đành cho ông số điện thoại của bà Catanze. Tôi nuốt vội chiếc bánh ham-bơ-gơ trước khi Rudy đến đón tôi bằng chiếc Chrysler màu xanh biển.

- David, - Rudy vừa lái xe vừa trầm ngâm, - ta không có ý gây khó dễ cho con. Tất cả những gì ta muốn nói với con giờ đây là đừng bao giờ hành động như thế này nữa. Cách sống này không phù hợp với chúng ta đâu. Con phải hiểu điều đó chứ.

Về đến nhà, tôi tắm qua loa rồi vào phòng ngủ ngay, trong khi cả Rudy và Lilian đang đau đầu suy nghĩ xem phải xử trí tôi như thế nào.

Ngày hôm sau, cô Gold đột ngột xuất hiện. Cô ấy không tỏ ra bất thiệp và ôm hôn tôi như mọi khi.

- David, chuyện gì đang xảy ra với cháu thế? - Cô ấy hỏi tôi bằng một giọng nghiêm khắc.

Tôi vịn vịn những ngón tay của mình và cúi gầm mặt không dám nhìn cô Gold.

- Sao cô chẳng bao giờ đến thăm cháu vậy?

- David? Cháu phải biết rằng lúc này đang có rất nhiều đứa trẻ khác, giống như cháu vậy, rất cần sự giúp đỡ của cô. Cháu hiểu điều đó mà, phải không?

- Vâng, thưa cô. - Tôi gật đầu, cảm thấy mình thật có lỗi vì đã giành mất thời gian mà đáng ra cô Gold có thể dành cho những đứa trẻ khác. Nhưng thật sự tôi muốn được gặp cô nhiều như khoảng thời gian trước khi tôi tham gia phiên tòa vậy.

- David, bà Catanze nói với cô rằng cháu đã rất khó khăn để thích nghi với nơi này. Đó có phải là lý do cháu không thích ở đây không? Điều gì đang xảy ra với cháu vậy? Đâu rồi cậu bé đáng yêu mà cô biết cách đây chỉ vài tuần, hả cháu?

Tôi nhìn xuống hai bàn tay, bối rối quá không biết phải trả lời cô ấy thế nào. Im lặng một lúc, cô ấy lại nói tiếp:

- Cháu đừng lo. Cô cũng biết về việc ông bác sĩ tâm thần. Đó không phải lỗi của cháu. Chúng ta sẽ tìm cho cháu một bác sĩ mới, có kinh nghiệm chữa trị cho trẻ em hơn...

- Cháu không còn là một đứa trẻ. Cháu mười hai tuổi rồi, cháu đã mệt mỏi với việc bị người khác chế nhạo! - Tôi nói rành mạch và dứt khoát. Tôi phải chứng tỏ rằng mình đã trưởng thành trước khi phần tính cách trẻ con trong tôi kịp trở lại.

- David, tại sao cháu lại lo lắng như thế?

- Cháu không biết, cô Gold ơi. Đôi lúc cháu chỉ...

Cô Gold ngồi lại gần tôi hơn. Cô ấy nâng cằm tôi lên, lau mũi cho tôi, còn tôi thì cứ sụt sịt không ngớt.

- Cháu ngủ không đủ giấc đúng không? Cô thấy cháu không khỏe lắm. Cháu không thích ở đây sao?

- Dạ không phải ạ, cháu thích nơi này lắm. Bà Catanze thực sự rất tốt với cháu. Chỉ là thỉnh thoảng... cháu thấy sợ. Cháu cố gắng nói với bà ấy điều đó, nhưng cháu không làm được. Có quá nhiều điều cháu không hiểu, và cháu muốn biết lý do tại sao.

- David, cô biết chuyện này rất khó khăn để cháu vượt qua, nhưng những gì cháu đang cảm thấy ngay bây giờ, tại thời điểm này, là hoàn toàn bình thường. Nếu cháu không thấy bối rối hay lo lắng thì cô mới thấy lo đấy. Cháu hoàn toàn ổn mà... *Nhưng* điều cô *rất* quan tâm ngay lúc này là hành vi cư xử của cháu. Cô biết cháu là một cậu bé đáng yêu, chứ không phải như những gì cháu đã thể hiện trong những ngày vừa qua. Cô nói có đúng không nào? Và ông Catanze rất không vui với cách cư xử của cháu, có đúng thế không?

- Thế cháu không sao chứ ạ?

Cô Gold mỉm cười.

- Đúng thế, gần như là thế. Chúng ta vẫn còn phải giải quyết một vài vấn đề nữa, nhưng nếu cháu thay đổi cách cư xử của mình, cháu sẽ ổn thôi. Còn bây giờ, cháu có muốn hỏi cô điều gì không?

- Vâng, thưa cô... Cô có nghe tin tức gì của cha cháu không?

Cô Gold nhướn mày:

- Ông ấy chưa đến thăm cháu à? Đáng lẽ ông ấy phải đến đây thăm cháu vài tuần trước rồi chứ. - Cô vừa nói vừa lật nhanh cuốn sổ tay.

Tôi lác đầu:

- Cháu đã mấy lần viết thư cho ông ấy, nhưng cháu nghĩ mình đã gửi nhầm địa chỉ. Cháu không nhận được lá thư hồi âm nào cả... và cháu cũng không có số điện thoại của ông ấy. Cô có biết cha cháu hiện đang như thế nào không?

Cô Gold nghẹn ngào:

- À... cô... cô có biết cha cháu hiện đã chuyển đến nhà mới... và ông ấy cũng đã chuyển công việc đến một đồn cứu hỏa khác rồi.

Nước mắt tôi chảy dài:

- Cháu có thể gọi cho ông ấy không? Cháu chỉ muốn được nghe giọng nói của ông ấy thôi mà.

- Cưng ơi, cô không có số điện thoại của ông ấy. Nhưng cô hứa sẽ cố gắng liên lạc bằng được với cha của cháu trong thời gian sớm nhất có thể. Ngay hôm nay cô sẽ cố gọi cho ông ấy. Đó có phải là lý do cháu đi ngang nhà mẹ ruột và cố gắng gọi cho bà ấy cách đây vài tuần không?

- Cháu không biết nữa. - Tôi trả lời. Tôi không dám nói với cô Gold việc tôi đã luẩn quẩn quanh nhà mẹ tôi thứ Bảy vừa rồi. - Tại sao cháu không được gọi cho bà ấy chứ?

- David, thế cháu đang mong đợi điều gì? Cháu đang tìm kiếm điều gì? - Cô Gold dịu dàng hỏi.

- Cháu không hiểu tại sao cháu lại không được phép nhìn thấy hay nói chuyện với bà ấy hay những người anh em của cháu. Cháu đã làm gì ư? Cháu chỉ muốn biết... tại sao mọi chuyện lại trở nên như vậy. Cháu không muốn trở thành giống như mẹ cháu bây giờ.

Ông bác sĩ tâm thần nói rằng cháu nên ghét mẹ cháu. Cô nói xem cháu phải làm gì đây.

- Nào, cô không tin rằng cháu sẽ ghét mẹ cháu, hay bất cứ ai khác vì chuyện đó. Cô phải nói chuyện này thế nào nhỉ...? - Cô Gold đặt một ngón tay lên miệng và nhìn lên trần nhà. -

David này, mẹ cháu là một con thú bị thương. Ta không có lời giải thích nào hợp lý cho việc tại sao bà ấy lại thay đổi số điện thoại hay tại sao bà ấy lại hành động như từ trước đến giờ. - Cô kéo tôi lại gần cô hơn. - David ạ, cháu là một đứa trẻ... À, cô xin lỗi, cháu là một chàng-trai-mười-hai-tuổi. Cô biết cháu rất bối rối và lo lắng về nhiều chuyện. Cô biết cháu đã phải cố gắng rất nhiều để có thể tồn tại, nhưng cháu không nên tiếp tục như thế nữa. Cháu có thể không bao giờ tìm được câu trả lời, và cô không muốn cháu bị quá khứ hành hạ mãi như vậy. Thậm chí cả cô cũng không thể hiểu tại sao những điều này lại xảy đến với những đứa trẻ, và cũng có thể không bao giờ có hiểu được điều đó. Nhưng cô biết được rằng cháu cần phải cẩn trọng trong từng việc làm của cháu ngay lúc này, ngay hôm nay, hơn là việc chạy đi tìm kiếm câu trả lời cho những gì đã xảy ra trong quá khứ. Cô sẽ hết sức giúp đỡ cháu, nhưng cháu phải thực sự nỗ lực hơn nữa để cân bằng bản thân mình.

Cô Gold ôm tôi thật lâu. Tôi nghe thấy tiếng sụt sịt và cảm nhận được người cô ấy đang run lên. Tôi ngước lên nhìn cô ấy - cô nhân viên xã hội đáng yêu của tôi.

- Sao cô lại khóc thế? - Tôi hỏi.

- Cưng ạ, cô chỉ không muốn mất cháu thôi. - Cô mỉm cười và ôm tôi chặt hơn.

Tôi cũng nhìn cô mỉm cười.

- Cháu không bỏ đi nữa đâu.

- Cưng à, cô muốn nhắc lại với cháu một lần nữa. Cháu cần phải tỏ ra thật, thật là ngoan. Cô không muốn mất cháu đâu.

- Cháu sẽ ngoan, cháu hứa. - Tôi đáp, cố trấn an thiên thần của mình.

Sau khi được cô Gold ghé thăm, tôi trở lại với con người vui vẻ trước kia. Tôi lại thấy lòng mình thanh thản. Tôi không còn nghĩ đến ông bác sĩ quái gở kia nữa. Tôi cố gắng hết sức để không cãi nhau với Larry nhỏ, và tôi cũng hào hứng hơn khi làm việc nhà. Thậm chí tôi cũng không còn cảm thấy bức mình khi bị giam lỏng. Tôi giữ cho phòng của mình sạch bong và nóng lòng chờ đợi một sự thay đổi nào đó. Lòng tôi cũng rạo rục niềm vui đón chờ năm học mới.

Ngày khai giảng, tôi thu mình nhìn chúng bạn xúng xính trong những bộ quần áo còn thơm phức mùi vải mới cùng những dụng cụ học tập đầy sắc màu. Giờ giải lao, tôi ra bãi cỏ đứng xem những cậu con trai khác chơi đá bóng. Lúc tôi vừa quay đi tính về lớp thì một trái bóng bay lướt qua mặt tôi. Đang xoa xoa gò má phải đau rát, tôi nghe có tiếng cười.

- Này anh bạn, - đứa lớn nhất trong bọn la to, - ném trái bóng lại cho bọn tớ nào.

Tôi cảm thấy hồi hộp khi cúi nhặt trái bóng lên. Trước giờ tôi chưa bao giờ ném bóng. Tôi biết mình không có khả năng ném bóng theo đường vòng. Tôi cố gắng bắt chước những đứa khác, hít thở thật sâu, và ném thật mạnh. Quả bóng chao đảo rồi rớt xuống cách tôi chừng vài mét.

- Chuyện gì thế, anh bạn? - Một đứa trong bọn vừa nhặt quả bóng lên vừa hỏi. - Cậu chưa bao giờ ném bóng à?

Tôi chưa kịp trả lời thì một thằng bạn cùng lớp của tôi xuất hiện.

- Đúng rồi... nó là đứa tớ đã kể với các cậu đấy. Thử nhìn áo quần, cả đôi giày nó đang mang mà xem. Cứ như là nó phải nhờ mẹ mặc đồ cho vậy. Đúng là một con búp bê biết đi.

Một cách vô thức, tôi nhìn lại quần áo và kiểm tra bộ dạng của mình. Trước khi đến trường, tôi hoàn toàn tự tin với chiếc sơ-mi màu xanh đang mặc trên người. Quần của tôi chỉ có một miếng vá ở đầu gối, còn đôi giày hiệu Keds của tôi có hơi cũ sần một chút, nhưng đối với tôi vậy vẫn còn mới lắm. Tôi quay sang đám bạn, quần áo của chúng mới hơn của tôi nhiều, và những đôi giày của chúng thì vô cùng bóng bẩy. Vài đứa còn mặc cả những chiếc áo len cổ cao rất dày và sang trọng nữa. Tôi nhìn lại mình lần nữa, cảm thấy thật xấu hổ.

Trong lớp, tôi trở thành một đứa yếu bóng vĩa mỗi khi bị thầy cô gọi tên. Nếu phải trả lời, tôi chỉ có thể lắp bắp mà không thể nói câu nào cho ra hồn. Và rồi sau đó, những thằng bạn trong đội bóng sẽ bắt chước điệu bộ của tôi, túm tụm lại nhìn tôi soi mói, xâm xì. Trong giờ tiếng Anh, tôi luôn viết những câu để kể về việc các anh em tôi đã bị chia cắt ra sao và phải đấu tranh thế nào để tìm thấy nhau. Tôi luôn vẽ những bức tranh tả cảnh tôi và những người anh em của mình bị chia cắt bởi những bức tường nước đen ngòm hoặc những vách đá lởm chởm đen kịt. Nhưng phía trên mỗi bức tranh đó, tôi luôn vẽ hình ông mặt trời cười tí tít, chiếu sáng rực rỡ trên đầu năm anh em chúng tôi.

Một lần sau khi tan trường, hai thằng nhóc trong đội bóng chặn đường và giở trò nhục mạ tôi. Tôi rất muốn đuổi chúng đi, nhưng tôi cũng biết rằng mình nên nhẫn nhịn. Tôi bỏ chạy, cảm thấy bị tổn thương ghê gớm. Một thời gian ngắn sau, tôi chạm mặt John, một thằng bạn cùng lớp khác. Cũng như tôi, John là một đứa khác thường. John có mái tóc đen dài lờm chờm, thường mặc những bộ đồ cũ nát mỏng tang. John có dáng đi rất dễ nhận ra, và điều đặc biệt là tôi không thấy ai chọc ghẹo John cả. Tôi đứng cạnh John, thấy trên tay cậu ta cầm một điếu thuốc.

- Này, - John lên tiếng, - cậu là thằng mới chuyển về trường này đấy à?

- Đúng thế, - tôi trả lời, lòng có chút hãnh diện và an tâm khi đang đi cùng cậu ta.

- Đừng thèm để ý đến mấy thằng đó. - John nheo nheo mắt, tay trở về phía sau. - Tớ biết cảm giác bị châm chọc là thế nào. Cha tớ thường đánh đập mẹ con tớ. Ông ta không còn sống cùng mẹ con tớ nữa.

Tôi lập tức chú ý đến lối cư xử thô kệch của John. John vừa đi vừa kể tôi nghe cha mẹ cậu ấy đã ly hôn, và hiện tại mẹ cậu phải làm việc đầu tắt mặt tối để nuôi mấy anh em cậu. Tôi không biết phải nói gì. Đi đến cuối đường, chúng tôi chào nhau ra về. Trên đường trở về nhà Lilian, một cảm giác lạnh lẽo đột nhiên len lỏi vào lòng tôi, nhắc tôi nhớ đến khoảng thời gian trước kia tôi từng sợ hãi và khủng hoảng như thế nào mỗi lần tan học về nhà.

Ngày hôm sau, vào giờ giải lao, tôi lại gặp John trong sân trường. Trông cậu rất buồn bởi tiết học trước đó cậu bị thầy mắng trước lớp

vì không làm bài tập về nhà. John mạnh miệng tuyên bố với tôi và hai đứa bạn khác rằng cậu ấy sẽ trả đũa ông thầy. Cậu ấy tỏ ra rất nghiêm túc và cẩn trọng, khiến tôi phải đứng thật sát vào để nghe cậu phổ biến “kế hoạch”.

- Này anh bạn, cậu sẽ không tố cáo tớ đấy chứ?

- Không đời nào! - Tôi trấn an cậu ấy.

- Được rồi. Cậu thấy rồi đấy, cậu phải là một thành viên trong nhóm của tớ để yểm trợ tớ. Sau giờ học, cậu hãy gặp bọn tớ ở bãi đậu xe. Rồi tớ sẽ cho cậu biết kế hoạch tiếp theo.

Tôi chấp nhận “nhiệm vụ” John giao cho mình, lòng biết rõ mình sắp mắc vào rắc rối. Trong lớp, John luôn cư xử cộc cằn; ngay cả khi bọn nhà giàu trong đội bóng không bèn mảng gần cậu. Cả ngày hôm ấy, tôi ngồi trong lớp suy nghĩ miên man về việc làm thế nào để bỏ cuộc. Tôi tự nhủ khi chuông reo hết giờ học vào cuối buổi, tôi sẽ nán lại để ra về sau cùng. Ngày hôm sau, tôi sẽ nói với John rằng tôi có đến bãi đậu xe nhưng không thấy cậu ấy đâu.

Chiều hôm ấy, khi chuông hết giờ reo vang, tôi lúi húi dưới học bàn và nhìn ngó ngang dọc như thể đang tìm kiếm vật gì đó rất quan trọng. Tiếng bước chân của bọn bạn lạo xạo, thưa dần rồi dứt hẳn. Khi cảm thấy an toàn, tôi mới rời mắt khỏi học bàn... Vừa lóc ngóc ngẩng lên, tôi đã thấy John đứng trước mặt. Tôi kín đáo thở dài, đành chấp nhận một thực tế mình phải đi với cậu ta. John bẻ cổ chiếc áo khoác màu đen của mình lên rồi ra hiệu cho tôi đi về phía bãi đậu xe. Tại đó, hai người bạn khác của John đang đi tới đi lui với vẻ bồn chồn, mặc dù tôi biết chúng đang cố tỏ ra thật bình tĩnh.

- Kế hoạch là thế này. - John háng giọng. - Anh bạn này đủ tiêu chuẩn và tớ đã quyết định sẽ để cậu ta gia nhập vào nhóm của chúng ta. Cậu ấy sẽ có nhiệm vụ là xì các lớp xe chiếc xe mới của thầy Smith. Tớ nói rằng *các lớp xe*, có nghĩa là hai cái hoặc nhiều hơn. - Cậu ta đồng dặc, nhìn thẳng vào mắt tôi ra chùng đang dò xét. - Như thế thì thầy Smith có muốn sử dụng các vỏ xe sơ cua cũng chẳng ích gì. Tớ thông minh quá hả? - John cười vang ngạo nghễ.

Tôi quay đi tránh ánh mắt của cậu ta. Tôi biết việc mình ăn cắp kẹo và đồ chơi ở cửa hàng là hoàn toàn sai. Nhưng dù sao thì từ trước đến giờ tôi cũng chưa bao giờ phá hoại tài sản của bất cứ ai. Đến giờ tôi cũng không có ý định làm điều điên rồ đó. Tôi cảm nhận mọi ánh mắt của ba người họ đang đổ dồn về phía mình. Tôi mở lời khó khăn:

- Không được đâu, John... Tớ thực sự nghĩ rằng chúng ta không nên...

Mặt John đỏ gay, cậu ta thoi vào cánh tay tôi đau điếng.

- Này anh bạn, cậu nói cậu muốn trở thành bạn của tớ và gia nhập nhóm của tớ mà, không phải sao?

Bọn chúng bắt đầu tiến sát về phía tôi. Hai thằng bạn kia vừa sẵn sỏ vừa gật đầu đồng ý với John.

- Thôi được rồi. Tớ sẽ làm. *Nhưng*, sau đó, tớ sẽ được gia nhập nhóm, và tớ không phải làm những điều như thế này nữa, *được không?* - Tôi nói bằng một giọng đứt quãng vì sợ hãi.

John vỗ vai tôi.

- Đấy, tớ nói với các cậu rồi! Anh bạn này được mà!

Tôi nheo mắt và cau mặt lại, thấy trong lòng thật nhạt nhẽo. “*Làm đi!*” tôi tự trấn an mình bằng giọng điệu đầy chí khí của một bậc nam nhi.

John dẫn tôi đến chỗ một chiếc xe hơi mới toanh màu vàng nhạt. Cậu ta gạt đầu ra hiệu cho tôi hành động rồi nhanh chân lĩnh đi nơi khác. Hai thằng nhóc kia rúc rích cười rồi cùng đi theo John.

Tôi thở hắt và quy xuống, vẫn chưa thể tin được chuyện mình sắp làm. Tôi hồi hộp vô cùng. Trống ngực đập thành thịch. Tôi chỉ muốn đứng dậy và bỏ chạy, nhưng tôi phải cố rữ bỏ suy nghĩ đó. *Cố lên nào!* Tôi tự trấn an. *Làm đi! Làm đi nào!*

Tôi dè dặt đưa mắt quan sát cả bãi đậu xe trước khi cố sức tháo cái nút cao su vặn chặt quanh van xe. Các ngón tay của tôi bắt đầu run lên. Mỗi tiếng đóng cửa xe của các xe khác đều khiến tôi run lên và có cảm giác như mọi ánh mắt đều đổ dồn về phía mình.

Cuối cùng, cái vòi nhựa màu đen cũng chịu bung ra, nằm lẩn trên mặt đất. Tôi nhanh chóng thò tay lấy cây bút chì trong chiếc cặp đeo phía sau. Lúc quay lại đằng sau, tôi bắt gặp ánh mắt của John. Mặt cậu ta cau lại. John nhưn mày thể hiện thái độ không hài lòng trước những gì tôi đang làm. Rồi John giục giã:

- Nhanh lên, làm đi!

Tôi hít một hơi thật sâu lấy tinh thần rồi ấn mạnh đầu nhọn bút chì vào van xe. Người tôi căng ra như muốn nổ tung khi có tiếng rít lên thoát ra từ một lỗ hở rất nhỏ. Tim tôi đập loạn xạ vì tôi biết rằng mọi người xung quanh có thể nghe được âm thanh đó. Tôi chần chừ một lúc khi ngược lên tìm kiếm John. Cậu ta tiếp tục gạt đầu để củng cố

ting thần cho tôi. Một bầu không khí sợ hãi và nặng nề bao trùm lấy tôi. *Không! Tự* trong lòng tôi gào thét. *Việc làm này hoàn toàn sai lầm!* Tôi bẻ gãy đầu nhọn bút chì, đứng lên và đi ngang qua John, không hề nhìn cậu ta. Trên đường về, cả ba mắng chửi tôi thậm tệ, cho đến khi bọn chúng rẽ sang hướng nhà John tôi mới được yên thân.

Ngày hôm sau, John lại tiếp tục giở trò. Trên sân trường, không nói không rằng, cậu ta xô tôi ngã xuống đất. Khi tôi lồm cồm đứng dậy, một vòng tròn người đã bao vây lấy tôi.

- Đánh trả đi! Đánh trả đi! - Bọn chúng hô hào.

Tôi cúi xuống, cố gắng thoát khỏi đám đông. Một tràng những lời lăng mạ, sỉ nhục trút xuống đầu tôi.

Dường như cả trường đều biết rằng tôi đã phản bội lại John và băng nhóm cậu ta. Tôi cảm thấy trơ trọi đến vô cùng, cảm giác ấy còn tệ hơn khi tôi còn học ở trường Thomas Edison nữa.

Buổi sáng tiếp theo, tôi nài nỉ Lilian cho tôi được nghỉ học, lý do là tôi cảm thấy trong người không được khỏe. Tôi chưa từng nói với bà ấy về John và những chuyện riêng của mình ở trường. Nếu tôi nói ra, tôi biết Rudy và cô Gold sẽ rất giận dữ.

Vài tuần sau, không thể để tình trạng ấy kéo dài, tôi đã xin lỗi John và cả nhóm. Để thể hiện thiện chí của mình, tôi tặng cho John một hộp thuốc lá Marlboro tôi đã ăn cắp được một ngày trước đó.

- Thôi được, anh bạn, - John cười. - Cả nhóm và tớ sẽ tha thứ cho sự yếu đuối của cậu, nhưng cậu vẫn phải gia nhập vào nhóm của bọn tớ và làm theo những gì tớ bảo.

Tôi miễn cưỡng gật đầu. Tôi đã nghe đầy tai những chuyện về John, rằng cậu ta đã đánh đập, đấm đá hai tên trong nhóm cho đến khi chúng lăn kên ra đất chỉ vì chúng không làm theo lời cậu ta. Tôi hình dung cảnh mình thê thảm với một khuôn mặt đầy máu, cặp kiếng bị vỡ và hàm răng bị mất đi vài cái. Nhìn ánh mắt cậu ta, tôi chột rùng mình.

- Được rồi, tớ có thể cáng đáng việc đó. - Tôi nói rành mạch.

- Chưa hết đâu. - John vừa nói vừa lấy ra một điều thuốc gõ gõ vào lòng bàn tay. - Tớ có một việc đặc biệt dành cho cậu đây. Nghe cho kỹ nhé. Tớ đã chán ngấy cái lão Smith ấy rồi. Lão nghĩ rằng lão nghiêm khắc vì lão là thầy giáo. Lão viết cho mẹ tớ một lá thư, và vì lão ấy mà mẹ tớ đang kiểm soát tớ từng chút một đây này. Vì thế... tớ bảo này... hãy đốt sạch lớp học của lão đi!

Tôi há hốc miệng:

- Này, cậu, cậu nói nghiêm túc đấy chứ?

- Này, tớ không nói rằng cậu sẽ làm điều đó. Tớ chỉ nói rằng tớ cần cậu làm người trông chừng cho tớ thôi. Chỉ thế thôi. Tớ không thể trông cậy vào hai thằng thỏ đế kia. Chúng nhát lấm. Nhưng cậu... cậu lại có sự can đảm. - Đột nhiên, John đổi giọng. - Và nếu cậu mà tố cáo tớ, thì tớ sẽ giẫm nát người cậu ra đấy. - Cậu ta đổi giọng chỉ trong chớp mắt. - Này anh bạn, đừng toát mồ hôi như thế chứ. Tớ không có ý sẽ thực hiện điều đó ngay trong ngày hôm nay đâu. Chỉ cần cậu ở tư thế sẵn sàng chờ khi tớ cần đến là được. Cậu hiểu chứ?

- Được thôi. - Tôi gật đầu. - Tớ sẽ giúp cậu. Tớ nói nghiêm túc.

Nói rồi tôi bước đi, lòng vẫn nghĩ rằng John chỉ quá khích một chút thôi. Chưa từng có ai dám đốt trường học, tôi tự trấn an mình. Nhưng điều gì sẽ xảy ra nếu cậu ta làm thật? Mình phải làm gì đây? Tôi không thể nói với bà Catanze, càng không thể nói gì với các thầy cô giáo. Nhưng cho dù thế nào, tôi cũng không thể phản bội John. Không phải tôi muốn chứng tỏ mình là người tử tế, mà đơn giản chỉ vì nỗi sợ bị hành hung và viễn cảnh bị làm nhục sau đó mà thôi.

Những ngày tiếp theo, tôi rất sợ phải chạm mặt John, vì cậu ta không ngừng lặp đi lặp lại lời thề của mình rằng một ngày nào đó, cậu ta sẽ sớm dạy cho thầy Smith một bài học. Nhiều tuần lễ trôi qua, tôi bắt đầu nghĩ rằng cậu ta chỉ muốn chứng tỏ mình để thu hút sự chú ý của người khác. Nhiều lúc giữa đám đông, tôi cũng cao hứng tuyên bố rằng John và tôi đã lập một kế hoạch để chứng tỏ cho mọi người trong trường thấy chúng tôi mạnh cỡ nào. Tôi càng khoác lác thì đám đông tụ tập càng đông. Tôi ngạc nhiên và khoái chí vì những đứa trước đây vẫn thường nhạo báng tôi nay lại im thin thít lắng nghe từng lời tôi nói. Sau vài ngày, bỗng những câu chuyện do tôi kể không còn bóng dáng của John nữa. Và đó là lúc tôi nhận ra chính tôi đang tuyên bố với mọi người rằng tôi sẽ là người thực hiện kế hoạch.

Nhiều tuần lễ nữa lại trôi qua, tôi cũng quên đi cái kế hoạch ấy. Cho đến một ngày nọ, sau khi tan trường, John xuất hiện với vẻ mặt lạnh lùng bí hiểm, ra lệnh cho tôi ở lại trường thêm một giờ nữa. Tôi cảm thấy cổ họng mình như bị mắc nghẹn.

- Được thôi, tớ sẽ ở lại. - Tôi đáp lời, trước khi có thể nghĩ ra một câu chối từ nào đấy. Tôi trở lại sân trường, lòng cầu mong sao cậu ta hãy nghĩ lại và bỏ cuộc.

Mùi giấy cháy khét lẹt tỏa ra ngập hành lang. Tôi nhắm hướng các phòng học, là nơi có khói bốc lên mà chạy đến. Ở phía cuối dãy phòng, tôi thấy John đang cúi đầu vào một cái lỗ nhỏ. Khói đen bốc lên từ một lỗ thông hơi đã bị phá vỡ. Tôi sửng ngờ. Tôi không thể ngờ cậu ta dám làm điều đó.

- John! - Tôi hét lên.

John ngẩng đầu lên:

- Lạy Chúa. Cậu biến đi đâu vậy? Nhanh lên... giúp tớ với!

Tôi đứng phía sau cậu ta, vẫn không dám tin vào cảnh tượng trước mắt.

- Nhanh lên nào, giúp tớ với! Giúp tớ dập tắt ngọn lửa đi! - Cậu ta la lên.

Tôi sửng ngờ, không thể động đậy tay chân gì được. Đến khi khói xộc cả vào mũi làm tôi ngạt thở thì tôi mới kịp bừng tỉnh. John lộ rõ vẻ kinh hoàng. Vài giây sau, cậu ta loạng choạng ngã về phía sau.

- Không được rồi! Không thể khống chế được ngọn lửa rồi! Tớ rời khỏi chỗ này đây! Nhanh lên, đi thôi!

Trong khi tôi ú ớ chưa kịp nói gì, cậu ta đã chạy biến về phía cuối hành lang.

Tôi cúi xuống bên lỗ thông hơi, chưa kịp nhìn kỹ thì đã phải nhanh chóng quay đi, ho sặc sụa vì làn khói đen ngòm đang bốc lên ngùn ngụt. Một ngọn lửa màu cam đỏ bắt đầu lớn dần. Trong tích tắc, tôi chộp lấy cái bình đựng nhiên liệu lỏng John đã để lại và lôi nó ra khỏi lỗ thông hơi. Trong lúc kéo cái bình, tôi ép chặt nó đến nỗi

chất lỏng bị chảy ra ngoài và bốc cháy, ngọn lửa bắt từ cái bình lan nhanh về phía bàn tay đã bị vấy đầy chất lỏng của tôi. Ngay lúc đó, tôi nghĩ ngay rằng cái bình sẽ nổ tung, và đương nhiên là bàn tay của tôi cũng sẽ không được toàn vẹn.

Thế là tôi ném mạnh cái bình ra sau lưng và kêu cứu. Tim tôi đập mạnh, mọi thứ như ngừng trôi, mãi cho đến lúc tôi nghe có tiếng bước chân lớn dần đi về phía mình. Một cô gái nhỏ nhón dừng lại cách tôi một khoảng rồi cứ thế trở mắt nhìn.

- Kêu cứu đi! - Tôi hét lên. - Nhấn còi báo cháy! Nhấn còi báo cháy đi!

Cô gái đưa hai tay che miệng lại, về mặt thẳng thốt.

- Nhanh lên! - Tôi hét to. - Làm ngay đi!

Cô gái chớp mắt.

- Rồi... tôi đi ngay đây. - Cô lấp bắp rồi bỏ chạy. Ít giây sau, tôi nghe thấy tiếng còi báo cháy reo inh ỏi. Trong lúc đó, tôi dùng cả hai tay vốc từng vốc sỏi ném vào đám cháy.

Sỏi chát thành một đống cao, chập chờn ẩn hiện trong đám lửa, vậy mà những cuộn khói xám xịt vẫn cứ bốc lên ngùn ngụt. Tôi đưa hai bàn tay đen xì lên lau mồ hôi vả ra như tẩm trên mặt và trán. Bỗng có tiếng la gáp gáp:

- Ở đằng này! Đám cháy ở đằng này!

Một cảm giác sợ hãi chạy dọc sống lưng tôi. Tôi chạy như bay về phía cuối hành lang, một đoàn xe cứu hỏa với những tiếng còi báo động gào thét như muốn xé toạc màng nhĩ của tôi. Tôi liền đưa tay

vẩy mạnh để ra hiệu. Một người lính cứu hỏa đứng đằng xa cũng đưa tay vẩy chào lại tôi.

Sáng hôm sau, tôi gặp John ở góc đường gần nhà cậu ấy. Cả hai đều thống nhất sẽ không hé răng gì về đám cháy ngày hôm trước. Và cậu ta không quên lặp lại chắc nịch lời đe dọa với tôi:

- Cậu không được hé răng chuyện này với ai đấy. Giờ thì cậu đã trở thành thành viên của nhóm. Cậu là phó nhóm. - Cậu ta cười ngoác miệng.

Sau khi được phong làm phó nhóm, tôi sướng tê người, cảm giác rõ tâm hồn lâng lâng bay bổng. Mãi đến khi tôi bước vào cửa lớp, cảm xúc trong tôi như bị chặn lại. Mọi ánh mắt đều đổ dồn về phía tôi. Thầy Smith - thầy chủ nhiệm của tôi đứng phát dậy và rời khỏi bàn, ông nắm chặt lấy tay tôi rồi kéo tôi đến phòng hiệu trưởng.

- Sao em có thể làm như vậy được nhỉ? - Thầy vặn hỏi. - Tôi chưa bao giờ nghĩ em lại có thể gây ra một chuyện như vậy.

Tôi rụt rè bước vào phòng hiệu trưởng và ngồi xuống cái ghế trước bàn làm việc của ông. Ông nhìn tôi, vẻ mặt nghiêm nghị lạnh băng. Ông cho hay ông đã gọi điện báo cảnh sát, trưởng đồn cứu hỏa và cả cha mẹ nuôi của tôi. Tôi giật bắn mình khi nghe ông nói đã báo cho cha mẹ nuôi của tôi. Tôi rùng mình hình dung khuôn mặt của Rudy.

- Em bị nghi là thủ phạm đã gây nên đám cháy... - Thầy hiệu trưởng tuyên bố.

- Không! - Tôi thốt lên. - Em không làm điều đó! Thật đấy, thưa thầy.

- Không làm à? - Thầy hiệu trưởng mỉm cười. - Tốt thôi. Tôi tin em. Đưa tay đây tôi xem nào.

Tôi chìa hai bàn tay ra, thật sự không hiểu thầy hiệu trưởng muốn gì. Ông chồm lên nắm lấy tay tôi. Rồi ông ấy xoa xoa chòm tóc lờm chờm vì bị cháy xém của tôi.

- Tôi nghĩ chúng ta đã có đủ chứng cứ rồi. - Ông vừa khẳng định chắc nịch vừa hất tay tôi trở lại.

- Nhưng em không làm điều đó mà! - Tôi bắt đầu khóc rầm rức.

- Nhìn lại em đi. Tôi ngửi được mùi khói trên người em nữa kìa. Tôi còn được các thầy cô báo cáo rằng chính em là đứa đã hô hào chuyện này nữa kìa mà? Chúa ơi, cha em là lính cứu hỏa cơ đấy. Em không cần phải nói gì nữa. Cảnh sát sẽ tới đây ngay thôi, và em có thể kể mọi chuyện với họ. Phiền em sang phòng khác ngồi chờ, *tôi* phải gọi vài cuộc điện thoại rồi. - Thầy hiệu trưởng vừa nói vừa phát tay.

Tôi lủi thủi bước ra phòng ngoài rồi khép cánh cửa lại. Phía góc phòng là cô giám thị đứng tuổi đang nhìn tôi chăm chăm. Tôi cảm nhận được sự oán giận trong mắt cô. Tôi khẽ gật đầu chào cô ấy và ngồi xuống. Cô ấy nhìn tôi đầy khinh miệt rồi gắt gỏng bỏ đi.

- Đồ con nuôi! Chúng tôi không cần *loại như cậu!*

Tôi bấu chặt tay vào thành ghế rồi đứng bật dậy.

- Em biết cô đang nghĩ gì về em! Tất cả mọi người cũng vậy! Nhưng xin hãy biết cho điều này. *Em* không làm điều đó! - Tôi hét lên, sập mạnh cánh cửa sau lưng. Tôi lao ra khỏi trường học và cứ thế cắm đầu chạy mãi cho đến khi đến được chân đồi gần nhà John.

Tôi nhảy qua hàng rào, nấp vào pháo đài chơi đánh trận của John, ngồi bệt xuống bãi cỏ chờ cậu ta về.

- Anh bạn, tuyệt quá! Cậu thoát rồi! - John thở hổn hển khi vừa về đến nhà và phát hiện ra tôi.

- Cái gì cơ? - Tôi ngỡ ngác.

- Bọn nhóc trong trường nghĩ rằng cảnh sát đến để tổng giam cậu nhưng cậu đã hạ họ đo ván rồi chạy thoát. Điều này còn trên cả tuyệt vời nữa ấy chứ! - Cậu ta vừa nói vừa múa may tay chân. - Mọi người đều nghĩ cậu tuyệt lắm đấy nhé!

- Đợi đã nào! Thôi đi! Chờ đã! - Tôi hét lên, cắt ngang lời cậu ta. - Thầy hiệu trưởng nghĩ rằng tớ đã làm việc đó. Ông ấy cho rằng tớ đã gây nên đám cháy và ai cũng khẳng định như vậy. Cậu phải giúp tớ. Cậu phải nói cho họ biết sự thật!

- Này, không đời nào. - John xua tay. - Cậu đi mà tự lo lấy:

Tôi lắc đầu nguầy nguậy. Nước mắt tôi bắt đầu tuôn trào, nhưng tôi cố kìm nó lại.

- Cậu này, tớ nói nghiêm túc đấy. Cậu phải giúp tớ. Chứ tớ biết làm gì bây giờ đây?

- Thôi được rồi. Đừng rối lên như thế. Giờ thì cậu không thể về nhà... Biết nói với cậu thế nào nhỉ. Tớ sẽ giấu cậu ở đây cho đến khi chúng ta tìm được cách giải quyết.

- Đành vậy. - Tôi đáp, cổ thả lỏng lồng ngực đang ứ nghẹn của mình. - Nhưng cậu phải nói với họ sự thật đấy nhé.

Miệng John run run. Cậu ta bắt đầu làm bầm điều gì đó. Không giữ được bình tĩnh, tôi túm lấy cổ áo cậu ta.

- Câm miệng lại và nghe đây. Cậu đã làm điều đó! Tớ không làm! Tớ đã cứu cậu! Tớ đã dập tắt đám cháy! Cậu phải nói cho họ biết sự thật! Đây là ý của tớ! - Tôi hét lên.

Vẻ hống hách ngang tàng của John không còn nữa.

- Rồi... được rồi. Ngày mai nhé, được chứ? Bình tĩnh đi nào.

Đêm hôm đó, tôi run rẩy nằm trên chiếc giường gỗ đóng tạm trong túp lều nhỏ sau vườn nhà John. Trước đó, tôi từng nhắc máy gọi cho Lilian, nhưng rồi lại dập máy xuống khi nghe thấy giọng nói lạnh như băng của Rudy ở đầu dây bên kia.

- David! - Ông ấy nói sau một lúc lâu im lặng. - Ta biết là cháu! Nếu cháu biết điều gì tốt cho mình, cháu sẽ...

Ngày hôm sau, tôi nghỉ học ở nhà đợi John trở về. Thời gian nặng nề trôi. Cuối cùng cậu ta cũng về. Ngay khi cậu ta vừa mở cửa, tôi chạy vội vào trong cho ấm người.

- Ổn cả chứ? - Tôi vừa hỏi vừa xoa xoa tay. - Mọi thứ ổn hết chứ? Cậu đã nói với họ, đúng không? Cậu đã nói với họ sự thật chứ? - Tôi hỏi dồn, lòng cứ mong mọi việc đã chấm dứt và tôi có thể quay trở về nhà Catanze.

John buông thõng vai và nhìn xuống sàn nhà. Tôi linh tính có điều không ổn.

- Đây, cậu hứa với tớ rồi mà! - Tôi nói như van lơn.

- À... thầy hiệu trưởng kéo tớ ra khỏi lớp... - Cậu ta nói bằng giọng nhỏ nhẹ, mắt vẫn dán xuống sàn nhà. Dừng một lúc, cậu ta ngược lên nhìn tôi mỉm cười. - Tớ đã nói với ông ấy rằng... cậu đã làm việc đó. Rằng đó là ý của cậu.

Tay tôi bắt đầu run lên.

- Cậu nói gì cơ? Cậu đã nói *thế nào cơ*?

John toe toét cười:

- *Tớ đã làm gì à? Tớ chẳng làm gì cả. Cậu phải đi thôi. Cậu không thể ở đây được.* - John nói bằng một giọng ráo hoảnh.

Tôi như chết lặng đi.

- *Tớ đi đâu bây giờ? Tớ làm gì bây giờ?*

- *Cậu phải nghĩ đến những điều đó trước khi cậu đốt cháy lớp học mới phải chứ.*

Tôi hoảng loạn thật sự.

- *Tớ đã nghĩ cậu là bạn tớ cơ mà.* - Tôi cố van nài khi John quay bước đi.

Một lát sau, tôi lặng lẽ khép cánh cửa nhà John lại, rồi đi về phía trung tâm mua sắm xem có ăn cắp được tí thức ăn nào không. Cứ mỗi khi nghe có tiếng xe đằng xa, tôi lại nhảy vào bụi rậm để nấp. *Điều này thật ngu ngốc*, tôi hét lên giận dữ. *Mình không thể sống như thế này được.* Chần chừ một chút, tôi quyết định quay về nhà Rudy và Lilian. Tôi hít một hơi thật sâu, mở cửa rồi rón rén đi lên cầu thang. Trên lầu có tiếng ti-vi. Tôi mệt mỏi lê chân vào phòng khác. Larry nhỏ “chào đón” tôi nồng nhiệt bằng một nụ cười ngoác tận mang tai.

- Nó... đây này!

Lilian giật mình đánh rơi chiếc khăn bà ấy đang đan.

- Chúa ơi, David, cháu đã ở đâu? Cháu có sao không?

Tôi chưa kịp nói tiếng nào thì sàn nhà dưới chân tôi rung lên. Rudy lao vào như một cơn cuồng phong.

- Nó đâu rồi? - Ông ấy gầm lên.

Tôi vắn vẹo rồi lấy hơi khó khăn trước khi nói một tràng những gì đã chuẩn bị sẵn, rằng mọi việc chỉ là một sự hiểu lầm nhỏ. Rằng tôi, thực sự, là người đã dập tắt đám cháy, chứ không phải là người đã gây ra nó. Tôi biết Rudy sẽ quát tháo trong vài phút rồi sẽ giam lỏng tôi trong một tuần lễ vì tội đã không về nhà, nhưng tôi cũng biết một khi họ biết được sự thật, mọi thứ sẽ trở lại bình thường thôi. Thế nên trong khi ông nổi giận đùng đùng, tôi vẫn nhìn ông mỉm cười.

- Hai người sẽ không tin điều này đâu, nhưng...

- Quỷ tha ma bắt. Mà nói đúng đấy, tao không tin đâu! - Rudy gầm lên. - Tao không tin bất cứ điều gì mà nói nữa. Suốt hai ngày qua, tao đã nghe không biết bao nhiêu là cú điện thoại từ trường học, cảnh sát, ban quản chế trẻ vị thành niên, cha mà và cả bà mẹ của mà nữa. Kể từ khi mà bước chân vào cái nhà này... - Rudy chỉ tay về phía Lilian rồi quay ngoắt sang tôi. - Tao đã nói mà hãy tránh xa những rắc rối, vậy mà giờ mà lại biến đi và làm cái trò thế đấy! Mà đang nghĩ cái quái gì trong đầu vậy? Tao không thể tin được! Ăn cắp thức ăn chưa đủ với mà sao? Không, mà muốn chứng tỏ mình cơ mà, có phải vậy không? Mà nói rằng mà thấy lạc lõng à, rằng mà không thích nghi tốt à, tao biết mà là ai mà. Mà là thằng đốt nhà! Mà là đứa như vậy đấy! Thế mà có phải là đứa gây ra các đám cháy cỏ quanh đây không nhỉ...?

- Chúa ơi, Rudy, bình tĩnh nào. - Lilian chen vào. - Thằng bé đến đây sau những vụ cháy đó cơ mà.

- Thôi, anh đã chứng kiến đủ rồi. Anh đã nghe đủ rồi. Chấm hết -
thằng bé phải rời khỏi đây! - Rudy hét lên.

Một bầu không khí im lặng bao trùm tất cả. Rudy thở hắt ra còn Lilian vẫn không rời ông ấy. Chỉ vài phút trước đó, tôi còn nghĩ rằng mình có thể thanh minh được chuyện này. Nhưng tôi cũng nhận ra rằng chính những việc làm trong quá khứ của tôi đã khiến Rudy nhìn tôi như vậy. Với ông ấy, tôi là một đứa đầy tội lỗi, và tôi hiểu rằng tôi chẳng thể nói gì để làm ông ấy thay đổi suy nghĩ về tôi. Tôi ngược nhìn Rudy, nước mắt lưng tròng. Tôi thật sự rất muốn ông ấy tin tôi lần nữa.

- Những giọt nước mắt cá sấu đó chỉ có thể đánh lừa Lilian thôi, chẳng có tác dụng gì với tao đâu. - Ông ấy gầm lên.

Tôi lấy giọng, thồn thức:

- Cha cháu có gọi đến sao?

Lilian gạt đầu rồi giật mạnh tay áo Rudy:

- Bây giờ chúng ta để thằng bé đi ngủ được chưa?

Rudy chuyển sự tức giận sang Lilian:

- Tỉnh lại đi Lil. Vì Chúa, chuyện nó ăn cắp không còn nghĩa lý gì nữa... giờ nó là thằng đót trường học...

- Không! - Lilian cắt ngang lời ông ấy. -Thầy hiệu trưởng cho rằng còn một đứa nữa liên quan đến vụ cháy mà.

Rudy lộ rõ vẻ mệt mỏi. Đôi mắt ông thâm quầng.

- Thôi nào, Lil, chúng ta có thể làm gì nữa đây?

Lilian khóc òa:

- Rudy. Em biết. *Em biết* thằng bé không phải là một đứa hư hỏng. Thằng bé chỉ là...

Tôi muốn ôm chầm lấy bà ấy để xua đi bao nhiêu nỗi đau đớn mà tôi đã gây ra.

- Nào, - Rudy nói giọng nhẹ nhàng hơn, - Lil, anh biết thằng bé không xấu... nhưng nó đang tự đào huyệt chôn mình. Lần này, nó đã đào một cái huyệt quá sâu và... thế là... - Ông ấy nói, tay bóp chặt trán.

- David, - Rudy giữ lấy vai tôi, nói bằng một giọng trấn an, - ta biết ta đã quát mắng cháu nhiều, và có thể cháu nghĩ ta là một con quỷ dữ. Nhưng ta thực lòng quan tâm đến cháu; nếu không, ta đã gửi trả cháu lâu lắm rồi. Cháu đang lâm vào tình thế nước sôi lửa bỏng và ta không thể làm gì được cho cháu cả. Đó là lý do khiến ta rất đau buồn. Nhưng dù chuyện gì xảy ra đi nữa, ta muốn cháu hiểu rằng chúng ta luôn quan tâm đến cháu. - Ông ấy dừng lại một chút để xoa mắt. Ông nhìn tôi buồn bã và bóp nhẹ vai tôi. - Ta xin lỗi, con trai, nhưng ta không thể làm gì được nữa. Ngày mai ta phải đưa cháu đến Hillcrest thôi.

Nước mắt bắt đầu chảy dài trên khuôn mặt Rudy.

TÌNH YÊU CỦA MẸ

Khi Rudy Catanze đưa tôi đến Cục bảo vệ trẻ vị thành niên San Mateo, tôi gần như muốn ngất đi vì thở gấp. Tôi có cảm giác như tim tôi bị bóp nghẹt lại, như thể có một sợi dây cao su khổng lồ đang quấn chặt nó vậy. Khi Rudy dặn dò tôi lần cuối, tôi cũng không thể nhớ được gì vì quá sợ hãi khi hình dung những gì sắp xảy đến với mình. Đêm qua, Larry nhỏ đã mô tả rất chi tiết những gì mà mấy thằng to xác hơn, nhiều tuổi hơn sẽ làm đối với những đứa nhỏ bé, yếu đuối hơn. Tôi cảm thấy mình thật hèn kém khi phải cởi quần áo trước mặt viên quản giáo suốt thời gian làm thủ tục nhập trại. Tôi cố tẩm thật nhanh rồi mặc vội bộ quần áo cũ mềm, mốc meo mà ban quản giáo phát cho.

Khi cánh cửa bằng gỗ sồi to ạch dẫn vào buồng giam của tôi đóng sập lại, tôi rùng mình. Tôi mất chưa đầy một phút để khám phá nơi ở mới của mình. Căn phòng có bức tường được làm bằng những tảng than xỉ màu trắng lem luốc và sàn nhà xi măng lâu năm đã ố màu. Tôi dùng một cái bịch ni-lông bịt vòi nước đang chảy rỉ rả lại rồi đứng trên một cái kệ bé xíu chật hẹp để thay quần áo. Tôi ngồi thu lu dưới chân chiếc giường tầng, ngay khi cảm giác bụng mình đau quặn thắt từng cơn thì tôi chợt nhận ra không có cái toa-lét nào trong căn phòng nhỏ hẹp ấy cả. Tôi mỗi mệ đặt lưng xuống giường, trùm kín tấm chăn lên lên đầu, ít phút sau, tôi chìm vào giấc ngủ.

Giờ nghỉ trưa hôm sau, cánh cửa phòng bật mở ken két. Tôi rón rén đi xuống hội trường như thể đang đi trên vỏ trứng vậy. Những

đứa xung quanh tôi trông như những tên khổng lồ, những cái gốc cây biết đi hơn là những đứa con nít. Những ngày đầu, tôi vạch hẳn một kế hoạch để sống sót. Tôi sẽ lẩn ra sân sau để không thu hút sự chú ý của người khác, và cũng là để giữ cho cái mồm hay huênh hoang của tôi im lại. Ngay trong tuần lễ đầu tiên tôi ở Hillcrest, đã có sáu cuộc ẩu đả đẫm máu diễn ra ngay trước mặt tôi, ba trong số đó diễn ra tại bàn đánh pun*. Mỗi lần như thế, tôi sợ đến nỗi đã đâm sầm vào tường mấy lần vì cứ cúi gằm mặt xuống đất mà đi. Tôi rất sợ bị người khác để ý. Tôi còn cố gắng tránh càng xa cái bàn đánh pun càng tốt để không phải chuốc lấy bất kỳ phiền phức nào vào mình.

Tôi thấy dễ thở hơn khi được chuyển từ khu A là khu tạm giữ sang khu có tầng trên - nơi canh giữ những đứa trẻ nhỏ hơn nhưng lại nghịch phá hơn. Tôi được biết nội quy ở khu này không khắt khe lắm. Tôi không cần phải chạy trốn sống trốn chết về buồng giam mỗi khi nghe hiệu lệnh như tôi vẫn thường làm khi còn ở khu A. Quản giáo của khu C xem ra khá thoải mái, dễ dàng hơn khi đối xử với bọn trẻ chúng tôi. Tôi cảm thấy được an toàn khi ở đó.

Một buổi trưa nọ, tôi bất ngờ bị gọi lên phòng giải trí. Sau đó, tôi được biết mình có người đến thăm. Khi viên quản giáo hướng dẫn tôi thực hiện các thủ tục thăm nuôi, ngực tôi như bị bóp nghẹt vì hồi hộp. Cho đến lúc đó, tôi vẫn chưa tưởng tượng được ai lại có thể vượt chặng đường dài để đến tận Hillcrest thăm tôi vào lúc này. Vì thế tôi cứ đoán già đoán non, bụng dạ nôn nao vì hồi hộp.

Khi tôi lao qua cánh cửa nhỏ, hình ảnh của cô Gold và bà Lilian tràn ngập trong tim tôi. Nhưng chỉ tích tắc sau đó, cả người tôi như mềm nhũn ra. Phía sau cái bàn nhỏ, cha tôi đang ngồi đó với vẻ mặt

trầm ngâm. Ngoài mẹ, cha là người tôi rất muốn gặp khi ở Cục bảo vệ trẻ vị thành niên.

Tôi run rẩy với tay lấy cái ghế rồi ngồi xuống.

- Con thế nào David? - Cha hỏi bằng giọng lạnh lùng.

- Con khỏe, thưa cha. - Tôi trả lời, cố tránh ánh nhìn của ông.

- Chà... cũng lớn quá nhỉ. Bao lâu rồi ấy nhỉ?

- Khoảng một năm rồi, thưa cha.

Tôi khẽ ngước lên nhìn cha. Tôi cố nhớ xem lần cuối cùng mình nhìn kỹ ông là khi nào. *Có phải đó là lần mình còn sống ở Ngôi nhà đó không nhỉ?* Tôi tự hỏi. Cha trông ốm quá. Khuôn mặt và cổ của ông đỏ sạm lại, chỉ còn da bọc xương. Mái tóc một thời được chải chuốt chỉnh chu của ông giờ đây đã ngã sang màu xám lem luốc. Cứ sau vài giây, ông lại ho một lần. Ông đút tay vào túi áo khoác, lần mò rồi lấy ra một bao thuốc lá. Ông rút ra một điếu, gõ nhẹ xuống bàn rồi châm lửa hút. Sau vài hơi thuốc, trông cha có vẻ tỉnh táo hơn.

Tôi thấy xấu hổ khi nhìn vào mắt cha.

- À... cha à, trước khi cha nói... con chỉ muốn cha biết rằng...

- Câm miệng lại! - Giọng cha bất thành linh vang lên như sấm. - Đừng bao giờ nói với tao những lời giả dối đó nữa! - Cha rít một hơi thật dài rồi dụi mẩu thuốc cháy dở vào thành bàn, châm thêm một điếu mới. - Chúa ơi, nếu ở đồn cứu hỏa người ta biết được chuyện này... mà có biết điều gì sẽ xảy đến với tao không?

Tôi cúi đầu, ước sao mình có thể biến mất ngay khỏi chỗ ấy.

- Sao? - Cha lại quát lên. - Nếu mà thấy chuyện này là chưa đủ, thì mà nên biết rằng mà đã trao thêm cơ hội cho người mẹ điên

khùng của mày để bà ấy chống lại mày đấy! - Ông ngừng một lát để rít thêm một hơi thuốc nữa. - Lạy Chúa tôi! Mày đã gây ra một chuyện như vậy đây! Còn gì nữa mày biết không? Ở bất cứ nơi đâu, tao cũng liên tục nhận được các cuộc gọi từ quý cô nhân viên xã hội của mày kia đấy...

- Cô Gold à? - Tôi lắm bầm.

- Tao sắp xếp gọi lại cho cô ấy thì cô ấy bảo mày đã bỏ nhà đi, rằng mày đã ăn cắp và tự biến mình thành những thứ...

- Nhưng cha ơi, con thật sự không...

- Mày nên im miệng lại trước khi tao giúp mày làm việc đó! - Cha gầm lên. Ông lại rít một hơi thuốc. - Mày không thể tránh xa những chuyện đó à? Mày làm những chuyện liên quan đến cảnh sát, bị họ lôi ra khỏi trường học và khiến cho mẹ và các anh em của mày bị lôi đến tòa án, những chuyện đó xem chừng chưa đủ với mày sao? Lạy Chúa! Dù sao mày cũng là một đứa may mắn, mày không thấy sao? Mày có mọi thứ. Một cuộc sống mới, một khởi đầu mới. Tất cả những gì mày phải làm là tránh xa những rắc rối. Nhưng mày không thể làm được, có đúng thế không?

- Mày có suy nghĩ gì về điều mẹ mày muốn làm với mày hay không? Có không? - Cha hỏi gặng. - Bà ấy muốn tao ký vào vài thứ giấy tờ. Bà ấy thúc giục tao ký vào đó để... bao lâu rồi... mày có biết không? Mày có suy nghĩ gì về điều đó không, hả?

Tôi lắc đầu, nước mắt chảy dài trên má.

- Bao nhiêu năm nay rồi! Kể từ ngày hôm đó khi bà ấy vứt mày ra khỏi nhà. Quỷ tha ma bắt, có khi bà ấy làm vậy lại đúng đấy. Có khi mày cũng cần phải... Mày nghĩ điều đó dễ dàng với tao lắm sao?

Mày nghĩ tao sẽ cảm thấy thế nào khi có một đứa con trai đang ở trong một nơi như thế... hay là một nơi như chỗ này, hả? - Đôi mắt cha lạnh lùng như vết dao cứa vào tâm can tôi. - Một thằng đốt nhà. Người ta kết mày vào tội đốt nhà đấy! Mày có biết đã có bao nhiêu lính cứu hỏa chết vì những kẻ đốt nhà không? Quỷ tha ma bắt, có khi bà ấy lại đúng đấy. Có khi mày chính là một đứa bất trị.

Tôi lặng nhìn điều thuốc đang cháy dở trên tay cha tôi.

- Thôi, - ông nói tiếp sau khi im lặng một lúc lâu, - tao phải đi rồi. Tao sẽ, à, để xem... - Cha bỏ lửng câu nói khi đẩy ghế đứng lên.

Tôi nhìn ông, thấy rõ sự mệt mỏi, trống rỗng trong đôi mắt ông ấy.

- Cảm ơn cha... đã đến thăm con. - Tôi nói, cố gắng tỏ ra vui vẻ.

- Vì Chúa, con ơi, hãy tránh xa rắc rối! - Cha lùi ra sau. Ông đẩy cửa mở ra rồi dừng lại, nhìn sâu vào mắt tôi.

- Cha đã bỏ qua cho con nhiều rồi. Cha đã rất cố gắng; có Chúa chứng giám cha đã rất cố gắng làm điều đó. Cha lấy làm tiếc cho nhiều thứ đã xảy ra trong cuộc đời mình. Cha có thể tha thứ cho con nhiều chuyện - những rắc rối mà con đã gây ra, cha tha thứ cho những gì con đã gây ra cho gia đình. Nhưng cha không bao giờ, *không bao giờ* tha thứ cho con chuyện này.

Cánh cửa khép lại. Cha đã đi.

- Con yêu cha, cha ơi. - Tôi thẫn thức, mắt nhìn về chiếc bàn trống không.

Bữa ăn tối hôm ấy, trong khi cả rùng cánh tay giành nhau từng suất ăn, tôi chỉ ngồi một chỗ với món rau trộn của mình. Tôi cảm thấy chán ngán và trống rỗng. Tôi biết tại tôi mà cha mẹ đã không

hạnh phúc, tại tôi mà họ phải ly thân, tại tôi mà cả hai đều trở nên say xỉn, và tại tôi mà cha - một người từng xả thân để cứu nhiều mạng sống của người khác - giờ lại phải sống trong một căn nhà rách nát rẻ tiền. Tôi đã khiến quá nhiều người biết được bí mật của gia đình mình. Đột nhiên tôi nhận ra cha tôi nói đúng. Cha tôi lúc nào cũng đúng cả.

Sau bữa tối, tôi làm công việc được giao là lau chùi sàn nhà phòng ăn. Ít phút sau, viên quản giáo nhìn vào phòng rồi nói to:

- Cậu Pelzer, có người thăm nuôi ở bàn trước.

Trước khi mở cửa vào phòng thăm nuôi, tôi hít một hơi thật sâu để lấy bình tĩnh. Trong thâm tâm, tôi cầu mong cho mẹ đừng đến thăm tôi.

Tôi phải dụi mắt mấy lần mới tin được là bà Lilian đang ngồi ở bàn thăm nuôi, không phải mẹ.

Lilian rướn người qua bàn để ôm lấy tôi.

- Con có khỏe không? - Bà xúc động hỏi tôi.

- Khỏe ạ! Bây giờ cháu khỏe lắm ạ! - Tôi nói như reo. - Chao ôi, bà không biết được là... gặp được bà cháu vui thế nào đâu!

Lilian áp tay tôi vào giữa hai bàn tay của bà.

- Con ngồi xuống, nghe ta nói đây. Chúng ta có nhiều chuyện để nói lắm, vì thế ta muốn con phải chú ý. David, cha con có đến thăm con chưa?

- Rồi ạ. - Tôi đáp.

- Nếu con không ngại, hãy nói ta nghe xem, hai người đã nói với nhau chuyện gì thế?

Tôi ngả người ra sau, cố gắng hình dung lại hoàn cảnh khi ấy để có thể kể lại bằng lời chuyển viếng thăm của cha tôi.

- Cha con có nói điều gì liên quan đến một thứ giấy tờ nào đó không? Ông ấy có nói bất cứ điều gì như thế không hả con? - Lilian nhẹ nhàng khơi gợi.

- À... không có. Không, bà ơi, con không nhớ gì về điều đó cả. - Tôi gãi đầu trả lời.

Lilian siết chặt tay tôi đến nỗi tôi cảm thấy hơi đau.

- David, làm ơn đi, - bà nói như van nài, - điều này quan trọng lắm.

Trong chớp mắt, tôi nhớ lại những lời nói cay đắng của cha về những loại giấy tờ nào đó mà mẹ bắt cha phải ký. Tôi thận trọng cố hình dung lại từng lời cha nói với mình.

- Ông ấy nói điều gì đó về việc mẹ cháu đã đúng và rằng ông ấy đang suy nghĩ về việc ký vào vài thứ giấy tờ có ý nói con là đứa... gì nhỉ... *không-thể-trị* à?

- Nhưng ông ấy đã không ký?! - Lilian nóng lòng.

- Cháu không... không biết... - Tôi lấp bắp.

- Khốn kiếp thật! - Bà ấy quát lên. Tôi cúi đầu, nghĩ rằng mình lại làm điều gì không đúng nữa rồi. Lilian nhìn xa xăm rồi quay lại nhìn tôi. - Con có nghe gì về mẹ con không? Bà ấy có đến thăm con không?

- Không, thưa bà! - Tôi lắc đầu, nói rành mạch.

- Con nghe kỹ điều này, David. Con không cần phải gặp bất cứ người nào đến thăm con mà con không muốn. Con có hiểu điều đó không? Chuyện này rất quan trọng. Khi con được thông báo có người đến thăm mình, hãy hỏi xem người đó là ai. - Lilian ngừng lại để trấn tĩnh. Trông bà như sắp khóc. - Cưng ời, ta không định nói ra những lời này, nhưng... đừng chấp nhận cho mẹ con gặp con nhé. Bà ấy đang tìm mọi cách chống lại quyết định của địa phương để mang con đi đấy.

- Ý bà là bà ấy sẽ mang cháu đến một nơi như thế này đúng không? Vâng, cháu biết cả rồi. Bà yên tâm!

Mặt Lilian trắng bệch.

- Con nghe điều đó ở đâu ra?

- Một bà từ bệnh viện tâm thần đã nói với con. Bà ấy nói bà ấy làm việc với tất cả những đứa nhỏ tuổi đến đây ở. Bà ấy liên tục yêu cầu cháu chấp nhận... Đúng rồi! - Tôi la lớn. - Đúng là như vậy! Người phụ nữ ấy nói mọi chuyện sẽ dễ dàng hơn cho cháu rất nhiều nếu cháu chấp nhận vào đây ở. - Qua vẻ mặt của Lilian, tôi nhận ra chắc phải có điều gì đó kinh khủng lắm. - Thế không phải nếu con ký vào tờ giấy đó nghĩa là con hứa sẽ luôn hành xử tốt khi ở đây hay sao? Có phải thế không, bà Catanze?

- David, đó là một cái bẫy. Bà ấy đang đánh lừa con đấy! - Lilian nói bằng giọng đầy sợ hãi. - Hãy nghe ta! Ta sẽ nói cho con nghe điều bà ta nói nghĩa là gì nhé: Mẹ của con đang cố quả quyết rằng những hành vi của con khi còn ở nhà bà ấy đã *cho bà ấy quyền kỷ luật* con bởi vì con quá bất trị. Bà ấy đang cố gắng tống con vào bệnh viện tâm thần đấy! - Lilian thờ dài.

Tôi dựa hẳn người vào chiếc ghế sắt, mắt nhìn thẳng bà ấy.

- Bà... à... ý là... một nhà thương điên... có đúng không? - Tôi lấp bắp trong hơi thở gấp.

Lilian rút trong ví ra một miếng khăn giấy.

- Ta có thể mất quyền làm cha mẹ nuôi, nhưng ta không sợ... ta không quan tâm nữa. Con đừng bao giờ kể chuyện này với ai khác. Ta đã nói chuyện với cô Gold, và chúng ta nghĩ rằng mẹ con đã thực hiện kế hoạch này - kế hoạch đưa con vào nhà thương điên - để khẳng định những gì bà ấy đã làm với con là đúng. Con có hiểu ta nói gì không?

Tôi gật đầu.

- David ạ, mẹ con đã liên lạc với người phụ nữ ở bệnh viện tâm thần kia và nói với bà ta về tất cả mọi chuyện. David, ta sắp hỏi con một điều và ta cần một câu trả lời thành thật nhất, con đồng ý không? Con đã bao giờ gây nên một đám cháy nào ở nhà mẹ con, *trong ga-ra nhà bà ấy* không? - Lilian hỏi tôi một cách rất cẩn nhắc.

- Không! - Tôi kêu lên. Rồi tôi nắm chặt hai bàn tay của mình lại. - Có một lần...

Lilian nghiêng chặt răng...

- ... Có một lần, lúc đó cháu bốn hay năm tuổi gì đấy, trước bữa ăn, cháu có để mấy miếng khăn ăn gần ngọn nến... và chúng bắt cháy! Cháu xin thề là cháu không cố ý làm như vậy, bà Catanze! Đó là một tai nạn!

- Được rồi, được rồi. - Lilian phẩy tay. - Ta tin con. Nhưng David ạ, bà ấy biết, mẹ của con biết hết mọi chuyện. Từ chuyện ở tiệm

Walgreens, đến chuyện con bỏ nhà đi - thậm chí chuyện con gặp rắc rối với ông bác sĩ tâm thần bà ấy cũng biết. Cô Gold thì cho rằng có thể cô ấy đã lỡ miệng nói với mẹ con những chuyện mà bà ấy không cần phải biết, nhưng cô Gold lại có trách nhiệm thông báo cho bà ấy biết về tình trạng của con. Khốn kiếp thật! Ta chưa từng thấy ai cố sống chết để bảo vệ những cái sai của mình như vậy...

Người tôi nóng lên.

- Ý bà là sao ạ, rắc rối với ông bác sĩ ấy à? Cháu có làm gì đâu ạ!

- David à, ta nghe lại điều này từ cô Gold thôi mà...

- Tại sao cháu không được phép gặp cô Gold nữa chứ? - Tôi cắt ngang lời bà ấy.

- Bởi vì bây giờ con đã có người quản chế là chú Gordon Hutchenson. - Lilian vừa trả lời vừa lắc lắc đầu, cố không để câu chuyện đi lạc đề. - Bây giờ thì làm ơn, nghe ta nói này. Ta thậm chí còn không biết đến điều này, nhưng theo những gì ta biết, thì ông bác sĩ ấy đã viết một bản báo cáo nói rằng con đã có chiều hướng hành động quá khích. Ông ta khẳng định con đã nhảy ra khỏi ghế ngồi, khoa chân múa tay và có ý tấn công ông ta? - Lilian tỏ ra lúng túng trước câu hỏi của chính mình.

Tôi lắc đầu nguầy nguậy:

- Không đâu, bà ơi! Chính ông ta còn nói rằng cháu nên ghét mẹ của cháu, bà không nhớ sao? - Tôi vừa khóc vừa tựa đầu mạnh ra sau một mồi, khiến đầu chạm tường đánh cốp. - Cháu không làm điều đó. Cháu không làm!

- Nghe này! Con nghe ta nói đây này! - Lilian xúc động. - Cô Gold nghĩ rằng mẹ con đang chờ đợi cơ hội để tóm lấy con - và giờ thì bà

ấy đã có cơ hội đó rồi.

- Sao bà ấy có thể làm như vậy được? Con đang sống với bà cơ mà! - Tôi nói trong vỡ òa, lòng đang cố hiểu tại sao cuộc sống của mình đột nhiên lại vỡ vụn như thế.

- David, - Lilian nói trong cơn tức giận, - Rudy và ta chỉ là người giám hộ con về mặt pháp lý, chấm hết. Trên giấy tờ, chúng ta đang giữ trách nhiệm nuôi dưỡng con nên người. Chúng ta nhận con làm con nuôi, về mặt pháp lý, mẹ con vẫn là người sinh ra con và hoàn toàn có quyền với con. Đó là cơ để mẹ con đánh trả lại chúng ta. Từ khi chúng ta nhận con làm con nuôi, có vẻ như mẹ con đã cố mọi cách để mang con đi. Và chính tai nạn xảy ra ở trường học đã tạo cơ hội cho bà ấy thực hiện điều đó.

- Vậy bây giờ cháu phải làm gì? - Tôi rên rỉ.

- Hãy hiểu điều này. Con đang ở trong trận chiến của cuộc đời mình. Nếu mẹ con thuyết phục được địa phương rằng mọi việc bà ấy làm là hợp lý, bà ấy sẽ quẳng con vào một trại tâm thần. Nếu như điều đó xảy ra... - Lilian nấc lên trong nước mắt giàn giụa. - Ta muốn con hiểu một điều. Ta không quan tâm bất cứ ai, *bất cứ ai* nói với con điều gì. Rudy và ta đang chiến đấu vì con. Và chúng ta sẽ làm bất cứ điều gì cần thiết. Nếu phải thuê luật sư, chúng ta cũng sẽ làm. Nếu có phải xuống địa ngục, chúng ta cũng sẵn sàng. Chúng ta đang ở đây để chiến đấu vì con. *Đó là lý do chúng ta là cha mẹ nuôi của con!*

Lilian ngừng lại giây lát để trấn tĩnh. Rồi bà lại nói tiếp bằng một giọng trầm, nhỏ nhẹ và bình tĩnh hơn:

- David, ta không hiểu tại sao, nhưng vì một số lý do, có rất nhiều người khinh rẻ những trẻ là con nuôi. Và những người này tin rằng những đứa trẻ như con đều xấu hết, nếu không thì chúng đã không trở thành những đứa con nuôi. Và chỉ khi họ đem con ra khỏi xã hội của họ, thì họ mới thấy yên ổn. Con có hiểu không, hả David?

Tôi lắc đầu.

Lilian đặt tay lên miệng để chặn lại tiếng nấc, đôi mắt bà lộ rõ vẻ phân vân xem phải nói lại như thế nào cho tôi hiểu.

- Con hiểu từ *thành kiến* có nghĩa là gì chứ, phải không nào?

- Vâng, cháu hiểu.

- Điều này cũng tương tự như vậy. Con thấy đấy, nếu những người đó chấp nhận - thừa nhận - sự cần thiết của việc nhận con nuôi, thì họ sẽ xem trọng việc nhận con nuôi hơn là đặt nặng sự quan tâm đến lý do khiến những đứa trẻ như con phải trở thành con nuôi. Và như thế cũng có nghĩa là họ sẽ có cái nhìn đúng đắn hơn về chứng nghiện rượu, nạn ngược đãi trẻ em, những đứa trẻ phải bỏ nhà đi hoặc sử dụng chất kích thích... Con hiểu ý ta chưa? Trong những năm vừa qua, chúng ta đã tạo nên vài sự thay đổi, nhưng chúng ta vẫn đang phải sống trong một xã hội bảo thủ. Nhiều người được giáo dục là phải giữ kín mọi bí mật của mình, với hy vọng không ai có thể khám phá ra *bí mật gia đình* của họ. Một vài người trong số họ là những kẻ có thành kiến, và đó là lý do tại sao một đứa con nuôi có thể gặp rắc rối bất cứ lúc nào...

Câu nói của Lilian như hàng tấn gạch đá đánh mạnh vào tôi. Giờ thì tôi đã hiểu. Tôi bắt đầu mất bình tĩnh và thở dốc:

- Thế là... trước khi... khi lần đầu tiên cháu vào nhà bà... và cháu gặp rắc rối...?

- Sao hả? - Lilian thì thào.

- Cháu có nghe qua những điều bà nói... nhưng cháu không để ý lắm.

Lilian cầm tay tôi lên:

- Nào, tất cả đã là quá khứ. Ta biết rằng ở một nơi như Hillcrest thế này không dễ chút nào, đặc biệt là đối với con, nhưng con buộc phải hành xử sao cho tốt nhất. Ý ta là, - bà nhấn mạnh, - các quản giáo sẽ theo dõi và viết báo cáo về hành vi cư xử của con để chuyển cho người quản chế. Con gặp chú Gordon Hutchenson rồi chứ?

- Vâng, thưa bà. - Tôi trả lời.

- Những bản báo cáo đó sẽ ảnh hưởng rất lớn đến việc mẹ con có thể tống con vào bệnh viện tâm thần hay không. Hiện tại bà ta đã nhồi nhét được một lô một lốc những lời nói dối thâm độc với rất nhiều người. Bà ta đang cố biến con thành một đứa trẻ điên loạn - đứa trẻ mà bây giờ con đang sắm vai đấy, con không thấy sao? - Lilian trêu tôi. - Vì vậy, nếu chúng ta có thể chứng minh cho tòa tin rằng con không phải là người gây nên đám cháy và rằng con là một đứa trẻ gương mẫu, thì điều này sẽ dập tắt mọi mưu toan của mẹ con - một lần này và cả những lần sau nữa.

- Vậy cháu phải làm gì bây giờ? - Tôi hỏi.

Lilian mỉm cười:

- David, con chỉ cần là chính mình. Đó là những gì con phải làm. Đừng bao giờ cố đóng vai một ai khác không phải là con. Các quản

giáo sẽ theo dõi mọi hành động của con mà không bỏ sót điều gì đâu. Hãy là cậu bé như lần đầu con bước chân vào nhà ta - trước khi con vướng vào tất cả những rắc rối này, con nhé. Nhưng, - bà cảnh báo, - con không được phép phạm lỗi. Tuyệt đối không được nổi nóng khi buồn hay lo lắng gì đấy nhé. cẩn thận cái miệng ngốc nghếch của con nữa đấy. Hiểu ta nói gì không?

Tôi lại gật đầu.

- David, con đã tự đưa đầu vào thòng lọng. Thề có Chúa, chỉ cần thêm một sự cố nữa thôi là đầu con sẽ bị treo lên ngay thôi. Con đã vượt qua được rất nhiều chuyện trong suốt mười hai năm qua, hơn cả những gì mà người khác có thể trải qua trong cùng một quãng đời như vậy. Nếu con đã có thể làm được tất cả những điều đó... thì con cũng sẽ làm được điều này thôi. Nhưng con phải đấu tranh theo cách tốt nhất! Con phải làm theo những gì mà chú Hutchenson hoặc các quản giáo ở đây yêu cầu. Ta không quan tâm bên ngoài người ta nói gì. Ta biết về Gordon lâu rồi, và ông ấy là một người cực tốt. Con phải suy nghĩ thật kỹ càng và thấu đáo trước khi làm bất cứ điều gì có thể khiến con phải hối tiếc. Được chứ?

Khi bà Catanze nắm lấy tay tôi, tôi chỉ mong sẽ nói cho bà ấy hiểu tôi hối hận như thế nào vì tất cả những rắc rối tôi đã gây ra cho bà và cả gia đình bà. Nhưng tôi không thể hé răng bởi trước giờ tôi đã nói với bà ấy quá nhiều những lời như vậy rồi. Và tôi tự hỏi, *tại sao đến giờ phút này bà ấy vẫn tin tôi?* Nhìn vào đôi mắt nhân hậu của bà, tôi hiểu mình chính là nguyên nhân của những đêm bà không ngủ và của những giờ phút bà khắc khoải bất an.

Lilian cố nở một nụ cười thật tươi với tôi:

- A, suýt nữa thì ta quên, ta có cái này cho con. - Bà vui vẻ nói, tay lần vào túi xách lấy ra một chiếc hộp giấy có hình những viên sô-cô-la và những trái sô-ri chín mọng. Gương mặt bà rạng rỡ khi đẩy chiếc hộp về phía tôi.

- Là kẹo ạ? - Tôi hỏi.

- Mở nó ra đi. - Lilian tươi cười.

Tôi cẩn thận mở cái nắp nhỏ xíu của chiếc hộp và buột miệng kêu lên thật to khi thấy con rùa bé nhỏ yêu dấu của mình đang ngúc ngắc cái đầu bé xíu của nó nhìn lên tôi. Tôi nhẹ nhàng nhắc con vật đáng yêu ra khỏi chiếc hộp và đặt nó vào lòng bàn tay. Nó lập tức rút đầu vào mai.

- Nó ổn chứ ạ? Nó có ăn gì không ạ?

- Có chứ, có chứ. - Lilian đáp lời tôi bằng giọng nói dịu dàng của một người mẹ. - Ta vẫn chăm sóc nó. Ta vẫn thay nước cho nó...

- Ngày nào cũng vậy chứ ạ? - Tôi hỏi thêm, mắt vẫn không rời con vật cưng của mình.

- Ngày nào cũng thế, phải phải, ta biết, ta biết mà. Ta chưa từng nghĩ lại có lúc ta đi chăm sóc một con rùa già như thế này cơ đấy.

- Nó không phải là rùa già. Nó chỉ là một em bé rùa con thôi mà... bà nhìn mà xem? - Tôi thì thầm. - Cháu nghĩ nó thích bà đấy. - Lilian chột nhìn tôi nghiêm nghị khi tôi đưa con rùa đến trước mặt bà ấy.

- David, - bà vuốt tóc tôi, và nói bằng một giọng đầy yêu thương, - hãy nhìn con với chú rùa kia kìa... Phải chi họ cũng thấy con như ta bây giờ nhỉ.

Tôi cẩn thận đặt con rùa trở lại vào trong hộp. Rồi tôi nắm lấy tay Lilian:

- Cháu biết rằng cháu đã rất hư, và rằng cháu xứng đáng bị phạt vì những gì cháu đã gây ra, nhưng cháu xin hứa là từ nay cháu sẽ ngoan ngoãn. Thật sự ngoan ngoãn. *Con* xin hứa... thưa *Mẹ*.

Tối hôm ấy, khi tôi nhìn ra ngoài cửa sổ buồng giam của mình, một cảm giác ấm áp đã len lỏi tận sâu trong lòng tôi. *Mình sẽ làm điều đó!* Tôi thề với mình. *Mình sẽ chứng minh cho bà Catanze, cho ông Hutchenson và cho cả mẹ thấy rằng mình là một đứa bé tốt.* Tôi biết rằng chỉ còn vài ngày nữa thôi là đến ngày ra tòa. Vì thế, tôi tự nhủ, *mình phải thể hiện sao cho tốt hơn nữa.* Tôi thấy buồn ngủ. Và trong lòng tôi thật sự không còn cảm thấy sợ hãi hay lo âu.

Chỉ trong vài ngày, điểm hành vi hàng ngày của tôi đã được nhân lên gấp đôi. Khi ông Carl Miguel, viên quản giáo cao cấp của khu C nói với tôi trước mặt mọi người rằng tôi đã có một tuần lễ hết sức tuyệt vời, tôi lại muốn chứng tỏ cho mọi người thấy tôi có thể làm tốt hơn như vậy nữa kia. Cuối tuần lễ đó, tôi đạt thứ hạng cao nhất mà khu đã đặt ra: hạng vàng. Ông Hutchenson cho tôi hay rằng, thường thì một đứa trẻ tương đối ngoan sẽ đạt được thứ hạng ấy sau ba hay bốn tuần. Tôi cười thềm đầy tự hào khi biết rằng mình đã làm được điều đó chỉ sau chưa đầy hai tuần lễ. Trong một lần vào thăm tôi, Gordon báo với tôi rằng ngày ra tòa đã được rút ngắn lại vài ngày.

- Vậy khi nào thì chúng ta sẽ ra tòa ạ? - Tôi phân vân.

- Ngày một, cháu ạ. - Ông đáp lời tôi. - Cháu sẽ ổn chứ?

- Vâng, thưa ông. - Tôi trả lời khá điềm tĩnh, nhưng trong lòng bỗng nhen lên một chút hoảng sợ.

- David, chú không có ý làm cháu lúng túng với những gì có thể xảy ra tại phiên tòa. Chú có thể lường trước được rằng mọi việc có thể sẽ xảy ra theo nhiều chiều hướng khác nhau, và cháu chỉ được chọn một trong những chiều hướng đó. Chú chỉ muốn nhắc cháu phải luôn giữ bình tĩnh, và nếu cháu tin vào Chúa, chú khuyên cháu hãy cầu nguyện với Ngài.

Lúc trở về buồng giam, tôi bỗng thấy mình như mê sảng. Tôi nhắm mắt lại, cố dẹp bỏ sự hồi hộp sang một bên và cầu nguyện.

Hai ngày sau, tôi có mặt tại phiên tòa. Tôi ngồi thẳng người, tập trung nhớ lại những gì Lilian và Gordon đã nói với tôi. Lilian ngồi ở dãy ghế phía sau tôi. Tôi quay lại nhìn bà rồi khẽ gật đầu cười với bà. Lúc tôi quay lên, tôi chạm phải ánh mắt của mẹ, lúc ấy bà đang ngồi ôm Kevin ở dãy ghế bên phải tôi.

Sự tự tin trong tôi gần như tan biến.

- Bà ta đang ở đây! - Tôi thì thầm với Gordon.

- Đúng thế. Và hãy nhớ rằng, cháu phải luôn giữ bình tĩnh đấy. - Giọng Gordon như cảnh báo.

Một lát sau, số thứ tự của tôi được xướng lên. Tôi ngọ nguậy trong ghế rồi trộm nhìn sang mẹ. Luật sư của tôi, người tôi chỉ mới gặp vài phút trước đó, đứng lên đọc liền một mạch những ngày tháng, những số liệu mang tính hình thức và vài tình tiết khác thật nhanh, đến nỗi tôi còn không dám chắc những gì ông ấy vừa đưa ra là nói về trường hợp của tôi hay của một người nào khác.

Vị quan tòa ra hiệu đồng ý với luật sư của tôi sau khi ông ấy trở về chỗ ngồi. Phía bên phải tôi, một người đàn ông mặc đồ đen khác lấy giọng và bắt đầu nói. Gordon nghiêng người qua, vỗ vỗ vào đầu gối tôi rồi nói:

- Cho dù ông ta có nói gì, cháu cũng phải giữ bình tĩnh. Đừng cười, đừng cử động và đừng biểu lộ bất cứ một cảm xúc nào.

- Thưa Tòa, vào khoảng ngày 10 tháng 1, bị cáo vị thành niên, David Pelzer, sau khi đã tính toán kế hoạch rõ ràng, đã chủ mưu phạm tội gây hỏa hoạn và cố tình thiêu cháy một lớp học ở trường tiểu học Monte Cristo...

Một nỗi sợ hãi lan dần khắp cơ thể tôi.

- Thưa Tòa, bị cáo vị thành niên đã có tiền sử với rất nhiều hành vi ngộ nghịch. Tòa đã có bản tóm tắt được cung cấp bởi bác sĩ tâm thần của bị cáo vị thành niên, cũng như lời cáo buộc của thầy hiệu trưởng và hội đồng giáo vụ trường tiểu học Monte Cristo. Tôi cũng có lời khai từ cựu nhân viên xã hội của bị cáo vị thành niên, người cũng cho rằng “trong khi David đang ở độ tuổi rất ngây thơ của nó, thằng bé vẫn cần được giám sát. Trong thời gian được sống rất thoải mái trong gia đình cha mẹ nuôi, David vẫn có *những hành động quá khích với những người khác*, và thỉnh thoảng, *đã tranh cãi và ẩu đả* khi còn ở nhà cha mẹ nuôi”.

Tôi như chết lặng đi. Căn nhà đã cho tôi sự tự do giờ lại góp phần trong những lời buộc tội tôi. Sau một tràng những cáo buộc, viên luật sư cúi chào quan tòa rồi ngồi xuống và gật đầu với mẹ tôi.

- Chú có thấy thế không? - Tôi hỏi, thúc khuỷu tay vào Gordon.

- Suyt, - ông ấy cảnh báo, - đừng nói chứ!

- Phản bác? - Quan tòa quay về phía tôi hỏi.

Luật sư của tôi mỉm cười rồi đứng lên:

- Thưa Tòa, câu nói của cô Gold đã được trích dẫn chưa đầy đủ và đúng với ngữ cảnh. Tôi xin đệ trình lên đây để Quý Tòa xem qua toàn bộ lời nói của cô ấy. Về vấn đề vụ hỏa hoạn, vụ việc này đã được xây dựng hoàn toàn dựa trên những chứng cứ gián tiếp. Trong lúc David còn là người bị tình nghi ban đầu cho vụ việc, tôi mong Quý Tòa xem xét, rằng *David là người đã ngăn chặn sự lan truyền của đám cháy do một người khác gây nên*. Còn đối với nơi hiện đang giữ quyền nuôi dưỡng David, gia đình Catanze đang rất nóng lòng đón David trở về. Cảm ơn Quý Tòa.

Vị quan tòa nhìn sang ông luật sư kia.

- Thưa Tòa, trong khi chứng cứ trực tiếp vẫn *chưa* được xác nhận, bị cáo vị thành niên vẫn được xem là có một tiểu sử đã được xác minh cho hành vi loạn chức năng. Ngoài ra, tôi có được lời khai đã được xác nhận bởi mẹ ruột của bị cáo, bà Pelzer, cho thấy rằng bị cáo đã gây ra nhiều đám cháy trong tầng hầm ở nơi cư trú trước đây của cậu ta. Bà Pelzer đã lấy làm tiếc khi thừa nhận rằng bà ấy không thể kiểm soát bị cáo dưới bất kỳ điều kiện hoàn cảnh bình thường nào cả, và rằng bị cáo cực kỳ dễ *bị kích động*, tiềm ẩn xu hướng bạo lực. Vui lòng xem lại cáo trạng bắt giữ bị cáo vào tháng Ba vừa rồi.

Thưa Tòa, rõ ràng là cho dù có bất kỳ lý do gì thì bị cáo cũng không thể được trông nom ở ngôi nhà cũ hoặc ngay trong nhà cha mẹ nuôi nữa. Người dân địa phương đều cho rằng cậu bé bị cáo là một gánh nặng của xã hội. Người dân ở đây đều muốn bị cáo phải

thừa nhận các giám định về tâm thần để có thể được tiếp nhận vào một tổ chức nào đó có khả năng đáp ứng cho mọi nhu cầu của cậu ta.

- Những gì ông ấy nói có nghĩa là gì ạ? - Tôi hỏi Gordon, sau khi vị luật sư về chỗ ngồi. Gordon chưa kịp nhắc tôi im lặng, thì vị quan tòa đã xoa xoa thái dương của mình rồi hỏi:

- Người quản chế đâu?

Ông Hutchenson cài lại nút áo khoác rồi đứng lên:

- Người quản chế đề nghị cho tiếp tục việc kiểm tra và hội chẩn của một bác sĩ tâm thần khác. Tôi không nhận thấy điều gì khiến tôi tin rằng David chính là mối đe dọa lớn của chính cậu ấy cũng như những người khác. Tôi đề nghị có sự thay thế đối với những người giám hộ của David.

- Họ là những người thích sử dụng hình phạt đúng không? - Vị quan tòa cười mỉm một mình rồi tiếp. - Tiền án thì sao? - Ông ấy hỏi khi quay sang luật sư của tôi.

- Không có, thưa Tòa. - Vị luật sư trả lời.

Vị quan tòa hơi ngả người ra sau. Khi ông ấy lướt mắt qua chỗ tôi, tôi như sờn tóc gáy. Tôi nín thở, chờ đợi câu trả lời của quan tòa. Ông ấy có vẻ dăm chiêu, tay sờ sờ cằm. Đột nhiên ông gật đầu rồi quay sang thư ký phiên tòa:

- Tạm ngưng không xác minh thêm về vụ hỏa hoạn... Tòa tuyên mức phạt... 100 ngày trong trại quản thúc trẻ vị thành niên... thời gian quản thúc đã được thực thi từ trước. Và, không cần ghi biên bản điều này, - vị quan tòa nói tiếp, - này cậu bé, đốt nhà là một tội danh nghiêm trọng. Lý do duy nhất để ta không khép cháu vào tội

danh đó là vì ta không có bằng chứng rõ ràng. Trong khi vẫn chưa có chứng cứ chứng tỏ cháu không phải là thủ phạm, cháu vẫn phải trải qua thời gian thử thách trong một khoảng thời gian nhất định. Có vẻ cháu có những phẩm chất tốt và khả năng chỉ huy, - quan tòa gật đầu với bà Catanze rồi tiếp tục, - nhưng phải khéo léo và vận dụng những điều đó cho tốt nhé.

Ngay sau khi quan tòa gõ búa kết thúc phiên tòa, Gordon nói khẽ:

- Cháu sẽ ở đó thêm ba mươi hay ba mươi tư ngày nữa.

- Nhưng cháu đâu có làm chuyện đó! - Tôi than van, giọng uất ức.

- Không thành vấn đề đâu cháu ạ. - Gordon nói một cách đơn giản. - Chuyện như của cháu hiếm có lắm đấy. Tin chú đi, nhóc, - ông ấy nói, tay chỉ về phía quan tòa, - ông ấy thực sự là một ông Bụt đấy. Nhưng nếu bên khởi tố có bất kỳ chứng cứ nặng ký nào bất lợi cho cháu, thì chú chỉ còn cách là cho cháu vào một cái áo khoác lớn rồi đem giấu vào một nông trại nhận nhip nào đó mà thôi! Ngoài ra, quý ông đáng kính kia còn có một nơi rất “êm ái” dành cho thằng nhóc ốm yếu gầy nhẳng là cháu đấy. Giờ thì nhanh nào, trở về buồng giam của cháu đi, chó con. - Gordon nói đùa khi chúng tôi cùng đứng dậy đi ra ngoài.

Bỗng từ đâu mẹ sấn sổ bước đến chắn ngay trước mặt Gordon và tôi.

- Các người sai rồi! Tất cả các người đã làm rồi! Rồi các người sẽ thấy! Tôi đã cảnh cáo con mụ nhân viên xã hội ấy rồi, bây giờ thì tôi cảnh cáo anh! - Mẹ rít lên, tay chỉ thẳng mặt ông Hutchenson. - Nó là thằng tồi! Nó là tai họa! Rồi anh sẽ thấy! Lần tới nó sẽ tấn công tiếp người khác! *Thằng ôn con đó* được giải quyết sớm chừng nào,

thì chừng đó anh sẽ thấy rằng tôi đã đúng và tôi không làm sai cái quái gì cả! Anh đang tự biến mình thành thằng ngốc nếu anh nghĩ rằng mọi chuyện đã chấm dứt tại đây! Đợi mà xem! Chỉ có một nơi duy nhất cho *thằng ôn con đó* thôi. Rồi anh xem! - Nói xong bà ta kéo Kevin lao ra khỏi phòng.

Gordon hơi sửng ngờ.

- Mẹ cháu sống ở đâu vậy?

- Ở nhà ạ. - Tôi trả lời.

- Vậy à? - Gordon nhướn mày. - Căn nhà mà cháu *đã đốt* chứ gì? Ý chú là, nếu cháu đã đốt tầng hầm... thì chắc căn nhà cũng bị thiêu rụi luôn rồi ấy chứ.

- Đúng thế ạ! - Tôi cười, sau khi nhận ra ông ấy chỉ đang nói đùa mà thôi.

Ba mươi tư ngày sau, tôi khóc ròng khi ngồi gói ghém bộ sưu tập những vật dụng thủ công, những tấm bìa cứng - thành phẩm của các bài tập tôi được giao - vào một thùng giấy cạc-tông nhỏ. Chẳng hiểu sao tôi lại có cảm giác không muốn rời khỏi nơi này. Ở “bên ngoài” - thế giới bên ngoài - là nơi dễ dàng đẩy tôi vào rắc rối. Trong khi ở Hillcrest, tôi đã bắt đầu quen dần với môi trường xung quanh. Tôi biết được chính xác mình kỳ vọng điều gì. Tôi cảm thấy thanh thản và an toàn. Khi Carl Miguel đưa tôi ra ngoài, ông đã nói rằng thế giới bên ngoài chính là cuộc thử nghiệm dành cho sự tồn tại của tôi.

- Pelz, - Carl nắm tay tôi, ôn tồn, - ta hy vọng không phải gặp lại cháu nữa.

Tôi nắm chặt tay Carl rồi nhìn về phía bà Catanze. Bà nhìn tôi ngạc nhiên khi thấy chiếc quần tôi đang mặc bị ngắn đi một khúc. Tôi đã lớn bỗng lên.

- Thế nào rồi? - Bà hỏi.

- Con rùa của con sao rồi ạ? - Tôi hỏi ngay.

- Ta muốn con biết là nó sắp vào nôi xúp rồi.

- Mẹ! - Tôi la lên, dù biết Lilian chỉ đùa thôi. - Đi nào, - tôi chìa tay ra, - chúng ta về nhà thôi!

Khuôn mặt Lilian bừng sáng rạng rỡ như cây thông Noel khi bà nhận ra đây là lần đầu tiên tôi gọi nhà bà ấy là nhà mình. Bà nắm chặt lấy cánh tay đang dang rộng của tôi.

- Ta về nhà thôi!

LẠC LOÀI

Mọi thứ không còn như xưa kể từ khi tôi rời khỏi trại giáo dưỡng của địa phương trở về với gia đình Catanze. Những đứa trẻ khác dường như nhìn tôi với ánh mắt ngờ vực. Mỗi khi tôi xuất hiện, cho dù họ đang nói gì thì cũng đột nhiên im bặt và gượng gạo cười với tôi. Tôi vẫn cố gắng trò chuyện cùng họ, nhưng chẳng hiểu sao tôi luôn cảm thấy mình lạc lõng đơn độc trước những ánh nhìn hoài nghi, xa lạ. Những lúc đó tôi đứng khựng một lúc rồi lặng lẽ rời khỏi phòng, cảm giác rõ mọi ánh mắt đang đổ dồn phía sau lưng. Ngay cả Larry lớn, người tôi từng xem là “đại ca” của mình, dường như cũng phớt lờ tôi. Sau vài ngày chịu đựng Sự lạnh nhạt của mọi người, cuối cùng tôi lại lủi thủi trong căn phòng vắng tênh. Thậm chí tôi cũng không quan tâm đến việc chiếc xe đạp Murray của tôi đã bắt đầu gỉ sét.

Một buổi chiều thứ Sáu tháng 7 năm 1974, Gordon Hutchenson dừng xe trước nhà tôi. Tôi thấy hồi hộp kinh khủng khi chú ấy đi thẳng vào nhà tìm gặp tôi. Thật sự lúc ấy tôi không muốn nói chuyện với ai cả. Nhưng khi nhìn gương mặt đang giận dữ của chú ấy, tôi linh cảm ắt phải có chuyện gì đó kinh khủng lắm sắp xảy ra.

- Có chuyện gì thế ạ? - Tôi lí nhí hỏi.

Gordon đặt một tay lên vai tôi:

- Cháu cần phải thu xếp đồ đạc rồi. - Chú ấy nói bằng một giọng đang lầy làm tiếc chuyện gì đó.

Tôi hát tay chú ấy ra. Lúc ấy những hình ảnh về Hillcrest lại tràn ngập trong tôi như một thước phim đen trắng nặng nề.

- Tại sao? - Tôi gào lên. - Cháu đã làm gì?

Gordon nhẹ nhàng giải thích với tôi rằng tôi không dính vào rắc rối nào cả và rằng chú ấy biết hết những đấu tranh, giằng xé mà tôi phải chịu đựng kể từ khi tôi trở lại nhà Catanze. Gordon cũng cho tôi biết rằng chú ấy đang nỗ lực tìm cho tôi một gia đình khác có ít người hơn. Chú nói tiếp:

- Ngoài ra, chú đang ở vào thế kẹt. Chú có một bạn khác lớn hơn cháu sẽ rời Hillcrest vào thứ Hai tuần tới, và cậu bé ấy được sắp xếp về sống ở đây. Vì vậy, nhanh lên nào, thu xếp quần áo của cháu đi.

Tôi muốn bật khóc. Tôi chạy nhanh về phòng. Lòng tôi ngổn ngang giữa cảm giác hồi hộp với nỗi sợ hãi không biết điều gì đang chờ đợi mình ở phía trước. Tôi lúi húi kéo hết tất cả các ngăn tủ ra ngoài, lôi hết quần áo trên móc xuống rồi nhét hết mọi thứ vào một chiếc túi màu nâu lớn. Tôi bần thần nhìn lần cuối cùng căn phòng nơi tôi đã ngủ, đã khóc, đã chơi đùa và đã ngẫm nghĩ về cuộc sống của mình trong suốt hơn một năm qua. Ngay cả những lần tôi nghĩ rằng thế giới quanh tôi đã đổ nát, thì tôi vẫn luôn cảm thấy bình yên và an toàn trong căn phòng *của mình*. Tôi bước ra ngoài, từ từ khép cửa lại. Tôi tự oán trách sao mình lại ngu ngốc đến thế. Lúc còn ở nhà cô Mary, tôi đã học được hai quy tắc cơ bản khi làm con nuôi là đừng bao giờ quá phụ thuộc với bất cứ ai và đừng bao giờ nghĩ rằng mình sẽ được mãi mãi ở với một gia đình nào đó. Thế mà tôi đã ngu ngốc phá vỡ cả hai quy tắc đó. Tôi đã quá ngây thơ khi nghĩ

rằng tôi sẽ được sống với Rudy và Lilian suốt cả phần đời còn lại. Tôi nhắm mắt, nuốt những giọt nước mặn đắng vào trong.

Vừa trò chuyện xong với ai đó qua điện thoại, Gordon đã phải tách tôi ra khỏi Lilian trong lúc cả hai chúng tôi đang ôm nhau nức nở. Nhìn vào mắt Lilian, tôi hứa với bà là tôi sẽ trở thành một đứa bé ngoan và rằng tôi sẽ giữ liên lạc với bà. Bên ngoài, Gordon mở cửa chiếc xe Chevy Nova của mình chờ sẵn. Chú ấy ném tất cả đồ đạc của tôi lên băng ghế sau rồi ra hiệu cho tôi chui vào xe. Khi xe vừa lăn bánh, tôi có thể nhìn thấy rõ những hàng nước mắt quện với mascara đen chảy nhòe cả khuôn mặt của Lilian. Bà ấy sục sùi đứng trước cửa - nơi tôi vẫn thường đứng tần ngần không biết bao nhiêu giờ đồng hồ chờ một ngày nào đó xa xăm cha sẽ đến thăm tôi. Khi vẫy tay tạm biệt Lilian lần cuối, tôi thẳng thốt nhận ra rằng bà ấy và Rudy đã quan tâm, chăm sóc và yêu thương tôi còn tốt hơn chính cha mẹ đẻ của tôi nữa.

Cả Gordon và tôi đều im lặng thật lâu. Cuối cùng, chú ấy lấy giọng phá tan sự im lặng nặng nề đó:

- Dave này, chú biết tất cả những điều này xảy đến với cháu quá nhanh, nhưng thế này cháu ạ...

- Nhưng sao ạ? - Tôi hét lên.

Gương mặt Gordon lộ rõ sự nóng giận.

- Cháu nghe đây! - Chú ấy la lên. - Rất hiếm, rất hiếm có trường hợp nào một đứa trẻ ở trong một gia đình lâu như cháu. Cháu có biết như vậy không, hả? Và cháu đã ở đó bao lâu nhỉ? Hơn một năm? Khỉ thật, cả một kỷ lục ấy chứ.

Tôi ngòì lợt thỏm trong ghé, nhận ra rằng những gì chú ấy nói đều đúng. Đã từ lâu, tôi xem mọi thứ diễn ra với mình như một lẽ hiển nhiên. Tôi quay sang nhìn vào kính chiếu hậu, vùng đất thân thuộc trong thành phố đang chìm dần lại phía sau.

Gordon háng giọng:

- David, chú xin lỗi. Chú không nên trút giận lên cháu như thế. Chỉ là đôi khi chú không thể đặt mình vào vị trí của cháu để suy nghĩ được cháu ạ. Cháu thấy đấy, chú đã đăng ký cho cháu đến đ một nhà khác từ hôm qua, nhưng chú lại mắc kẹt với công việc ở tòa án trước khi đến đón cháu và... khỉ thật, chú không biết phải làm gì với cháu bây giờ nữa.

- Chú có thể đưa cháu trả lại gia đình Catanze được mà. - Tôi lí nhí đề nghị.

- Không thể làm thế được. Như chú đã nói với cháu rồi, chú đã đề nghị bỏ tên cháu ra khỏi gia đình Catanze ngày hôm qua rồi, điều đó có nghĩa là họ không còn là người giám hộ hợp pháp của cháu nữa. Rất khó giải thích cho cháu hiểu. Điều quan trọng nhất vẫn là chú phải tìm cho cháu một gia đình mới.

Khi Gordon ngần ngại nói ra những điều đó, tim tôi như thắt lại vì sợ. Bỗng tôi sực nhớ mình đã bỏ quên chiếc xe đạp, và một thứ còn quan trọng hơn nữa là con rùa yêu quý của tôi. Gordon cười vang khi nghe tôi nói mình để quên chiếc xe đạp và con rùa. Thấy chú ấy cười, tôi nghịch ngợm giằng tay chú về van nài. Gordon biết những thứ ấy có ý nghĩa với tôi như thế nào, nhưng cả hai chú cháu đều hiểu rằng việc tìm một nơi ở cho tôi bây giờ còn quan trọng hơn rất nhiều lần.

Gordon cho xe dừng lại trước nhà chú ấy. Vừa vào đến nhà, chú ấy đã nhắc điện thoại gọi ngay cho những gia đình có nhận con nuôi để cầu xin, rồi van nài họ tiếp nhận tôi, trong vài ngày tới thôi cũng được. Những cuộc trò chuyện kéo dài hàng giờ đồng hồ, cuối cùng chú ấy cũng dập máy.

- Khốn kiếp thật! - Gordon tức giận. - Chẳng bao giờ có đủ chỗ! Mọi nơi đều đã hết chỗ cả rồi! - Tôi nhìn chú ấy đăm đăm. Rồi Gordon lại chụp lấy cái điện thoại lần nữa. Chỉ ít giây sau, giọng chú ấy đã thay đổi. Mặc dù Gordon quay lưng lại, nhưng tôi vẫn nghe chú hỏi khẽ đầu dây bên kia: - Khu A hiện có bao nhiêu người ạ? Thế à? Được rồi, để một giường trống cho Pelzer nhé. Không, không, thằng bé ngoan, không có án. Tôi chỉ để nhờ thằng bé ở đây thôi, mọi nơi đều đã chật ních hết rồi. Được rồi, cảm ơn nhé. Tôi sẽ gọi trước khi đưa thằng bé đến.

Khi quay lại nhìn tôi, Gordon hiểu rằng tôi đã biết điều gì sắp xảy ra với mình.

- Chú xin lỗi cháu, David ạ. Chỉ vì chú không biết phải làm gì khác hơn.

Tôi như bị rút hết sinh lực, không còn quan tâm bất kỳ điều gì nữa. Ngay lúc ấy, chẳng hiểu sao tôi lại muốn được gò mình vào những nội quy hàng ngày của Hillcrest và gặp lại những viên quản giáo như Carl Miguel. Tôi chưa kịp nói với Gordon là hãy đưa tôi trở lại Hillcrest thì chú ấy đã bật tay đánh tách, chộp lấy áo khoác, lao nhanh ra khỏi cửa và lệnh cho tôi theo chú vào xe. Có vẻ như chú ấy vừa nghĩ ra được điều gì lý thú lắm. Lúc ở trong xe, chú ấy còn nhìn tôi cười cười đầy bí hiểm.

- Lẽ ra chú nên nghĩ đến chỗ này sớm hơn mới phải. Một khi họ có thiện cảm với cháu thì họ sẽ không từ chối cháu đâu. Chú biết như thế này thật không phải, nhưng đây là giải pháp tốt nhất trong hoàn cảnh này đấy cháu ạ.

Tôi nheo mắt cố hiểu những lời Gordon vừa nói. Chưa kịp nói gì, tôi đã bị ngã chúi về phía trước do Gordon đột ngột thắng gấp cho xe dừng lại.

- Nào, - chú ấy nói giọng phấn khởi, - đến rồi đây. Cho họ thấy bộ dạng tươi tỉnh nhất của cháu đấy nhé. - Gordon hăng hái đưa tay vén màn cửa, bước vào trong.

Tôi cảm thấy mình như một tên ăn trộm khi rón rén đi vào nhà người khác mà không được sự đồng ý của họ. Hai mái đầu thấp thoáng ló ra từ phía nhà bếp.

- Tự nhiên ngồi đi cháu nhé. - Gordon chỉ tay vào một chiếc ghế rồi nháy mắt với tôi. Chú ấy vồn vã rào bước thật nhanh vào trong nhà bếp, hai tay dang rộng. - Chào Harold! Chào Alice! Gặp lại hai bạn thật vui quá! Hai người thế nào rồi?

Tôi tròn mắt theo dõi từng hành động của Gordon. Gordon là kiểu người mang một tính cách biến đổi không ngừng. Tôi biết, với khả năng của mình, Gordon có khả năng dẫn dụ bất cứ ai theo điều gì chú ấy muốn. Chú ấy làm tôi nhớ đến những gã bán hàng ranh mãnh trên ti-vi luôn tìm mọi cách để dụ dỗ người khác mua hàng của họ.

Gordon chưa kịp kéo ghế trong nhà bếp để ngồi xuống thì tôi đã biết mọi chuyện sẽ không dễ dàng. Người đàn ông đội chiếc mũ rơm tên Harold lắc đầu thờ dãi.

- Không được, không nhận thêm được nữa. Hết phòng rồi. - Ông ta càu nhàu rồi đưa điều thuốc lên miệng kéo một hơi dài.

Tôi túm lấy túi đồ nhàu nát của mình, dợm đứng dậy bỏ đi thì người phụ nữ, Alice cất giọng:

- Thôi nào, Leo, từ từ đã nào. Thằng bé trông đáng yêu đấy chứ.

Alice nghiêng người cười với tôi. Tôi cũng nhướn mày cười đáp lại.

- Chúng ta đâu được phép nuôi con trai. Em biết điều đó mà. - Harold cương quyết.

Gordon chen vào:

- Chỉ vài ngày thôi, đến khi tôi tìm được cho thằng bé một nhà khác. Tôi sẽ có một nơi cho thằng bé... vào khoảng, xem nào, thứ Hai... thứ Tư là trễ nhất. Hai người sắp ban cho cả tôi và David một ân huệ lớn lắm đấy.

- Thế còn giấy tờ? - Alice thắc mắc.

Gordon đập tay vào trán:

- À... tôi không đem theo rồi, nhưng... tuần sau tôi sẽ mang chúng đến và... chúng ta sẽ... chúng ta chỉ cần ghi lùi ngày tháng thôi mà... Này, nhìn đồng hồ kia! Tôi phải đi rồi! Cảm ơn hai người lần nữa nhé. Tuần sau gặp lại nhé. - Chú ấy nói rồi vội vã quay đi, không để cho Harold và Alice kịp đổi ý.

Tôi ngồi im trong chiếc trường kỷ, tay vẫn ôm khư khư túi đồ của mình. Tôi cúi gằm mặt trong lúc cả Alice và Harold nhìn tôi dò xét. Sau đấy cả hai đi vào phòng khách.

- Rồi đấy, nhưng thằng bé sẽ ngủ ở đâu bây giờ? - Harold hỏi bằng giọng lạnh lùng. Hai người tranh cãi một lúc rồi Alice quyết định cho tôi vào ngủ chung phòng với Michelle; cô là một người con nuôi của hai người và đi làm vào buổi tối. Harold tiếp tục phản đối, cho rằng việc tôi ngủ chung phòng với một cô gái trẻ như thế là không hay. Tôi cố tạo ấn tượng tốt bằng cách tiến đến trước Harold, nhìn thẳng vào mắt ông rồi bình thản nói:

- Cháu không sao đâu ạ. Cháu không thấy phiền gì đâu ạ.

Vừa nói xong, tôi biết mình đã tự làm khó cho mình.

Bốn đêm tiếp sau đó, tôi cuộn mình trong một tấm chăn len cũ kỹ trên chiếc trường kỷ trong phòng khách. Tôi không biết tại sao tôi lại khiến cho Harold khó chịu như vậy, nhưng ít ra tôi cũng có một chỗ để ngã lưng. Tôi cảm ơn họ vì điều đó.

Gần một tuần sau, sau khi kiểm tra lại mọi vật dụng và chào tạm biệt Alice - bà Turnbough - tôi leo lên xe của Gordon rồi cả hai cùng lên đường đi đến một gia đình mới. Chú ấy cam đoan đã tìm được cho tôi một gia đình hoàn hảo, dù cha mẹ nuôi mới của tôi chưa hề có người con nuôi nào và họ chỉ vừa mới được cấp quyền nhận con nuôi mấy hôm trước. Tôi ngập chìm trong muôn vàn cảm xúc. Gordon càng thuyết phục tôi yên tâm về bố mẹ nuôi mới của mình, tôi càng cảm thấy bất an.

Đi được một lúc, Gordon dừng xe trước một ngôi nhà nhỏ màu nâu. Tôi bước xuống xe, thờ dãi và nở một nụ cười giả tạo với người phụ nữ đang đứng đợi ở hiên nhà. Gordon chưa kịp mở lời giới thiệu thì người phụ nữ ấy đã lao nhanh xuống và ôm tôi đến nghẹt thở. Người phụ nữ còn đưa hai bàn tay thô ráp vuốt ve khuôn

mặt tôi. Tôi cảm thấy tay chân mình thừa thãi và chẳng biết làm gì cả. Tôi nghĩ người phụ nữ đã làm tôi với đứa trẻ nào khác. Sau một hồi lâu nụng nịu hai gò má tôi và siết tôi đến nghẹt thở, người phụ nữ lại ôm tôi thật chặt.

- Chao ôi, nhìn con này! - Bà ấy vừa thì thầm vừa lắc mạnh hai vai tôi khiến đầu tôi gục gặc lên xuống. - Chao ôi, ta muốn ăn thịt con luôn đây này! Gordon ơi, thằng bé đáng yêu quá! David, - người phụ nữ rít lên sung sướng trong khi kéo tôi vào nhà, - ta đợi một đứa bé như con lâu lắm rồi đấy!

Bà kéo tôi mạnh đến nỗi tôi phải cố giữ thẳng bằng để khỏi té ngã. Tôi chưa kịp định thần thì bà lại ấn tôi ngồi vào ghế. Gordon cố giúp bà trấn tĩnh bằng cách bắt bà đọc một loạt các giấy tờ trước khi nhận quyền nuôi dưỡng tôi. Sau cùng, Gordon cũng giúp bà bình tĩnh hơn rồi cố gắng giải thích cho bà hiểu về tính cách của tôi. Gordon còn nhấn mạnh rằng nếu bà có thắc mắc gì thì cứ gọi cho chú ấy.

- Ô, không có gì phải lo lắng như thế. - Người phụ nữ vui vẻ nói. Đoạn bà mỉm cười với tôi và nắm chặt lấy tay tôi. - Một cậu bé nhỏ nhắn đáng yêu như thế này thì có gì đáng lo ngại đâu chứ.

Cả Gordon và tôi cùng quay sang nháy mắt với nhau.

- À, vậy thì tôi sẽ đi lo việc của mình, hai người cứ tiếp tục tìm hiểu nhau đi nhé. - Chú ấy mỉm cười thật tươi.

Tôi tiễn Gordon ra cửa. Trước khi vào xe, Gordon cúi xuống thì thầm với tôi:

- Giờ thì hãy là một cậu bé *nhỏ nhắn* ngoan ngoãn cháu nhé.

Tôi nép người, tỏ vẻ vâng lời Gordon.

Sau khi Gordon đi khỏi, người phụ nữ nọ ngồi phịch xuống ghế. Bà chớp chớp mắt và liên tục lắc đầu với vẻ mặt rất xúc động. Tôi nghĩ bà ấy sắp khóc rồi đây.

- Xem này... xem khuôn mặt con đây này!

Tôi cười đáp lại bà. Tôi rụt rè chìa tay ra.

- Con tên là David Pelzer.

Người phụ nữ đưa tay che miệng cười khúc khích:

- Chao ôi, ta thật là ngớ ngẩn. Ta tên là Joanne Nulls, con có thể gọi ta là bà Nulls cũng được. Con thấy cái tên đó thế nào?

Tôi khẽ gật đầu, trong lòng nghĩ rằng bà ấy xem tôi là một đứa trẻ con hơn là một cậu bé mười ba tuổi mà tôi muốn được mọi người nhìn nhận.

- Bà thật là tốt bụng... thưa bà Nulls. - Tôi cười bẽn lễn.

Ngay lập tức, bà Nulls đứng bật dậy và tự hào khoe với tôi bức ảnh chồng bà ấy.

- Đây là Micheal, - bà nói khẽ. - *ông Nulls*.

Ông ấy đang làm việc ở bưu điện, - bà nói rồi áp tấm hình vào ngực, vỗ nhẹ vào nó như thể đang âu yếm một đứa trẻ.

Sau khi được gặp ông Nulls, tôi cảm thấy thoải mái hơn một chút. Ông ấy cứ muốn tôi hãy tự nhiên gọi ông là *Micheal*. Nhìn Joanne, tôi biết bà ấy không thích cách Micheal tỏ ra dễ dãi, đi ngược lại với quy tắc của bà như vậy.

Trước mặt Micheal, dường như bà ấy không thể hiện bất cứ tình cảm nào, nhưng ngay khi ông ấy đi làm, bà ấy lại đối xử với tôi như

với một con búp bê đồ chơi. Joanne khăng khăng phải gọi đầu cho tôi, cấm tôi chạy xe đạp ra khỏi khu nhà và thay vì đưa hết cho tôi hai đô- la năm mươi xu tiền trợ cấp của gia đình Catanze, bà ấy đặc ý bỏ vào lòng bàn tay tôi năm mươi xu và còn cảnh báo:

- Nay, con không được dùng hết số tiền này một lần đâu đấy nhé.

- Ô, đừng lo, con sẽ không như vậy đâu. - Tôi trấn an bà nhưng trong lòng thì tự hỏi không biết phải làm gì với mấy xu teng vô dụng này.

Trước sự nghiêm khắc của Joanne, tôi chỉ có thể đi loanh quanh trong nhà bà ấy. Phòng khách đầy ắp những món đồ theo ca-ta-lô của hãng Avon. Và tôi cứ thế ngồi ngắm chúng hàng giờ liền. Đến xế trưa, tôi chán quá nên ngồi phịch xuống trước ti-vi để xem phim hoạt hình *Tay đua tốc độ*. Khi không thể chịu đựng thêm được nữa, tôi thất thểu lê bước về phòng và giết thời gian bằng một cuốn sách tô màu mà bà đã cho tôi.

Cũng như khi còn sống với mẹ, dường như tôi có một linh cảm rất tốt về những bất ổn đang hoặc sẽ xảy ra với mình. Ngay cả khi tôi ở trong phòng đóng kín cửa, tôi vẫn có thể cảm nhận những bất đồng ngấm ngầm chuyển thành những cuộc cãi vã ác liệt. Rất nhiều lần, tôi nghe thấy Micheal to tiếng với Joanne về sự có mặt của tôi trong ngôi nhà *của ông ấy*. Tôi biết, việc nhận tôi về làm con nuôi là ý của Joanne, như bà đã từng tâm sự với tôi, bà rất cô đơn và không thể có con. Mỗi lần Joanne và Micheal cãi nhau, những ký ức của tôi về cha và mẹ lại hiện ra. Tôi hoàn toàn nhận thức được mình không hề gặp phải mối đe dọa nào về thể xác, nhưng tôi cứ thế cuộn người ngồi trong một góc phòng, trùm chăn kín mít. Có một

lần, họ cãi nhau lớn tiếng đến nỗi tôi cảm nhận rõ cửa sổ phòng tôi cũng rung lên.

Sáng hôm sau, tôi cố gắng nói chuyện với Joanne khi thấy bà gần như suy sụp. Ngày hôm ấy, tôi đã luẩn quẩn quanh chiếc trường kỷ, nhìn bà ôm tấm ảnh cưới của hai người vào lòng, đu đưa trên chiếc ghế bập bênh. Sau đó tôi đã rón rén trở về phòng, gói ghém quần áo cho vào chiếc túi nâu quen thuộc. Tôi biết việc mình bị chuyển đi nơi khác chỉ còn là vấn đề thời gian.

Những chuyện không vui ở gia đình ông bà Nulls đã phá hỏng ngày đầu đi học của tôi ở trường Trung học Parkside. Tôi ngồi chễm chệ ngay chiếc bàn tròn trong lớp học. Tôi cười với những đứa con trai khác, chúng cũng cười đùa với tôi khá thoải mái. Một thằng nhóc trong đám, Stephen, huých khuỷu tay vào tôi, nói rằng đứa con gái bàn bên kia nhìn tôi nãy giờ.

- Thì sao? - Tôi hỏi. - Có chuyện gì ghê lắm sao?

- Nếu cậu thích một đứa con gái, cậu cứ gọi cô ta là *nổi kinh hoàng*. - Stephen giải thích.

Tôi nghiêng đầu dăm chiêu. Trong khi tôi mãi nghĩ về từ mà Stephen vừa nói, thì những đứa con trai còn lại ngồi quanh đó cũng gật đầu tỏ vẻ tán thành với Stephen. Sau khi được mấy thằng bạn mới mách nước, tôi cố gắng chứng tỏ mình bằng cách quay xuống nói với đứa con gái đó rằng:

- Bạn là *nổi kinh hoàng* dễ thương nhất mà tôi từng biết.

Lớp học đang râm ran tiếng nói cười bỗng dưng im bật. Hầu như bọn chúng đều quay hết về phía tôi. Mấy đứa con gái ngồi quanh

bàn đưa tay che miệng lại. Tôi thấy khó thở, biết rằng mình lại phạm sai lầm.

Giờ học kết thúc, cả lớp nhón nháo chen lấn nhau đi về. Ngay khi tôi vừa bước ra ngoài, trời đất quanh tôi như tối sầm lại. Tôi ngược lên và bắt gặp khuôn mặt dữ tợn của một gã học lớp tám với thân hình to lớn.

- Mà đã gọi em gái tao là gì? - Gã cười khinh bỉ.

Tôi lại thấy khó thở một lần nữa. Tôi cố gắng nghĩ ra điều gì đó thật hay ho để nói. Thế nhưng tôi chỉ có thể lí nhí lặp lại:

- *Một nỗi kinh hoàng.*

Cú đấm của thằng to xác lớp tám nhanh đến nỗi tôi không kịp nhận thấy. Mũi tôi tóe máu.

- Mà đã gọi nó là gì cơ? - Gã lặp lại.

Tôi nhắm mắt rồi trả lời với gã cùng một câu ban nãy.

Bộp.

Sau khi lãnh sáu cú đấm vào mặt, tôi mới nhận ra mình không nên nói từ *nỗi kinh hoàng* trong trường hợp này nữa bởi vì nó mang ý nghĩa gì đó rất xấu. Thế là tôi nói xin lỗi tên to xác, nhưng gã lại đánh tôi và gầm lên:

- Đừng bao giờ, đừng bao giờ gọi em tao là *con điếm* nữa đấy!

Chiều hôm ấy tại nhà của Joanne, tôi ngồi trong phòng, cố gắng sửa lại cặp kiếng vừa bị cong gọng sau trận đòn lúc sáng. Lúc ấy Joanne cũng đang ở trong phòng bà ấy. Mấy ngày sau, tôi thật sự rất muốn hỏi bà ấy và Micheal xem từ *con điếm* có nghĩa là gì,

nhưng nhìn cách hai người họ đối xử với nhau, tôi hiểu rằng tốt hơn tôi nên giữ kín chuyện đó.

Hai tuần sau đó, tôi đi học về thì thấy Joanne ngồi ôm đầu ủ rũ. Tôi lao đến bên bà. Joanne thẫn thức nói bà và Micheal đã ly hôn. Tim tôi như bị siết nghẹt. Tôi ngồi bệt dưới chân bà, chẳng biết nói gì khi bà nói cho tôi biết Micheal đã có tình cảm với một người phụ nữ khác. Tôi nhìn Joanne đang khóc nức, thật sự không hiểu rõ điều bà ấy vừa nói có nghĩa là gì.

Tôi ôm bà thật chặt cho đến khi bà thiếp đi. Tôi cảm thấy tự hào. Lần đầu tiên trong đời, tôi thấy mình có ích cho người khác. Tôi tắt đèn phòng ngủ và đắp chăn cho Joanne rồi kiểm tra lại mọi vật dụng trong chiếc túi nâu của mình lần cuối. Tôi nằm trên giường, ngẫm nghĩ thấy có thể tôi chính là một trong những nguyên nhân gây ra cuộc ly hôn của gia đình Nulls. Hai ngày sau, lại có tiếng xe Chevy Nova quen thuộc của Gordon đỗ trước cửa nhà. Vừa nhìn thấy Gordon, Joanne đã khóc ròn.

Tôi thò tay vào túi quần móc ra một mảnh giấy nhàu nát có ghi địa chỉ và số điện thoại của các gia đình cha mẹ nuôi trước đây. Tôi mượn cây viết của Gordon rồi gạch một đường ngang qua tên của Joanne và Micheal. Tôi không cảm thấy một chút tiếc thương. Tôi biết rằng nếu tôi cứ giữ mãi những suy nghĩ thương cảm về Joanne Nulls, Alice Turnbough hay Lilian Catanze, tôi sẽ quy xuống mà khóc mãi. Tôi cảm thấy mình đã vượt qua được điều đó. Tôi cẩn thận gấp mảnh giấy lại rồi nhét vào túi quần.

Tôi rũ sạch mọi cảm xúc của mình về gia đình bà Nulls - hay bất cứ ai khác. Ngồi trong xe, tôi nhìn xa xăm ra ngoài. Tôi chớp mắt.

Có cái gì đó cay cay nơi sống mũi. Nhìn hai bên đường, tôi nghĩ Gordon đang đưa tôi về lại thành phố Daly.

- Chú đi có đúng đường không đấy? - Tôi hỏi tinh nghịch.

Gordon thờ dài.

- David này, à... chúng ta không còn nơi nào nữa cả. Nơi duy nhất còn sót lại là một gia đình gần nhà mẹ cháu.

Cổ họng tôi như nghẹn lại. Tôi không biết mình nên phản ứng như thế nào.

- Còn bao xa nữa ạ? - Tôi lí nhí.

- Chưa đầy một dặm đường nữa cháu ạ. - Gordon nói không chút biểu cảm.

Tôi khẽ gật đầu ngay khi hình ảnh trường Tiểu học Thomas Edison hiện ra trong tầm mắt. Tôi áng chừng khoảng cách từ nhà mẹ đến ngôi trường cũ của mình có lẽ cũng gần một dặm. Tôi bắt đầu thấy hồi hộp. Chỉ cần nghĩ đến cảnh sống gần nơi mẹ ở, người tôi đã vã mồ hôi. Cảnh vật xung quanh dường như có một sự thay đổi nào đó lớn lắm. Tôi áp sát mặt vào kính xe. Ngôi trường gần như đã thay đổi hoàn toàn.

- Chuyện gì đã xảy ra vậy chú?

- À, bây giờ nó là trường trung học rồi cháu ạ. Đó cũng là nơi cháu sẽ học đấy.

Tôi không thể nén tiếng thở dài. *Chẳng còn thứ gì không thay đổi nữa hay sao?* Tôi chưa chát tự nhủ. Hy vọng cháy bỏng được gặp lại các thầy cô giáo đã giải thoát cho tôi nhanh chóng tan biến. Khi Gordon cho xe chạy qua ngôi trường được một quãng, tôi mới thấy

dễ thở hơn. Chiếc Chevy Nova chạy chậm chậm trên đại lộ Crestline quen thuộc, hai bên đường là những ngôi nhà được thiết kế cùng kiểu nằm san sát nhau; bất giác tôi cảm thấy như mình đang lọt thỏm vào một lỗ hổng thời gian nào đó. Không thể tin được chúng lại nhỏ bé đến như vậy. Nhưng lạ thay, cảnh vật nơi đây vẫn mang lại cho tôi cảm giác an toàn. Dường như đó là sức mạnh của những điều quen thuộc. Không thể tin được mới đó mà đã hai năm kể từ ngày tôi được cứu thoát. Tôi kéo kính xe xuống, nhắm mắt lại để hít thở bầu không khí lạnh lẽo, ẩm ướt.

Gordon dừng xe trên đỉnh ngọn đồi dốc đứng. Tôi leo đèo theo chú ấy đi lên những bậc thang màu đỏ dẫn vào ngôi nhà giống y như ngôi nhà của mẹ tôi. Cửa mở, tôi trợn tròn mắt. Gordon khẽ nghiêng người sang tôi:

- Cháu ổn chứ? Chắc cháu không có thành kiến nào đấy chứ?

Tôi lắc đầu, miệng vẫn há hốc.

- Thành kiến ư? - Tôi lẩm bẩm. Tôi chưa từng có bố mẹ nuôi nào người da đen cả. Một người phụ nữ cao lớn bắt tay tôi và tự giới thiệu mình là Vera. Tôi tự động tìm cho mình một chỗ ngồi trong phòng khách khi Gordon và Vera nói chuyện với nhau trong nhà bếp. Tôi đưa mắt dò xét từng ngõ ngách, xem từng góc nhà, từng chiếc xà trên trần nhà của Vera. Tôi chú ý cả đến sàn nhà. Tôi còn nhớ rằng các bức tường trong ngôi nhà của mẹ thường nồng nặc mùi thuốc lá và thứ mùi khó chịu của nước tiểu súc vật. Nhưng ngôi nhà của Vera cho tôi cảm giác thoáng mát, sạch sẽ. Tôi mỉm cười.

Ít phút sau, Gordon đến ngồi kế bên tôi. Gordon đặt tay lên đầu gối tôi, cảnh báo rằng nhà mẹ tôi cách đây không xa lắm, chỉ trong bán kính một dặm mà thôi. Tôi gạt đầu, hiểu rõ

Gordon muốn nói gì. Cảm giác lo sợ mẹ sẽ tìm thấy mình lan tỏa khắp người tôi.

- Chú có nói với bà ấy nơi cháu đang ở không?

- À, - Gordon ôn tồn, cố nghĩ xem phải nói với tôi thế nào để dễ hiểu nhất, - theo luật, chú chỉ có trách nhiệm thông báo cho mẹ cháu biết rằng cháu đang ở trong nội thành. Ngoài ra, chú thấy không cần thiết phải nói với bà ta bất cứ điều gì khác. Như cháu thấy đấy, chú đâu phải là người hâm mộ bà ấy đâu nào. - Nói rồi, nét mặt chú ấy vụt thay đổi ngay. - Và vì Chúa, cháu phải chắc chắn là hãy luôn tránh xa bà ấy đi nhé! Chú nói có chỗ nào không rõ không?

- Rõ như ban ngày ấy ạ! - Tôi đáp lời Gordon rồi chào tạm biệt chú ấy.

Tôi tiễn Gordon ra cửa và bắt tay chú ấy. Để tôi lại trong một ngôi nhà xa lạ là một việc khó khăn nhất nhưng lại quen thuộc nhất trong mối liên hệ giữa chú Gordon và tôi. Lúc nào tôi cũng cảm thấy hơi lo sợ. Và dường như chú cảm nhận rõ được điều đó.

- Cháu sẽ ổn thôi mà. Gia đình Joneses rất tốt. Chú sẽ kiểm tra tình hình của cháu trong vài tuần tới.

Sau khi Gordon đi khỏi, Vera nhẹ nhàng khép cửa lại rồi dẫn tôi đi vào một hành lang hẹp.

- Ta xin lỗi, nhưng chúng ta chưa kịp chuẩn bị gì cho sự có mặt của cháu. - Bà ấy nói một cách tử tế khi mà cánh cửa của căn phòng nằm cuối hành lang. Tôi bước vào căn phòng trống, tường sơn trắng, có một cái nệm cho hai người nằm và một cái giường gỗ ở góc phòng. Vera ngần ngại nói rằng tôi sẽ ở chung phòng với đứa con trai nhỏ của bà ấy. Tôi cười gượng gạo. Vera căn dặn tôi vài

điều rời ra ngoài, để tôi một mình trong phòng. Tôi uể oải lôi mớ quần áo nhàu nát trong chiếc túi nâu ra và xếp chúng thành những chồng quần áo nhỏ ngay ngắn đặt kế bên đầu chiếc giường gỗ. Tôi giết thời gian bằng cách tỉ mỉ xếp đi xếp lại đồng quần áo như thể sẽ đặt nó trong những ngăn tủ đựng quần áo đang hoang vắng. Đột nhiên, tôi nhắm mắt lại, lòng quặn thắt vì suy nghĩ không bao giờ được sống cùng gia đình Catanze nữa.

Xế chiều, tôi được giới thiệu với sáu người nữa cũng là con nuôi của gia đình. Họ đang ở trong một căn phòng cất tạm ở ga-ra. Những tấm nệm được nhét vào mỗi góc phòng và bất cứ nơi nào còn chỗ trống. Hai cái đèn cũ mang đến cho căn phòng một thứ ánh sáng dịu nhẹ. Ngoài ra, trong phòng còn có mấy cái kệ sách dựng tạm để đựng vật dụng cá nhân. Sau khi gặp Jody - chồng của Vera, mọi lo lắng trong tôi như được giữ sạch. Ông ấy đã nựng tôi bằng cách nhắc bồng tôi lên cao đến nỗi đầu tôi muốn chạm trần nhà. Jody có giọng cười như ông già Noel mà tôi thường thấy trong phim. Tôi nhanh chóng nhận ra rằng, dù có chuyện gì đang xảy ra, thì bất cứ khi nào Jody trở về nhà, mọi chuyện đều lắng xuống và cả nhà ai cũng nghe theo sự chỉ đạo của ông. Mọi thứ vẫn tù túng như vậy, đó cũng là quy tắc bất di bất dịch của gia đình. Tôi chỉ hy vọng mình có thể ở đó đủ lâu để nhớ được số điện thoại nhà họ mà thôi.

Ngày đầu tiên của tôi ở trường trung học Fernando Riviera là một sự tiến bộ vượt bậc của tôi so với ngày đầu tiên tại trường trung học Parkside ở San Bruno. Tôi không hé răng nói nửa lời và cứ thế cúi gằm mặt. Vào giờ giải lao, tôi cố gắng trong tuyệt vọng để tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra với các thầy cô giáo cũ của mình. Sau cùng tôi biết rằng họ đã được chuyển công việc đến vài ngôi trường ở vùng lân cận. Tôi cảm thấy trống rỗng và tiếc nuối về tất cả

mọi thứ. Thế rồi một ngày nọ, tôi kết bạn với Carlos, một cậu bé hay mắc cỡ mang hai dòng máu Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha. Chúng tôi học cùng nhau, và vào giờ giải lao, cả hai đứa sẽ đi dạo quanh sân trường. Dường như chúng tôi có rất nhiều điểm chung, nhưng không giống như “người bạn” của tôi ở trường tiểu học Monte Cristo, Carlos đối xử với tôi không một chút tính toán. Vì Carlos không nói thạo tiếng Anh, nên chúng tôi cũng không nói chuyện nhiều với nhau. Một điều kỳ lạ là, chỉ cần nhìn vào biểu hiện của nhau, Carlos và tôi luôn biết được người kia đang nghĩ gì. Chúng tôi nhanh chóng thân nhau như hình với bóng. Sau mỗi buổi học, chúng tôi luôn hẹn gặp ở tử để đồ dùng cá nhân rồi cùng nhau về nhà.

Một ngày nọ, tôi hào hứng thuyết phục Carlos cùng băng qua bên kia đường để đến ngôi trường tiểu học Thomas Edison mới. Khi Carlos và tôi bước vào hành lang, tôi không thể tưởng tượng được rằng những đứa trẻ học tiểu học lại nhỏ bé đến thế. Chúng cười đùa rượt đuổi nhau khắp sân trường. Lúc rẽ sang góc đường, tôi đâm sầm vào một thằng bé to xác. Tôi vừa cầu nhàu một câu xin lỗi thì nhận ra thằng nhóc chính là em trai Russell của tôi.

Thằng bé bị choáng trong giây lát. Tôi dò xét từng đặc điểm trên người nó. Tôi biết thế nào Russell cũng hét lên kinh hoàng, nhưng tôi không tài nào rời mắt khỏi thằng bé được. Mắt nó sáng lên. Tôi cảm giác toàn thân mình căng ra. Tôi vội vã bước đi trước khi nó nhận ra tôi. Nhưng rồi miệng nó mấp máy điều gì đó. Tôi hít thật sâu tự trấn an mình: *Được rồi, David, đi thôi. Không có gì đâu.*

- Thánh thần ơi! Ôi Chúa ơi! David! Anh ở đâu ra... anh thế nào rồi? - Russell hỏi tôi với giọng nghẹn ngào.

Đầu óc tôi ngổn ngang. Tôi chẳng biết nên trả lời và ứng xử với nó thế nào. Tôi tự hỏi có thật là Russell đấy không? Nó sẽ đâm tôi, đánh tôi hay bỏ chạy rồi kể cho mẹ nghe rằng đã nhìn thấy tôi? Tôi quay sang Carlos, thằng bạn tôi nhún vai. Tôi thật sự rất muốn ôm lấy Russell. Miệng tôi bỗng nhiên khô cứng.

- Anh... à... anh khỏe. - Tôi lắc đầu, lấp bắp. - Em có sao không? Ý anh là... còn em thế nào? ở nhà mình thế nào rồi? Mẹ thế nào rồi?

Russell cúi đầu, dán mắt vào đôi giày sờn cũ rách nát của nó. Lúc bấy giờ, tôi mới nhận ra thằng bé trông thật lãnh đạm và xa cách. Thằng bé mặc một cái áo mỏng tang, hai cánh tay của nó lốm đốm những vết bầm tím. Tôi ngẩng lên nhìn khuôn mặt nó. Tôi đã hiểu. Tôi lắc đầu, không biết phải nói gì cả. Tôi thấy thương thằng bé. Trong nhiều năm, tôi đã là mục tiêu duy nhất cho các trò chơi ác độc của mẹ. Giờ đây, đứng trước mặt tôi chính là vật thể thân cho tôi.

- Anh nghĩ mẹ sẽ làm gì nếu biết em đã gặp anh không? - Russell hỏi tôi, giọng dò xét. - Mọi thứ sẽ rất xấu. Em nghĩ *thật sự* rất xấu. Tất cả những gì bà ấy làm là nguyên rửa và nguyên rửa. Bà ấy uống rượu nhiều hơn bao giờ hết. Bà ấy sẵn sàng làm *mọi thứ*. - Russell nói tiếp, mắt vẫn nhìn xuống đôi giày của mình.

- Anh có thể giúp em! - Tôi nói bằng tất cả sự chân thành. - Thật đấy, anh có thể mà!

- Em... à, em phải đi rồi. - Russell bỏ chạy, rồi nó dừng chân, quay đầu lại. - Sau giờ học ngày mai, anh gặp em ở đây nhé. - Rồi thằng bé nhe răng cười với tôi. - Anh này... gặp được anh em vui lắm đấy.

Tôi bước lại gần thằng bé. Trong tôi như có một sự giục giã không cưỡng lại được, mách bảo tôi phải ở bên thằng bé. Tôi đưa tay ra:

- Cảm ơn nhóc. Anh sẽ đến gặp em.

Sau đó, tôi cười với Carlos:

- Em trai tớ đây.

Carlos gật đầu.

-Ừ, em cậu! Tớ biết rồi!

Suốt buổi chiều hôm đó, tôi chỉ nghĩ về Russell. Tôi nóng lòng chờ đợi đến ngày hôm sau để gặp thằng bé. *Nhưng tôi có thể làm, gì đây?* Tôi tự hỏi. Russell sẽ đi với tôi về nhà Jody, họ sẽ gọi điện thoại cho cảnh sát và thằng bé có thể được cứu thoát như tôi trước đây? Những vết bầm trên tay Russell có phải do bị mẹ ngược đãi không, hay chỉ là thương tích do thằng bé nghịch ngợm? Cũng có thể lắm chứ. Russell có thể đã dựng chuyện với tôi như nó làm vài năm về trước, khi nó để kẹo vào tủ đồ của tôi rồi chạy đi mách với mẹ rằng nó bắt gặp tôi ăn cắp kẹo. Để rồi sau đó, thằng bé chễm chệ ngồi xem tôi nhận hình phạt cho *tội lỗi* của mình. Mẹ đã huấn luyện để Russell trở thành một kẻ theo dõi cho bà ấy, nhưng xét cho cùng, thằng bé cũng chỉ là một đứa trẻ mà thôi.

Đêm hôm đó, tôi trần trọc mãi trên giường, tự hỏi mình phải làm sao. Mãi đến gần sáng tôi mới thiếp đi được một lát. Trong giấc mơ, tôi thấy mình đang đợi *bà ấy*. Tôi còn nghe rõ tiếng thở gấp của mẹ. Chúng tôi dăm dăm nhìn nhau một lúc lâu. Rồi tôi từ từ đi về phía bà ấy. Tôi muốn nói chuyện với bà ấy, để hỏi bà ấy - để cầu xin bà ấy cho tôi biết - tại sao tôi, tại sao Russell lại trở nên như thế? Miệng tôi

ú ó, nhưng tôi không sao thốt nên lời. Khuôn mặt mẹ càng lúc càng đỏ bừng, giận dữ. *Không! Tôi thét lên. Bà không thể tiếp tục làm như thế này được!* Tất cả kết thúc rồi. Một lưỡi dao sáng choang vụt lóe sáng ngay tay mẹ. Tôi cố xoay người bỏ chạy, nhưng chân tôi tê cứng. Tôi cố gắng la hét gào thét để đuổi bà ấy đi. Nhưng vô vọng. Lưỡi dao trong tay bà vung xuống. Tôi biết mình sắp chết. Tôi thét lên cầu cứu trong vô vọng.

Đầu tôi rớt xuống sàn nhà. Tôi giật mình tỉnh giấc, lồm cồm bò dậy. Mồ hôi túa ra như tắm. Giữa căn phòng tối om, tôi thảng thốt đến nỗi chẳng biết mình đang tỉnh hay mơ. Tim tôi như bị bóp nghẹt. *Chúa ơi!* Tôi thét lên. *Điều gì sẽ xảy ra nếu giờ đây mình vẫn ở đó với bà ấy?* Tôi thờ ra nhẹ nhõm khi nghe tiếng ngáy của cậu con trai của Jody. Tôi quờ quạng chớp lấy một cái áo rồi ôm vào lòng, ngồi chờ trời sáng.

Ngày hôm sau, sau khi tan học, tôi lôi Carlos đến trường tiểu học Thomas Edison.

- Đây không phải là ý hay đâu cậu ạ. - Carlos phản đối. - *Mẹ của cậu sẽ tới đấy!* Mẹ của cậu, bà ấy *điên rồi!* - Cậu ấy vừa nói vừa dùng tay ra hiệu để tôi hiểu. Tôi gật đầu. Nhưng sau cơn ác mộng đêm qua, tôi đã quyết rằng không gì có thể ngăn cản tôi gặp Russell. Carlos và tôi dừng lại ở hành lang hôm trước. Một đám nhóc cười nói, la hét chạy ngang qua chúng tôi. Một đám trẻ khác lớn hơn đi tới. Tôi dõi mắt tìm kiếm Russell. Tôi trông thấy thằng bé ở phía cuối hội trường, đầu cúi gằm xuống đất.

- Russell! - Tôi gọi to. - Anh ở đây này! - Russell khẽ lắc đầu, nhưng thằng bé không nhìn tôi như lần trước đó.

Carlos giật mạnh tay tôi. Thằng bạn tôi đang dáo dác ngó nghiêng khắp phía.

- Không được đâu. Mẹ của cậu, bà ấy *điên rồi!* - Carlos lại cảnh báo tôi.

- Không phải lúc đâu! - Tôi dứt khoát, mắt vẫn nhìn thằng em Russell. - Em trai của tớ... à, *si hermano! Si?** Nó cần được giúp đỡ. Nó cũng giống tớ lúc trước vậy, cậu hiểu không? - Tôi nói dứt khoát, kéo Carlos về phía Russell.

Carlos cố níu tay tôi lại.

- Không! - Carlos hét lên. - Cậu cứ chờ ở đây!

Tôi gạt tay Carlos ra, cố lách qua đám đông học sinh để đến với Russell. Vừa đi, tôi vừa dang tay ra. Russell nhìn thấy tôi, nhưng chẳng hiểu sao nó cứ cúi đầu xuống. Tôi dừng bước nửa chừng.

Chân tôi như đóng băng. Cảm giác như trong giấc mơ mà tôi đã trải qua đêm hôm trước. Trước khi Carlos hét lên kêu tôi bỏ chạy, tôi cảm giác được có điều gì đó cực kỳ khủng khiếp sẽ xảy ra.

- Chạy đi, David! - Carlos la to. - Chạy đi!

Tôi điếng người khi thấy mẹ ngay sau lưng Russell. Mẹ nhìn tôi bằng những tia nhìn lạnh lùng, dữ tợn. Đám trẻ con vẫn vô tư chạy nhảy xung quanh rồi tản ra khắp mọi hướng. Còn cách tôi mấy bước, Russell dừng lại rồi quay lại nhìn mẹ, bà ấy mỉm cười. Bà ấy vừa tiến về phía tôi vừa cho tay vào túi xách. Bà ấy hơi ngập ngừng, rồi rút ra một vật bằng kim loại sáng choang...

Carlos kéo mạnh tay tôi khiến tôi mất thăng bằng. Nhưng tôi vẫn không rời mắt khỏi mẹ. Tôi cứ ngỡ đây chỉ là giấc mơ. Nhưng sự

giường kéo của Carlos khiến tôi hiểu ra đây chính là sự thật.

Bà ấy càng lúc càng đến gần tôi, đến nỗi tôi có thể ngửi rõ mùi nước hoa nồng nặc trên người bà ấy. Carlos cố hết sức kéo tôi len lỏi qua đám học sinh để chạy thoát. Chạy được một đoạn, tôi ngoái lại phía sau. Mẹ đang vội vã lôi Russell đi. Carlos kéo tay tôi đi về phía bãi đậu xe. Tôi thở hổn hển vì quá sợ hãi. Ra đến bãi đậu xe, tôi ngoái đầu nhìn lại phía sau lần nữa. Tôi cố tìm xem mẹ và Russell đang ở đâu. Tôi cứ vừa đi lùi vừa nhìn về phía mẹ. Bất thành linh, tôi vấp gờ hành lang và té ngã. Thành hành lang thấp, tôi ngã qua khỏi thành và rớt xuống mui một chiếc xe đang chạy. Người phụ nữ đằng sau lớp kính chắn gió tròn tròn mắt nhìn tôi kinh ngạc. Tôi cố bấu víu, các ngón tay miết xuống tấm kính trơn tuột để khỏi bị hất văng khỏi xe. Cảm giác bất lực và sợ hãi chạy rần rần khắp các đầu ngón tay rồi lan tỏa toàn thân tôi. Tôi nhắm mắt, thét lên kinh hoàng.

Tôi thấy người nhẹ bồng, rồi một cú va chạm làm tôi đau điếng. Đầu tôi đập mạnh xuống vỉa hè. Theo quán tính, tôi đưa tay ôm mặt. Tai tôi nghe rõ tiếng la ó xôn xao của đám đông xung quanh. Mở mắt ra, người tôi như muốn lịm đi vì thẳng thốt. Cách đầu tôi chỉ khoảng một sải tay là bánh xe trước của một chiếc xe vừa thẳng gặp.

Carlos thở hồng hộc và kéo lê tôi khỏi vỉa hè. Tôi quay lại nhìn chiếc xe hơi, vẫn chưa kịp hoàn hồn. Người phụ nữ mở toang cửa xe bước ra ngoài, đứng từ xa nhìn tôi lắc đầu.

Tôi dáo dác nhìn quanh, thấy mẹ vội vã tiến về chiếc xe cũ kỹ của bà.

Không cần tôi nói điều gì, Carlos vẫn hiểu được tôi đang sợ hãi đến mức nào. Hai chân tôi không cử động được và Carlos gần như phải kéo lê tôi đi. Tôi quàng tay qua vai Carlos, chúng tôi tiến về

hướng ngọn đồi nhỏ - nơi nhiều năm về trước tôi vẫn băng qua để ào vào vòng tay của mẹ. Hai chân tôi cứ vướng víu vào nhau, đầu gối tôi chà sát xuống lề đường, rằng tôi nghiêng lại vì những cơn đau nhói.

Lúc lên đến đỉnh đồi, Carlos và tôi vẫn còn nhìn thấy từng nhóm người lớn, trẻ nhỏ túm tụm lại bên dưới chỉ trở về phía chúng tôi. Tôi nheo mắt nhìn về phía bãi đậu xe. Sau vài lần đảo mắt tìm, tôi lắc đầu:

- Chắc bà ta đi rồi! Bà ta không có ở đó!

Carlos thúc mạnh vào tôi:

- Kia kia! - Cậu ta chỉ về phía chiếc xe của mẹ đang lao hết tốc lực lên con dốc... Rõ là bà đang nổi cơn cuồng nộ khi cứ nhấn còi một cách điên loạn. Vì kẹt xe, bà ấy không thể rẽ trái. Carlos và tôi gật đầu ra hiệu với nhau rồi băng nhanh qua đường, leo qua một con dốc khác để về nhà cậu ấy. Ngay lúc ấy tôi bỗng trở nên khỏe mạnh khác thường.

Về đến nhà, Carlos cho tay vào túi quần, sờ soạng tìm chìa khóa mở cửa.

- Nhanh nào! - Tôi thúc giục. Carlos càng vội càng lóng ngóng, làm rớt mất xâu chìa khóa xuống bậc thềm. Tôi nhìn xâu chìa khóa, đờ người. *Là chìa khóa!* Tôi tự nhủ. *Mẹ không lấy con dao nào ra khỏi túi xách hết!* *Đó là một xâu chìa khóa!*

Tiếng la của Carlos làm tôi chợt tỉnh. Tôi lao xuống bậc thềm nhặt xâu chìa khóa rồi chạy lên cho Carlos. Cậu ta tra chìa khóa vào ổ rồi đẩy cửa mở ra. Tôi bò lên cầu thang bằng tay và đầu gối, lao vào nhà Carlos rồi sập cửa lại. Không có ai ở nhà cả. Hai đứa mò lại gần

cửa sổ, ngồi bệt xuống sàn nhà, lấy hết can đảm vén rèm cửa ra, vừa lúc chiếc xe của mẹ phóng ngang qua. Chúng tôi phá lên cười rũ rượi. Nhưng rồi chúng tôi im bật. Có tiếng xe của mẹ rất gần. Bà cho xe đảo qua đảo lại đoạn đường trước nhà Carlos. Cứ đi được một đoạn bà lại thắng một lần, nhìn chòng chọc vào từng nhà đầy dò xét.

- Bà ấy đang tìm chúng ta đấy. - Tôi thì thào, tim đập thình thịch.

- Ừ. - Carlos trả lời. - Mẹ của cậu, bà ấy *điên rồi!*

Sau hơn một giờ đồng hồ cứ thấp thỏm nấp sau tấm rèm cửa quan sát, cuối cùng chúng tôi cũng bình tĩnh trở lại và quyết định tiếp tục đi về nhà Jody. Hai đứa cười ngoác miệng ra chiều thích thú lắm. Đôi mắt màu nâu của Carlos ánh lên niềm vui thoát hạn cùng tôi.

- Giống như, á chà, như James Bond vậy cậu nhỉ!

- Đúng thế. - Tôi cười to. - James Bond chứ sao!

Gần về đến nhà, tôi bắt tay cậu ấy rồi hẹn gặp lại vào ngày hôm sau. Tôi nhìn Carlos đi xuống con đường rồi mất dạng sau một khúc quanh. Tôi không hề biết rằng tôi sẽ không bao giờ gặp lại cậu ấy nữa.

Tôi chạy nhanh qua mấy con dốc cho đến khi về đến nhà. Tôi khẽ mở cửa bước vào trong. Có tiếng Vera và Jody đang cãi nhau trong nhà bếp. Tôi thở dài, biết chắc rằng mẹ vừa mới gọi điện thoại cho họ. Tôi đi ngang nhà bếp để về phòng. Trước sau gì Jody cũng hét gọi tên tôi mà thôi. Tôi ngồi bó gối trên giường, tự nhủ mình đã phạm vào một trong những nguyên tắc quan trọng nhất mà chú Gordon Hutchenson đã đặt ra cho tôi - tránh thật xa mẹ. Tôi cảm

thấy ngọt ngọt và khó thở khi nghĩ đến việc chú Gordon sẽ đưa tôi trở lại Cục bảo vệ trẻ vị thành niên.

Jody vẫn chưa cho gọi tôi. Không thể nén được tò mò, tôi áp tai vào cửa để nghe rõ hơn họ đang to tiếng về điều gì. Jody và Vera không phải đang cãi nhau về tôi mà về một đứa con gái nào đấy. Tôi mở cửa, rón rén đi xuống cầu thang để vào phòng của những cậu trai lớn hơn mình. Tôi bước vào, tất cả họ đều ngẩng đầu nhìn tôi. Khuôn mặt họ buồn rầu và ảm đạm. Họ lại cúi xuống nhét quần áo và các vật dụng khác vào túi đồ hay bao gối.

- Chuyện gì thế? Chuyện gì đang diễn ra thế này? - Tôi khẽ hỏi.

Người lớn nhất, Bobby, nói với tôi:

- Họ không cho nhà này nhận con nuôi nữa. Cậu nên gói ghém đồ đạc của mình lại đi, vì ngày mai chúng ta phải rời khỏi đây rồi.

Tôi há hốc miệng:

- Tại sao? Có chuyện gì vậy?

Không ai trả lời. Tôi níu áo Bobby. Anh ấy không nhìn tôi, nhưng tôi biết anh đang khóc. Và dường như mắt ai cũng đỏ hoe. Tôi chưa từng nghĩ rằng họ cũng khóc. Bobby lắc đầu:

- Jody bị buộc tội cưỡng dâm...

- Cưỡng... gì cơ? - Tôi không hiểu anh ấy đang nói gì.

- Thế này nhé nhóc con, từ đó có nghĩa là gia đình Joneses đã nhận nuôi cô gái này cách đây vài tháng và giờ đây cô ta nói rằng mình bị cưỡng đoạt, dù sự thật là Jody chưa bao giờ ở nhà một mình với cô ấy. Nếu em hỏi anh, anh chỉ có thể nói đó hoàn toàn là

lời bịa đặt. Cô ta bị điên. - Bobby buồn bã. - Em nên về phòng gói ghém đồ đạc đi. Đi mau đi!

Vật dụng cá nhân của tôi chẳng có gì, nên tôi cũng không mất nhiều thời gian. Vừa nhét từng món đồ vào túi, tôi phải tìm mọi cách để xua tan những suy nghĩ buồn phiền về gia đình Joneses. Họ là những người tử tế, và tôi lấy làm tiếc cho Jody và Vera.

Sáng hôm sau, một đoàn xe kéo đến. Những người con nuôi, đương nhiên là có cả tôi nữa, lần lượt nói lời chào tạm biệt với nhau. Tôi hôn lên má Vera và ôm Jody thật chặt. Khi người nhân viên xã hội lái xe đưa tôi xuống những ngọn đồi dốc, ngang qua trường tôi, tôi lấy ra mảnh giấy ghi địa chỉ của mình, gạch ngang tên của gia đình Joneses. Tôi đã ở nhà họ chưa đầy hai tuần - gia đình thứ ba nhận nuôi tôi trong vòng nửa năm qua.

Người nhân viên xã hội cho tôi biết là một số người con nuôi tôi từng sống chung sẽ ở luôn trong Cục bảo vệ trẻ vị thành niên vì không còn nơi nào nhận họ nữa. Ông ấy tiếp tục giải thích với tôi rằng Gordon không thể đến đón tôi vì chú ấy đang bị bệnh. Nhưng ông ấy cũng nói rằng Gordon đã hướng dẫn ông ấy đưa tôi đến một gia đình và họ sẽ nhận nuôi tôi trong vài ngày.

Tôi ngồi sụp trong ghế, thật sự không hiểu và không muốn hiểu những gì đang diễn ra. *Vâng, vâng*, tôi nhủ thầm. *Trước giờ mình đã nghe cái điều ấy bao nhiêu lần rồi nhỉ?*

Hai giờ sau, chiếc xe dừng lại trước một ngôi nhà tôi từng đặt chân đến trước đây. Là gia đình Alice Tumbough. Tôi chạy ào vào ôm Alice với tất cả tình cảm của mình. Một lát sau, người nhân viên xã hội mới gõ cửa rồi bước vào nhà.

- Cả hai đã biết nhau rồi à? - Ông ấy nói bằng một giọng mệt mỏi. Tôi gật đầu lia lịa.

- Bà Tumbough ạ, tôi, à... tôi cũng biết chuyện này hơi gấp, nhưng chúng tôi gặp khó khăn...Chúng tôi có thể gửi David ở đây... vài bữa được không? - Ông nói như van nài.

- Thế này, nhà chúng tôi thật sự không còn phòng, và tôi không thể để cho cậu bé ở chung phòng với mấy đứa con gái được. Còn nơi nào khác...?

Đầu óc tôi choáng váng. Tôi rất muốn được ở nhà cô Alice. Tôi nhìn người nhân viên xã hội, tôi bắt đầu không cầm được nước mắt. Ông ấy hơi lưỡng lự. Alice cũng không khá hơn.

Alice lắc đầu:

- Tôi nghĩ điều này không tốt cho David, ý tôi là....

Một sự im lặng nặng nề bao trùm lấy chúng tôi. Tôi cúi gầm mặt nhìn xuống tấm thảm lót sàn.

- Thôi được, - Alice xiêu lòng, - nhưng anh có thể cho tôi biết thằng bé sẽ ở đây trong bao lâu không? Tôi nghĩ chắc tôi đành để cho cháu ngủ trên trường kỷ. Nhưng đương nhiên là nếu cháu không thấy phiền về điều này David ạ.

Tôi nhắm mắt lại một lúc thật lâu. Đầu óc tôi bây giờ đang đắm chìm trong muôn vàn suy nghĩ. Tôi không quan tâm. Tôi không cần biết mình sẽ ngủ trên trường kỷ hay trên chiếc giường ọp ẹp. Tôi chỉ muốn được ở một nơi mà tôi có thể gọi là *nhà* mà thôi.

VÒNG LUẤN QUẤN

Thời gian tôi sống ở gia đình Turnbough được tính theo từng ngày. Rồi một tuần, hai tuần... Tôi vẫn luôn tự hỏi không biết nơi nào là chốn dừng chân của tôi. Trái lại với cảm giác lo lắng của tôi, Alice không chút nóng lòng. Bà đã đưa tôi trở lại trường trung học Parkside. Dù rất vui vì lại được đi học, được gặp lại các thầy cô, tôi vẫn thấy lòng mình nặng trĩu vì đám mây u ám vẫn vùn vụt trên đầu. Tôi sợ phải về nhà Alice sau giờ học. Tôi cứ dáo dác nhìn quanh góc đường xem có chiếc xe nào của chính quyền không, vì biết rằng sớm muộn gì tôi cũng bị đưa đi thôi. Hàng ngày, tôi đánh bạo theo sát Alice, cố nghe ngóng thông tin về Gordon Hutchenson. Thật tệ khi phải trải qua những ngày lấp lửng, chẳng biết số phận của mình ngày mai sẽ ra sao.

Một tháng trôi qua... Tôi vẫn còn ở nhà Alice, vẫn ngủ trên trường kỹ và sống qua ngày bên cạnh túi đồ cũ kỹ của mình. Quần áo của tôi đã trở nên cũ sần và mốc meo bởi tôi chỉ có thể giặt đồ hai lần trong tuần, là sau ba giờ chiều thứ Bảy và ngày Chủ nhật - tôi biết chỉ những lúc đó, người ta mới không đến đưa tôi đi. Sau lần bỏ quên con rùa cưng của mình ở nhà Catanze, tôi không muốn đánh mất bất cứ thứ gì khác. Hàng đêm, khi mọi người đã say giấc, tôi lại ngồi trên ghế, cầu nguyện cho ngày hôm sau Gordon sẽ đến và quyết định số phận của tôi.

Một ngày nọ, khi tôi vừa đi học về, Alice bảo tôi ngồi xuống để nói chuyện. Tôi hồi hộp vô cùng và gồng mình chờ đợi tin xấu. Nhưng

chẳng có tin xấu nào cả. Alice chỉ nói rằng bà muốn tôi gặp một vị bác sĩ tâm lý vào ngày hôm sau. Tôi lắc đầu từ chối. Alice tiếp tục giải thích rằng bà ấy hiểu những rắc rối của tôi về ông bác sĩ lần trước. Tôi rất ngạc nhiên vì bà ấy biết quá nhiều về quá khứ của tôi, trong khi tôi không hề nói với bà bất cứ điều gì.

- Vậy là bà đã nói chuyện với quản chế của con, nhưng ông ấy cũng không đến đây gặp con ă? - Tôi buột miệng nói luôn suy nghĩ trong đầu và không khỏi cảm thấy xấu hổ.

Alice giải thích rằng bà đang thực hiện những thủ tục để tôi được ở lại gia đình bà ấy, và phải thêm một thời gian nữa, bà ấy mới được cấp phép để nhận nuôi con trai.

- Nhưng con đừng lo, - bà quả quyết, - Harold và ta đã thống nhất là chúng ta muốn con ở lại nhà chúng ta một thời gian đấy.

Không chút ngần ngại, tôi nhào đến ôm hôn Alice. Rồi tôi nhìn bà thắc mắc:

- Ý bà là Harold cũng muốn con ở lại?

Alice cười vang:

- Harold không trò chuyện nhiều với con không có nghĩa là ông ấy không thích con đâu. Chỉ là ông ấy cần thời gian để hiểu con. Ta chắc rằng nhiều người cũng sẽ làm như thế. Nhưng con phải biết rằng nếu Harold không thích con thì con đã không thể ở lại đây rồi. - Lúc này, những ngón tay gầy còm nhỏ bé của tôi nắm gọn trong lòng bàn tay bà ấy. - Đây, Leo yêu quý con nhiều hơn là con tưởng đấy nhé.

Lời bộc bạch của Alice về Harold rất ý nghĩa đối với tôi. Kể từ khi tôi buột miệng thốt ra với ông ấy chuyện ở cùng phòng với một cô

gái, tôi có cảm giác Harold nghĩ tôi là một thằng bé lạ thường. Dường như ông ấy chẳng bao giờ nói chuyện với tôi. Thỉnh thoảng ông cũng nói với tôi vài lời, nhưng chủ yếu là nhắc tôi hãy đọc sách thay vì chúm mũi vào màn hình ti-vi. Mỗi buổi tối, sau bữa ăn, như đã được lập trình sẵn, Harold luôn lôi ra một cuốn sách để đọc, tay cầm điếu thuốc lá hiệu Camel và đi ngủ chính xác vào lúc chín giờ tối.

Tôi rất ngưỡng mộ Harold, dù ông không bao giờ biết được điều đó. Ông là thợ mộc, và ông có niềm đam mê mãnh liệt đối với nghề nghiệp của mình. Tôi mong mình sẽ được sống trong gia đình Tumbough đủ lâu để có thể học nhiều điều bổ ích từ Harold. Từ khi còn bé, tôi đã mơ ước một ngày nào đó mình sẽ xây được một căn nhà nhỏ bằng gỗ bên Dòng Sông Nga, vì vậy thỉnh thoảng tôi vẫn tưởng tượng đến viễn cảnh Harold và tôi cùng nhau thực hiện một dự án nào đó, với hy vọng điều đó sẽ mang chúng tôi đến gần nhau hơn. Tôi còn nghĩ rằng đó sẽ là một cơ hội để tôi chứng tỏ bản thân mình với ông ấy.

Ngày hôm sau, trước sự thúc giục của Alice, tôi nhảy lên xe buýt để đến gặp vị bác sĩ tâm lý mới, bác sĩ Robertson. Ông có cách ứng xử trái ngược hoàn toàn với “ông bác sĩ vĩ đại” tôi đã gặp trước đây. Ông ấy chào đón tôi bằng một cái bắt tay và bảo tôi cứ gọi ông bằng tên, Donald. Cả văn phòng của ông ấy tràn ngập ánh mặt trời tươi sáng và ấm áp, nhưng điều quan trọng nhất là bác sĩ Robertson đối xử với tôi như với một *con người*.

Trong những cuộc gặp gỡ hàng tuần của tôi với bác sĩ Robertson, tôi không bao giờ cảm thấy bị áp lực phải nói về bất cứ thứ gì. Tôi hào hứng và chủ động trò chuyện với ông về quá khứ của mình. Tôi đặt câu hỏi với *bác sĩ Robertson* về mọi thứ, kể cả

việc liệu tôi có đi theo vết xe đổ của mẹ hay không. Trước những câu hỏi đó, bác sĩ Robertson luôn cố gắng lái câu chuyện sang hướng khác, nhưng chẳng hiểu sao tôi vẫn muốn đào sâu khoảng thời gian đen tối đó để tìm ra câu trả lời cho cuộc đời mình. Tôi dần đặt niềm tin vào bác sĩ Robertson bởi tôi cảm nhận được tình cảm của ông khi ông luôn sẵn sàng cùng tôi tìm hiểu bản chất của những vấn đề rối rắm và nhạy cảm trong quá khứ của tôi.

Như cảm nhận được điều gì đó ở tôi, bác sĩ Robertson bắt đầu gợi ý tôi hãy đọc vài quyển sách để nghiên cứu thêm về tâm lý học cơ bản. Chẳng bao lâu sau, Harold và tôi cứ hay tranh cãi với nhau về việc ai đã bẻ cong cái đèn bàn bên trường kỹ để đọc sách. Khoảng thời gian đó tôi bắt đầu đọc những quyển sách tâm lý về lòng tự trọng của Norman Vincent Peale và một số quyển thuộc các đề tài khác, như quyển *Your Erroneous Zones* (tạm dịch: *Những vùng sai lầm của bạn*). Càng lúc tôi càng nhận thấy rõ mình bị hấp dẫn bởi những học thuyết cơ bản về những bí quyết tiêu biểu để vượt qua nghịch cảnh và sống sót như những gì bác sĩ Abraham Maslow đã viết trong tác phẩm của ông. Đôi khi, tôi bị lúng túng trước những từ ngữ khó hiểu, nhưng với lòng kiên trì, tôi nhanh chóng khám phá ra rằng việc mất thời gian để tìm hiểu đã giúp cho sự hiểu biết của tôi thêm sâu. Tận một góc khuất nào đó trong lòng, thỉnh thoảng tôi vẫn không khỏi cảm thấy ngượng nghịu và trống rỗng, nhưng tôi nhận ra mình mạnh mẽ hơn hầu hết những bạn bè cùng trang lứa ở trường, những người vẫn đang sống trong thế giới “bình thường” yên bình của họ.

Ở nhà Alice, tôi cảm thấy mình có thể bộc bạch với bà về mọi thứ, vào bất cứ lúc nào tôi muốn. Có những lúc bà ấy và tôi ngồi tán gẫu với nhau mãi đến khi trời gần sáng. Nói chuyện với bà, tôi cảm

thấy thật sự thoải mái. Bất cứ khi nào tôi có cảm giác lo lắng, bất an và bắt đầu nói lắp, Alice lại chỉ cho tôi cách để suy nghĩ của mình dịu lại và yêu cầu tôi hình dung ra mình sẽ nói gì trước khi thốt nên lời. Chỉ trong vài tuần lễ, khả năng diễn đạt của tôi được cải thiện rõ rệt.

Mỗi chiều thứ Bảy, sau khi đã nhảy một điệu jig* quen thuộc theo American Bandstand, Alice và tôi sẽ cùng đi men theo đường ray xe lửa để đến trung tâm mua sắm, cũng là nơi bà Catanze đã đưa tôi đến để mua sắm quần áo trước đây. Chúng tôi cũng thường xem phim cùng nhau, và đó là cách duy nhất Alice có thể khiến tôi ngồi yên trong một khoảng thời gian dài nào đó. Ngồi yên lặng cạnh bà ấy, tôi siết chặt tay chăm chú theo dõi từng cảnh phim. Tôi thường đoán trước được diễn biến của một cảnh phim đơn giản. Tôi như bị thôi miên bởi những cảnh phim rắc rối, phức tạp và bởi cái cách mà đạo diễn đã gắn các tiểu cảnh lại với nhau thành một bộ phim hoàn chỉnh. Sau mỗi bộ phim, Alice và tôi lại hào hứng cùng nhau bình luận.

Thỉnh thoảng, chẳng vì một lý do đặc biệt nào cả, bà lại mua cho tôi những món đồ chơi mà bà gọi là những món đồ “gọi là”. Ban đầu, tôi lúng túng và thấy mình không xứng đáng, một phần vì xưa nay tôi không quen được tặng quà, một lý do nữa là tôi biết Harold đã phải làm việc vất vả và ông ấy đã tiết kiệm từng đồng như thế nào. Cuối cùng, tôi cũng cho phép mình nhận những món quà để làm vui lòng Alice. Đối với tôi, đó là một việc làm khá khó khăn.

Món quà ý nghĩa nhất mà gia đình Tumbough dành cho tôi chính là cơ hội để tôi thể hiện tình cảm đối với họ, lần cuối cùng khi tôi là một đứa trẻ đang ở ngưỡng cửa bước vào giai đoạn trưởng thành. Một buổi chiều nọ, tại bàn ăn trong nhà bếp - cũng là “bàn họp gia

đình”, tôi đã rất muốn thể hiện tình cảm của mình với Harold và Alice, muốn cho họ biết rằng họ có ý nghĩa với tôi biết nhường nào. Tôi lôi trong túi quần ra một mảnh giấy xin màu đã bị vấy bẩn và xé nó thành từng mảnh vụn.

- Điều đó có nghĩa là gì thế con? - Harold nhú mày, trong khi nước mắt đã bắt đầu chảy dài trên khuôn mặt Alice.

- Con không cần nó nữa. - Tôi hùng hồn tuyên bố. - Và con đã nhớ được số điện thoại của nhà mình rồi. Cha mẹ có muốn nghe không? - Alice gật đầu. - 555-2647. - Tôi nhìn thẳng vào đôi mắt màu xanh của Harold, đọc rõ ràng từng con số. Ông nhìn tôi nháy mắt. Tôi nghĩ là mình có thể cảm nhận được ánh mắt ấy.

Những khi Alice và tôi nói chuyện lâu với nhau, đề tài chủ yếu thường xoay quanh cuộc sống tương lai của tôi. Chỉ một câu hỏi đơn giản “Khi lớn lên, con muốn làm gì, hả David?” cũng khiến tôi thấy lo sợ. Tôi luôn nghĩ đến hình ảnh của Chris, người anh em của tôi ở nhà bà Catanze, và nỗi đau khổ của anh ấy khi bước sang tuổi mười tám. Nhưng tôi chưa từng nghĩ xa như vậy. Trước kia, để sống sót sau những trận đòn thừa sống thiếu chết của mẹ, tôi phải tính toán kế hoạch cho cuộc sống của mình từng giờ, từng ngày. Tôi chưa bao giờ dám nghĩ xa hơn. Nhưng tôi vẫn luôn cảm nhận một nỗi sợ hãi mơ hồ khi hình dung mình sống một mình trong một thế giới rộng lớn. Những lúc đó, tôi lại trở nên căng thẳng và sợ hãi đến nỗi bắt đầu nói lắp. Và Alice lại giúp tôi xoa dịu mọi chuyện. Nhưng vào ban đêm, khi chỉ còn lại một mình trong phòng riêng, tôi run rẩy với nỗi sợ không biết sẽ phải tự tìm cái ăn và chỗ ở như thế nào. Tôi suy nghĩ nhiều đến nỗi thiếp đi trong cơn nhức đầu kinh khủng. Đối

với tôi, mười lăm tuổi là thời điểm có thể bắt đầu lo nghĩ về những chuyện đó.

Tôi bắt đầu nghĩ cách kiếm tiền. Tôi xin phép Harold và Alice được ra ngoài làm công việc đánh giày. Ngày đầu tiên lăn lộn ở bên ngoài, tôi kiếm được hai mươi mốt đô-la sau khi đánh hàng chục đôi giày trong chưa đầy sáu tiếng. Lòng tôi lâng lâng một niềm vui và niềm tự hào khó tả khi một tay tôi cầm hộp đồ nghề đánh giày cùng một túi bánh rán, tay còn lại tôi cầm một bó hoa cho Alice và hai quyển sách cho Harold. Sau đó, tôi làm thêm một nghề nữa tại một xưởng sửa đồng hồ. Tại đây tôi làm việc hai mươi giờ mỗi tuần để có được mười đô-la hai mươi lăm xu. Thật ra tôi không quá quan trọng giá trị những đồng tiền tôi kiếm được. Cuối mỗi tuần làm việc, mắt tôi nặng trĩu vì buồn ngủ nhưng lòng cảm thấy rất vui vì mình đã làm được một điều gì đó có ích - và đó mới chính là điều quan trọng nhất. Trong khi những người bạn đồng trang lứa thỏa thích chơi đá banh ngoài đường hay lang thang mua sắm trong siêu thị, tôi đang dần trở thành một người biết tự lập.

Dường như tôi và bọn bạn ở trường không có điểm chung. Bọn bạn tôi phần lớn đều cố gắng tạo ấn tượng với người khác bằng cách tỏ ra dễ thương, đáng mến. Tôi biết mình không quen làm như vậy, nên tôi cũng không quan tâm nhiều. Thỉnh thoảng, tôi cũng làm vài trò vui chọc cả lớp cười, nhưng tôi cũng không quan tâm nhiều đến những gì bạn bè cùng lớp nghĩ về tôi. Khi họ kháo nhau về những chuyện trượt tuyết cuối tuần, tôi lại ngồi nghĩ cách phải làm thế nào để tập trung sức lực trong một giờ làm thêm.

Một hôm thứ Sáu nọ, vài tuần trước khi tôi tốt nghiệp trường trung học Parkside, một đám học sinh con nhà giàu khỏe khoắn với

nhau về các kế hoạch đi Disneyland hay du lịch đến bờ biển Hawaii lừng danh. Thay vì mặc cảm, tủi thân, sau giờ học chiều hôm ấy, tôi chạy thật nhanh từ trạm xe buýt về nhà và suýt đâm sầm vào cửa.

- Chuyện gì thế? - Alice kêu lên.

Tôi nốc cạn một ly nước rồi thông thả trả lời. Tôi sắp mười bảy tuổi và tôi chưa biết nấu nướng gì cả. Alice trấn an tôi rằng đến lúc đó, bà sẽ dạy cho tôi. Tôi khăng khăng không chịu. Tôi muốn biết nấu ăn ngay. Tôi nhìn bà bằng ánh mắt rất nghiêm túc, kiểu nhìn tôi đã học được từ bà Catanze. Điều đó quả có tác dụng. Mặc dù đã dọn dẹp nhà cửa chuẩn bị cho buổi chơi bài brit sắp diễn ra trong hai giờ nữa, bà ấy quyết định hướng dẫn tôi làm món bánh nướng.

Quyết định của Alice đã gây nên nhiều điều tai hại. Trong một khoảng thời gian ngắn, tôi đã làm tiêu hết hai hộp hỗn hợp làm bánh hiệu Bisquick, bốn mươi tám cái trứng và gần tám lít sữa. Khắp nơi trên bếp nhớp nháp, màu trắng của bột, trứng, sữa đóng thành một lớp dày cộp, còn trần nhà thì lốm đốm bột bánh chín bị bắn lên. Sàn nhà lúc ấy trông như thể vừa có một trận bão tuyết càn qua, và cả Alice và tôi gần như bị ngộp thở trong đám bụi bột trắng mù mịt. Khuôn mặt Alice lộ rõ vẻ căng thẳng, nhưng bà vẫn cười với tôi - và kiên nhẫn chỉ bảo tôi cho đến khi tôi làm được một cái bánh ra trò.

Mỗi ngày đối với tôi dường như là một cuộc phiêu lưu mới. Thỉnh thoảng sau khi đi học về, tôi lại ở trong phòng khách chơi trò xếp hình với bộ Lego hay bộ Erector . Nhưng cũng có những lúc tôi đóng vai trò như một người đàn ông thực thụ, tranh thủ về nhà để thay quần áo rồi chạy vèo đi làm. Lần đầu tiên trong đời, tôi có một cuộc sống thực sự.

Tháng Bảy năm 1976, cuộc đời tôi rẽ sang một bước ngoặt mới. Tôi bắt đầu cảm thấy chán đi làm bằng xe đạp mỗi sáng trong lúc mọi người vẫn còn đang say ngủ. Rồi một buổi chiều nọ, sau một ngày làm việc vất vả, tôi mệt mỏi quay về nhà và nhận ra không phải một mà những hai đứa con trai nuôi khác vừa dọn đến. Tôi không có thiện cảm ngay với Bruce, một trong hai đứa đó, một phần vì tôi phải chia sẻ căn phòng vốn dĩ của riêng mình cho cậu ta, một phần vì cậu ta luôn tìm cách nịnh bợ để lấy lòng bà Alice. Cả hai đều đã mười bảy tuổi nhưng hầu như không chút quan tâm đến việc tự lo cho bản thân mình. Tôi bắt đầu cảm thấy khó chịu với cả hai. Trong khi tôi học tốc đến chỗ làm, thì hai người họ lại ung dung đi mua sắm với Alice. Theo một chiều hướng cảm xúc kỳ quặc, tôi cảm thấy bị đe dọa và bị xâm phạm trước sự có mặt của họ. Tôi biết khoảng thời gian thơ trẻ của tôi với Alice đã không còn nữa, thế nhưng, theo một lẽ tự nhiên, tôi chỉ muốn kéo dài thời gian âm áp đó thêm một ít nữa trước khi tôi thực sự trưởng thành.

Sau đó vài tuần, tôi phát hiện ra tiền tiết kiệm cùng vài thứ lặt vặt tôi đã mua bằng tiền kiếm được không còn nữa. Ban đầu, tôi nghĩ mình đã để lộn chỗ đâu đó nên không nhớ ra. Nhưng một ngày nọ, tôi đột nhiên hiểu ra tất cả. Tôi đến trước mặt Alice và mạnh miệng yêu cầu rằng hoặc là hai người đó rời khỏi nhà Alice, hoặc là tôi. Tôi biết mình đã hành động như một đứa hỗn xược, hư hỏng, nhưng tôi không thể chịu đựng thêm nữa việc lúc nào cũng phải tìm cách giấu giếm đồ đạc của mình, rồi trong lúc đi làm thì phải nghĩ ngợi xem làm thế nào để kiếm lại được số tiền đã bị lấy mất. Tôi đã làm việc cật lực để có mọi thứ, để rồi nhìn chúng dần dần biến mất hết. Tôi hy vọng Alice sẽ nhượng bộ, nhưng sau cùng thì người phải thu dọn quần áo ra đi lại là tôi. Tôi tự thấy mình đã rời khỏi nhà Tumbough

như một thằng ngốc. Đối với tôi, đó là một hành động của danh dự - tôi phải chịu trách nhiệm với điều mình đã nói ra.

Tôi ở tại Cục bảo vệ trẻ em trong vài tuần, cho đến khi người quản chế mới của tôi là bà O’Ryan sắp xếp cho tôi đến ở với gia đình của John và Linda Walsh, một cặp vợ chồng trẻ chưa đến ba mươi tuổi đã có ba đứa con. John có mái tóc dài màu đen, chơi piano cho một ban nhạc rock ‘n’ roll, còn Linda là một chuyên viên tư vấn sắc đẹp làm việc tại nhà thuốc Walgreen của địa phương. Cả hai người rất tử tế, và tôi cực kỳ ngạc nhiên trước thái độ sống vô tư lự, thành thoi của họ. Họ hoàn toàn cho phép tôi làm những gì tôi thích. Khi tôi muốn mua một chiếc xe đạp, John đồng ý ngay. Một hôm nọ, tôi rụt rè nhờ ông ấy chở đến cửa hàng đồ thể thao của địa phương để mua một khẩu súng BB , ông ấy trả lời ngay: “Đi nào”. Tôi rất sửng sốt. Nếu còn sống cùng gia đình Tumbough, tôi chưa bao giờ dám nghĩ mình có thể đề nghị với họ điều này, còn John thì thoải mái đến độ không có một cái nhíu mày. Điều kiện duy nhất của John là ông sẽ dạy cho tôi những quy tắc an toàn khi dùng súng, và tôi chỉ có thể bắn bằng giấy trước sự giám sát của ông mà thôi. Tôi nhanh chóng quên đi việc tìm kiếm một công việc khác và hội nhập với cách sống thoải mái của gia đình Walsh.

Vài tuần trước khi tôi bước vào năm đầu tiên ở trường trung học phổ thông, John và Linda nói với tôi rằng họ sẽ chuyển đi. Vừa nghe xong, tôi đã lao như điên lên phòng và gom hết mọi thứ của mình vào trong một cái túi. Tôi giận điên người. Có vẻ như cứ mỗi khi, mỗi khi tôi hòa nhập được với cuộc sống mới, thì lại có điều gì đó xảy ra. Tôi xách cái túi trở lại phòng khách.

- Được rồi, chúng ta đi nào! Đưa con đến Hillcrest đi!

John và Linda cùng nhìn nhau cười to.

- Không phải đâu, nhóc. - John phát tay phân trần. Ta nói là chúng ta sẽ chuyển đi, và con sẽ cùng đi với chúng ta. Con không thích vậy à?

Tôi thấy bối rối và ngỡ ngàng. Vì thế tôi cứ đứng im lặng một lúc lâu trước mặt họ, chẳng biết nói gì. Sau cùng tôi gãi tai và cười gượng:

- Con không biết hai người đang cười chuyện gì, con chuẩn bị đồ xong rồi đây này!

Linda huých vào người John:

- Một cậu nhóc thông minh.

Ngày hôm sau, John lái chiếc U-Haul lớn đưa cả nhà ra ngoại thành. Tôi nhảy xuống xe, không thể tin được vào những gì được trông thấy. Như thể chúng tôi vừa dọn đến một nơi tương tự trong phim *Leave It to Beave* vậy. Tôi đi vòng quanh chiếc U-Haul và trở mắt nhìn toàn bộ khu dân cư. Mỗi bãi cỏ được cắt tỉa cực kỳ cẩn thận. Những căn nhà không chèn vào đâu được này trông như những tòa lâu đài thu nhỏ, và từng chiếc xe trước mỗi căn nhà đều sáng bóng như thể chúng vừa được khui từ trong thùng ra. Tôi tản bộ xuống khu trung tâm Duinsmoore, hít thở không khí trong lành của hoa cỏ và nghe cả tiếng gió lùa xào xạc qua rặng liễu xanh rì đong đưa trước gió.

Tôi không thể tin tất cả những điều này là sự thật, và mỉm cười một mình.

- Phải, - tôi la lên, - mình có thể sống ở đây rồi!

Tôi làm quen với Paul Brazell và Dave Howard, hai bạn hàng xóm trạc tuổi tôi. Họ mê mẩn nhìn ngắm chiếc xe đạp màu đỏ sậm và cây súng BB Daisy của tôi. Đôi mắt họ ánh lên ham muốn được khám phá. Được cùng những người bạn mới của mình thỏa chí mạo hiểm, tôi cảm thấy hạnh phúc hơn bao giờ hết. Hai người bạn mới của tôi cũng có xe đạp, thế là cả ba nhanh chóng rong ruổi trong những cuộc đua xe trên con đường dài vô tận. Paul luôn giành chiến thắng, vì hai lý do: xe của cậu ấy không có thắng, và cậu ta nhẹ ký hơn tôi.

Sau hàng trăm cuộc đua, tôi chỉ thắng có một. Một hôm nọ, trong lúc cả ba đang cùng lướt nhanh trên con đường gần nhà, xe tôi bị đứt thắng. Tôi phải hãm phanh bằng cách chà chân xuống đường. Trong lúc đó, vạt áo sơ-mi của tôi lại mắc vào bánh xích. Tôi bị ngã, cả thân người đập mạnh xuống đường và còn bị kéo lê đi một đoạn dài. Chiếc xe bị hất tung và mắc vào một bụi cây.

Trong lúc tôi còn đang lồm cồm bò dậy thì Dave nhảy xuống xe, ôm bụng cười ngặt nghẽo. Paul cũng dừng lại. Mắt cậu ta mở to như vừa nhìn thấy tiền:

- Trời ơi, thật tuyệt, thật quá sức tưởng tượng! Cậu làm lại như vậy một lần nữa được không?

Tôi phủi phủi rồi đứng lên. Mấy người hàng xóm đang xén cỏ gần đấy liếc nhìn về phía chúng tôi. Có vẻ như họ quan tâm xem bụi cây kia có bị hư hại gì không hơn là việc tôi có bị làm sao hay không. Tôi cố không để ý đến những ánh nhìn thiếu thiện cảm của họ, lật áo xem vết thương rồi lại cười toe toét với Paul. Từ đó trở đi, tôi được phong làm “Cát-ca-đơ bậc thầy của Duinsmoore”.

Tối hôm đó, cả ba đưa tôi lại bàn tính kế hoạch cho chuyến mạo hiểm tiếp theo. Cha mẹ của Paul có một máy quay phim, vì thế, cậu ta quyết định cả nhóm sẽ làm một bộ phim mang màu sắc điệp viên James Bond, và tôi sẽ là diễn viên chính. Bối cảnh của bộ phim sẽ nói về việc ông bác sĩ Strange, do Dave thủ vai, kéo lê Bond trên đường. Paul sẽ đóng vai trò là nhà quay phim để ghi hết mọi góc độ. Tôi nói với Paul là tôi không chắc có nên thử trò nguy hiểm này hay không, trong khi đó thì Dave có vẻ hào hứng khi nói rằng cậu ta sẽ không khóc rống lên khi thấy các khuỷu tay chân của tôi đổ au như thịt bò. Dave còn đóng vai trò điều phối viên cho màn mạo hiểm của tôi, có trách nhiệm giữ cho con đường không có bóng dáng người lái xe nào dưới mười tuổi và chuẩn bị sẵn một bộ đồ cứu thương khi màn trình diễn của tôi kết thúc. Tôi thầm cảm ơn trời vì ngày hôm sau thì máy quay của Paul bị hỏng.

Một ngày nọ, Paul giúp tôi chuẩn bị mọi thứ để gặp gỡ một cô gái cũng sống gần khu nhà của bọn tôi. Tôi chưa từng nói chuyện với cô gái nào trước đó. Và để chuẩn bị cho sự kiện này, Paul đã cho tôi mượn chiếc áo sơ-mi đẹp nhất của cậu ấy và chỉ cho tôi cách nói chuyện. Tôi cứ lóng ngóng trước gương, tự nói chuyện một mình để quen dần với cách nói lòng vòng mà Paul đã chỉ. Sau khi chải đầu, tôi hít một hơi thật sâu để lấy bình tĩnh. Sau khi dặn dò tôi thêm vài câu, Paul đẩy tôi ra khỏi nhà bằng một cái vỗ vai chắc nịch. Tôi rảo bước xuống Duinsmoore. Lúc rẽ vào góc đường, tôi chợt nghĩ, mình cũng đang được sống một cuộc sống bình thường như bao người khác. Tôi được sống ở một nơi có những người hàng xóm tốt bụng, cha mẹ nuôi của tôi để tôi được làm gì tôi thích, tôi không phải đi làm, và điều quan trọng nhất là xung quanh tôi có những người bạn tốt nhất thế gian.

Vài phút sau, tôi dừng chân trước ngôi nhà có khu vườn rải đầy sỏi trắng. Bãi cỏ xanh mượt chạy dài từ cổng trước vào tận bậc thang dẫn vào nhà. Tôi còn nghe được cả tiếng lích rích của mấy con chim non ẩn mình đâu đó trong bụi cây. Một cảm giác yên bình. Tôi gõ cửa và nín thở chờ đợi. Tay tôi run lên. Tôi cảm giác chân mình như không thể đứng vững thêm được nữa. Tôi thấy mình sao mà nông nổi bông bột quá. Mồ hôi bắt đầu túa ra. Cảm giác hồi hộp lan dần rồi choán hết tâm trí tôi. Có vẻ như tôi đang hoảng sợ. Nhưng đây là nỗi sợ đáng yêu nhất mà tôi từng có. Cánh cửa hé mở, tôi khẽ siết chặt hai tay và hít một hơi thật sâu. Tôi cảm giác rõ cả người mình như run lên khi tôi nhìn vào gương mặt của cô gái xinh đẹp nhất tôi từng gặp. Nàng khẽ chào tôi bằng một nụ cười duyên dáng. Giọng nói dịu dàng và nhỏ nhẹ của nàng khiến tôi yên tâm và cảm thấy tự tin hơn. Tôi không thể tin làm cho một cô gái cười lại dễ như vậy. Tôi cảm thấy vô cùng sung sướng - cho đến khi mẹ của nàng đẩy nàng sang một bên.

Phải mất một lúc lâu tôi mới định thần được. Tôi ngược nhìn người phụ nữ. Bà ấy trông giống một quý bà trong vở kịch *The Brady Bunch* hơn là một người mẹ bình thường. Bà chỉ tay vào mặt tôi mà rằng:

- Cậu là thằng nhỏ... thằng nhỏ *con nuôi*, có đúng không? - Bà ấy cười đầy khinh miệt.

Tôi sửng sờ không thốt nên lời.

- Cậu không có tí lễ phép nào với người lớn à? Cậu trả lời tôi đi chứ!

- Thưa bà? - Tôi lắc đầu không hiểu ý bà ấy.

- Nghe đây, - bà ta rít lên, - tôi biết tất cả về cậu và... Các cậu đã gây nên sự ồn ào, làm ầm ĩ, làm đình tai nhức óc hết mọi người ở đây và đã phá hoại một cách cố ý tài sản riêng của người khác. Làm sao người ta có thể cho phép... *thứ người như cậu* được sinh sống ở chỗ chúng tôi chứ nhỉ. Tôi biết hết về *cái loại người như cậu*. Cậu là một thằng ranh du côn bản thủ! Nhìn bộ dạng của cậu kìa - nặc mùi đầu đường xó chợ. Tôi không biết lũ trẻ ranh các cậu làm gì để trở thành... *lũ con nuôi*, - bà ta vừa nói vừa lấy tay bịt miệng lại như thể mình vừa văng tục chửi thề, - nhưng tôi chắc chắn là các cậu đã làm thứ gì đó mờ ám, đúng vậy không? - Khuôn mặt người phụ nữ đỏ bừng khiến tôi nghĩ bà ấy sắp phát rồ. - Đừng có bèn mảng đến nhà tôi hay lân la trò chuyện với con tôi nữa, đừng bao giờ, nghe rõ chưa?!

Tôi đứng như bị thôi miên khi ngón tay sơn đỏ được cật giữa cằm thận của bà ấy dí sát vào mặt.

- Còn một lời khuyên nhỏ cho cậu nữa. - Người phụ nữ tiếp tục. - Đừng phí thời gian cố gắng làm gì. Cậu không biết tác hại của việc cậu làm đâu. Tôi thì biết! Tin tôi đi, tôi thực sự đang ban cho cậu một ân huệ lớn đấy! - Bà ta cười mỉa. - Cậu sẽ thấy! Tôi là một người rất rộng rãi và cũng rất biết điều. Vì thế, nếu cậu biết thân biết phận của một đứa con nuôi thì hãy mau mau biến sớm đi giùm cho! Đi mà đàn đúm với đồng loại của cậu ấy!

Tôi chưa kịp nói bất kỳ điều gì thì bà đã kéo con gái vào rồi đóng sầm cửa lại với tất cả sự giận dữ. Tôi lạng người đi. Tôi không biết phải làm gì nữa. Tôi thấy như người mình dài thượt ra. Tôi nhìn đăm đăm vào tay chiếc áo màu đỏ đen bằng vải flanen của Paul. Hai tay áo hơi ngắn, nhưng tôi nghĩ cái áo rất đẹp. Tôi nghĩ mái tóc đang

vuốt keo bóng loáng của mình cũng không đến nỗi tệ. *Mình nghĩ rằng mình cần phải tắm một cái*, tôi lẩm bẩm. Tôi nghĩ rằng, cho dù bề ngoài của tôi có thể hơi lập dị quái gở một chút, nhưng tôi rất tự tin với con người thật của mình. Tôi đã cố gắng hết sức để làm một con người bình thường. Tôi chỉ muốn thích nghi. Tôi chỉ muốn được giống như bao đứa trẻ bình thường khác.

Tôi làm lũi quay về nhà Paul, đầu cúi gằm. Cậu ta nhảy dựng lên khi nhìn thấy tôi, luôn miệng hỏi tôi bao nhiêu thứ về cuộc hẹn với cô gái. Tôi không nói gì, trả áo rồi từ giả người bạn thân nhất của mình. Chiều tối hôm ấy, tôi nhốt mình trong phòng.

Chiều hôm sau, trong lúc tôi đang loay hoay sửa chiếc xe đạp của mình, một người đàn ông cao lớn đi thẳng đến trước mặt tôi, một tay ông ấy cầm ly bia, tay còn lại đẩy một cái xe tập đi của trẻ em.

- Này, cậu chính là mối hiểm họa của hàng xóm đấy hả? - Ông ta vừa nói vừa cười tinh quái. Tôi vẫn cúi đầu, nhưng cảm nhận rõ máu trong người đang sôi lên. Không nói gì thêm, ông ta bỏ đi.

Khoảng nửa giờ sau đó, người đàn ông lại xuất hiện. Tôi chờ đợi màn hạ nhục tiếp theo của ông ấy, trong đầu đã sẵn sàng trả đũa. Lần này ông ta chỉ cười và nói:

- Khá lắm, cậu bé! Cứ như thế nhé!

Tôi lắc đầu, nghĩ rằng mình vừa nghe nhầm. *Mình khá lắm ? Cứ như thế nhé ? Như thế là thế nào ?* Tôi tự hỏi.

Tôi đứng lên, lau vết dầu nhớt dính đầy tay, nhìn theo bóng người đàn ông đang đi về phía bên kia đường. Ông ấy quay lại gật đầu với tôi một lần nữa rồi biến mất vào ga-ra. Tôi lấy làm lạ về những gì

người đàn ông đã nói với mình. Tôi ngồi bệt xuống đất suy nghĩ. Hẳn là ông ấy muốn ngụ ý điều gì đó với tôi.

Chiều hôm sau nữa, cũng vào khoảng thời gian hôm trước, người đàn ông lại xuất hiện với cùng một bộ dạng: quần soọc ngắn quá gối, chiếc áo thun có in chữ “Fudpuckers - Chúng Ta Biết Bay Từ Khi Thế Giới Trở Nên Bằng Phẳng”, đầu đội một cái mũ bóng chày có lông vũ dính ở giữa, và miệng thì ngậm một điếu thuốc lá. Một tay ông cũng cầm ly bia, tay kia đẩy chiếc xe đạp tập đi của trẻ em. Ông dừng lại gần chỗ tôi và nháy mắt:

- Cậu không có cánh để bay, nhưng đừng lo, nhóc ạ; mỗi con chó đều có ngày của nó. - Nói rồi ông ấy đẩy xe đi.

Tôi cứ nhắm đi nhắm lại câu nói của ông ấy để có thể hiểu được “mỗi con chó đều có ngày của nó” nghĩa là gì. Khoảng ba mươi phút sau, ông ấy quay lại chỗ tôi. Tôi đứng bật dậy, có ý đợi xem ông ấy sẽ tiếp tục nói gì.

- Phải biết điều này, - ông ấy gật gù, - đằng sau sự hỗn độn nào cũng ẩn chứa những điều quý giá.

- Đây, ông ơi... - Tôi gọi với theo khi ông vừa quay bước.

Ông ta quay lại.

- Cậu gọi ta à?

Tôi ngập ngừng chưa biết phải trả lời ông ấy thế nào. Ông ấy khẽ mỉm cười:

- Nếu cậu rửa tay và thay quần áo, cậu có thể ghé thăm tệt xá của ta.

Nghe thế, tôi liền chạy ào vô nhà, tắm rửa sạch sẽ, thay bộ quần áo khác rồi phóng qua nhà người đàn ông kỳ lạ. Tôi chưa kịp gõ cửa thì cánh cửa đã bật mở, vừa bước vào tôi đã bị một cánh tay lực lưỡng giáng vào giữa ngực một cái đau điếng. Tôi ôm ngực khom người nhăn nhó. Vậy mà ông ta vẫn nhìn tôi cười như không có chuyện gì.

- Thử lại lần nữa không? - Ông ta vừa hỏi vừa đẩy tôi ra ngoài rồi đóng cửa lại.

Tôi thấy hơi bực mình.

- Bất lịch sự quá! - Tôi la lên.

Ngay lúc đó, tôi nghĩ rằng mình lại bị đối xử theo kiểu của quý bà *The Brady Bunch* nữa rồi. Tôi quay lưng dợm bước đi thì một giọng nói ghen ghét phía sau cánh cửa vang lên:

- Gõ cửa đi.

Tôi hơi khó chịu, nhưng vẫn đưa tay gõ cửa. Cánh cửa bật mở. Người đàn ông vẫy tay, ra hiệu tôi hãy vào nhà. Ông ta cười và tự giới thiệu:

- Micheal Marsh: Người canh giữ lòng trung thành, chiến binh của vận mệnh và Người thợ độc ác của các tay lái Duinsmoore.

Đó chính là khởi đầu cho cuộc viếng thăm của tôi tới “Tê xá của Marsh”. Vài ngày sau, tôi gặp vợ của ông Marsh, bà Sandra, một người phụ nữ trầm lặng, nhút nhát so với người chồng lập dị của mình. Tôi nhanh chóng làm quen với hai người con trai của họ, William và Eric. Nhìn Eric, đứa con chỉ mới biết đi của họ nhều nhảo

nước miếng khi nó bò lê quanh nhà khiến tôi nhớ tới Kevin, đứa em nhỏ của mình khi thằng bé ở cùng độ tuổi với Eric.

Gia đình Marsh đối xử với tôi như với một con người thực sự. Mỗi khi hai vợ chồng Walsh cãi nhau to tiếng suốt nhiều giờ liền, thì gia đình Marsh là nơi trú ẩn an toàn cho tôi. Bất cứ khi nào không hưởng ứng những trò nghịch ngợm của Paul và Dave, tôi sẽ ngồi hàng giờ trong một góc nhà của Micheal để đọc sách về phim ảnh, xe đua và máy bay.

Dù không được phép mang bất kỳ quyển sách nào của Marsh về nhà, nhưng thỉnh thoảng tôi vẫn lén lấy một quyển và thức cả đêm, say sưa đọc về những sự kiện có thật của những viên phi công chiến đấu trong Thế chiến thứ hai hay về sự phát triển của loại máy bay chuyên biệt như Chim két Lockheed SR-71 . Thư viện của Micheal đã mở ra trước mắt tôi cả một thế giới mới. Lần đầu tiên trong đời, tôi tự hỏi không biết cảm giác khi bay sang nước khác trên một chiếc máy bay thực sự sẽ như thế nào. Có lẽ, tôi nghĩ, chỉ một ngày gần đây thôi...

Cha của Paul, Dan Brazell được mọi người gọi là *ông Goodwrench* của riêng hàng xóm. Ông ấy cũng là người có ảnh hưởng đối với tôi giống như Marsh vậy. Ban đầu, ông Brazell khá thân trọng với tôi, nhưng sau một thời gian, ông đã tỏ ra thoải mái mỗi khi tôi lân la lại gần nhìn ông làm việc. Thỉnh thoảng, Paul, Dave và tôi lại cùng nhau nhìn trộm vào ga-ra của Brazell để chiêm ngưỡng những thành quả của ông ấy. Những lúc ông không có trong ga-ra, Paul liền hiên ngang bước vào, còn Dave và tôi rụt rè đi theo sau. Chúng tôi chỉ nhìn ngắm chứ không dám đụng vào bất cứ vật gì vì sợ sẽ làm xáo trộn trật tự của ông. Ngay khi có tiếng cửa

mở, cả ba chúng tôi nhanh chóng chạy biến ra ngoài, không để Dan nhìn thấy. Chúng tôi còn biết rằng ga-ra là nơi mà Dan, Michael và một số người đàn ông khác thường tụ tập để trao đổi về bất kỳ điều gì họ quan tâm.

Thỉnh thoảng trong các cuộc họp bàn về “sự sụt giảm giá trị bất động sản trong khu vực địa phương”, vài người đàn ông thường cau mày, khó chịu trước sự có mặt của tôi. Những lúc đó, Marsh luôn là người giải cứu cho tôi.

- Đi chỗ khác chơi, mấy đứa. - Michael có lần cảnh báo. - Tôi có kế hoạch cho chàng trai trẻ của mình. Tôi dự đoán rằng ngài Pelzer đang có mặt ở đây sẽ trở thành Chuck Yeager hay Charles Manson thứ hai. Như mọi người thấy đấy, tôi vẫn đang làm việc theo kế hoạch chi tiết đây.

Tôi mỉm cười trước lời ca tụng ấy. Nhưng rồi tôi thực sự thấy mình ngốc nghếch khi đã nhầm lẫn Charles Manson là viên phi công chiến đấu ưu tú nhất.

Thời gian tôi ở Duinsmoore là khoảng thời gian tươi đẹp nhất trong thời niên thiếu. Ban đêm, sau khi đọc sách xong, tôi sẽ chìm vào giấc ngủ trong hương hoa thơm ngát thoảng trong cơn gió nhẹ lùa vào từ mái hiên. Mỗi ngày sau giờ tan học, cả một cuộc hành trình mới mẻ thú vị chờ đón hai người bạn của tôi và tôi cùng khám phá.

Không khí ở nhà Walsh không còn được như trước nữa. Những cuộc khẩu chiến diễn ra hàng ngày; có lúc hai người họ giận nhau và bỏ đi đâu đó, để mặc tôi trông nom mấy đứa nhỏ. Thỉnh thoảng tôi còn biết trước là John và Linda sẽ đánh nhau, thế nên tôi sẽ bế

đưa nhỏ nhất và bảo hai đứa còn lại theo mình đi ra ngoài, chờ đến khi nào không khí dịu lại mới trở về.

Mặc dù rất yêu mến Duinsmoore, nhưng tôi biết mình không thể tiếp tục sống như vậy nữa. Tôi cảm thấy mình cần phải làm gì đó. Cuối cùng, sau một trận cãi vã nảy lửa của ông bà Walsh, tôi đã gọi cho bà O' Ryan, người quản chế của tôi và khẩn khoản xin cho mình được chuyển đi, cho dù điều đó đồng nghĩa với việc tôi phải trở lại Hillcrest. Bà O'Ryan có vẻ đồng tình với quyết định của tôi và nghĩ rằng bà ấy có thể thuyết phục gia đình Tumbough nhận tôi trở lại.

Rời bỏ Duinsmoore là một trong những quyết định khó khăn nhất mà tôi phải thực hiện. Chỉ trong vài tháng ngắn ngủi, với những mảng ký ức dù nhỏ bé nhất của cuộc đời mình, Duinsmoore đã cho tôi quá nhiều, hơn cả những gì tôi mong đợi.

Tôi quyết định không nói lời từ biệt. Cả Paul, Dave và tôi đều buồn đến chết lặng, nhưng chúng tôi đã biết giấu cảm xúc của mình dù tuổi đời chưa lớn lắm.

Giây phút cuối, Dave ôm tôi thật chặt. Ông Brazell mỉm cười chào tôi, cố ghìm nén nỗi buồn chia ly; còn ông Marsh tặng tôi một quyển sách về máy bay - cuốn sách mà tôi đã lén mang ra khỏi nhà ông ấy hàng chục lần. “Như thế này để cậu không phải đột nhập vào nhà ta... nhóc lưu manh ạ”. Marsh cũng tặng cho tôi một tấm bưu thiếp về Công ty hàng không Delta với chữ ký của ông. Trong thiếp, ông còn ghi lại địa chỉ và số điện thoại của mình. “Giữ liên lạc nhé, cậu nhóc.” - Michael vỗ vỗ vai tôi khi thấy tôi bắt đầu sụt sịt. “Bất kể đêm hay ngày, Sandra và ta luôn ở đây với cháu. Cố gắng lên, Airbome ! Cứ thế nhé!”.

Trước khi leo lên chiếc Chevy màu xanh trắng cũ kỹ của Harold Tumbough, tôi lấy hơi rồi đồng dục nói bằng giọng của Michael Marsh:

- Không được khóc, không lo lắng... vì... cháu sẽ trở lại!

Khi xe ra khỏi con đường dẫn vào Duinsmoore, tôi nhìn thấy người phụ nữ *The Brandy Bunch* đang đứng trước mái hiên nhà, khoanh tay trước ngực. Bà ấy lại cười tôi giễu cợt. Tôi cười đáp lại rồi la lớn:

- Cháu cũng yêu bà nữa đấy!

Chưa đầy một giờ sau, tôi háo hức chạy ào vào nhà Alice Tumbough. Bà ấy ôm hôn nhẹ tôi một lát rồi đẩy tôi ra xa.

- Đây là lần cuối cùng, - bà cảnh báo. - Hãy nói ngay hoặc con mãi mãi đừng mở lời nữa.

Tôi gật đầu rồi đáp lời bà:

- Con biết mình thuộc về nơi nào: 555-2647!

GIẢI THOÁT

Suốt năm thứ hai ở trường trung học phổ thông, tôi trở nên nản chí và buồn bã. Vì phải di chuyển quá nhiều nên mỗi lần như thế, tôi chẳng bao giờ học được ở một trường quá vài tháng. Tôi bị xếp vào lớp học dành cho những học sinh chậm tiến. Trong giờ học, tôi là người đầu tiên tìm ra câu trả lời cho các câu hỏi của thầy cô giáo và nghĩ ra các ý tưởng mới, nhưng rồi tôi phát hiện ra chẳng ai chịu lắng nghe tôi cả. Thế rồi tôi bỏ hết các môn học, vì tôi biết tương lai của mình nằm ngoài cổng trường học. Tôi làm việc bốn mươi tám giờ mỗi tuần với hàng chục công việc khác nhau, và tôi tin rằng không có điều gì học ở trường có thể giúp ích cho tôi trong đời sống thực này cả.

Khao khát được làm việc của tôi càng lúc càng cháy bỏng bởi tôi biết mình đã mười bảy tuổi và sẽ phải tự lập trong chưa đầy một năm nữa. Sau mỗi lần tan học, tôi chạy nhanh từ trường về nhà Alice, thay quần áo, rồi lại tức tốc chạy đến chỗ làm. Nơi làm việc của tôi có khi là một nhà hàng thức ăn nhanh hay một xưởng làm đồ nhựa, và tôi sẽ làm đến một hoặc hai giờ sáng ngày hôm sau. Sinh hoạt giờ giấc thiếu khoa học và ngủ không đủ giấc khiến tôi luôn mệt mỏi. Ở trường, tôi thường bị thầy cô thúc cho tỉnh giấc vì mãi ngáy trong lớp. Tôi bực tức vì bị những đứa bạn trong lớp cười nhạo. Mỗi khi tôi làm trong nhà hàng, có vài đứa bạn còn tỏ ra trịch thượng khi vênh vác đi vào chỉ để khoe khoang những cuộc hẹn hò, những bộ

quần áo hào nhoáng, tự hào vì chúng không bao giờ phải làm việc như tôi để kiếm sống cả.

Thỉnh thoảng, vào giờ rảnh rỗi, tôi thường đến thăm thầy Tapley, là thầy giáo dạy tiếng Anh của tôi. Những lúc đó tôi hay làm thầy phát cáu với hàng loạt câu hỏi về tương lai của tôi. Thầy biết tôi đã phải đấu tranh vất vả với cuộc sống thế nào, và tôi cũng ngượng ngùng không thể giải thích nhiều hơn về lý do tại sao tôi hay ngủ gật trong lớp. Chỉ cần một lời khuyên nhẹ nhàng của thầy, tôi cũng cảm thấy như được tiếp thêm sức mạnh để vượt qua những mệt mỏi.

Thỉnh thoảng, tôi cũng dành ra một ngày cuối tuần nào đó để đến thăm cha ở San Francisco. Trong suốt những năm trước đó, tôi đã gửi hàng trăm tin nhắn đến các đồn cứu hỏa khắp thành phố, nhưng cha chưa bao giờ liên lạc lại với tôi. Một buổi chiều nọ, sau khi có được một số thông tin khá chắc chắn về chỗ làm của cha, tôi lập tức gọi điện đến tìm ông. Một người lính cứu hỏa tỏ ra lưỡng lự và hơi thoái thác khi nói chuyện với tôi.

- Đây có phải là đồn cứu hỏa của cha cháu không ạ? - Tôi van nài. - Chỉ cần cho cháu biết một điều thôi, cha cháu đang làm ở ca nào ạ? - Tôi nài nỉ, giọng thiết tha.

- À... Stephen thay đổi chỗ làm việc liên tục. Bọn chú sẽ nhắn lại với ông ấy. - Nói rồi ông ấy gác máy ngay.

Tôi biết hẳn phải có chuyện gì đó nghiêm trọng lắm. Khi nói chuyện này với Alice, bà ấy có vẻ lẩn tránh không muốn đề cập đến.

- Cha con đang gặp rắc rối! - Tôi khẩn thò.

- David, không phải thế đâu! - Alice trấn an.

- Không, con nghĩ chắc có điều gì xảy ra với cha con rồi. - Tôi nói tiếp. - Con đã mệt mỏi với việc phải sống trong bóng tối... phải giấu giếm những bí mật của mình... phải sống trong dối trá. Điều gì mới là tội tệ chứ? Nếu cha con đang gặp rắc rối... - tôi ngừng một lát để lấy lại tinh thần, - thì con phải biết chứ. - Tôi dịu giọng lại rồi hôn lên trán Alice.

Tôi nhảy lên chiếc mô-tô và phóng thẳng về hướng trung tâm San Francisco. Trên đường cao tốc, tôi lạng lách trong dòng xe cộ đông đúc và cứ thế phóng nhanh cho đến khi chiếc xe đâm sầm vào con đường nhỏ cạnh Trạm 1067 - cũng là nơi cha làm việc khi tôi còn bé.

Tôi đậu xe ở sân sau của trạm cứu hỏa. Khi bước vào trong, tôi trông thấy một khuôn mặt quen thuộc nhưng có sự tàn phá của thời gian. Thoạt đầu, tôi nghĩ hẳn là cha. Nhưng khi người đàn ông nhìn tôi mỉm cười, tôi mới biết chắc đó không phải là cha, bởi cha không bao giờ cười cả.

- Chúa ơi, con trai! Bao lâu rồi chứ? Ta không thấy các cháu từ... Ta không nhớ từ khi nào nữa.

Tôi bắt tay chào chú Lee, người bạn lâu năm và thân nhất của cha tôi.

- Cha cháu đâu rồi ạ? - Tôi hỏi bằng một giọng lạnh lùng.

Chú Lee quay đi.

- À... ông ấy vừa đi khỏi. Ông ấy vừa hết ca trực cháu ạ.

- Không phải, thưa chú! - Tôi nghiêm nghị. Tôi biết chú Lee nói dối, vì lính cứu hỏa thay ca vào buổi sáng, không phải vào giữa

chiều như thế này. Tôi hạ giọng. - Chú Lee ạ, cháu đã không gặp cha mấy năm nay rồi, cháu cần phải biết chuyện gì đang xảy ra với cha cháu chứ.

Lee nghẹn ngào không nói nên lời. Ông đưa tay quệt ngang mắt. Lần đầu tiên tôi thấy một người lính cứu hỏa khóc.

- Chú và cha cháu đã cùng nhau làm việc, cháu biết đấy. Chú muốn nói với cháu rằng... cha cháu là một người lính cứu hỏa khôn khổ.... Có những lúc chú nghĩ rằng chú và cha cháu không nên trở thành những người lính cứu hỏa...

Tôi có thể linh cảm được điều gì sắp xảy ra. Lòng tôi như vỡ vụn. Tôi đưa mắt kiếm tìm một vật gì đó để vịn vào, giữ cho mình khỏi ngã. Tôi mím chặt môi lại. Tôi nhìn sâu vào mắt chú Lee, tỏ ý cho chú biết tôi đã sẵn sàng để nghe tất cả sự thật.

Lee chớp mắt:

- Cha của cháu... không còn làm việc nữa. Stephen - cha cháu - đã... bị cho nghỉ hưu sớm.

Tôi thở phào nhẹ nhõm khi cố gắng kìm nén cảm xúc của mình.

- Vậy là ông ấy còn sống! Ông ấy không sao cả! Vậy thì ông ấy đang ở đâu? - Tôi nói như reo.

Chú Lee khẽ gật đầu. Chú Lee còn cho tôi hay cha tôi đã không đi làm hơn một năm nay rồi, và có những lúc cha phải lang thang ngủ ngoài đường.

- David ạ, chính là rượu. Rượu đang giết chết ông ấy. - Chú ấy nói bằng một giọng buồn bã, nhưng rành mạch.

- Vậy thì giờ cha cháu ở đâu ạ? - Tôi van nài.

- Chú không biết, con trai ạ. Chú chỉ gặp ông ấy khi ông ấy cần một ít tiền. - Chú Lee dừng một lúc để lấy giọng. Chú ấy nhìn tôi bằng ánh nhìn tôi chưa từng thấy bao giờ. - David, đừng quá gay gắt với người cha già của cháu. Ông ấy chưa từng có một gia đình thực sự. Ông ấy từng là một chàng trai trẻ khao khát cuộc sống khi lần đầu đến thành phố này lập nghiệp. Ông ấy yêu các cháu, nhưng cuộc hôn nhân kia đã hủy hoại cuộc đời ông ấy. Công việc của ông ấy cũng không thuận lợi. Ông ấy phải sống với tất cả những điều đó. Ông ấy lấy công việc làm lẽ sống cho mình. Nhưng bia rượu... cuối cùng thì giờ phút này bia rượu lại là tất cả đối với ông ấy cháu ạ.

- Cháu cảm ơn chú, chú Lee. - Tôi bắt tay chào tạm biệt chú ấy. - Cảm ơn chú đã nói chuyện với cháu, ít nhất là vì những chuyện chú đã cho cháu biết về cha cháu lúc này.

Chú Lee tiễn tôi ra ngoài:

- Vài ngày nữa chắc chú sẽ gặp lại cha cháu. Khi thật, có thể cháu sẽ giúp được ông ấy thoát khỏi tình trạng này đấy.

- Vâng ạ. - Tôi đáp. - Có lẽ thế ạ.

Hai tuần sau đó, tôi bắt chuyến xe buýt đi từ Greyhound đến khu Mission của San Francisco. Tôi chờ cha ở trạm xe buýt hơn một giờ đồng hồ. Trong lúc nhìn ngang ngó dọc, tôi tình cờ phát hiện ra một quán rượu tồi tàn. Chẳng hiểu sao tôi lại có cảm giác rằng cha sẽ ở đâu đó trong quán rượu này. Tôi băng qua đường và đi thẳng vào quán. Nhìn khắp một lượt, tôi nhanh chóng phát hiện ra cha đang ngồi sụp bên một chiếc bàn ở góc quán. Tôi đảo mắt nhìn quanh tìm kiếm sự giúp đỡ. Không thể tin được người ta cứ thế đi qua đi lại chỗ cha tôi ngồi mà không thèm đoái hoài, dù chỉ một chút, hoặc họ

cứ ngồi yên bên quầy nhấm nháp từng ly rượu như thể cha tôi là người vô hình vậy.

Tôi nhẹ nhàng lay cha dậy. Cha cựa mình, húng hắng ho. Mùi hôi bốc ra từ cơ thể ông khó chịu đến nỗi tôi phải nín thở cho đến khi diu được ông ấy ra khỏi quán rượu ẩm thấp. Không khí thoáng đãng bên ngoài dường như giúp cho đầu óc ông tỉnh táo hơn. Dưới ánh mặt trời, trông cha tôi thảm hại hơn bao giờ hết. Tôi cố tình quay đi, không nhìn thẳng vào mặt cha. Tôi muốn nhớ lại cha với hình ảnh người đàn ông năm xưa - một người lính cứu hỏa cao lớn, vạm vỡ, khỏe mạnh với hàm răng trắng sáng, người đã không ngại hiểm nguy lao vào lửa để giúp đỡ một đồng nghiệp hay giải cứu một đứa trẻ trong một tòa nhà đang ngập trong biển lửa.

Tôi diu cha đi qua nhiều dãy nhà. Cả hai cha con không ai nói với ai một lời. Tôi biết tốt hơn nên hỏi ông ấy về chuyện uống rượu và cuộc sống hiện tại của ông. Tôi thấy hơi khó thở. Tôi nhấm mắt một lát, rồi quay sang nhìn cha. Ông dừng bước.

- Chuyện gì đã xảy ra vậy hả cha?

Ông lại húng hắng ho. Tay ông run run châm một điếu thuốc.

- Tốt hơn con nên quên hết tất cả những chuyện đó đi, tất cả mọi chuyện - mẹ con, căn nhà ấy, mọi thứ. Hãy xem như nó chưa từng xảy ra. - Nói rồi cha kéo một hơi thuốc thật dài. Tôi cố gắng nhìn vào mắt ông, nhưng cha cố tình lảng tránh ánh nhìn của tôi. - Mẹ của con... Bà ấy bị điên rồi.... Tốt hơn con nên quên hết tất cả đi. - Cha thở dài. Ông lại rít một hơi thuốc.

- Không phải, cha ơi, là chuyện của cha! Con đang lo lắng cho cha!

Mặt tôi lạnh toát. Cả cơ thể tôi run lên, mắt tôi nhắm nghiền lại. Tôi muốn hét lên thật to với cha, nhưng tôi vẫn chưa có đủ dũng khí để nói cho cha biết rằng tôi lo lắng cho ông đến nhường nào. Đầu óc tôi rối bời vì phải phân định chuyện gì đúng, chuyện gì sai. Nhìn vào mắt cha, tôi hiểu giờ ông chỉ là một cái xác còn sống - tâm hồn ông đã chết từ lâu. Chốc chốc, hai bàn tay ông lại run lên và mí mắt thì sụp xuống. Tôi cảm thấy lúng túng. Lòng tôi trống rỗng và buồn vô hạn. *Tại sao cha không ở đó với con? Cha cũng không thể gọi cho con sao? Cha không thể là một người cha bình thường khác, với một công việc bình thường và một gia đình bình thường, để con có thể cùng cha chơi cá kiểng hay đi câu cá sao? Tại sao cha không thể bình thường như bao người cha khác?* - Tim tôi như gào thét. Tôi muốn hét lên những điều đó với cha.

Tôi thở thật sâu rồi mở mắt ra:

- Con xin lỗi cha. Chỉ là... cha là cha của con... và con yêu cha.

Cha thở mấy hơi khò khè rồi quay đi. Tôi biết ông không muốn trả lời tôi. Rượu bia và đời sống gia đình tan vỡ đã giết chết mọi cảm xúc của cha. Tôi nhận ra một điều, tâm hồn của cha tôi thực sự đã chết. Cả hai cha con tôi cùng làm lũi bước đi bên nhau, chẳng biết đích đến là nơi nào.

Vài giờ sau đó, trước khi tiễn tôi lên xe buýt, cha nhìn tôi và nói:

- Cha muốn cho con xem cái này. - Giọng cha đầy tự hào. Ông mở chiếc túi nhỏ bằng da màu đen có in hình huy hiệu của lính cứu hỏa lấy ra một chiếc huy hiệu bằng bạc sáng lấp lánh.

- Đây, con hãy giữ lấy nó. - Nói rồi cha nhẹ nhàng đặt chiếc huy hiệu vào lòng bàn tay tôi.

- R-1522. - Tôi đọc to. - Tôi hiểu chữ 'R' có nghĩa là cha tôi đã thực sự nghỉ hưu chứ không bị sa thải như tôi đã lo sợ, còn các con số là số hiệu của cha khi ông còn là một người lính cứu hỏa.

- Đây là tất cả những gì cha có lúc này. Đó là một trong những điều hiếm hoi của cuộc đời này mà cha còn giữ được nguyên vẹn. Không ai có thể cướp nó khỏi tay cha cả. - Cha chỉ vào món đồ vô giá của mình và nói với vẻ đầy tin tưởng. - Một ngày nào đó, con sẽ hiểu.

Tôi gật đầu. Tôi hiểu cha muốn nói gì. Tôi luôn luôn hiểu. Ngày xưa, tôi từng hình dung cha trong bộ đồng phục lính cứu hỏa màu xanh đen thô cứng, oai vệ tiến lên bục cao để nhận chiếc huy hiệu tôn vinh công trạng trước một đám đông cuồng nhiệt gọi tên ông, bên cạnh ông là người vợ xinh đẹp và những đứa con ngoan. Khi còn là một đứa trẻ, tôi đã mơ về ngày cha mình được vinh danh.

Tôi nhìn sâu vào mắt cha và trao lại cho ông chiếc huy hiệu "thành tựu trọn đời":

- Cha, con thật sự rất tự hào về cha. - Tôi vừa nói, vừa nhìn chiếc huy hiệu. - Con thật sự rất tự hào. - Trong giây phút hiếm hoi, mắt cha tôi sáng lên một niềm hy vọng. Và cũng trong giây phút ngắn ngủi đó, mọi nỗi đau trong ông như tan biến hết.

Trước khi tôi bước lên xe buýt, cha nhìn tôi thật lâu, ông do dự:

- Hãy đi khỏi nơi đây. - Ông nói khẽ. - David ạ, con hãy đi khỏi nơi này càng xa càng tốt. Anh trai Ronald của con đã nhập ngũ, con cũng đến tuổi nhập ngũ rồi. Hãy đi khỏi nơi này đi con. - Cha vỗ nhẹ lên vai tôi. - Hãy làm những điều con muốn. Đừng kết thúc tất cả như cha. - Cha nói với theo khi tôi đã đặt một chân lên xe buýt.

Tôi áp mặt vào cửa xe dõi theo cha cho đến khi bóng ông khuất hẳn vào đám đông người qua lại. Hơn bao giờ hết, tôi chỉ muốn nhảy xuống xe mà ôm chầm lấy cha, nắm lấy tay cha, hoặc chỉ đơn giản là ngồi cạnh cha như cách mà ngày xưa tôi hay ngồi dưới chân khi ông đọc báo vào những buổi tối - như hình ảnh người cha mà tôi biết nhiều năm về trước. Tôi muốn ông là một phần của cuộc đời mình. Tôi muốn có cha. Khi chiếc xe buýt rời khỏi San Francisco, tôi không thể kiểm soát được cảm xúc của mình nữa. Tôi bật khóc. Tôi siết chặt nắm tay lại, những ghìem nén vô bờ chất chứa trong lòng tôi bao năm qua vỡ òa theo tiếng khóc của tôi. Tôi nhận ra cha mình bấy lâu đã phải chịu đựng một cuộc sống cô đơn kinh khủng đến nhường nào. Tôi thành tâm nguyện cầu Đức Chúa sẽ dõi theo ông ấy, che chở ông ấy trong những đêm giá lạnh và bảo vệ ông ấy khỏi những đau đớn, tổn thương. Gánh nặng về những mặc cảm, lỗi lầm lại đè nặng lên vai tôi hơn bao giờ hết. Tôi cảm thấy thật đau buồn vì mọi thứ đã xảy đến trong cuộc đời cha.

Sau lần gặp chú Lee, tôi mừng rỡ trong đầu rằng có lẽ tôi sẽ mua một ngôi nhà ở Guerneville và đưa cha về sống cùng. Chỉ có như vậy tôi mới có thể giúp cha chữa lành mọi vết thương lòng và chúng tôi có thể ở bên nhau mãi mãi. Nhưng, như mọi khi, tôi hiểu rằng những suy tưởng chỉ có trong mơ và thực tế mới là cuộc sống. Tôi cứ thế khóc hết đoạn đường về nhà Alice.

Vài tháng sau, suốt mùa hè năm 1978, sau hàng chục cuộc phỏng vấn, tôi được nhận vào làm nhân viên bán xe hơi. Nghề bán xe hơi thật sự làm đầu óc tôi vô cùng mệt mỏi. Những viên quản lý mới ngày hôm trước còn lớn tiếng cảnh báo với nhân viên về doanh số bán hàng, thì ngay ngày hôm sau họ lại dùng tiền để khích lệ

chúng tôi. Cuộc cạnh tranh rất khốc liệt. Nhưng bằng nhiều cách, tôi luôn vượt doanh số được giao. Nếu có một ngày cuối tuần không làm việc, tôi lại chạy ngay về Duinsmoore để cùng với Paul và Dave thực hiện các trò mạo hiểm trên chiếc xe bốn bánh - chiếc xe tôi mượn của công ty mình làm việc. Một lần nọ, sau khi xem xong một bộ phim về các diễn viên đóng thế ở Hollywood, cả ba chúng tôi đã cùng ngồi quay mặt hết về phía trước còn tôi thì cho xe chạy lùi lại theo một đường thẳng tắp mà không quay nhìn về phía sau. Màn trình diễn của chúng tôi đã làm cho nhiều chiếc xe bị hư hỏng và cả ba đã gặp một chút rắc rối với chính quyền địa phương. Nhưng tôi biết những lần mạo hiểm liều lĩnh của chúng tôi sẽ phải kết thúc khi Paul và Dave trưởng thành và bắt đầu tìm việc làm như tôi, thế nên tôi cũng không mấy bận tâm đến hậu quả.

Một ngày nọ, Dan lái xe chở Paul đến tận nhà Alice tìm tôi để nói với tôi rằng hãy tu bỏ giấc mơ điên rồ trở thành một diễn viên đóng thế của Hollywood. Ông Brazell đã ngồi hàng giờ để phân tích cho tôi thấy tôi đã điên rồ như thế nào. Tôi lúc nào cũng yêu mến Dan. Sau khi đã hứa với Dan là sẽ từ bỏ ý tưởng ngu ngốc của mình, tôi tiễn hai cha con họ ra về. Chẳng hiểu sao tôi lại có cảm giác mình gần gũi với Dan còn hơn cả cha đẻ của mình nữa.

Gia đình Marsh cũng rất chu đáo. Thỉnh thoảng tôi còn giúp Sandra làm công việc nhà; qua những công việc đó, tôi đã học được nhiều điều có thể giúp tôi tự lập hơn. Ông Marsh cũng khuyên tôi nên gia nhập quân đội. Ngay lập tức, tôi nghĩ ngay đến Lực lượng Không quân, nhưng vì mới chỉ là học sinh năm đầu của bậc phổ thông trung học, tôi đã thất bại thảm hại khi tham dự các bài thi năng khiếu.

Mấy tháng hè trôi qua. Tôi sắp bước qua tuổi mười tám, thế nên một ngày nọ tôi quyết định bỏ học bậc phổ thông trung học. Alice giận đến phát điên, nhưng nghề bán xe hơi của tôi đang ở giai đoạn cực thịnh. Trong đội ngũ hơn bốn mươi nhân viên bán hàng, tôi luôn giữ vị trí của một trong năm người dẫn đầu về doanh số bán ra. Nhưng vài tháng sau sinh nhật lần thứ mười tám của tôi, mọi thứ bắt đầu rơi vào suy thoái. Giá xăng dầu tăng đột biến, tiền tiết kiệm của tôi dần cạn kiệt và tôi phải đương đầu với thực tại là mình sẽ không có nơi nào để dung thân.

Để thoát khỏi những ngột ngạt, một hôm Chủ nhật nọ tôi lái chiếc Mustang '65 của mình nhắm thẳng hướng Bắc để tìm về Dòng Sông Nga. Tôi không biết chính xác làm thế nào để đến được đó, tôi chỉ lái xe đi theo bản năng, dựa vào ký ức tuổi thơ của mình mà thôi. Khi nhận ra con đường quen thuộc, tôi liền bẻ lái rẽ vào. Nhìn thấy bóng những ngọn cây tùng bách gỗ đỏ thấp thoáng xa xa, tôi biết mình đã đi đúng hướng. Tim tôi đập mạnh khi cho xe dừng ngay trước siêu thị Safeway xưa cũ. Tôi nhìn chăm chú vào những lối đi mà khi còn nhỏ, tôi từng luẩn quẩn quanh đó dưới chân mẹ. Tôi bước vô siêu thị mua một cây xúc xích Ý và một ổ bánh mì Pháp. Rồi tôi ghé vào một quán rượu bỏ hoang của bãi tắm Johnson và từ từ nhấm nháp bữa trưa. Nơi đây, tôi có thể nghe thấy tiếng sóng rì rầm của Dòng Sông Nga và tiếng kim loại va đập vào nhau khi những chiếc mô-tô ngoại cỡ chạy ngang qua chiếc cầu màu xanh nhỏ hẹp. Tôi thấy lòng bình yên lạ.

Để thực hiện được lời thề sẽ đến sinh sống bên bờ Sông Nga xinh đẹp, tôi biết trước tiên tôi phải tìm lại chính mình. Nếu còn để cho quá khứ luẩn quẩn trong lòng, tôi sẽ không thể làm được điều

đó. Tôi phải có một bước đột phá. Tôi nhặt hết rác bần quanh mình và rời khỏi bến sông. Mặt trời chiếu những tia nắng ấm áp lên vai tôi. Tôi thấy lòng mình ấm lại. Tôi đã có quyết định của mình. Quay lại nhìn dòng sông một lần nữa, tôi chực muốn khóc. Nếu tôi muốn, tôi có thể chuyển đến bến sông này, nhưng tôi biết bây giờ chưa phải lúc. Tôi hít thở thật sâu và nói thật khẽ, cũng là thay đổi lời hẹn ước trọn đời của mình. *Tôi sẽ trở lại.*

Vài tháng sau, sau khi lấy được bằng phổ cập trung học và hoàn thành một loạt các bài sát hạch và kiểm tra kiến thức, tôi vinh dự được đứng vào hàng ngũ của Lực lượng Không quân Hoa Kỳ. Chuyện đến tai mẹ, và bà ấy đã gọi cho tôi một ngày trước khi tôi tham gia đợt huấn luyện cơ bản. Giọng của bà ấy lúc này không còn hung tợn như ngày nào, mà chính là giọng nói ngọt ngào của người mẹ thân yêu tôi đã có từ rất lâu. Tôi như nhìn thấy gương mặt mẹ khi bà ấy khóc ở đầu dây bên kia. Bà nói rằng lúc nào bà cũng nghĩ đến tôi và rằng bà ấy không cầu mong gì khác ngoài những điều tốt đẹp nhất đến với tôi. Chúng tôi nói chuyện với nhau hơn một giờ đồng hồ, và tôi cố gắng lắng tai, hy vọng có thể nghe được ba từ quan trọng nhất mà tôi đã ao ước được nghe mẹ nói trong suốt cả cuộc đời mình.

Nghe thấy tôi sụt sịt trong lúc nói chuyện điện thoại, Alice nhẹ nhàng đến bên tôi. Tôi muốn đến bên mẹ. Tôi muốn nhìn thấy khuôn mặt của mẹ với hy vọng sẽ được nghe mẹ nói với tôi ba từ quan trọng ấy. Tôi nhận ra mình thật ngu ngốc, nhưng ít ra thì tôi cũng nên cố gắng. Alice cố hết sức để thuyết phục tôi không đến nhà mẹ. Tận sâu trong lòng, tôi cũng nghĩ rằng mẹ chỉ đang đùa giỡn với tình cảm của tôi mà thôi. Hơn mười tám năm qua, tôi luôn ước ao có được một thứ mà tôi biết rằng mình sẽ chẳng bao giờ có được - đó

là tình yêu của mẹ. Alice dang rộng tay ôm chặt tôi vào lòng. Tôi cũng ôm bà thật chặt, lòng chợt nhận ra cuộc tìm kiếm tình yêu thương của tôi cuối cùng đã kết thúc trong vòng tay của một người mẹ nuôi.

Ngày hôm sau, trước khi tôi lên đường, Harold nhìn tôi bằng đôi mắt cương nghị nhưng đầy tình cảm.

- Bây giờ thì phải cố gắng lên nhé, con trai. - Ông nói.

- Thừa vâng, con sẽ cố gắng. Cha sẽ thấy. Con sẽ làm cho mọi người tự hào về con.

Alice mỉm cười.

- Con biết con là ai mà. Con luôn luôn biết điều đó mà. - Bà vừa nói vừa trao cho tôi một chiếc chìa khóa màu vàng. - Đây là nhà của con. Nó đã là nhà của con và sẽ mãi mãi là nhà của con.

Tôi cất chiếc chìa khóa *nhà mình* vào túi. Sau khi hôn Alice, *mẹ tôi*, và bắt tay Harold, *cha tôi*, tôi định nói với họ điều gì đó. Nhưng vào chính khoảnh khắc ấy thì tôi nghĩ không cần bất kỳ một ngôn từ nào cả, vì chúng tôi đều hiểu rõ tình cảm và cảm xúc của nhau - đó là tình yêu thương của một gia đình.

Vài giờ sau đó, khi chiếc Boeing 727 nghiêng mình cất cánh khỏi California, tôi nhắm mắt hồi tưởng lần cuối cùng về thân phận của *một đứa trẻ lạc loài*. Tôi hồi tưởng về hình ảnh “vị Trung sĩ” Michael Marsh, hình dung ánh mắt ông nhắm thẳng lên bầu trời cao vút mà nói với tôi:

- Nào, chàng phi công Pelzer, suy nghĩ gì đấy?

- Vâng, - tôi đáp lời, - cháu hơi sợ một chút ạ, nhưng cháu sẽ coi đó là bước tiến của cháu. Cháu đã có một kế hoạch lớn. Cháu đang rất quyết tâm, và cháu biết rằng mình sẽ làm được.

Và người thầy đáng kính của tôi nhìn tôi mà cười:

- Tốt lắm, cậu trai nhà Pelzer ạ. Cứ thế nhé.

Ngồi trên chuyến bay đầu tiên của mình, tôi mở mắt thật to nhìn vào khoảng không rộng mở phía trước với vai trò một *người đàn ông tên Dave*. Tôi mỉm cười. *Giờ thì cuộc hành trình bắt đầu rồi đây!*

Lời kết

Tháng 12 năm 1993, Hạt Sonoma, California.

Tôi ngồi một mình. Trời lạnh đến nỗi toàn thân tôi run lên bần bật. Các đầu ngón tay của tôi tê cứng. Những đám mây xám xịt cứ vùn vũ trên nền trời. Từ những dãy đồi xa xa, hàng loạt tiếng sấm rền vang cả đất trời vọng lại. Mưa bắt đầu lất phất.

Tôi không mấy quan tâm đến cái lạnh mỗi lúc một thấu xương. Tôi ngồi trên một khúc cây già nua mục nát trên bãi biển trải dài vắng bóng người. Tôi yêu lắm những phút giây được ngắm nhìn cảnh tượng hùng vĩ của những ngọn sóng xanh biếc dững mảnh xô vào nhau thành một đợt sóng lớn rồi vỗ mạnh vào bờ. Tôi có thể cảm nhận rõ hơi biển mặn chát đang áp chặt lấy người mình.

Trong lòng tôi thấy rất ấm áp. Tôi không còn sợ mỗi khi phải ở một mình nữa. Trái lại, tôi thích được một mình để chiêm nghiệm những gì mình đã trải qua.

Trên cao, đàn chim mòng biển kêu quang quác gọi nhau, chao lượn rồi ào xuống bờ biển tìm thức ăn. Chừng vài phút, cả đàn cất cánh bay Un cao. Một con mòng biển đập cánh phành phạch, chới với tụt lại đằng sau. Càng ra sức đập cánh, nó như càng không thể bắt kịp đàn. Cả đàn vút đi, chỉ còn lại mình nó chao nghiêng lượn lờ sát mặt biển. Thành linh, nó cắm mỏ xuống cát, tập tễnh trên bàn chân có màng màu cam. Sau một hồi tìm kiếm, nó cũng tìm được một mẩu thức ăn. Bỗng từ đâu một đàn mòng biển lại xuất hiện, bay lượn rồi ủa xuống chỗ con mòng biển yếu ớt kia hòng cướp lấy thức ăn. Con chim đơn độc dường như hiểu được rằng nó không thể bỏ

chạy, vậy nên nó cứ đứng đó và cắn mổ chống trả bất cứ con chim nào đến gần. Cuộc chiến sinh tồn chấm dứt, đàn chim tan tác bay đi...

Con mòng biển rít lên một hồi dài như thể tuyên bố mình vừa chiến thắng. Tôi chạnh lòng, nhớ lại khoảng thời gian tăm tối mình đã phải đấu tranh thế nào để có được cái ăn và cho cả sự sống còn khi mang thân phận một đứa con nuôi. Mong muốn được chấp nhận, được yêu thương luôn cháy bỏng trong tôi. Tôi cũng luôn hoài niệm về quá khứ, luôn loay hoay với câu hỏi “tại sao” về mảng đời tăm tối và đau thương mình đã trải qua. Nhưng càng lớn, tôi hiểu mình phải khép lại cánh cửa ấy để mở lối đi riêng cho cuộc sống mới phía trước. Tôi gia nhập Lực lượng Không quân Hoa Kỳ, thực hiện mơ ước của cuộc đời mình là được bay lượn trên bầu trời cao vút. Khi trưởng thành, tôi làm được nhiều điều từng tâm niệm. Tôi cũng đã quay trở về thăm lại mẹ ruột và hỏi bà ấy câu hỏi quan trọng nhất cuộc đời mình: Tại sao?

Nhưng trên hết, tất cả những gì tôi đã trải qua càng khiến tôi thêm yêu thương cuộc sống mình đang có.

Tiếng kêu quang quác của con mòng biển làm tôi chột tỉnh. Hai bàn tay tôi run lên, nhưng không phải vì lạnh. Tôi khẽ lau nước mắt. Tôi không khóc cho bản thân mình, tôi khóc cho mẹ. Toàn thân tôi run lên. Tôi không thể kìm nén cảm xúc. Tôi khóc cho người cha và người mẹ mà tôi mãi mãi không bao giờ có được vòng tay ấp ủ của họ.

Tôi lặng im, thôn thức khóc như một đứa trẻ.

Tôi nhắm mắt lại, thì thầm cầu nguyện. Tôi cầu xin cho mình được sáng suốt để trở thành một con người mạnh mẽ hơn và tốt đẹp

hơn. Khi đứng dậy, đối mặt với mặt biển xanh ngắt, tôi thấy lòng mình thật nhẹ nhàng, tinh trong. Đã đến lúc tôi phải đi tiếp rồi.

Tôi bế Stephen lên xe rồi lái xe đến ngôi nhà thứ hai của mình - vi-la Rio ở Monte Rio. Nét đẹp yên bình của vi-la Rio vẫn luôn khiến tôi ngỡ ngàng.

Nhìn thấy mắt tôi vẫn còn hoe hoe đỏ, thằng bé ôm choàng lấy cổ tôi rồi hỏi:

- Cha có sao không?

Mặc dù mới chỉ là một đứa trẻ, nhưng thằng bé luôn tỏ ra nhạy cảm hơn lứa tuổi của nó. Tôi ngạc nhiên vì đôi khi Stephen còn đọc được cả những cảm xúc sâu kín nhất của tôi. Ngoài việc là một đứa con trai đầy tình cảm, Stephen còn là một trong những người bạn thân nhất của tôi.

Suốt buổi chiều hôm đó, Stephen và tôi cùng đi dọc bờ Dòng Sông Nga. Mùi thơm đậm của gỗ cháy hòa lẫn với hương thơm ngọt ngào của những cây tùng bách gỗ thoảng trong gió chiều. Mặt nước sông xanh ngắt, trong veo và phẳng lặng. Khi mặt trời dần khuất sau ngọn Si, hình ảnh phản chiếu của mấy cây thông già trên mặt nước sông càng thêm huyền ảo. Một làn sương mù như tấm chăn trắng mềm từ núi Si phủ xuống dòng sông. Hai cha con tôi nắm tay lặng im đi bên nhau, cổ họng tôi như nghẹn lại. Tôi thấy mình hạnh phúc quá Si.

Bỗng Stephen siết chặt tay tôi:

- Cha ơi, con yêu cha. Chúc mừng Sinh nhật cha.

Nhiều năm trước, tôi chưa bao giờ dám nghĩ đến một mái ấm thật sự. Nhưng ngày hôm nay, tôi đã có được những thứ mà bất cứ ai

cũng mơ ước - một cuộc sống, với tình yêu ngập tràn của đứa con trai. Tôi đã có một gia đình thật sự!

Đôi nét về tác giả

Vượt qua một tuổi thơ u tối và nghiệt ngã, Dave trở thành một sĩ quan Không quân Hoa Kỳ. Trước khi về hưu, ông từng đóng vai trò quan trọng trong một số hoạt động mang tên Just Cause, Desert Shield và Desert Storm. Trong thời gian phục vụ trong không quân, Dave còn hoạt động trong *Hội Trẻ vị thành niên* và những chương trình khác về “Tuổi trẻ với những nguy cơ” trên toàn bang California.

Những thành tựu đáng kể của Dave đã được thừa nhận bằng nhiều giải thưởng cũng như những nhận xét cá nhân của các cựu Tổng thống Ronald Reagan, George Bush và Bill Clinton. Năm 1990, ông là người được nhận giải thưởng J.c. Penney Golden Rule. Tháng 1 năm 1993, Dave vinh dự được bầu chọn là một trong mười thanh niên xuất sắc của Hoa Kỳ. Tháng 11 năm 1994, Dave là công dân Mỹ *duy nhất* được trao tặng giải thưởng Thanh niên tiêu biểu nhất của thế giới ở Kobe, Nhật, vì những cống hiến của anh trong lĩnh vực thông tin và ngăn ngừa nạn bạo hành trẻ em cũng như cố vũ tinh thần và truyền cảm hứng để người khác có được ý chí kiên cường. Dave còn vinh dự được rước đuốc trong Thế vận hội năm 1996.

Dave hiện sống một cuộc sống hạnh phúc ở Rancho Mirage, California, với vợ, con trai Stephen và chú rùa cưng tên Chuck. Những hoạt động vì thanh thiếu niên của Dave Pelzer có thể được tìm hiểu thêm tại website:

www.davepelzjsr.com